BỘ XÂY DỰNG

VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

THIẾT KẾ ĐIỂN HÌNH

BHXH-T.01...03-18
BHXH-H.01...03-18

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH

MỤC LỤC

STT	NỘI DUNG	KÍ HIỆU	STT	NỘI DUNG	KÍ HIỆU
01	BÌA			**PHẦN THIẾT KẾ MẪU**	
02	BÌA LÓT			**CÁC PHƯƠNG ÁN TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH**	
03	MỤC LỤC		35-50	**BHXH-T.01-18**	KT-01-16
04-15	THUYẾT MINH		51-64	**BHXH-T.02-18**	KT-01-14
	PHẦN NGHIÊN CỨU CƠ BẢN		65-77	**BHXH-T.03-18**	KT-01-15
16	GIẢI PHÁP TỔ HỢP BỐ CỤC MẶT BẰNG, SƠ DỒ GIAO THÔNG TMB	KT-01		**CÁC PHƯƠNG ÁN TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN**	
17	SƠ ĐỒ DÂY CHUYỀN CÔNG NĂNG, NGUYÊN TẮC KHÔNG GIAN	KT-02	78-88	**BHXH-H.01-18**	KT-01-11
18	KHÔNG GIAN HOẠT ĐỘNG TRONG PHÒNG LÀM VIỆC	KT-03	89-100	**BHXH-H.02-18**	KT-01-08
19	KHÔNG GIAN HOẠT ĐỘNG TRONG PHÒNG LÀM VIỆC, TIẾP KHÁCH	KT-04	101-108	**BHXH-H.03-18**	KT-01-12
20	KHÔNG GIAN HOẠT ĐỘNG TRONG PHÒNG HỌP, HỘI TRƯỜNG	KT-05			
21	KHÔNG GIAN HOẠT ĐỘNG TRONG PHÒNG LƯU TRỮ, GIAO DỊCH	KT-06			
22	KHÔNG GIAN HOẠT ĐỘNG CỦA NGƯỜI TÀN TẬT	KT-07			
23	MỘT SỐ TRANG THIẾT BỊ CỦA BẢO HIỂM XÃ HỘI	KT-08			
24	KHÔNG GIAN LÀM VIỆC GIÁM ĐỐC, PHÓ GIÁM ĐỐC	KT-09			
25	KHÔNG GIAN LÀM VIỆC CÁC BỘ, NHÂN VIÊN	KT-10			
26	KHÔNG GIAN PHÒNG ĐA NĂNG	KT-11			
27	KHÔNG GIAN LÀM VIỆC VĂN THƯ - TIẾP DÂN	KT-12			
28	KHÔNG GIAN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	KT-13			
29	KHÔNG GIAN SẢNH + ĐỢI TRẢ KẾT QUẢ (BỘ PHẬN 1 CỬA)	KT-14			
30	KHÔNG GIAN PHÒNG TIẾP KHÁCH, PHÒNG HỌP	KT-15			
31	KHÔNG GIAN PHÒNG LƯU TRỮ HỒ SƠ	KT-16			
32	THƯỜNG TRỰC, BẢO VỆ, KÍCH THƯỚC CƠ BẢN CHỖ ĐỖ XE	KT-17			
33	MẪU CỔNG TƯỜNG RÀO	KT-18			
34	ĐẶC ĐIỂM NHẬN DIỆN KIẾN TRÚC TRỤ SỞ BHXH	KT-19			

THUYẾT MINH

1. Các căn cứ pháp lý:

- Quyết định 717/QĐ-BXD ngày 30/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc phê duyệt dự án sự nghiệp kinh tế Thiết kế điển hình Trụ sở làm việc Tòa án nhân dân cấp huyện và tỉnh

- Kế hoạch Thiết kế điển hình năm 2017-2018 tại hợp đồng số 01/2017/HĐ-SNKT ngày 30/08/2017.

- Luật Bảo hiểm xã hội 58/2014/QH13 ngày 20/11/2014

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014

- Nghị định 152/2017/ NĐ-CP, ngày 27/12/2017, về quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp.

- Nghị định 89/2020/NĐ-CP, ngày 04 tháng 8 năm 2020, quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

- Nghị quyết 1211/2016/UBTVQH13, ngày 25 tháng 05 năm 2016, về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính do Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành.

- Quyết định 969/QĐ-BHXH, ngày 29 tháng 7 năm 2019, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội địa phương do Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành

- Quyết định 26/QĐ-BHXH ngày 08/01/2014 về quản lý và thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình trong hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

- Quyết định 1306/QĐ-BHXH ngày 31/07/2017 về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu, trách nhiệm và chế độ quản lý của các tổ nghiệp vụ thuộc BHXH huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc Tỉnh.

- Thông tư 06/2021/TT-BXD quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng do Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành.

2. Tài liệu và Hệ thống tiêu chuẩn quy phạm:

2.1. Các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia bắt buộc áp dụng:

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 01:2021/BXD về Quy hoạch xây dựng;

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 02 : 2009/BXD về số liệu điều kiện tự nhiên dùng trong xây dựng ban hành kèm theo Thông tư số 29/2009/TT-BXD ngày 14/8/2009 của Bộ Xây dựng;

- QCXDVN 05:2008/BXD Quy chuẩn xây dựng Việt Nam, nhà ở và công trình công cộng an toàn sinh mạng và sức khoẻ.

- QCVN 06: 2021/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;

- QCVN 09:2017/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về các công trình xây dựng sử dụng năng lượng hiệu quả.

- QCVN 10:2014/BXD về Xây dựng công trình đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng.

- QCVN 12:2014/BXD Hệ thống điện trong nhà ở và công trình công cộng

- QCVN 22:2016 Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chiếu sáng – mức cho phép chiếu sáng nơi làm việc.

- Quy chuẩn hệ thống cấp thoát nước trong nhà và công trình 2010, ban hành theo quyết định số 47/1999QĐ-BXD ngày 21 tháng 12 năm 1999 của Bộ Xây Dựng.

- QCVN14:2008/BTNMT , Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải sinh hoạt.

- Và các QCVN có liên quan

2.2. Danh mục các tiêu chuẩn quốc gia, tài liệu kỹ thuật chủ yếu liên quan đến thiết kế trụ sở Bảo hiểm xã hội do chủ đầu tư quyết định áp dụng bao gồm:

a. Thiết kế kiến trúc:

- TCVN 4601:2012, Công sở cơ quan hành chính nhà nước - Yêu cầu thiết kế.

- TCVN 9254-1:2012 Nhà và công trình dân dụng - Từ vựng - Phần 1: Thuật ngữ chung;

- TCVN 4614:1988 Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng. Các bộ phận cấu tạo ngôi nhà. Ký hiệu quy ước trên bản vẽ xây dựng.

b. Thiết kế kết cấu:

- TCVN 2737:1995 - Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 9386-1:2012 - Thiết kế công trình chịu động đất - Phần 1: Quy định chung, tác động động đất và quy định với kết cấu nhà.

- TCVN 9386-2:2012 - Thiết kế công trình chịu động đất - Phần 2: Nền móng, tường chắn và cách vấn đề địa kỹ thuật.

- TCXD 198:1997 - Nhà cao tầng - Thiết kế kết cấu bê tông cốt thép toàn khối.

- TCVN 1651-1-2018 - Thép cốt bê tông - Phần 1: Thép thanh tròn trơn.

- TCVN 1651-2-2018 - Thép cốt bê tông - Phần 2: Thép thanh vằn.

- TCVN 5574:2018 - Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 5575:2012 - Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế

- TCVN 5573:2011 - Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép

- TCVN: 6477:2011 - Gạch bê tông

- TCVN 9362: 2012 - Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình

- TCVN 9359: 2012 - Nền nhà chống nồm – Thiết kế và thi công

- TCVN 4605:1988 - Kỹ thuật nhiệt – Kết cấu ngăn che – Tiêu chuẩn thiết kế

c. Kỹ thuật công trình

*** Cấp điện:**

- TCVN7114-1:2008 Tiêu chuẩn quốc gia Việt Nam- Chiếu sáng nơi làm việc.

- TCVN 9206:2012- Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng – tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 9207:2012- Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng – tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 7447:2012- Hệ thống lắp đặt điện hạ áp.

- TCVN 9385:2012- Chống sét cho công trình xây dựng, hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống.

- TCVN 4756:89 "Quy phạm nối đất và nối trung tính các thiết bị điện".

*** Cấp thoát nước:**

- Cấp nước bên trong, Tiêu chuẩn thiết kế TCVN 4513:1988.

- Cấp nước mạng lưới bên ngoài và công trình, Tiêu chuẩn thiết kế TCXDVN- 33:2006.

- Thoát nước bên trong, Tiêu chuẩn thiết kế TCVN 4474 :1987.

- Thoát nước mạng lưới bên ngoài và công trình, Tiêu chuẩn thiết kế TCXDVN 9757: 2008.

- Xử lý nước thải – Nhà xuất bản Xây dựng 1996.

- Xử lý nước thải sinh hoạt quy mô vừa và nhỏ của PGS TS. Trần Đức Hạ , NXB Khoa học kỹ thuật. Xuất bản tháng 11 năm 2006.

*** Thông gió – Điều hòa không khí – Tiêu chuẩn thiết kế:**

- TCVN 5687:2010 - Thông gió, điều tiết không khí, sưởi ấm. Tiêu chuẩn thiết kế

*** Lắp đặt thang máy**

- TCVN 7628-1:2007: lắp đặt thang máy - phần 1: thang máy loại I, II, III và VI

- TCVN 7628-2:2007: lắp đặt thang máy - phần 1: thang máy loại IV

*** Phòng cháy, chữa cháy:**

- TCVN 2622:1995: Phòng chống cháy cho nhà và công trình - Yêu cầu thiết kế

- TCVN 3890:2009: Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình, trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng.

d. Phòng chống mối:

- TCVN 7958 : 2008, Bảo vệ công trình xây dựng - Phòng chống mối cho công trình xây dựng mới

e. Công tác hoàn thiện:

- TCVN 5674, Công tác hoàn thiện trong xây dựng - Thi công nghiệm thu

* Ghi chú: Trường hợp các TC,QC nêu trên được soát xét sửa đổi, thay thế, thì áp dụng phiên bản mới nhất

3. Phạm vi và điều kiện áp dụng của thiết kế điển hình:

3.1. Phạm vi áp dụng: Tại các huyện, tỉnh trên toàn quốc

3.2. Đối tượng nghiên cứu:

BHXH Việt Nam được tổ chức và quản lý theo hệ thống nghành dọc, tập trung thống nhất từ trung ương đến địa phương, gồm có:

+ Ở tỉnh, thành phố trực thuộcTrung ương là Bảo hiểm xã hội Tỉnh.

+ Ở huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh là Bảo hiểm xã hội Huyện (căn cứ Nghị định 89/2020/NĐ-CP, ngày 04 tháng 8 năm 2020)

3.3. Điều kiện áp dụng:

- Các mẫu thiết kế điển hình làm cơ sở cho việc hướng dẫn thiết kế, thiết kế mới công trình Trụ bảo hiểm xã hội tại địa phương.

- Hướng dẫn, gợi ý cho người sử dụng trên cơ sở lựa chọn mẫu phù hợp với điều kiện kinh tế, điều kiện tự nhiên đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa xây dựng, tiết kiệm thời gian công sức thiết kế và nâng cao chất lượng xây dựng hạ giá thành sản phẩm. Đồng thời nó cũng tạo điều kiện để nâng cao trình độ kỹ thuật thiết kế, rút ngắn thời gian lập hồ sơ thiết kế và dự toán, giảm chi phí về vật liệu, đồng thời giữ gìn bản sắc văn hóa của địa phương.

- Giúp các chủ đầu tư thực hiện dự án nhằm tạo ra môi trường làm việc có chất lượng tốt cho các cán bộ, công nhân viên của ngành bảo hiểm, đồng thời thuận lợi cho người dân khi đến giải quyết các thủ tục về bảo hiểm.

4. Nội dung nghiên cứu thiết kế điển hình:

4.1. Phương pháp nghiên cứu:

Lựa chọn phương pháp điển hình hóa bộ phận mặt bằng các không gian cơ bản (không tiếp dân, không gian làm việc chức năng, các phòng làm việc chuyên môn…) nhằm đáp ứng yêu cầu sử dụng, đồng thời tạo khả năng vận dụng linh hoạt phù hợp với từng nhu cầu sử dụng.

- Phương pháp nghiên cứu được dựa trên các nghiên cứu về đối tượng sử dụng, cách tổ chức cũng như mối quan hệ, ảnh hưởng giữa các khối không gian chức năng của công trình. Trên cơ sở đó đề xuất được cách thức tổ hợp, lắp ghép thành công trình hoàn chỉnh.

4.2. Phần NCCB:

Dựa trên kết quả khảo sát về cơ sở vật chất, đặc điểm, hình thức kiến trúc, số lượng cán bộ làm việc, mật độ dân cư đến làm việc tại các trụ sở bảo hiểm xã hội trên toàn quốc, tập TKĐH đã sơ đồ hóa các giải pháp bố cục mặt bằng, sơ đồ giao thông đảm bảo khả năng tiếp cận tiện lợi.

Từ sơ đồ dây chuyền công năng, phần nghiên cứu đưa ra các nguyên tắc bố trí căn bản của từng khối chức năng. Thiết kế không gian cụ thể cho các phòng làm việc trên căn cứ nhu cầu đặc thù và số liệu nhân trắc học.

Với đặc thù công trình, mật độ người dân đến làm việc chủ yếu tập trung ở không gian sảnh, tiếp nhận và trả kết quả. Do đó việc nghiên cứu không gian, nội thất, modul hóa kích thước cơ bản được nghiên cứu kỹ lưỡng, đặc biệt sơ đồ dây

chuyền của khối hành chính tiếp công dân, bộ phận 1 cửa đáp ứng yêu cầu “Một cửa điện tử tập trung".

Phần NCCB còn đưa ra minh họa nội thất các phòng chức năng, đặc biệt là hệ thống kho lưu trữ hồ sơ, giao nhận và trả kết quả… theo xu hướng đảm bảo hiện đại hóa công sở làm việc.

Đối với chức năng công trình hành chính đại diện cho ngành bảo hiểm xã hội, thường nằm ở khu trung tâm, việc nhận dạng chức năng công trình thông qua đặc điểm kiến trúc là cần thiết, do đó NCCB minh họa gợi ý các chi tiết trang trí, hoa văn đặc trưng của công trình thông qua hệ thống cổng tường rào, sảnh chờ, kiến trúc mặt đứng, tất cả đều xuất phát từ hình ảnh logo của ngành bảo hiểm xã hội.

4.3. Các phương án thiết kế điển hình:

Tập TKĐH đưa ra 06 mẫu thiết kế minh hoạ cho 3 quy mô (Căn cứ vào Nghị định 15/2007/NĐ-CP về phân loại đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp huyện)

Trụ sở Bảo hiểm xã hội cấp Tỉnh (cho 03 loại: loại 1; loại 2; loại 3): 03 mẫu

4.3.1. Trụ sở bảo hiểm xã hội cấp tỉnh (loại 1):

BHXH-T.01-18

-Diện tích khu đất: 3.284m2

-Diện tích xây dựng: 1.027m2

-Diện tích sàn xây dựng: 4.481m²

-Mật độ xây dựng: 31%

-Số tầng cao: 7 tầng

Phương án được áp dụng cho các khu vực đồng bằng, ít chịu ảnh hưởng của thiên tai bão lũ, phù hợp cho các tỉnh, thành phố lớn với có số lượng ≥ 150 cán bộ làm việc. Quan điểm thiết kế phù hợp với xu hướng kiến trúc xanh, tiết kiệm năng lượng, đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững.

* Giải pháp quy hoạch:

Phương án sử dụng giải pháp tổ hợp bố cục mặt bằng tập trung hay còn gọi là hợp khối. Công trình trụ sở được đặt ở trung tâm khu đất, giao thông được bố trí bao quanh công trình, đảm bảo tiếp cận hợp lý, không chồng chéo, thuận tiện cho khách cũng như người dân đến giao dịch, đồng thời cũng bảo đảm an toàn phòng cháy chữa cháy tốt nhất.

Khu vực để xe được bố trí gần các lối vào công trình, chia làm hai khu vực đỗ xe riêng biệt cho khách, và cá bộ công nhân viên, phương án còn bố trí khu vực tầng hầm để xe riêng cho cán bộ nhân viên.

Ngoài ra tổng mặt bằng còn bố trí sân vườn xen kẽ, tạo cảnh quan. Xung quanh tường rào có trồng cây xay cách ly để hạn chế tối đa tiếng ồn cho công trình.

* Giải pháp kiến trúc:

Khối nhà chính được thiết kế 7 tầng, là tổ hợp các khối chức năng tạo thành một khối lớn. Công trình được bố trí sảnh lệch một bên, có thông tầng, để tạo không gian đóng mở đa dạng, thoáng đãng.

+ Hình thức kiến trúc của công trình hiện đại kết hợp những mảng đặc rỗng hài hòa, làm tăng yếu tố thẩm mỹ. Mảng kính lớn chạy dài từ sảnh chính cho đến mái, là điểm nhấn cho khối nhà, giúp công trình bề thế, trang nghiêm. Hệ thống ban công 2 bên chắn mưa nắng, còn có tác dụng tạo hình, tăng vẻ chắc khỏe cho công trình. Ngoài ra công trình còn sử dụng các chi tiết hoa văn cách điệu từ Logo BHXH Việt Nam để trang trí mặt tiền, làm tăng tính nhận diện, điểm nhấn riêng cho kiến trúc Trụ sở BHXH.

Mặt bằng công trình được tổ chức hợp lý giữa các khối chức năng, khu vực tiếp dân được bố trí ngay sảnh tầng 1, cộng với không gian đợi kết hợp với không gian sảnh chính, giúp khách và người dân tiếp cận dễ dàng.

*Giải pháp vật liệu:

Phương án sử dụng kết hợp những mảng kính lớn cùng những mảng hoa văn, nan chắn nắng giúp hình khối kiến trúc được hài hòa, có mảng đặc, rỗng rõ ràng, tăng hiệu quả thẩm mỹ, cập nhât xu hướng kiến trúc hiện đại.

4.3.2.Trụ sở bảo hiểm xã hội cấp tỉnh (loại 2):

BHXH-T.02-18

-Diện tích khu đất: 3.460m²

-Diện tích xây dựng: 1.160m²

-Diện tích sàn xây dựng: 3.620m²

-Mật độ xây dựng: 33,5%

-Số tầng cao: 6 tầng

Phương án được áp dụng cho các khu vực miền Trung, chịu ảnh hưởng của thiên tai bão lũ, phù hợp cho các tỉnh có quy mô trung bình, với số lượng từ 120 đến 150 cán bộ làm việc tại trụ sở. Hình thức kiến trúc mang đặc trưng biểu tượng của ngành BHXH Việt Nam.

* Giải pháp quy hoạch:

Công trình nằm ngay trên trục trục đường giao thông chính,thuận lợi cho việc tiếp cận,hướng tiếp cận công trình phù hợp với khu đất tự nhiên, công trình được thiết kế dưới dạng hợp khối, đặt giữa trung tâm khu đất,xen kẽ là các khoảng không gian cây xanh,tạo cảm giác thân thiện,hài hòa với tổng thể xung quanh,công trình được thiết kế có khu để xe riêng cho cán bộ và người dân, bao quanh công trình là đường dành cho xe cứu hỏa, đảm bảo đúng nguyên tắc phòng cháy chữa cháy trong nhà công cộng.

* Giải pháp kiến trúc:

Công trình được thiết kế dạng trụ sở làm việc, điểm nhấn công trình là những mảng trang trí đặc rỗng, kết hợp cửa sổ kính, thay đổi tự do, mang xu hướng kiến trúc hiện đại, phù hợp với xu hướng thiết kế kiến trúc hiện nay.

Hình khối công trình được thiết kế kết hợp giữa các mảng đặc mảng rỗng, màu sắc nhẹ nhàng, gần gũi. Các không gian chức năng đặc thù như sảnh, tiếp dân đa dạng, thiết kế mở, thoáng đãng, tận dụng được tối đa thông gió chiếu sáng cho công trình, đảm bảo tiếp cận thuận lợi.

Cầu thang thoát hiểm được bố trí hợp lý,thiết kế cách điệu, nhằm tăng thêm yếu tố thẩm mỹ cho công trình.

Mẫu thiết kế lấy ý tưởng Logo BHXH kết hợp với sảnh chính tạo thành điểm nhấn xuyên suốt từ tầng trệt cho đến mái, làm cho công trình không bị đơn điệu, thêm hoành tráng, tăng hiệu quả thẩm mỹ, đồng thời giải pháp này đóng vai trò làm đặc

điểm nhận diện kiến trúc BHXH.

* Giải pháp vật liệu:

Công trình sử dụng các vật liệu phù hợp, thân thiện với môi trường, các vách ngăn không gian phòng được sử dụng gạch không nung, cách âm cách nhiệt tốt, không tác động đến môi trường.

4.3.3.Trụ sở bảo hiểm xã hội cấp tỉnh (loại 3):

BHXH-T.03-18

-Diện tích khu đất: 2700m²

-Diện tích xây dựng: 998m²

-Diện tích sàn xây dựng: 3012m²

-Mật độ xây dựng: 37%

-Số tầng cao: 7 tầng

Phương án được áp dụng cho các khu vực miền trung , chịu ảnh hưởng của thiên tai bão lũ, thể hiện qua việc để trống tầng 1 (để xe) phòng khi có ngập lụt do mưa bão, phù hợp tỉnh loại 3 có mật độ giao dịch làm việc thấp. Quan điểm thiết kế phù hợp với công trình xanh, tiết kiệm năng lượng.

* Giải pháp quy hoạch:

Phương án sử dụng giải pháp tổ hợp bố cục mặt bằng hợp khối. Công trình trụ sở được đặt trung tâm khu đất, giao thông được bố trí bao quanh công trình, đảm bảo dễ dàng tiếp cận, không chồng chéo, thuận tiện cho khách cũng như người dân đến giao dịch, đồng thời cũng đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy.

Khu vực để xe được bố trí hợp lý, gần lối vào công trình, chia làm hai khu vực đỗ xe riêng biệt cho khách, và cán bộ công nhân viên, phương án còn bố trí khu vực tầng 1 để xe riêng cho cán bộ nhân viên, Ngoài ra tổng mặt bằng còn bố trí sân vườn xen kẽ, tạo cảnh quan. Xung quanh tường rào có trồng cây xanh cách ly để hạn chế tối đa tiếng ồn cho công trình.

* Giải pháp kiến trúc:

Khối nhà gồm 7 tầng, gồm các khối chức năng kết hợp thành một khối lớn. Công trình được bố trí sảnh ở giữa với cầu tahng cách điệu 2 bên, xen kẽ những cây xanh để tạo không gian đóng mở đa dạng, cải thiện vi khí hậu .

Hình thức kiến trúc của công trình hiện đại, kết hợp những mảng đặc rỗng của gạch bông gió truyền thống, tạo vẻ thân thuộc cho người sử dụng.

Yếu tố thẩm mỹ và là điểm nhấn cho công trình thể hiện qua các ban công đua ra, được tận dụng trồng cây xanh, nhằm tăng tính tiện nghi và cải thiện vi khí hậu.

Ngoài ra công trình còn sử dụng các chi tiếthoa văn cách điệu từ logo BHXH Việt Nam để trang trí mặt tiền, làm tăng tính nhận diện, điểm nhấn riêng cho kiến trúc Trụ sở BHXH.

* Giải pháp vật liệu:

Công trình sử dụng các vật liệu phù hợp, thân thiện với môi trường.

Trụ sở Bảo hiểm xã hội cấp Huyện (cho 03 loại: loại 1; loại 2; loại 3): 03 mẫu

4.3.4.Trụ sở bảo hiểm xã hội cấp huyện (loại 1)

BHXH-H.01-18

-Diện tích khu đất: 2490m²

-Diện tích xây dựng: 675m²

-Diện tích sàn xây dựng: 2830m²

-Mật độ xây dựng: 27%

-Số tầng cao: 5 tầng.

Mẫu thiết kế có quy mô lớn, phù hợp với các quận huyện thuộc các thành phố lớn, dân số đông, với số lượng cán bộ làm việc trên 36 người. Quan điểm thiết kế công trình hiện đại, kết hợp lam chắn nắng trang trí, mang hình tượng mái nhà dốc đặc trưng của khu vực miến núi cao.

-*Giải pháp quy hoạch:

Khối nhà chính được đặt tại trung tâm khu đất, thuận tiện cho các luồng giao thông với 2 cổng vào.

Cây xanh sân vườn được bố trí bao quanh khu đất, nhằm hạn chế tối đa tiếng ồn và khói bụi ảnh hưởng đến công trình.

Quanh công trình là các bãi đỗ xe ô tô, xe máy và đường giao thông để đảm bảo tiêu chuẩn phòng cháy chữa cháy.

*Giải pháp kiến trúc:

Khối nhà chính được thiết kế có sảnh đón rộng ở tầng 1, tạo điều kiện thuận lợi để đón khách đến làm việc. Các phòng làm việc được bố trí trên tầng 2,3,4, ngoài ra trên tầng 5 còn có phòng đa năng và các kho lưu trữ hồ sơ.

Phương án có bố trí 1 thang bộ chính, với các kích thước đạt tiêu chuẩn cho thang trong công trình công cộng và 1 thang bộ phụ được sử dụng làm thang thoát hiểm trong trường hợp khẩn cấp.

Công trình trụ sở BHXH cấp huyện được thiết kế theo hình thức kiến trúc hiện đại, sử dụng các hình khối đơn giản, kết hợp với vật liệu trang trí và mảng kính để tạo nên dáng vẻ thanh thoát cho công trình.

Tuy nhiên, các chi tiết trang trí vẫn gợi nét đặc trưng kiến trúc truyền thống, phù hợp với các địa phương miền núi. Hàng cột dưới tầng 1 được đưa ra phía trước vách kính sảnh, gợi hình ảnh cột chống nhà sàn. Phần nan trang trí trên tầng 5 cũng lấy hình ảnh cách điệu từ mái dốc nhà truyền thống của các dân tộc.

* Giải pháp vật liệu:

Công trình sử dụng khung BTCT từ móng đến mái, dễ thi công tăng tuổi thọ cho công trình, giảm thiểu tối đa thời gian bảo trì tu sửa công trình.

Kết hợp sử dụng các vật liệu chống thấm, chống nhiệt thích hợp cho mái và vỏ ngoài công trình, góp phần TKNL cho công trình.

4.3.5.Trụ sở bảo hiểm xã hội cấp huyện (loại 2)

BHXH-H.02-18

-Diện tích khu đất: 2550m²

-Diện tích xây dựng: 1340m²

-Mật độ xây dựng: 52%

-Số tầng cao: 2 tầng

Phương án được áp dụng cho các khu vực miền núi, có địa hình đồi núi dốc hay bị sạt lở, lũ quét, lũ ống, ngoài ra còn hiện tượng giông lốc tốc mái, phù hợp với các huyện loại 3, dân số ít mật độ giao dịch nhỏ, có số lượng ≤ 25 cán bộ làm việc.

*Giải pháp quy hoạch tổng mặt bằng:

Phương án sử dụng giải pháp tổ hợp bố cục mặt bằng phân tán. Công trình trụ sở được đặt trung tâm khu đất, giao thông được bố trí bao quanh công trình, đảm bảo dễ dàng tiếp cận dễ dàng, không chồng chéo, thuận tiện cho khách cũng như người dân đến giao dịch, đồng thời đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy khi có hỏa hoạn.

Khu vực để xe được bố trí hợp lý bao quanh khu đất, chia ra làm hai khu vực đỗ xe, khu vực đỗ xe ô tô, và khu vực đỗ xe máy.

Ngoài ra tổng mặt bằng còn bố trí sân vườn xen kẽ, tạo cảnh quan. Xung quanh tường rào có trồng cây xanh cách ly để hạn chế tối đa tiếng ồn cho công trình.

*Giải pháp kiến trúc:

Công trình được đặt trên khu đất có cốt cao độ khác nhau so với mặt đường, xung quanh kè đá chống sạt lở. Phù hợp với các khu vực trung tâm huyện vùng núi cao.

Phương án sử dụng giải pháp phân tán, hai khối được kết nối với nhau bằng hành lang cầu. Hình khối công trình phù hợp với địa hình miền núi, kết hợp bố trí tường rào hướng dòng, hào thu thoát nước, tránh xối nước trực tiếp vào công trình.

Khối làm việc, giao dịch ở phía trước, khối phục vụ ở phía sau, được kết nối với nhau bằng không gian sảnh và hành lang cầu, khu vực sảnh vừa đóng vai trò tạo không gian đóng mở, thông thoáng chiếu sáng cho công trình, còn là không gian đợi, giao dịch, giúp khách và người dân tiếp cận dễ dàng.

Hình thức kiến trúc mang phong cách hiện đại, đơn giản, kết hợp mảng đặc của đá hộc, mảng rỗng của kính tạo điểm nhấn cho công trình. Do công trình được áp dụng cho khu vực miền núi, thường có mùa đông lạnh, thời tiết cực đoan kèm theo sương muối, mưa đá và gió lốc, nên phương án sử dụng hình thức mái bằng, thấp tầng, ít cửa, tường dày kết hợp ốp đá tự nhiên, mái đua rộng nhằm chống lạnh, sương muối về mùa đông, nắng nóng mùa hè.

4.3.6.Trụ sở bảo hiểm xã hội cấp huyện (loại 3)

BHXH-H.03-18

-Diện tích khu đất: 1.580m²

-Diện tích xây dựng: 625m²

-Diện tích sàn xây dựng: 2.340m²

-Mật độ xây dựng: 41%

-Số tầng cao: 5 tầng

Phương án được áp dụng cho các khu vực đồng bằng, ít chịu ảnh hưởng của thiên tai bão lũ, phù hợp cho các quận huyện có dân số trung bình, đặc biệt diện tích đất xây dựng hạn chế, với quy mô từ 25 đến 36 cán bộ làm việc tại trụ sở.

* Giải pháp quy hoạch:

Phương án sử dụng giải pháp tổ hợp bố cục mặt bằng tập trung hay còn gọi là hợp khối. Công trình trụ sở được đặt ở ngay sát mặt đường , phù hợp cho các quận, huyện, thị xã có quỹ đất eo hẹp. Tổng mặt bằng có bố trí cổng riêng cho khu vực đỗ xe của khách và cán bộ nhân viên. Đồng thời vẫn đảm bảo cho an toàn phòng cháy chữa cháy tiếp cận được công trình.

Ngoài ra tổng mặt bằng còn bố trí sân vườn và tường rào có trồng cây xanh cách ly đảm bảo hạn chế tối đa tiếng ồn cho công trình.

* Giải pháp kiến trúc:

Khối nhà chính được thiết kế 5 tầng, là tổ hợp các khối chức năng tạo thành một khối. Công trình được bố trí sảnh chính tiếp cận ngay mặt đường, nên rất dễ nhận biết, đảm bảo khách và người dân tiếp cận dễ dàng, nhanh chóng.

Hình thức kiến trúc của công trình hiện đại, đơn giản, nhưng không gây nhàm chán. Hình khối công trình là sự kết hợp hài hòa, có sự thay đổi nhịp điệu về chiều cao và chiều sâu, có mảng đặc, rỗng, vừa làm tăng hiệu quả thẩm mỹ cho công trình, đồng thời giải pháp này đóng vai trò làm đặc điểm nhận diện một trụ sở Bảo hiểm xã hội. Mảng rỗng ở đây là những mảng kính lớn, kết hợp mảng đặc là khối thang phía sau, giúp công trình trông hoành tráng hơn, và có điểm nhấn chính phụ.

Ngoài ra công trình còn sử các chi tiết nan kính và logo BHXH Việt nam để trang trí mặt tiền, làm tăng tính nhận diện, và là điểm nhấn riêng công trình.

Mặt bằng công trình được tổ chức hợp lý giữa các khối chức năng, khu vực tiếp dân được bố trí ngay sảnh tầng 1, cộng với không gian đợi kết hợp với không gian sảnh chính, giúp khách và người dân tiếp cận dễ dàng.

* Giải pháp vật liệu:

Công trình sử dụng các vật liệu phù hợp, thân thiện với môi trường, các vách ngăn không gian phòng được sử dụng gạch không nung, cách âm cách nhiệt tốt, không tác động đến môi trường.

Kết hợp sử dụng các vật liệu chống thấm, chống nhiệt thích hợp cho mái và vỏ ngoài công trình, góp phần TKNL cho công trình.

4.4. Các giải pháp thiết kế kiến trúc-quy hoạch:

4.4.1.Giải pháp quy hoạch:

- Địa điểm xây dựng Trụ sở BHXH cấp Tỉnh và Huyện phải phù hợp quy hoạch xây dựng tổng thể, bảo đảm có tính ổn định, lâu dài, thuận lợi về giao thông, có không gian kiến trúc, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, thông tin liên lạc đồng bộ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Trụ sở nhà nước.

- Quy hoạch Trụ sở BHXH các cấp được thực hiện theo nguyên tắc tập trung và phải đáp ứng được những yêu cầu sau

- Phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu sử dụng;

- Phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của mỗi vùng, miền;

- Khắc phục tình trạng phân tán, manh mún;

- Tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, công dân đến liên hệ, giao dịch;

- Quy hoạch tổng mặt bằng phải đảm bảo mật độ xây dựng hợp lý cho từng cấp công trình, đảm bảo mật độ cây xanh tối thiểu 30 %. Khuyến khích xây dựng Trụ sở nhiều tầng đặc biệt là Trụ sở tại đô thị loại III trở lên để tiết kiệm đất, giảm mật độ xây dựng và tạo sự bề thế, trang nghiêm, hiện đại cho Trụ sở.

Quy hoạch tổng mặt bằng thuận lợi cho việc thiết kế đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật: cấp điện, cấp nước, thoát nước, thông tin liên lạc, giao thông, sân vườn… theo yêu cầu sử dụng.

Trong khuôn viên xây dựng Công trình có chỗ để xe phù hợp với quy mô và cấp Công trình. Khuyến khích các Trụ sở có tầng hầm để xe và đáp ứng nhu cầu CBVC.

Sân, đường nội bộ, vườn hoa cây xanh được bố trí hợp lý, tạo điều kiện để công trình tiếp cận với môi trường tự nhiên và thuận tiện cho xe cứu hỏa ra vào khi có sự cố cháy nổ. Công trình nên có hàng rào bao quanh, cổng và phòng bảo vệ để bảo đảm an ninh.

Tùy theo quỹ đất địa phương, trường hợp Trụ sở được đầu tư xây dựng mới thì diện tích xây dựng Trụ sở không lớn hơn 50 % diện tích khu đất. Trường hợp Trụ sở được đầu tư xây dựng lại thì diện tích xây dựng Trụ sở không được lớn hơn 70 % diện tích khu đất.

4.4.2.Hình thức kiến trúc:

Hình thức kiến trúc Trụ sở BHXH phải thể hiện được tính trang nghiêm, đảm bảo mỹ quan, phù hợp với cảnh quan, môi trường và điều kiện tự nhiên, khí hậu theo vùng lãnh thổ.

Màu sắc, vật liệu hoàn thiện Hình thức trụ sở phải hài hòa với kiến trúc khu vực xung quanh, phù hợp với bản sắc văn hóa của vùng, miền.

Các chi tiết trang trí, hoa văn, hình khối, kiến trúc mặt đứng thể hiện được đặt trưng nhận diện cho công trình, là điểm nhấn cho khu vực.

4.4.3. Giải pháp thiết kế các khối chức năng.

*Khối bộ phận làm việc.

Phòng làm việc được bố trí theo không gian mở, đa năng, linh hoạt, đủ diện tích và chỗ làm việc theo số người, có dây chuyền làm việc hợp lý, đảm bảo thuận tiện trong việc điều hành, phối hợp công tác và bố trí hệ thống nối mạng nội bộ và nối mạng chính phủ điện tử. Tiêu chuẩn diện tích cho các chức danh cán bộ công chức được xác định hợp lý, phù hợp với Nghị định 152/2017/ NĐ-CP và tính chất công việc đảm nhận.

Chỗ làm việc của cán bộ, công chức bảo đảm:

- Đủ diện tích nghiên cứu xử lý hồ sơ, trao đổi công việc với khách, đặt tủ hồ sơ cá nhân, giao thông nội bộ và đặt các trang, thiết bị kỹ thuật;
- Đảm bảo dây chuyền làm việc giữa các bộ phận có liên quan, tạo sự hỗ trợ thuận lợi giữa các bộ phận;
- Môi trường giải quyết công việc không ảnh hưởng đến cán bộ, công chức khác;
- Được trang, thiết bị kỹ thuật văn phòng, tiện nghi kỹ thuật hoặc thiết bị chuyên dùng thích hợp;
- Tạo được khả năng cơ động và mềm dẻo khi sử dụng các thiết bị và các nguồn lực khác của công sở;
- An toàn trong việc sử dụng các thiết bị;

Chỗ làm việc của các chuyên viên được bố trí tập trung trong một không gian mở. Mỗi chuyên viên có không gian làm việc riêng theo các ô hở (cabin), được lắp dựng đồng bộ và được trang bị thiết bị và phương tiện làm việc theo tiêu chuẩn, định mức của nhà nước.

Văn phòng, và Phòng tiếp nhận và trả kết quả TTHC

Phòng tiếp nhận và trả hồ sơ của các cơ quan chuyên môn có diện tích tối thiểu là 24 m2. Đảm bảo hiện đại hóa công sở đáp ứng yêu cầu "một cửa điện tử tập trung"

*Khối bộ phận công cộng và kỹ thuật

Phải được bố trí đảm bảo đủ điều kiện hoạt động và thực thi nhiệm vụ của Trụ sở. Các phòng có tính chất đặc thù như phòng tiếp khách, phòng hội thảo, hội trường, phòng lưu trữ, các bộ phận như dịch vụ công… bố trí chung cho cơ quan. Trường hợp bố trí riêng cần quy định cụ thể đối với từng cấp Trụ sở.

Diện tích các phòng hợp, phòng tiếp khách được quy định cụ thể cho từng cấp Trụ sở. Các phòng kĩ thuật đặc thù, chuyên ngành được thiết kế theo các qui định có liên quan.

*Khối bộ phận phụ trợ và phục vụ:

Các không gian giao thông bao gồm không gian sảnh, hành lang, tiền phòng, cầu thang, thang máy bố trí hợp lý, đảm bảo chiếu sáng và thông gió tự nhiên, đảm bảo thoát hiểm khi có sự cố.

Không gian giao tiếp, trao đổi công việc hoặc giải lao, có thể kết hợp với sảnh, hành lang tạo thành các không gian sinh thái trong cơ quan.

+ Khu vệ sinh

. Phòng vệ sinh được thiết kế riêng cho nam và nữ, được bố trí theo tầng nhà hoặc theo các ngôi nhà độc lập.

Số lượng thiết bị vệ sinh được thiết kế theo định mức một tiểu, một xí, một chậu rửa tay cho từ 25 người đến 30 người sử dụng. Mỗi khu vệ sinh không được vượt quá 10 bệ xí.

Lối vào các khu vệ sinh phải qua phòng đệm. Cửa khu vệ sinh không được mở trực tiếp ra không gian làm việc, sảnh tầng và sảnh thang máy,

+ Thu gom giấy loại và rác thải

Nơi xử lý giấy loại được bố trí ở khu vực bên trong nhà hoặc khu vực ở trong sân. Diện tích kho chứa từ 4 m² đến 6 m² và diện tích xử lý 4 m²đến 6 m².

Nơi tập trung rác phải đặt ở cuối hướng gió hoặc vị trí khuất của nhà. Phương thức thu gom rác phù hợp với phương thức thu gom rác của thành phố và có đường chuyển rác riêng. Phòng chứa rác của từng tầng được bố trí tại các góc khuất

gần cầu thang bộ hoặc thang máy, có diện tích từ 6-8 m².

Trụ sở có từ 6 tầng trở lên, được phép thiết kế hệ thống chuyển rác thẳng đứng xuống tầng 1 để chuyển ra ngoài. Phòng thu rác đặt tại tầng trệt. Ống đổ rác được cách ly với những phần khác của ngôi nhà bằng các bộ phận ngăn cháy.

+ Sân vườn

Tùy điều kiện cụ thể và vị trí xây dựng được bố trí vườn hoa, cây cảnh, tiểu cảnh phù hợp với không gian và cảnh quan thiên nhiên. Có thể bố trí các tượng nghệ thuật, biểu tượng công trình, tạo cảnh quan đẹp cho công trình.

Diện tích cây xanh, sân vườn trong công trình không được nhỏ hơn 30 % tổng diện tích khu đất xây dựng. Phải dành tỷ lệ thích đáng để thiết kế cây xanh trong và ngoài nhà: phòng làm việc, phòng tiếp khách, phòng nghỉ, hành lang, tiền sảnh, sân vườn.

Không được trồng các loại cây dễ gẫy, dễ mối mọt, có hoa quả thu hút ruồi, muỗi, có mùi khó chịu trong công trình.

Nên bố trí sân vườn liên thông với khu vực sảnh đợi- trả kết quả, tạo cảm giác thông thoáng, gần gũi thiên nhiên cho khách đến làm việc

4.5. Các giải pháp kỹ thuật:

4.5.1. Giải pháp kết cấu:

a) Kết cấu - Công nghệ:

Đáp ứng các TCXDVN về công trình xây dựng.

Đảm bảo độ ổn định, vững chắc chống lại được cấp gió tại khu vực

Kết cấu đơn giản, ổn định theo hướng công nghiệp hóa, hạ giá thành xây dựng.

b) Vật liệu xây dựng:

Tận dụng các vật liệu xây dựng phổ biến ở địa phương.

Nghiên cứu sử dụng vật liệu hiện đại, thuận tiện lắp dựng.

4.5.2. Giải pháp phòng chống cháy nổ:

Thiết kế phòng chống cháy cho Trụ sở phải tuân theo các qui định về an toàn cháy và các quy định trong QCVN 06:2021/BXD.

4.5.3. Giải pháp về thông gió, điều hòa không khí:

Các phòng làm việc, phòng họp thiết kế bảo đảm thông gió tự nhiên và có biện pháp chống nóng (các kết cấu chống nắng,

mái hắt, tấm chắn nắng,…).

Khi thiết kế hệ thống thông gió và điều hòa không khí cần có các giải pháp công nghệ, giải pháp kiến trúc và kết cấu một cách hợp lý nhằm đảm bảo yêu cầu vệ sinh, tiêu chuẩn kỹ thuật, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả năng lượng như trong quy định về sử dụng hiệu quả năng lượng trong các công trình xây dựng.

Khi thiết kế, lắp đặt hệ thống thông gió, điều hòa không khí cho công sở cần tuân theo quy định trong TCVN 5687:2010

4.5.4.Giải pháp cấp và thoát nước:

-Cấp nước: Yêu cầu cấp nước đủ cho sinh hoạt, nước chống cháy. Nước lấy từ nguồn cấp trong vùng (nước sạch hoặc giếng khoan). Cần bố trí lượng nước chữa cháy khi có sự cố theo QCVN 06:2021/BXD. Thiết kế nước theo tiêu chuẩn TCXDVN 33:2006 “Cấp nước bên trong“

-Thoát nước: Nước thải sinh hoạt được xử lý bằng các bể tự hoại, sau đó xử lý nước thải và nước mưa thoát theo đường ống ra hệ thống thoát nước của khu vực. Nước mưa trên mái cần thu vào hệ thống sê nô hoặc máng tôn + hệ thống thoát đứng đưa xuống rãnh hè, sau đó sẽ đưa vào hệ thống thoát chung theo TCVN 7957:2008.

-Toàn bộ hệ thống đường ống cấp và thoát nước đặt trong hộp kĩ thuật.

5.Thời gian sử dụng thiết kế điển hình: 05 năm

PHẦN NGHIÊN CỨU CƠ BẢN

SẦM MINH ĐỨC
ĐẶNG TRẦN HƯNG
THIẾT KẾ
QLKT
NGUYỄN QUỐC HOÀNG
SẦM MINH ĐỨC
CHỦ NHIỆM
CHỦ TRÌ
BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

. PHẦN NGHIÊN CỨU CƠ BẢN

.

GIẢI PHÁP TỔ HỢP BỐ CỤC MẶT BẰNG TRỤ SỞ BHXH CÁC CẤP

Giải pháp tổ hợp bố cục mặt bằng tập trung (hay hợp khối)

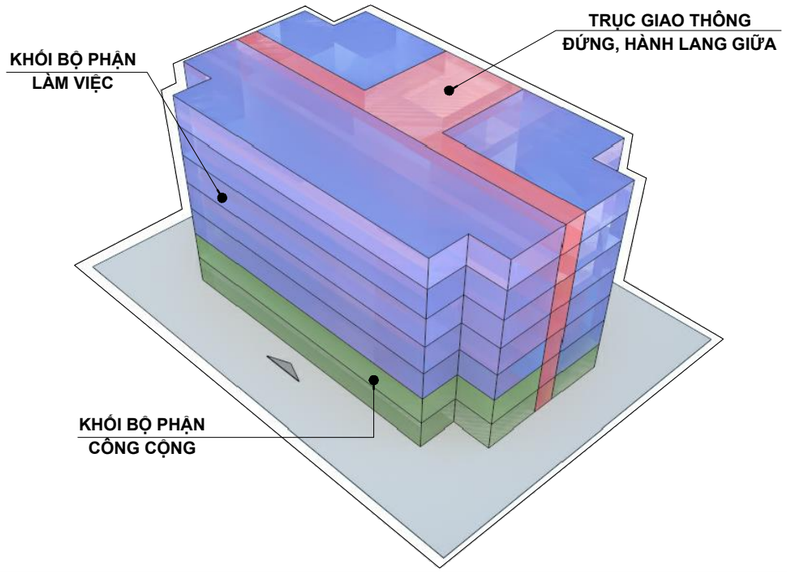

- Tổ hợp bố cục mặt bằng tập trung (hay hợp khối)là : Toàn bộ các khối chức năng, các không gian sử dụng được sắp xếp trong một khối hoặc một tổ hợp gồm nhiều khối liên kết với nhau chặt chẽ, tạo thành một khối lớn.
- Bố cục mặt bằng dạng này được sử dụng phổ biến trong thiết kế Trụ sở BHXH các cấp, với ưu điểm:
  + Mặt bằng gọn, giao thông ngắn, chiếm ít đất đai xây dựng.
  + Dễ quản lý, bảo vệ công trình.
  + Với dạng tổ hợp bố cục mặt bằng này thì khối bộ phận công cộng (sảnh, hành lang, khu vực đợi trả kết quả hay gọi là bộ phận 1 cửa) được bố trí ngay sảnh tầng 1, tạo điều kiện thuận lợi cho khách, và người dân tiếp cận dễ dàng. Còn khối làm việc được bố trí ở các tầng được liên kết với nhau bằng trục giao thông đứng và các sảnh tầng.

Giải pháp tổ hợp bố cục mặt bằng phân tán

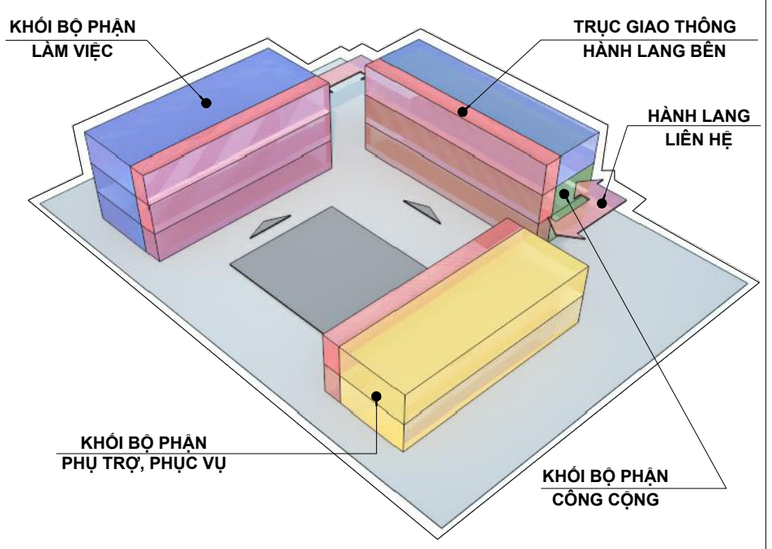

- Tổ hợp bố cục mặt bằng phân tán là các khối chức năng được phân bố cách xa nhau và liên hệ với nhau bằng hệ thống giao thông (hành lang, cầu nối ..)
- Bố cục mặt bằng dạng này được sử dụng phổ biến trong thiết kế Trụ sở BHXH cấp huyện, với ưu điểm:
  + Các khu vực hoạt động được phân chia khu vực rõ ràng, tương đối độc lập.
  + Giao thông liên hệ mạch lạc, đơn giản, dễ thoát hiểm.
  + Chiếu sáng và thông gió tự nhiên tốt, có thể xen kẽ cây xanh, sân vườn vào các khu chức năng sử dụng, tạo cảnh quan quanh công trình đẹp.
  + Với dạng tổ hợp bố cục mặt bằng kiểu này thường được dùng ở những nơi đất đai rộng rãi do mặt bằng bị trải rộng, chiếm nhiều đất xây dựng.

Giải pháp tổ hợp bố cục mặt bằng hỗn hợp

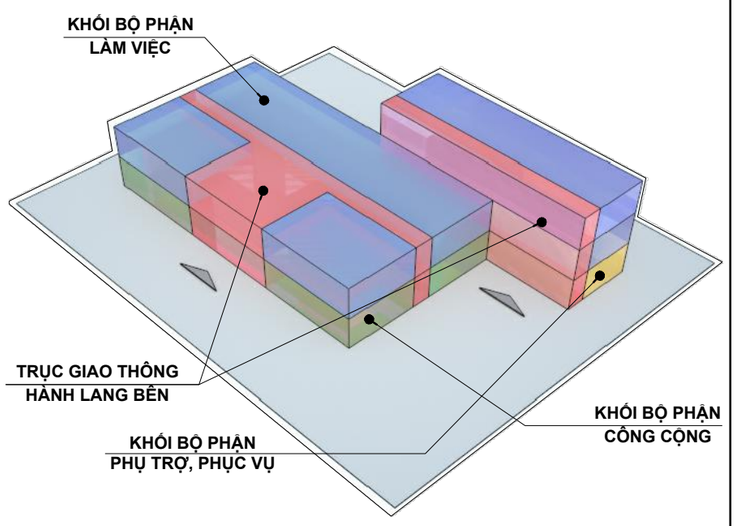

- Tổ hợp bố cục mặt bằng dạng hỗn hợp là dùng giải pháp hợp khối với các bộ phận chức năng sử dụng gắn bó chặt chẽ và thường xuyên, kết hợp với giải pháp phân tán với khối chức năng có tính độc lập tương đối hoặc quan hệ không thường xuyên với các khối khác.
- Bố cục mặt bằng dạng này được sử dụng phổ biến trong thiết kế Trụ sở BHXH cấp huyện, với ưu điểm:
  + Sử dụng đất đai xây dựng vừa phải, dễ áp dụng ở các nơi.
  + Giao thông rõ ràng, mạch lạc, ít tốn diện tích phụ.
  + Giải quyết được một phần chủ yếu về ánh sáng, thông gió tự nhiên, cảnh quan đẹp, phù hợp với khí hậu nhiệt đới nóng ẩm như ở VN

Sơ đồ tổ chức giao thông giải pháp bố cục mặt bằng tập trung (hay hợp khối)

- KHỐI CÔNG TRÌNH THƯỜNG ĐƯỢC BỐ TRÍ TRUNG TÂM KHU ĐẤT.
- GIẢI PHÁP NÀY GIÚP CÔNG TRÌNH TRÔNG HOÀNH TRÁNG, DỄ NHẬN BIẾT, TẠO ĐIỂM NHẤN
- GIẢI PHÁP NÀY THƯỜNG ÁP DỤNG CHO CÁC TRỤ SỞ BHXH TỈNH.

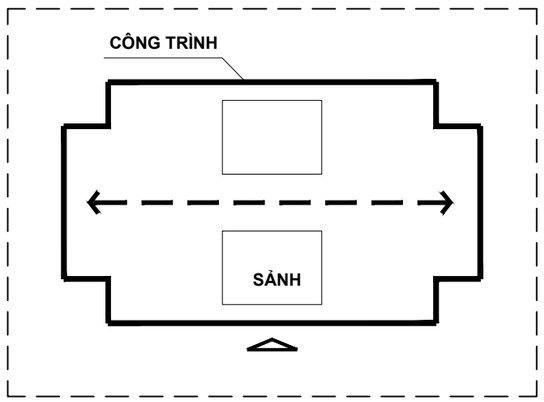

Sơ đồ tổ chức giao thông giải pháp bố cục mặt bằng phân tán

- KHỐI CÔNG TRÌNH THƯỜNG ĐƯỢC BỐ TRÍ HÌNH CHỮ U, TẠO RA SÂN TRONG.
- GIẢI PHÁP NÀY GIÚP CÔNG TRÌNH THÔNG GIÓ CHIẾU SÁNG TỐT.
- GIẢI PHÁP NÀY THƯỜNG ÁP DỤNG CHO CÁC TRỤ SỞ BHXH HUYỆN, CÓ NHIỀU QUỸ ĐẤT.

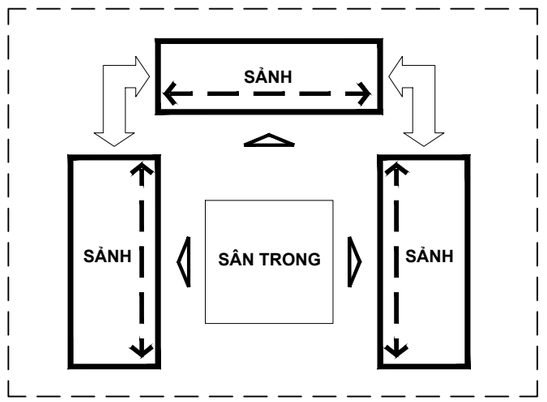

Sơ đồ tổ chức giao thông giải pháp bố cục mặt bằng hỗn hợp

- CÁC KHỐI CÔNG TRÌNH ĐƯỢC LIÊN KẾT CHẶT CHẼ ĐỂ PHÙ HỢP VỚI NHỮNG DẠNG KHU ĐẤT KHÁC NHAU.
- GIẢI PHÁP NÀY GIÚP CÔNG TRÌNH CÓ HÌNH THỨC KIẾN TRÚC ĐA DẠNG.
- GIẢI PHÁP NÀY ÁP DỤNG CHO CÁC TRỤ SỞ BHXH HUYỆN.

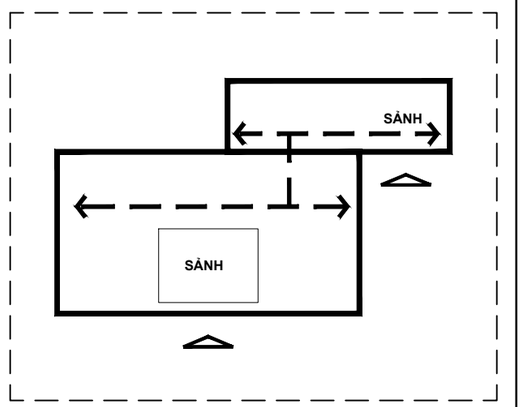

BẢO HIỂM XÃ HỘI
CẤP HUYỆN VÀ TỈNH

NGHIÊN CỨU CƠ BẢN
GIẢI PHÁP TỔ HỢP BỐ CỤC MẶT BẰNG, SƠ DỒ GIAO THÔNG TMB

KT - 01

BHXH-T.01..03-18
BHXH-H.01..03-18

SẦM MINH ĐỨC
ĐẶNG TRẦN HƯNG
THIẾT KẾ
QLKT
NGUYỄN QUỐC HOÀNG
SẦM MINH ĐỨC
CHỦ NHIỆM
CHỦ TRÌ
BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

. PHẦN NGHIÊN CỨU CƠ BẢN

.

SƠ ĐỒ DÂY CHUYỀN CÔNG NĂNG
TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH

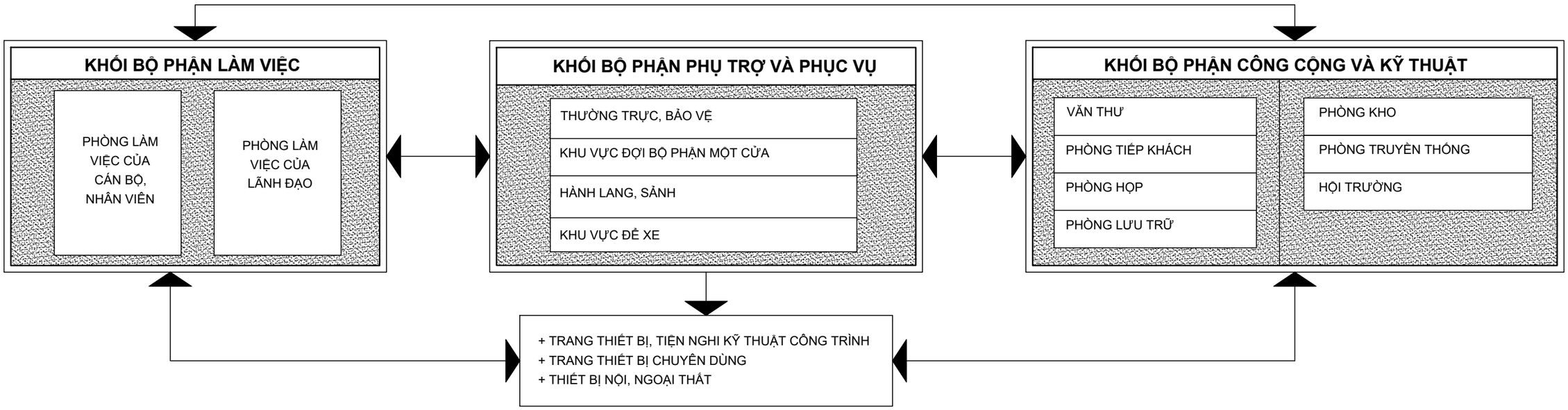

SƠ ĐỒ NGUYÊN TẮC
CÁC BỘ PHẬN KHÔNG GIAN KIẾN TRÚC

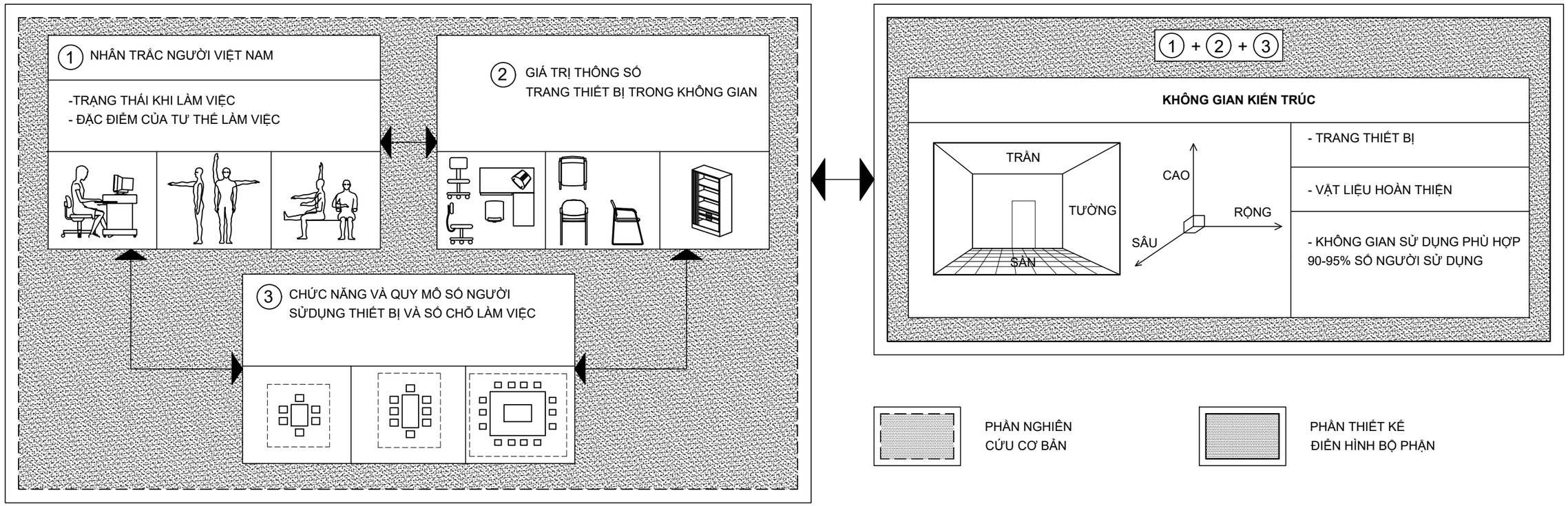

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	NGHIÊN CỨU CƠ BẢN SƠ ĐỒ DÂY CHUYỀN CÔNG NĂNG, NGUYÊN TẮC KHÔNG GIAN	KT - 02	**BHXH-T.01..03-18** **BHXH-H.01..03-18**

SẦM MINH ĐỨC — ĐẶNG TRẦN HƯNG
THIẾT KẾ — QLKT
NGUYỄN QUỐC HOÀNG — SẦM MINH ĐỨC
CHỦ NHIỆM — CHỦ TRÌ
BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

. PHẦN NGHIÊN CỨU CƠ BẢN

CẤU TRÚC KHÔNG GIAN LÀM VIỆC VỚI MÁY TÍNH

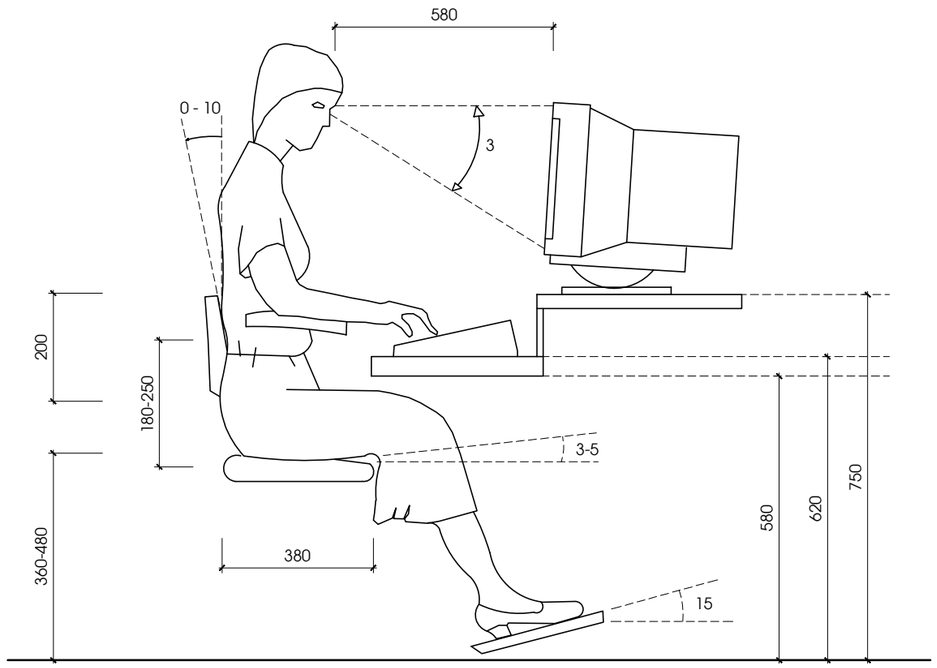

CẤU TRÚC KHÔNG GIAN LÀM VIỆC (KHÔNG MÁY TÍNH)

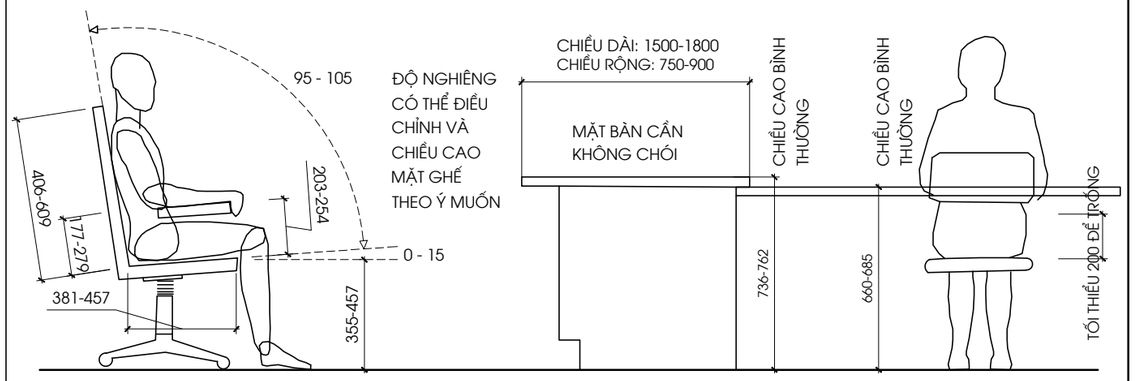

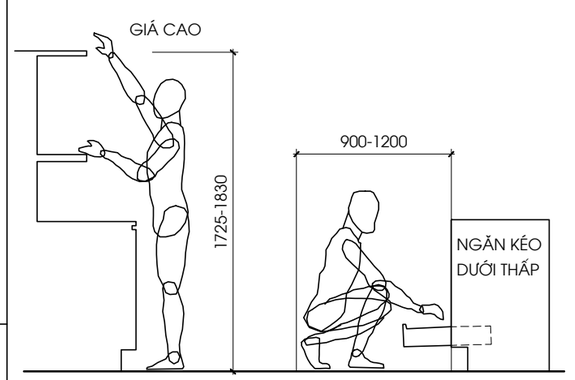

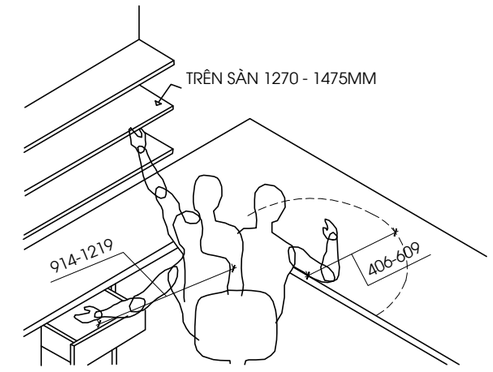

CÁCH SẮP XẾP TRÊN BÀN LÀM VIỆC

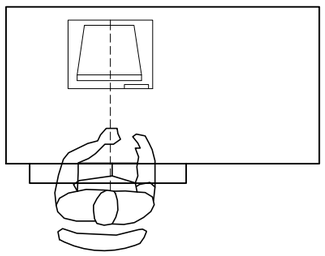

1. MÀN HÌNH TRƯỚC MẶT
CÔNG VIỆC ĐÒI HỎI THƯỜNG XUYÊN QUAN SÁT TRÊN MÀN HÌNH

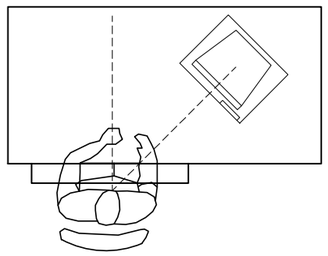

2. MÀN HÌNH LỆCH BÊN PHẢI
CÔNG VIỆC ĐÒI HỎI QUAN SÁT TRÊN MÀN HÌNH TRONG THỜI GIAN NGẮN

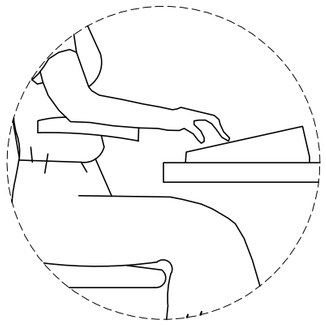

3. BÀN PHÍM LUÔN PHÍA DƯỚI HOẶC BẰNG KHUỶU TAY VÀ TRONG VÙNG LÀM VIỆC TỐI ƯU CỦA TAY

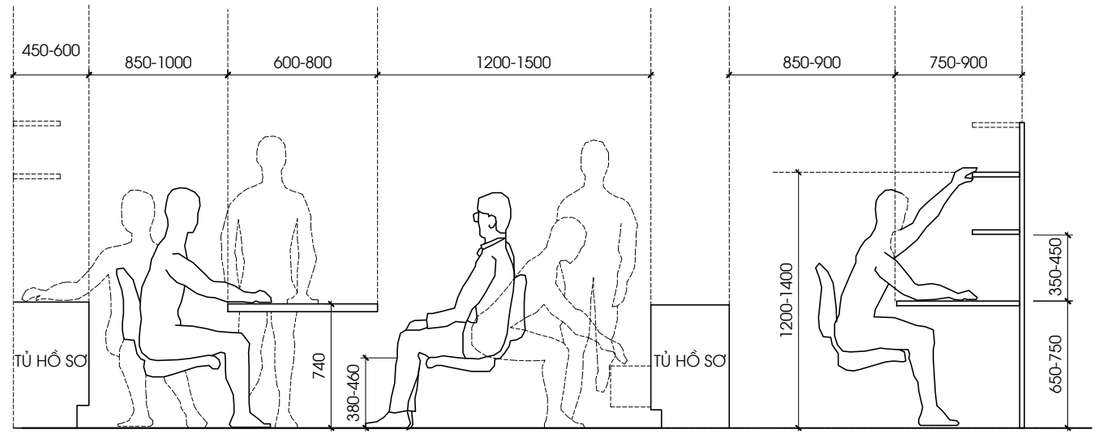

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	NGHIÊN CỨU CƠ BẢN KHÔNG GIAN HOẠT ĐỘNG TRONG PHÒNG LÀM VIỆC	KT - 03	**BHXH-T.01..03-18** **BHXH-H.01..03-18**

SẦM MINH ĐỨC	ĐẶNG TRẦN HƯNG
THIẾT KẾ	QLKT
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SẦM MINH ĐỨC
CHỦ NHIỆM	CHỦ TRÌ

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

. PHẦN NGHIÊN CỨU CƠ BẢN

.

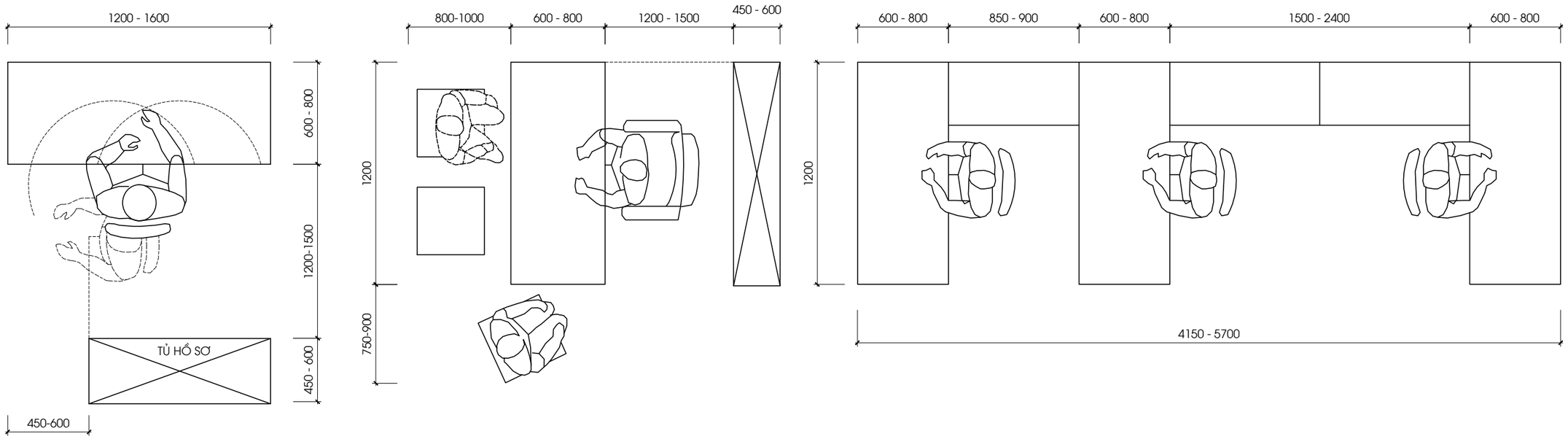

KHÔNG GIAN LÀM VIỆC MỘT NGƯỜI

KHÔNG GIAN TIẾP KHÁCH

KHÔNG GIAN LÀM VIỆC

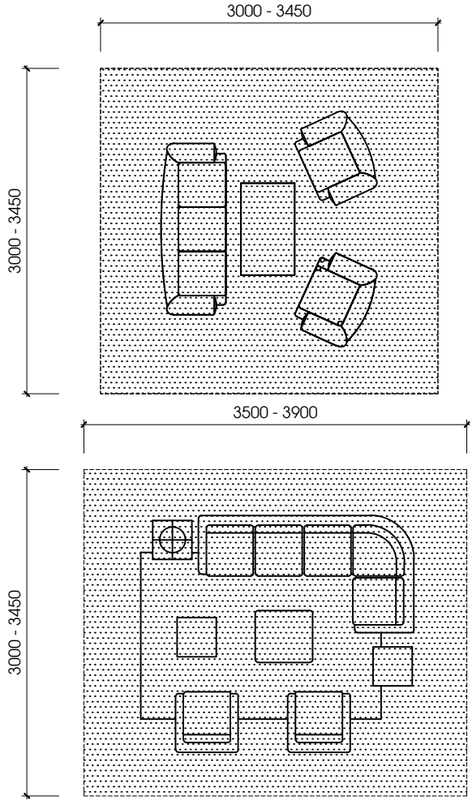

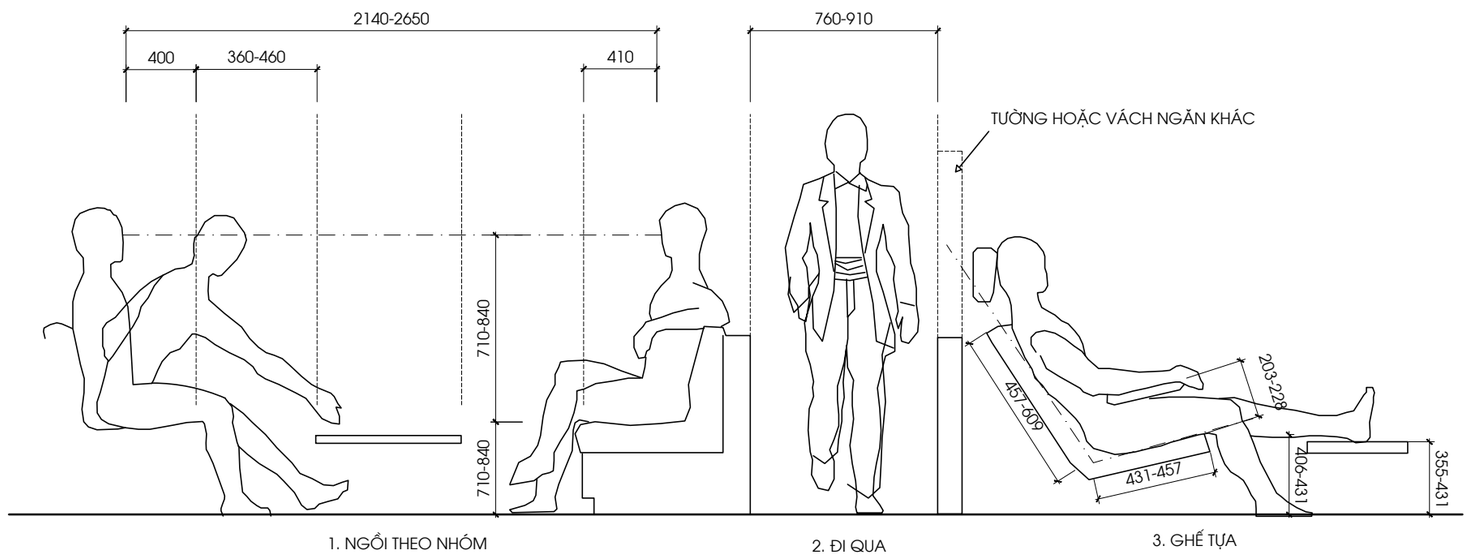

PHÒNG TIẾP KHÁCH

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	NGHIÊN CỨU CƠ BẢN KHÔNG GIAN HOẠT ĐỘNG TRONG PHÒNG LÀM VIỆC, TIẾP KHÁCH	KT - 04	**BHXH-T.01..03-18** **BHXH-H.01..03-18**

SẦM MINH ĐỨC
ĐẶNG TRẦN HƯNG
THIẾT KẾ
QLKT
NGUYỄN QUỐC HOÀNG
SẦM MINH ĐỨC
CHỦ NHIỆM
CHỦ TRÌ
BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

. PHẦN NGHIÊN CỨU CƠ BẢN

MẶT BẰNG	SỐ GHẾ	m²/ng	SỬ DỤNG
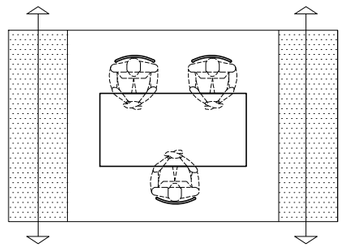	2 - 3	2,0 - 3,0	- THẢO LUẬN NGẮN - BÁO CÁO - PHỎNG VẤN CÁ NHÂN
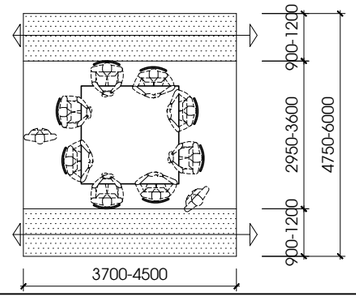	6 - 8	1,5 - 2,5	- LÀM VIỆC, THẢO LUẬN GIỮA CÁC THÀNH VIÊN TRONG NHÓM
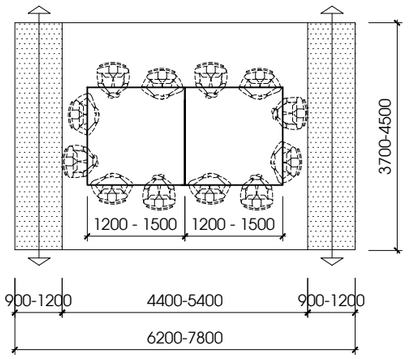	8 - 12	1,5 - 2,5	- HỌP VỚI KHÁCH NGOÀI - PHÒNG HỌP BAN GIÁM ĐỐC
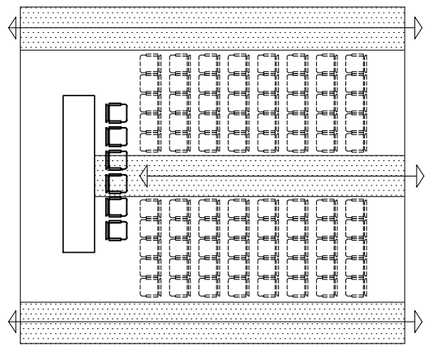	80 - 100		- HỘI NGHỊ CHUYÊN ĐỀ - DIỄN THUYẾT - HUẤN LUYỆN

MỘT SỐ KÍCH THƯỚC MẶT BẰNG VỀ KHÔNG GIAN HỌP

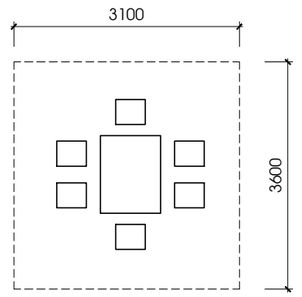

LOẠI 1

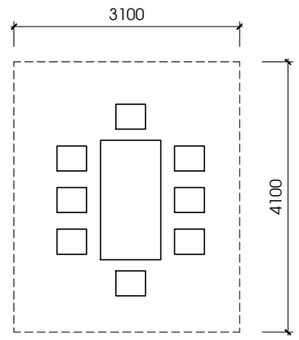

LOẠI 2

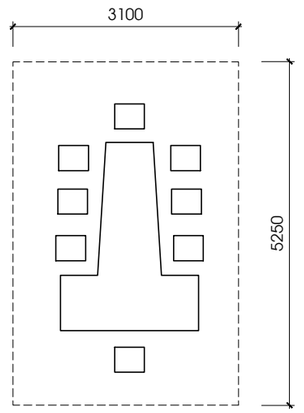

LOẠI 3

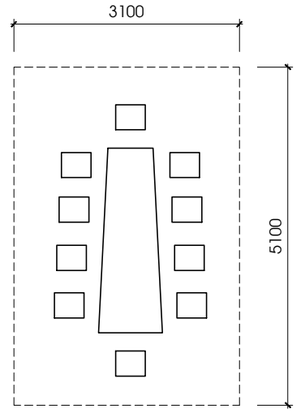

LOẠI 4

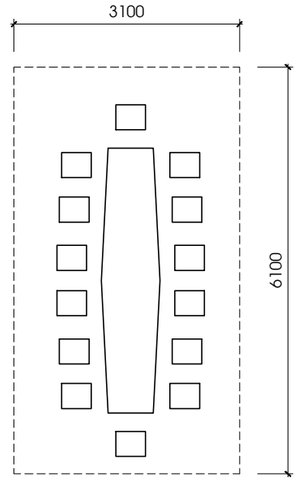

LOẠI 5

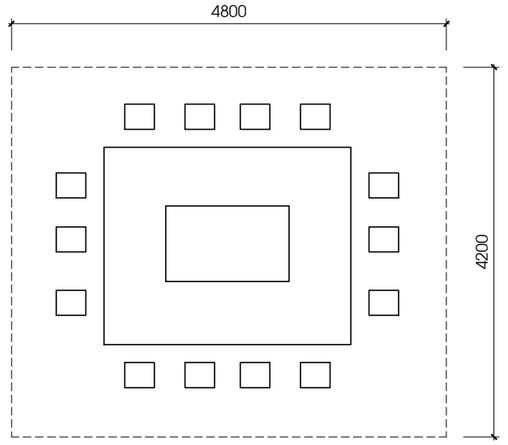

LOẠI 6

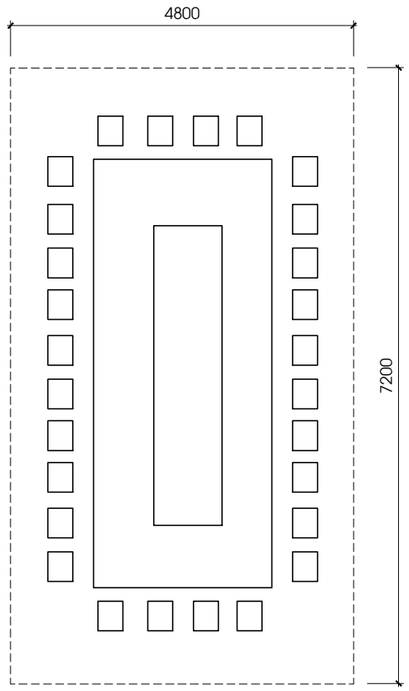

LOẠI 7

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	NGHIÊN CỨU CƠ BẢN KHÔNG GIAN HOẠT ĐỘNG TRONG PHÒNG HỌP, HỘI TRƯỜNG	KT - 05	**BHXH-T.01..03-18** **BHXH-H.01..03-18**

BỘ XÂY DỰNG VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA	
CHỦ NHIỆM	CHỦ TRÌ
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SẦM MINH ĐỨC
THIẾT KẾ	QLKT
SẦM MINH ĐỨC	ĐẶNG TRẦN HƯNG

. PHẦN NGHIÊN CỨU CƠ BẢN

KHÔNG GIAN GIAO THÔNG

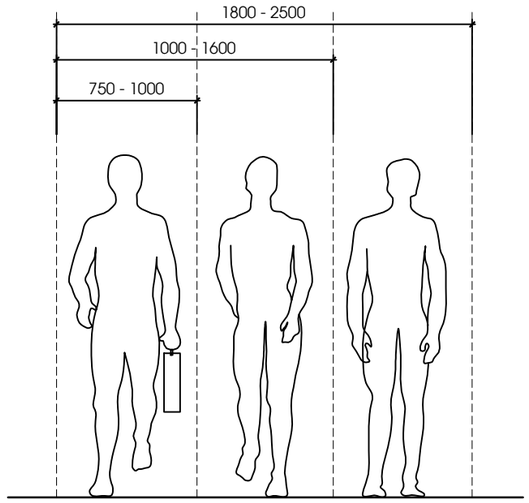

KHOẢNG CÁCH HOẠT ĐỘNG TRONG HÀNH LANG

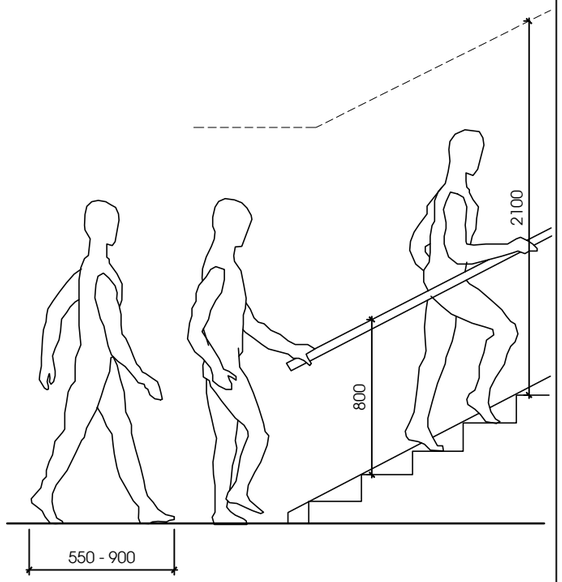

KHOẢNG CÁCH HOẠT ĐỘNG TRÊN CẦU THANG

KHÔNG GIAN LÀM VIỆC TRONG PHÒNG LƯU TRỮ

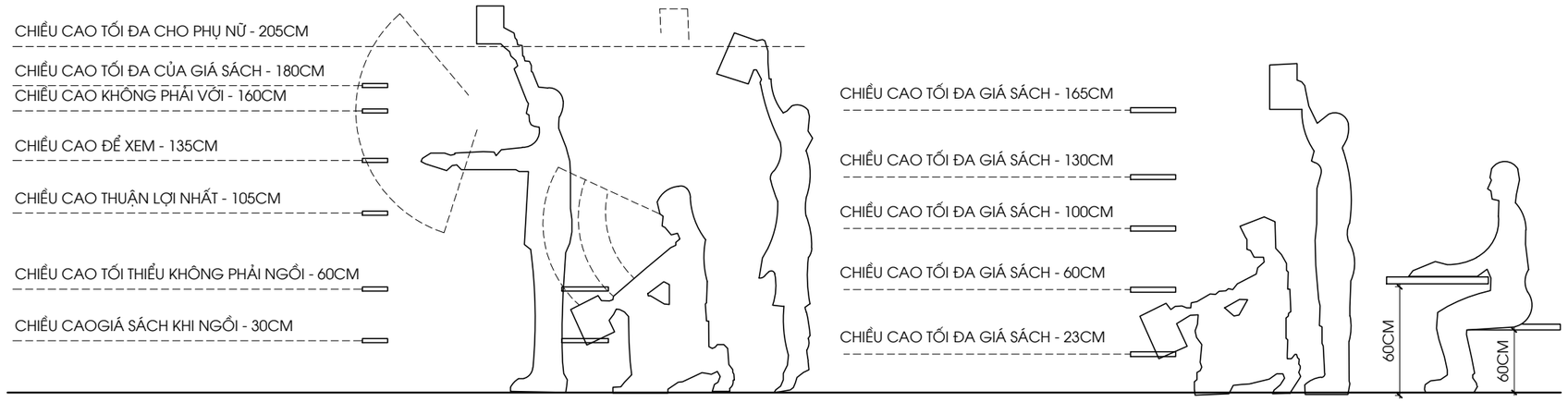

KHÔNG GIAN GIAO DỊCH

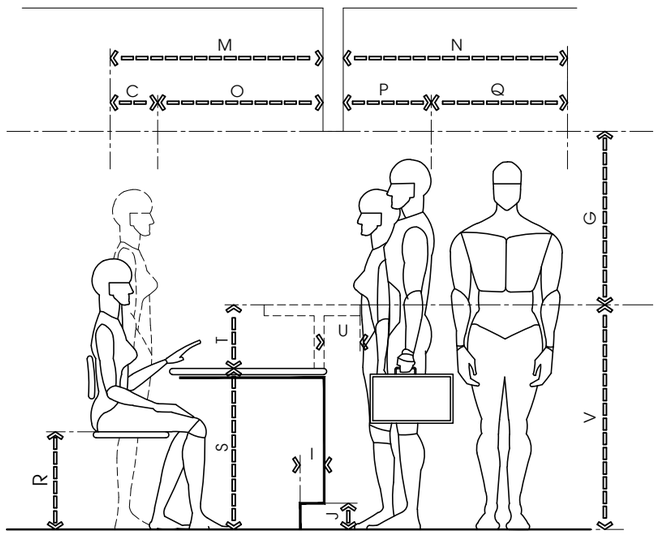

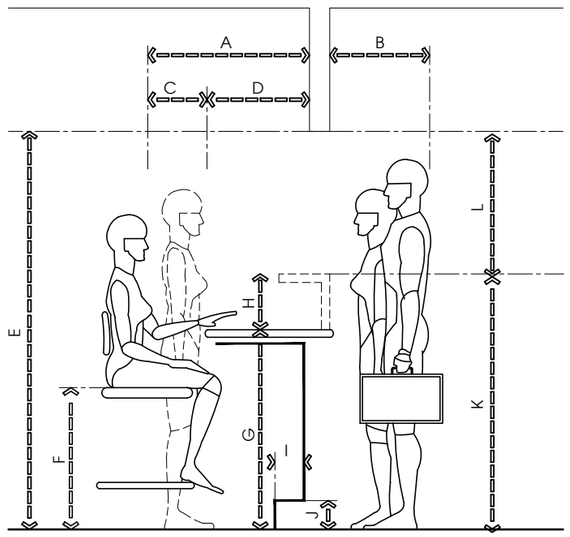

T.T	KÍCH THƯỚC	T.T	KÍCH THƯỚC
A	1000-1200	M	1100-1200
B	600	N	1500
C	450	O	650-750
D	600-750	P	600
E	2000	Q	750
F	600-700	R	400-450
G	900-1000	S	720-750
H	200-220	T	250-300
I	50-100	U	150-220
J	100	V	1000
K	1100-1200	L	850

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	NGHIÊN CỨU CƠ BẢN KHÔNG GIAN HOẠT ĐỘNG TRONG PHÒNG LƯU TRỮ, GIAO DỊCH	KT - 06	**BHXH-T.01..03-18** **BHXH-H.01..03-18**

BỘ XÂY DỰNG VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA	
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SẦM MINH ĐỨC
THIẾT KẾ	QLKT
CHỦ NHIỆM	CHỦ TRÌ
SẦM MINH ĐỨC	ĐẶNG TRẦN HƯNG

. PHẦN NGHIÊN CỨU CƠ BẢN

CÁC THÔNG SỐ CƠ BẢN ĐƯỜNG DỐC XE LĂN CHO NGƯỜI TÀN TẬT

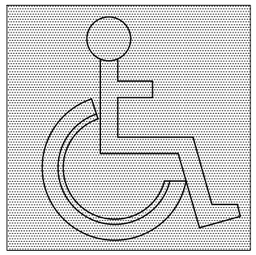

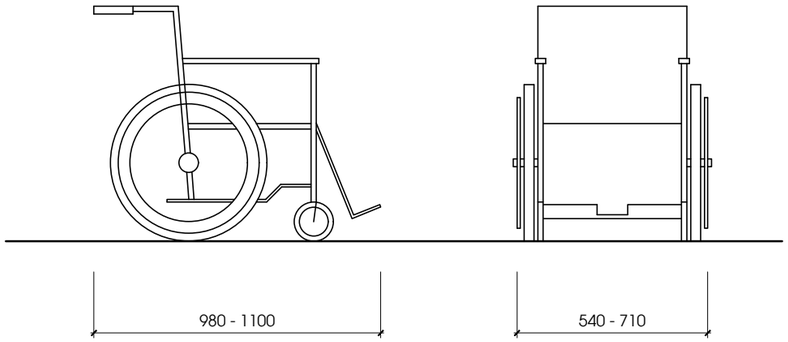

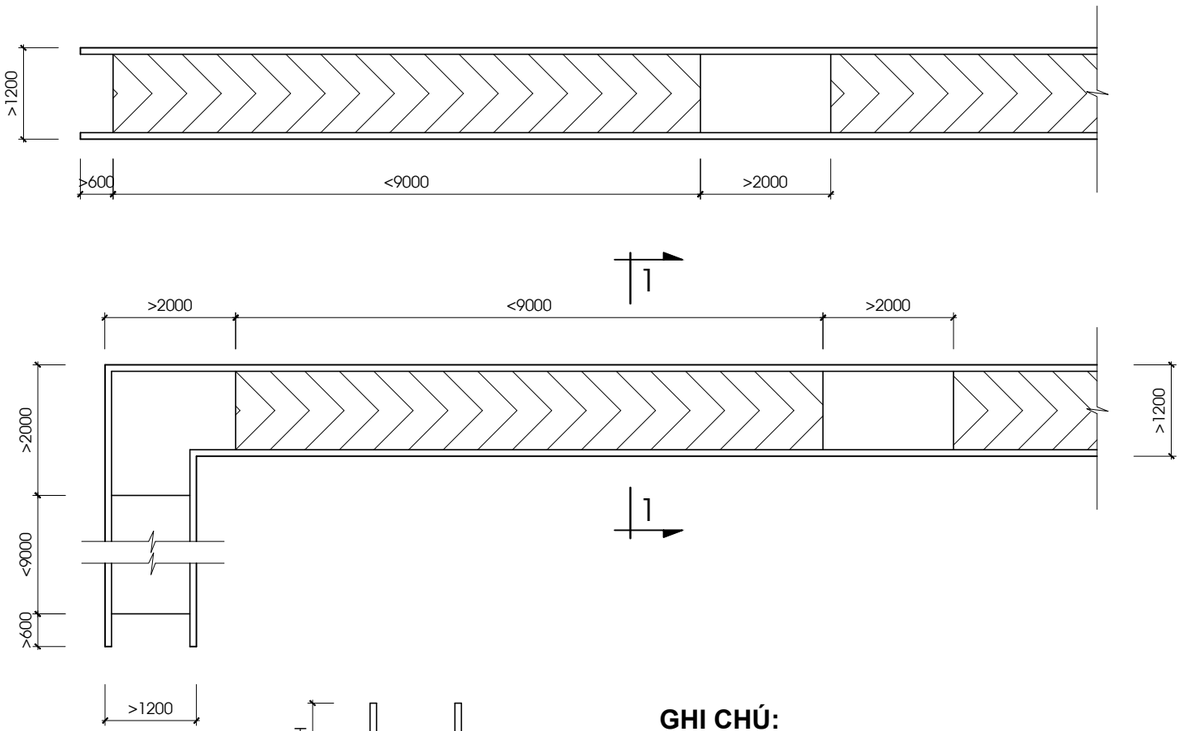

CẮT 1-1

GHI CHÚ:

- KÍCH THƯỚC NHỎ NHẤT CỦA KHOẢNG KHÔNG TRƯỚC LỐI VÀO 1500MMX1500MM
- ĐƯỜNG DỐC CÓ ĐỘ DỐC 1/12

VỆ SINH CHO NGƯỜI TÀN TẬT

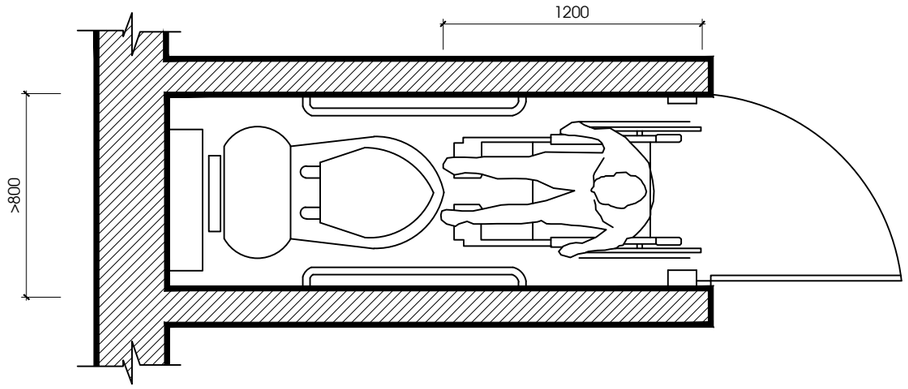

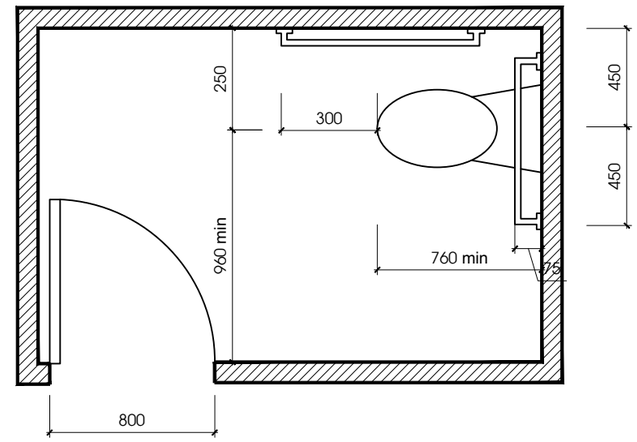

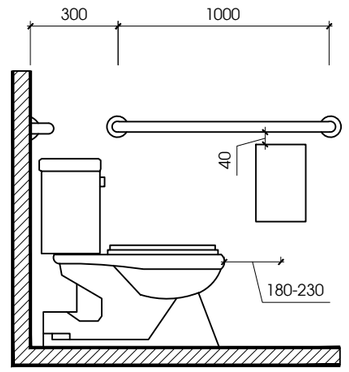

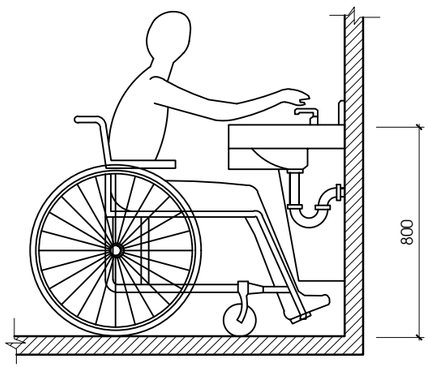

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	NGHIÊN CỨU CƠ BẢN KHÔNG GIAN HOẠT ĐỘNG CỦA NGƯỜI TÀN TẬT	KT - 07	**BHXH-T.01..03-18** **BHXH-H.01..03-18**

SẢM MINH ĐỨC | ĐẶNG TRẦN HƯNG

THIẾT KẾ | QLKT

NGUYỄN QUỐC HOÀNG | SẢM MINH ĐỨC

CHỦ NHIỆM | CHỦ TRÌ

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

. PHẦN NGHIÊN CỨU CƠ BẢN

.

BÀN LÀM VIỆC

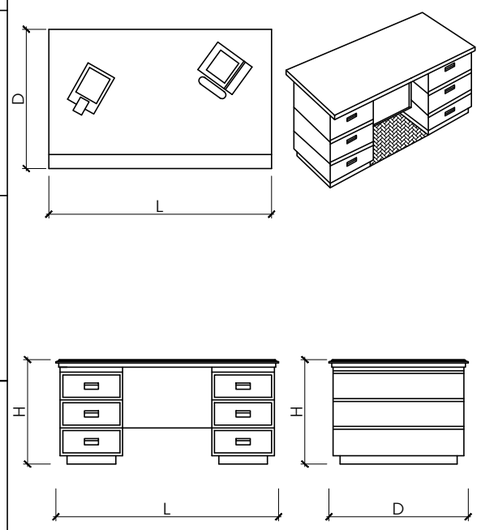

BÀN LÀM VIỆC	KÍCH THƯỚC		
	L	D	H
LÃNH ĐẠO (2 QUẦY)	1600	1000	750

BÀN LÀM VIỆC 1 QUẦY

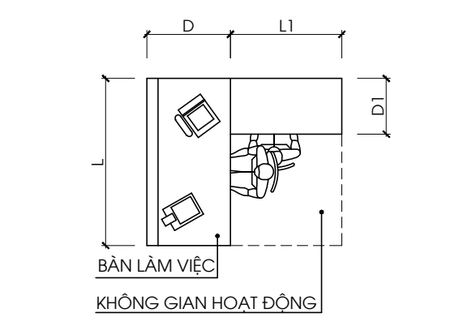

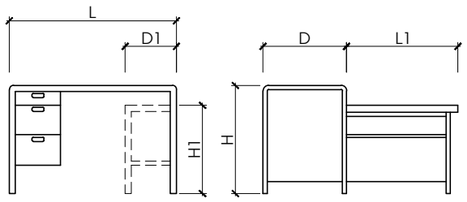

BÀN LÀM VIỆC	KÍCH THƯỚC		
	L	D	H
CÁN BỘ (1 QUẦY)	1400	800	720
CHUYÊN VIÊN (1 QUẦY)	1200	600-800	720
BÀN PHỤ	L1	D1	H1
	800	450	600

GHẾ LÀM VIỆC

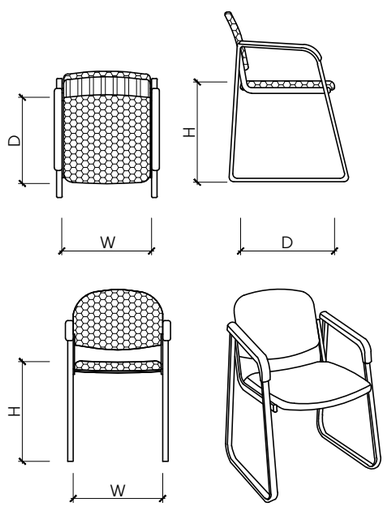

KÝ HIỆU	GHẾ NHỰA XOAY(BỌC NỈ)			GHẾ TIẾP KHÁCH ĐƠN			GHẾ TIẾP KHÁCH (SOFA)
	MIN	T.BÌNH	MAX	MIN	T.BÌNH	MAX	D,H,H1 GIỐNG GHẾ TIẾP KHÁCH ĐƠN
W	500	700	750	750	750	1000	W: 2 CHỖ:1500-1850; 3 CHỖ:1800-2250; 4 CHỖ:2300-2700
D	500	670	750	650	770	1000	
H	750	820	900	620	750	1000	
H1	400	420	550	300	370	450	

GHI CHÚ:

-TRANG THIẾT BỊ PHẢI CÓ CẤU TRÚC VỮNG CHẮC.

-KÍCH THƯỚC VÀ CHỦNG LOẠI ĐƯỢC LỰA CHỌN SỬ DỤNG THEO QUY ĐỊNH TIÊU CHUẨN CỦA CÁN BỘ.

-NGHIÊN CỨU CƠ BẢN ĐƯA RA GIỚI THIỆU MẪU BÀN GHẾ THÔNG DỤNG CHO LÃNH ĐẠO (THAM KHẢO)

BỘ BÀN GHẾ TIẾP KHÁCH

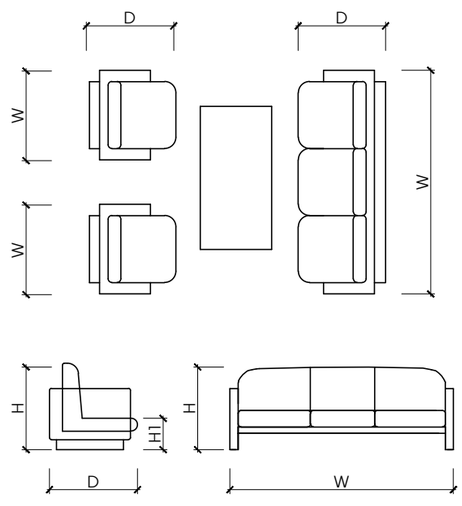

BÀN VI TÍNH

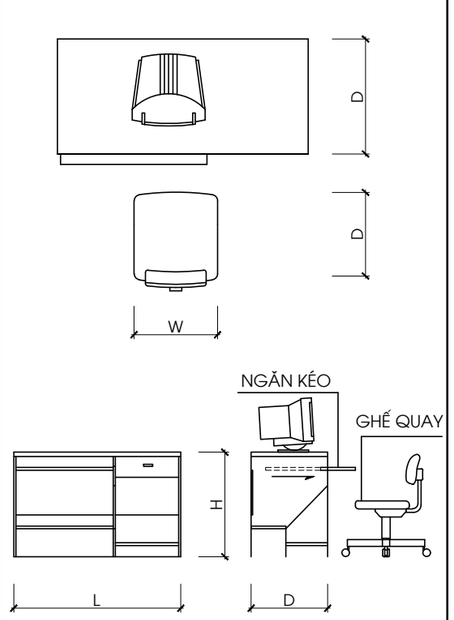

BÀN VI TÍNH	KÍCH THƯỚC		
	L	D	H
	1200	600	750

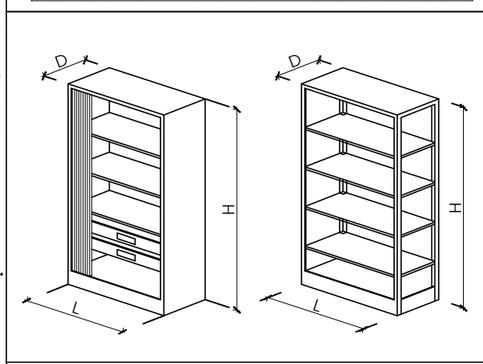

HẠNG MỤC	KÍCH THƯỚC
D	350-450
L	500-1600
H	1800-2200

GIÁ ĐỂ TÀI LIỆU (PHÒNG LÀM VIỆC)

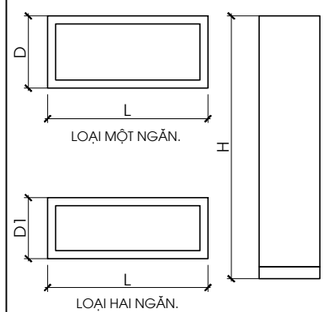

HẠNG MỤC	KÍCH THƯỚC
D	450
D1	380
L	1000
H	1310

GIÁ ĐỂ TÀI LIỆU (PHÒNG LƯU TRỮ)

BẢO HIỂM XÃ HỘI
CẤP HUYỆN VÀ TỈNH

NGHIÊN CỨU CƠ BẢN
MỘT SỐ TRANG THIẾT BỊ CỦA BẢO HIỂM XÃ HỘI

KT - 08

BHXH-T.01..03-18
BHXH-H.01..03-18

CHỦ NHIỆM	CHÙ TRÌ
THIẾT KẾ	QLKT
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SẦM MINH ĐỨC
SẦM MINH ĐỨC	ĐẶNG TRẦN HƯNG

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

. PHẦN NGHIÊN CỨU CƠ BẢN (KHỐI BỘ PHẬN LÀM VIỆC)

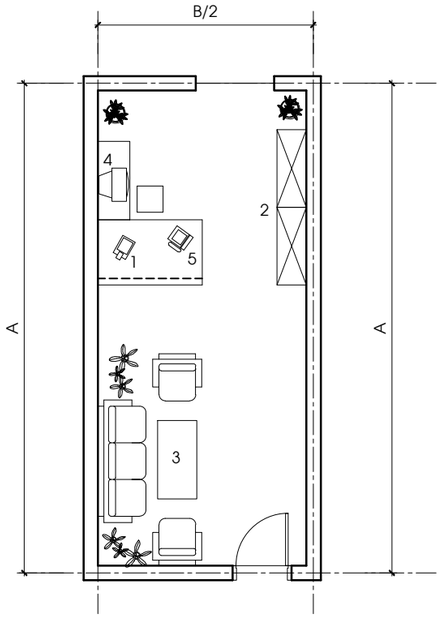

MẶT BẰNG BỐ TRÍ KIỂU 1

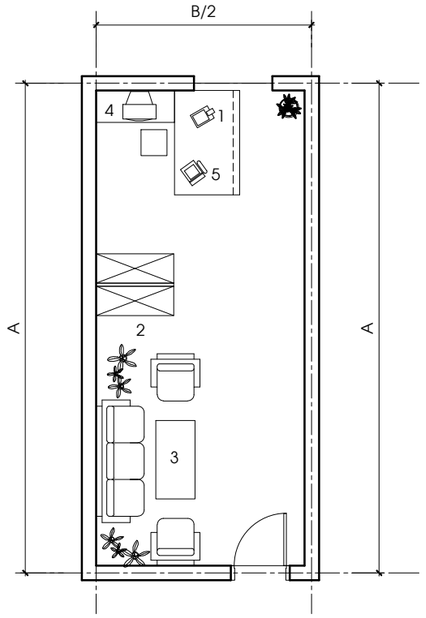

MẶT BẰNG BỐ TRÍ KIỂU 2

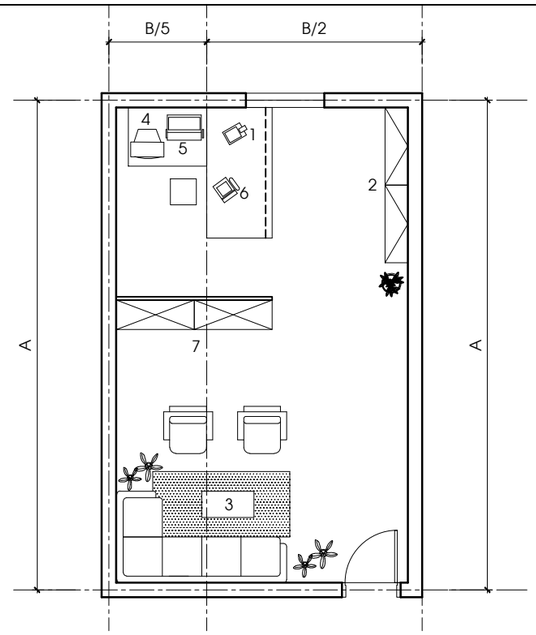

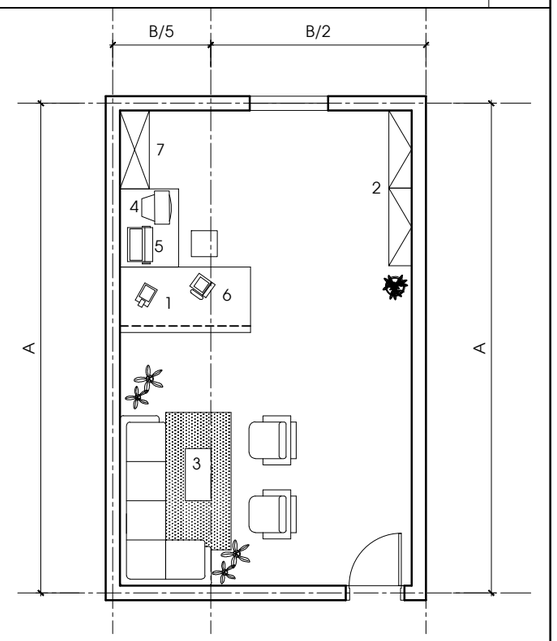

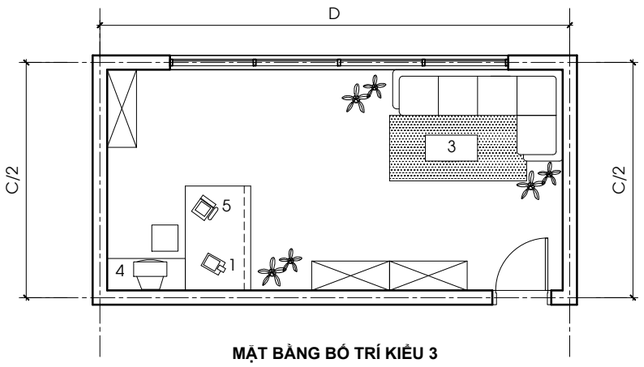

MẶT BẰNG BỐ TRÍ KIỂU 3

A	B	C	D
6900	6000	6300	6600
7200	6300	6600	6900
7500	6600	6900	7200
7900	6900	7200	7500

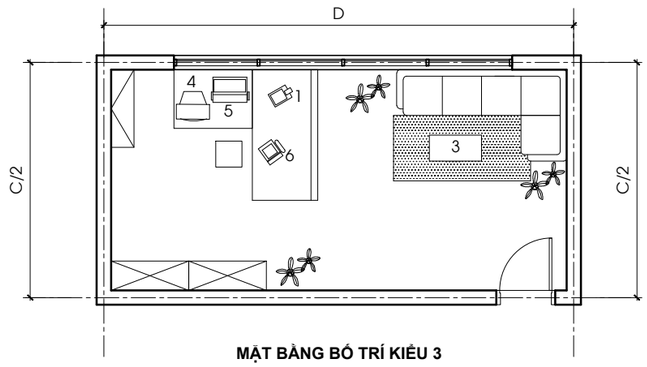

MẶT BẰNG BỐ TRÍ KIỂU 3

A	B	C	D
6900	6000	6300	6600
7200	6300	6600	6900
7500	6600	6900	7200
7900	6900	7200	7500

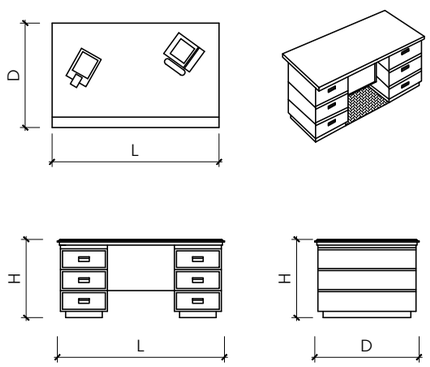

BÀN LÀM VIỆC	KÍCH THƯỚC		
	L	D	H
LÃNH ĐẠO (2 QUẦY)	1600	1000	750

TT	TRANG THIẾT BỊ	SL
1	-BÀN VÀ GHẾ NGỒI LÀM VIỆC	
	BÀN 2 QUẦY	01
	GHẾ NHỰA XOAY BỌC NỈ	01
2	TỦ ĐỰNG TÀI LIỆU	01
3	BỘ BÀN GHẾ TIẾP KHÁCH	01
4	MÁY VI TÍNH ĐỂ BÀN(BÀN,LƯU ĐIỆN)	01
5	ĐIỆN THOẠI CỐ ĐỊNH	01
6	GIÁ SÁCH HOẶC GIÁ TRƯNG BÀY	01

MINH HỌA TRANG THIẾT BỊ

TT	TRANG THIẾT BỊ	SL
1	-BÀN VÀ GHẾ NGỒI LÀM VIỆC	
	BÀN 2 QUẦY	01
	GHẾ NHỰA XOAY BỌC NỈ	01
2	TỦ ĐỰNG TÀI LIỆU	01
3	BỘ BÀN GHẾ TIẾP KHÁCH	01
4	MÁY VI TÍNH ĐỂ BÀN(BÀN,LƯU ĐIỆN)	01
5	ĐIỆN THOẠI CỐ ĐỊNH	01
6	GIÁ SÁCH HOẶC GIÁ TRƯNG BÀY	01
7	GIÁ SÁCH HOẶC GIÁ TRƯNG BÀZ	01

PHỐI CẢNH MINH HỌA

BẢO HIỂM XÃ HỘI
CẤP HUYỆN VÀ TỈNH

KHỐI BỘ PHẬN LÀM VIỆC
KHÔNG GIAN LÀM VIỆC GIÁM ĐỐC, PHÓ GIÁM ĐỐC

KT - 09

BHXH-T.01..03-18
BHXH-H.01..03-18

CHỦ NHIỆM	SẦM MINH ĐỨC
CHỦ TRÌ	ĐẶNG TRẦN HƯNG
THIẾT KẾ	NGUYỄN QUỐC HOÀNG
QLKT	SẦM MINH ĐỨC

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

. PHẦN NGHIÊN CỨU CƠ BẢN (KHỐI BỘ PHẬN LÀM VIỆC)

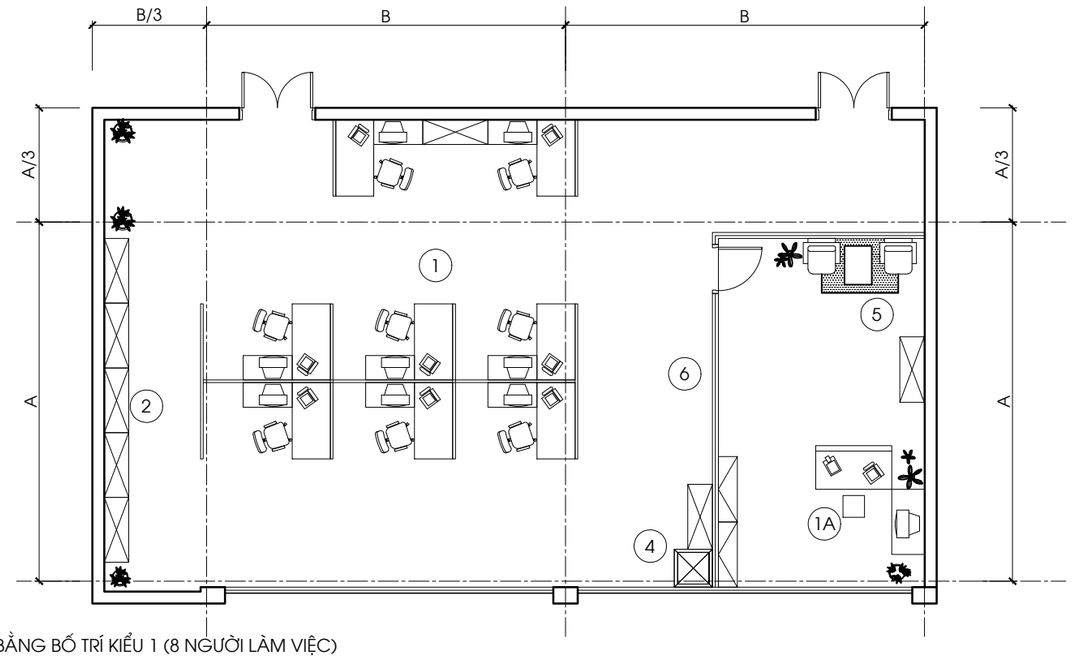

MẶT BẰNG BỐ TRÍ KIỂU 1 (8 NGƯỜI LÀM VIỆC)

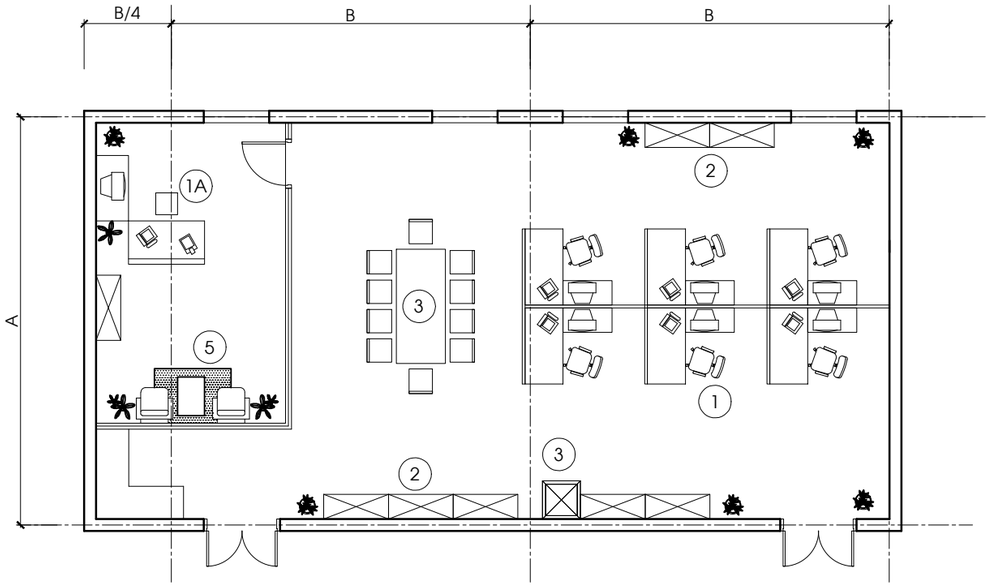

MẶT BẰNG BỐ TRÍ KIỂU 2 (6 NGƯỜI LÀM VIỆC)

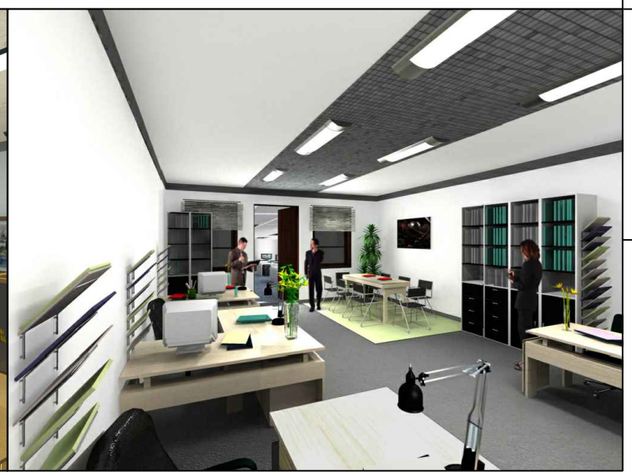

MINH HỌA PHỐI CẢNH PHÒNG LÀM VIỆC

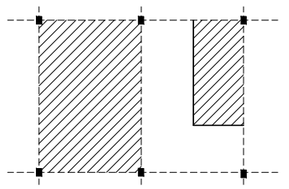

- ÁP DỤNG LƯỚI CỘT LỚN (DÙNG TRONG CÔNG SỞ XÂY DỰNG ĐỘC LẬP)
- KHÔNG GIAN NGĂN CÁCH BẰNG TƯỜNG XÂY
- KHÔNG GIAN NGĂN CÁCH BÊN TRONG BẰNG VÁCH NGĂN NHẸ

A	B	C	D
6000	5700	5700	5400
6300	6000	6000	5700
6900	6600	6300	6000
7200	6900	6900	6600

TT	TRANG THIẾT BỊ	SL
1A	BÀN 2 QUẦY (TRƯỞNG PHÒNG)_1.4X0.8M GHẾ NHỰA XOAY BỌC NỈ	01 01
1	BÀN 2 QUẦY(NHÂN VIÊN)_1.2X0.6-0.8M GHẾ NHỰA BỌC NỈ	04 - 09
2	TỦ ĐỰNG TÀI LIỆU	06 - 08
3	BỘ BÀN GHẾ HỌP.	01
4	MÁY IN ẤN	01
5	BÀN GHẾ TIẾP KHÁCH CỦA LÃNH ĐẠO PHÒNG	01
6	VÁCH NGĂN NHẸ BẰNG KHUNG NHÔM, VÁCH KÍNH	01

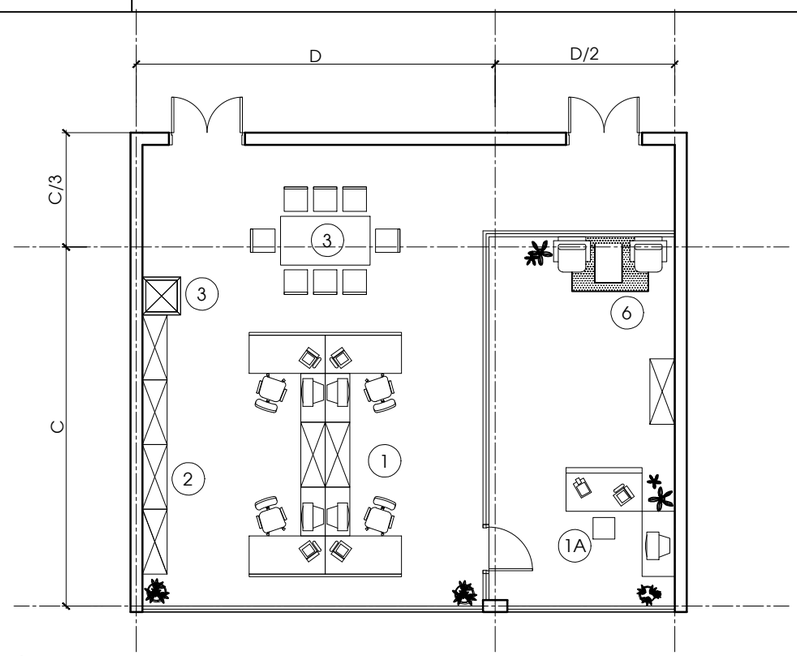

MẶT BẰNG BỐ TRÍ KIỂU 3 (4 NGƯỜI LÀM VIỆC)

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	KHỐI BỘ PHẬN LÀM VIỆC KHÔNG GIAN LÀM VIỆC CÁC BỘ, NHÂN VIÊN	KT - 10	**BHXH-T.01..03-18** **BHXH-H.01..03-18**

BỘ XÂY DỰNG VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA	
CHỦ NHIỆM	CHỦ TRÌ
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SÂM MINH ĐỨC
THIẾT KẾ	QLKT
SÂM MINH ĐỨC	ĐẶNG TRẦN HƯNG

. PHẦN NGHIÊN CỨU CƠ BẢN (KHỐI BỘ PHẬN LÀM VIỆC)

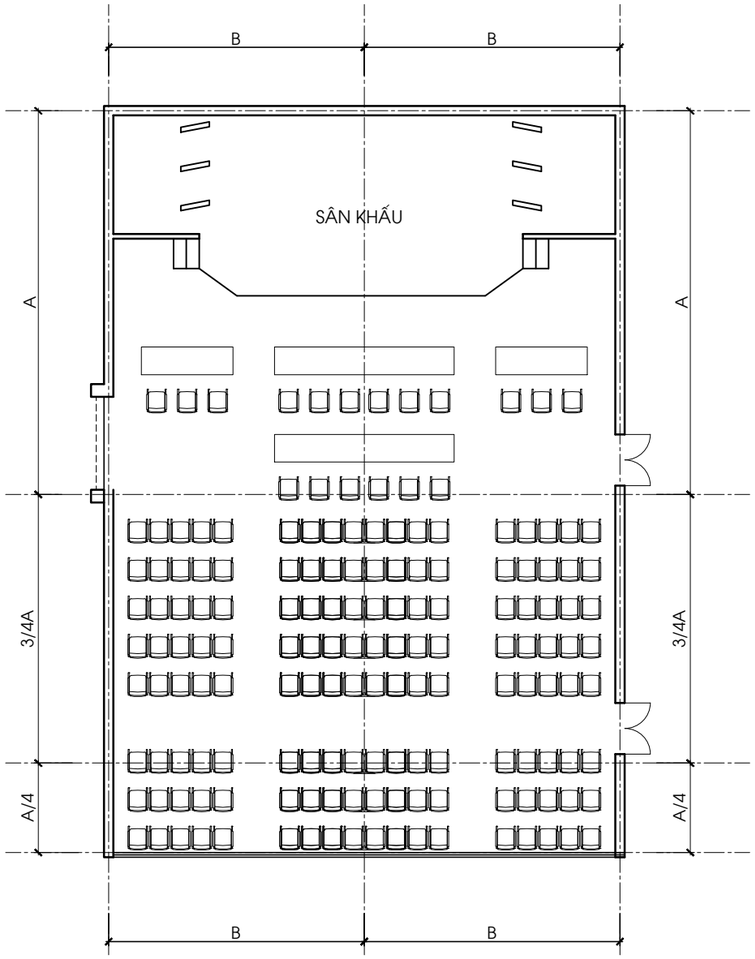

MẶT BẰNG PHÒNG ĐA NĂNG 150 CHỖ BỐ TRÍ KIỂU 1

CHỈ TIÊU DIỆN TÍCH	A	7800	8100	8700	9000
0.7 - 0.8 M2/ 1CHỖ (KHÔNG BÀN)	B	6000	6300	6600	7200
1.5 - 2.1 M2 / 1 CHỖ (CÓ BÀN)	DIỆN TÍCH	233.28 M2	252.72 M2	259.20 M2	280.80 M2

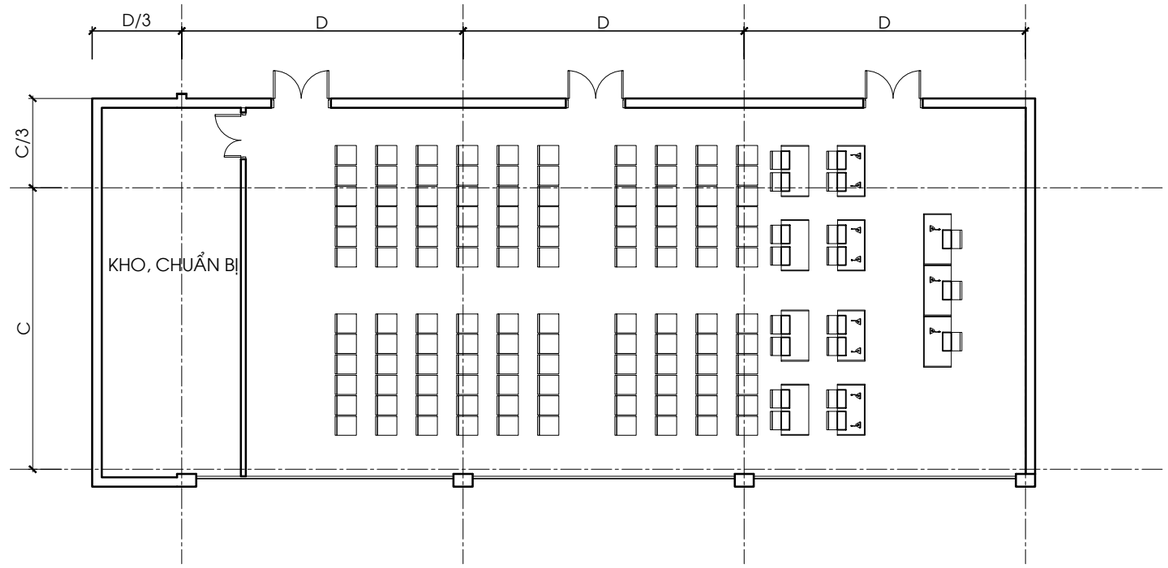

MẶT BẰNG PHÒNG ĐA NĂNG 120 CHỖ BỐ TRÍ KIỂU 2

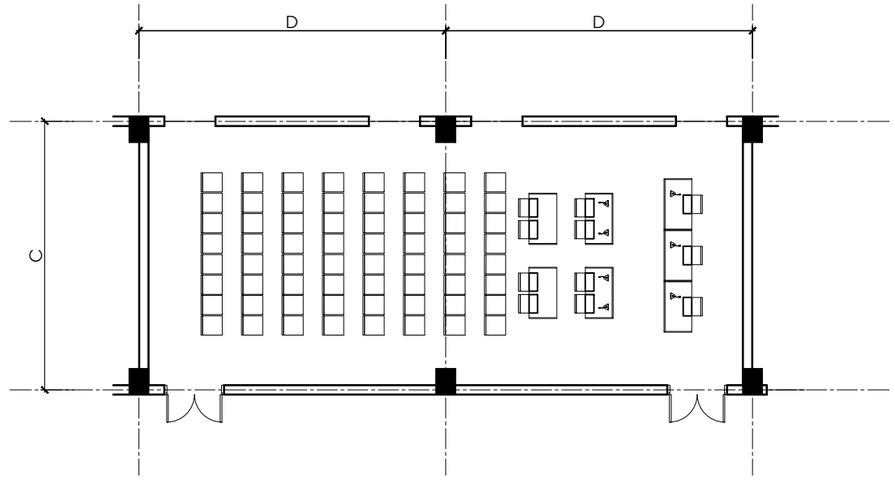

MẶT BẰNG PHÒNG ĐA NĂNG 80 CHỖ BỐ TRÍ KIỂU 3

CHỈ TIÊU DIỆN TÍCH	D / C	6600	6900	7200
0.7 - 0.8 M2/ 1CHỖ (KHÔNG BÀN)	6300			
1.5 - 2.1 M2 / 1 CHỖ (CÓ BÀN)	6600			

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	KHỐI BỘ PHẬN LÀM VIỆC KHÔNG GIAN PHÒNG ĐA NĂNG	KT - 11	**BHXH-T.01..03-18** **BHXH-H.01..03-18**

. PHẦN NGHIÊN CỨU CƠ BẢN (KHỐI BỘ PHẬN CÔNG CỘNG VÀ KỸ THUẬT)

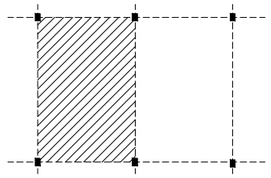

- ÁP DỤNG LƯỚI CỘT LỚN (DÙNG TRONG CÔNG SỞ XÂY DỰNG ĐỘC LẬP)
- KHÔNG GIAN NGĂN CÁCH BẰNG TƯỜNG XÂY

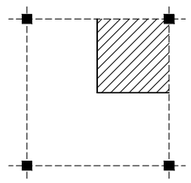

- KHÔNG GIAN NGĂN CÁCH BÊN TRONG BẰNG VÁCH NGĂN NHẸ

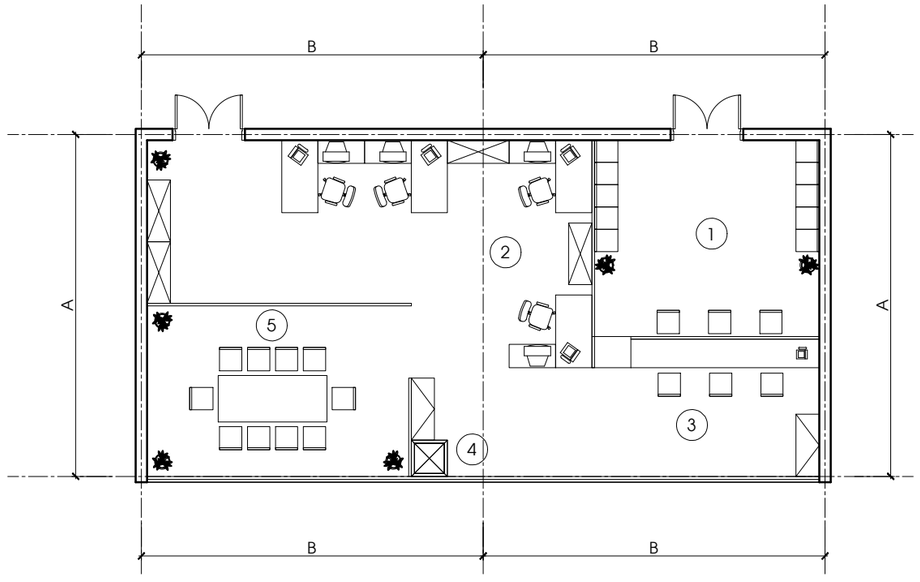

MẶT BẰNG BỐI TRÍ KIỂU 1

A	5400	6000	6600	7200
B	5400	6000	6600	7200

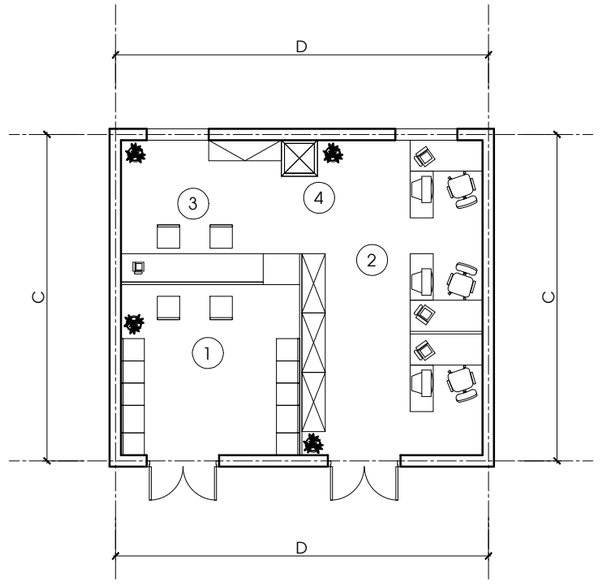

MẶT BẰNG BỐ TRÍ KIỂU 2

C	5700	6300	6600	7200
D	5400	5700	6300	6600

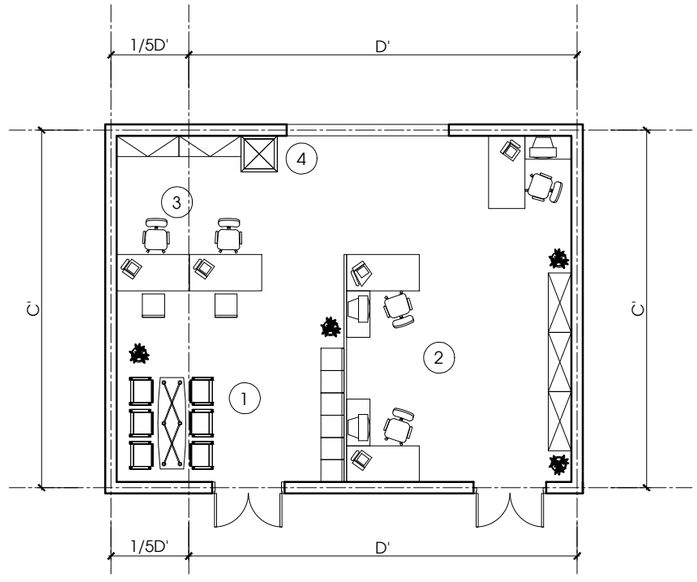

MẶT BẰNG BỐ TRÍ KIỂU 3

C'	5700	6300	6900	7200
D'	5400	5700	6600	7500

GHI CHÚ:

1. KHÔNG GIAN (PHÒNG) TIẾP DÂN; TIẾP KHÁCH
2. KHÔNG GIAN VĂN THƯ: ĐÁNH MÁY-H. CHÍNH-QUẢN TRỊ.
3. KHÔNG GIAN QUẦY, BÀN CÁ NHÂN TIẾP DÂN
4. KHÔNG GIAN PHOTOCOPY.
5. KHÔNG GIAN HỌP.

- VẬT LIỆU NGĂN PHÒNG CÓ THỂ DÙNG VÁCH NGĂN NHẸ BẰNG KHUNG NHÔM VÁCH KÍNH (HOẶC TẤM MÊ CA)
- KHÔNG GIAN TIẾP DÂN CÓ THỂ BỐ TRÍ BÀN DẠNG QUẦY HOẶC BÀN CÁ NHÂN

TRANG THIẾT BỊ:

BÀN LÀM VIỆC CÓ MÁY TÍNH

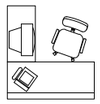

4-5 BỘ.

MÁY PHOTOCOPY

01 MÁY

TỦ ĐỰNG TÀI LIỆU.

2-3 TỦ

GIÁ ĐỂ CÔNG VĂN

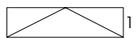

1 BỘ

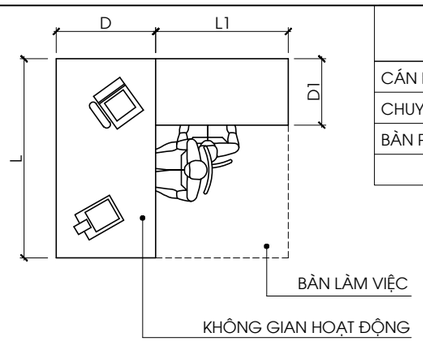

BÀN LÀM VIỆC	KÍCH THƯỚC		
	L	D	H
CÁN BỘ (1 QUẦY)	1400	800	720
CHUYÊN VIÊN (1 QUẦY)	1200	600-800	720
BÀN PHỤ	L1	D1	H1
	800	450	600

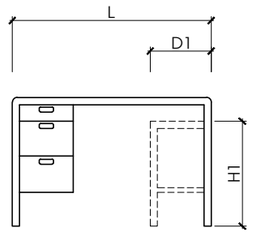

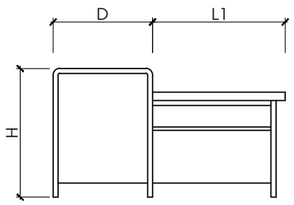

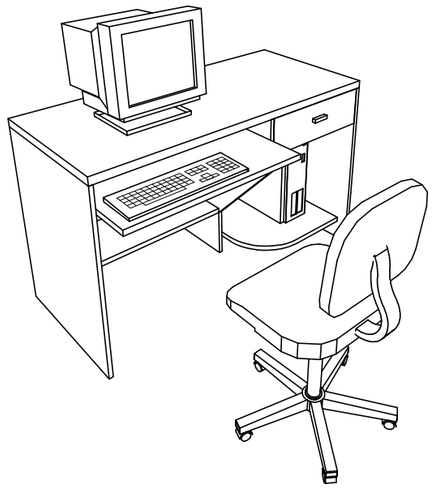

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

CHỦ NHIỆM: NGUYỄN QUỐC HOÀNG — THIẾT KẾ QLKT: SẦM MINH ĐỨC

CHỦ TRÌ: SẦM MINH ĐỨC — ĐẠNG TRẦN HƯNG

BẢO HIỂM XÃ HỘI
CẤP HUYỆN VÀ TỈNH

KHỐI BỘ PHẬN CÔNG CỘNG VÀ KỸ THUẬT
KHÔNG GIAN LÀM VIỆC VĂN THƯ - TIẾP DÂN

KT - 12

BHXH-T.01..03-18
BHXH-H.01..03-18

. PHẦN NGHIÊN CỨU CƠ BẢN (KHỐI BỘ PHẬN CÔNG CỘNG VÀ KỸ THUẬT)

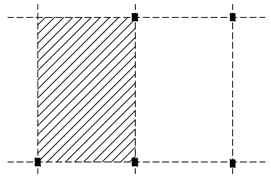

- ÁP DỤNG LƯỚI CỘT LỚN (DÙNG TRONG CÔNG SỞ XÂY DỰNG ĐỘC LẬP)
- KHÔNG GIAN NGĂN CÁCH BẰNG TƯỜNG XÂY

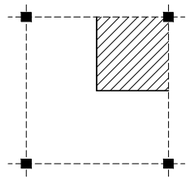

- KHÔNG GIAN NGĂN CÁCH BÊN TRONG BẰNG VÁCH NGĂN NHẸ

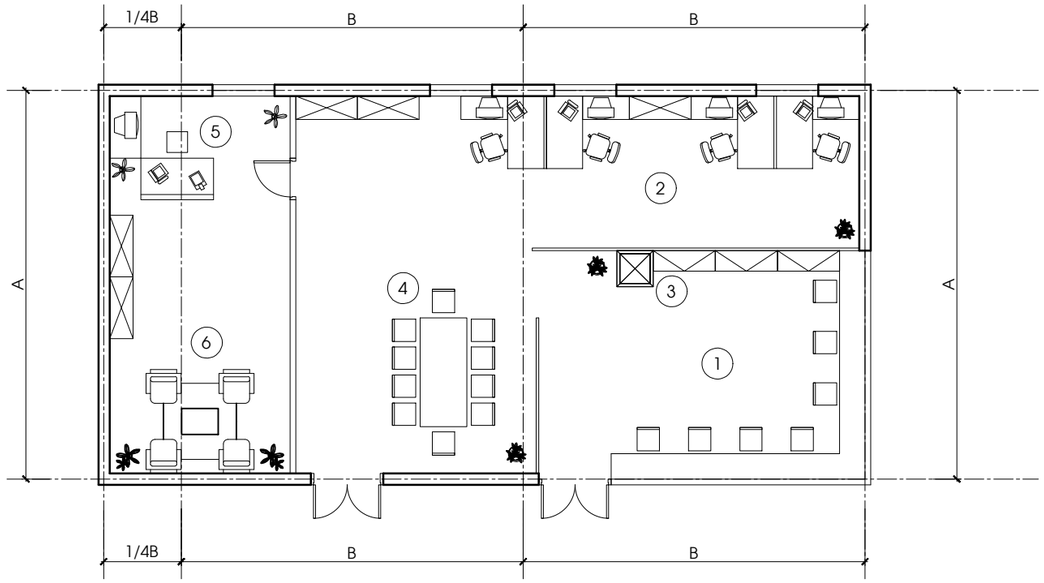

MẶT BẰNG BỐI TRÍ KIỂU 1

A	6000	6600	6900	7500
B	5400	5700	6600	6900

GHI CHÚ:

1. KHÔNG GIAN QUẦY, TRẢ KẾT QUẢ, TIẾP DÂN
2. KHÔNG GIAN VĂN THƯ: ĐÁNH MÁY-H. CHÍNH-QUẢN TRỊ.
3. KHÔNG GIAN PHOTOCOPY.
4. KHÔNG GIAN HỌP.
5. KHÔNG GIAN LÀM VIỆC TRƯỞNG PHÒNG.
6. KHÔNG GIAN TIẾP KHÁCH LÃNH ĐẠO PHÒNG.

- VẬT LIỆU NGĂN PHÒNG CÓ THỂ DÙNG VÁCH NGĂN NHẸ BẰNG KHUNG NHÔM VÁCH KÍNH (HOẶC TẤM MÊ CA)
- KHÔNG GIAN TIẾP DÂN CÓ THỂ BỐ TRÍ BÀN DẠNG QUẦY HOẶC BÀN CÁ NHÂN

TRANG THIẾT BỊ:

BÀN LÀM VIỆC LÃNH ĐẠO 1 BỘ.

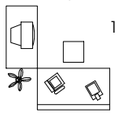

BÀN LÀM VIỆC CÓ MÁY TÍNH 4-5 BỘ.

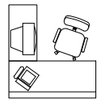

MÁY PHOTOCOPY 01 MÁY

TỦ ĐỰNG TÀI LIỆU. 4-5 TỦ

GIÁ ĐỂ CÔNG VĂN 4-5 BỘ

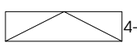

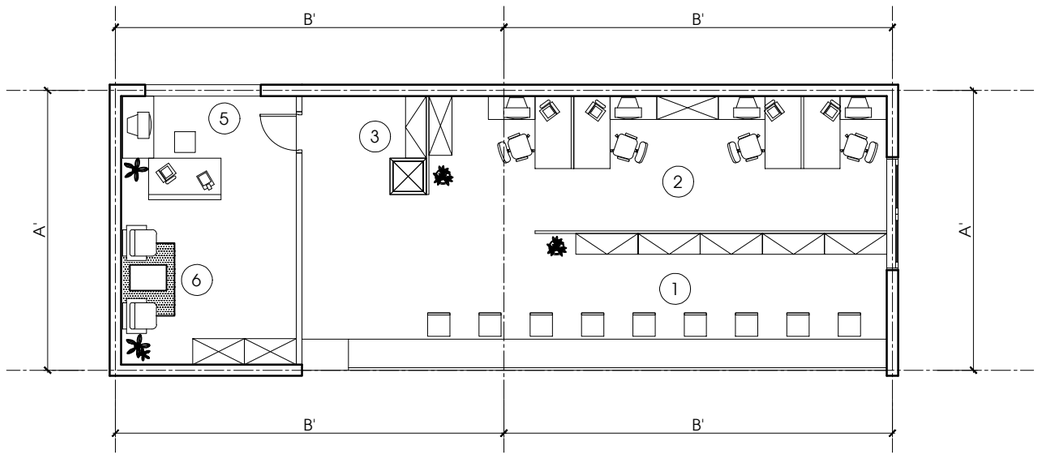

MẶT BẰNG BỐI TRÍ KIỂU 2

A'	4800	5100	5400	6000
B'	6000	6600	6900	7500

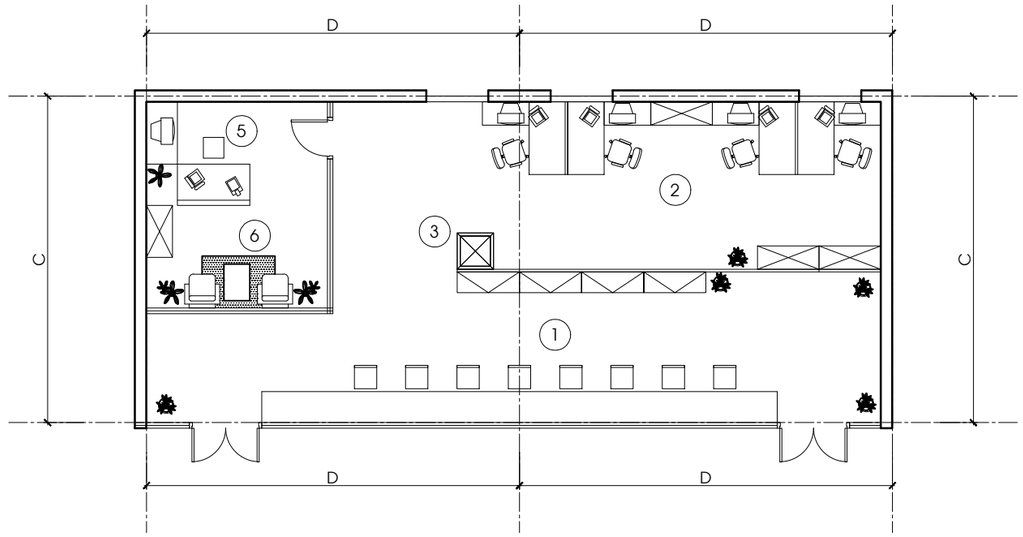

MẶT BẰNG BỐI TRÍ KIỂU 3

C	5100	5400	6000	6600
B	6000	6600	6900	7500

SẦM MINH ĐỨC — ĐẶNG TRẦN HƯNG

THIẾT KẾ — QLKT

NGUYỄN QUỐC HOÀNG — SẦM MINH ĐỨC

CHỦ NHIỆM — CHỦ TRÌ

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	KHỐI BỘ PHẬN CÔNG CỘNG VÀ KỸ THUẬT KHÔNG GIAN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	KT - 13	**BHXH-T.01..03-18** **BHXH-H.01..03-18**

SẦM MINH ĐỨC
ĐẶNG TRẦN HƯNG
THIẾT KẾ
QLKT
NGUYỄN QUỐC HOÀNG
SẦM MINH ĐỨC
CHỦ NHIỆM
CHỦ TRÌ
BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

. PHẦN NGHIÊN CỨU CƠ BẢN (KHỐI BỘ PHẬN CÔNG CỘNG VÀ KỸ THUẬT)

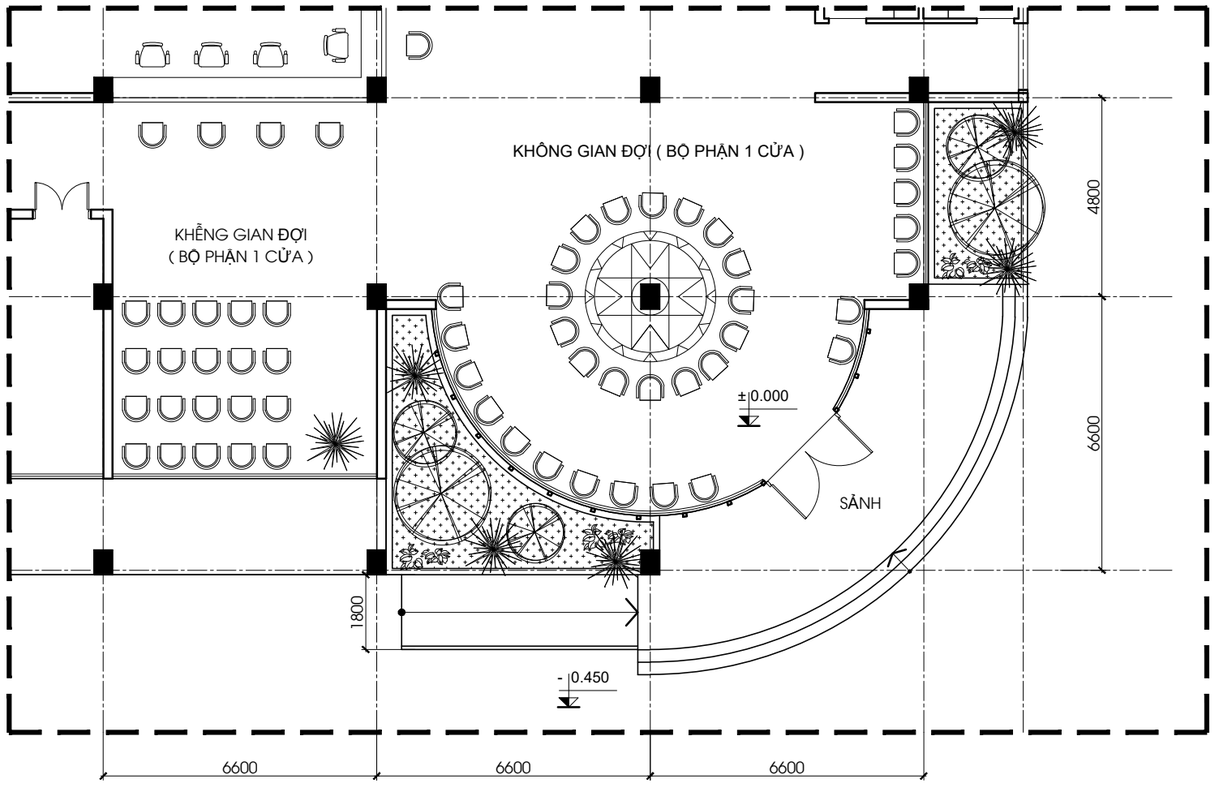

MẶT BẰNG SẢNH BỐI TRÍ KIỂU 1 (SẢNH LỆCH)

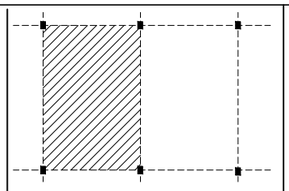

- ÁP DỤNG LƯỚI CỘT LỚN (DÙNG TRONG CÔNG SỞ XÂY DỰNG ĐỘC LẬP)
- KHÔNG GIAN NGĂN CÁCH BẰNG TƯỜNG XÂY

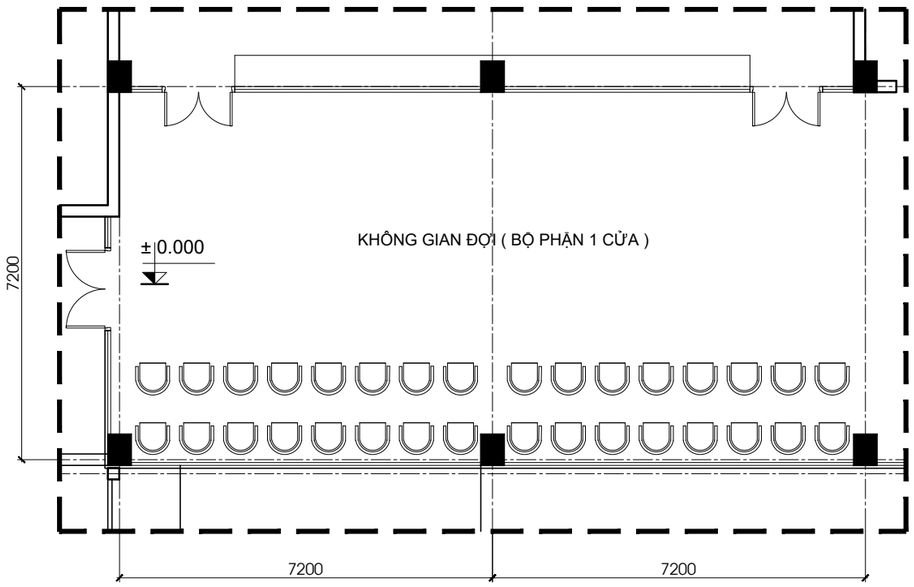

MẶT BẰNG SẢNH BỐI TRÍ KIỂU 2 (SẢNH LỆCH MỘT BÊN)

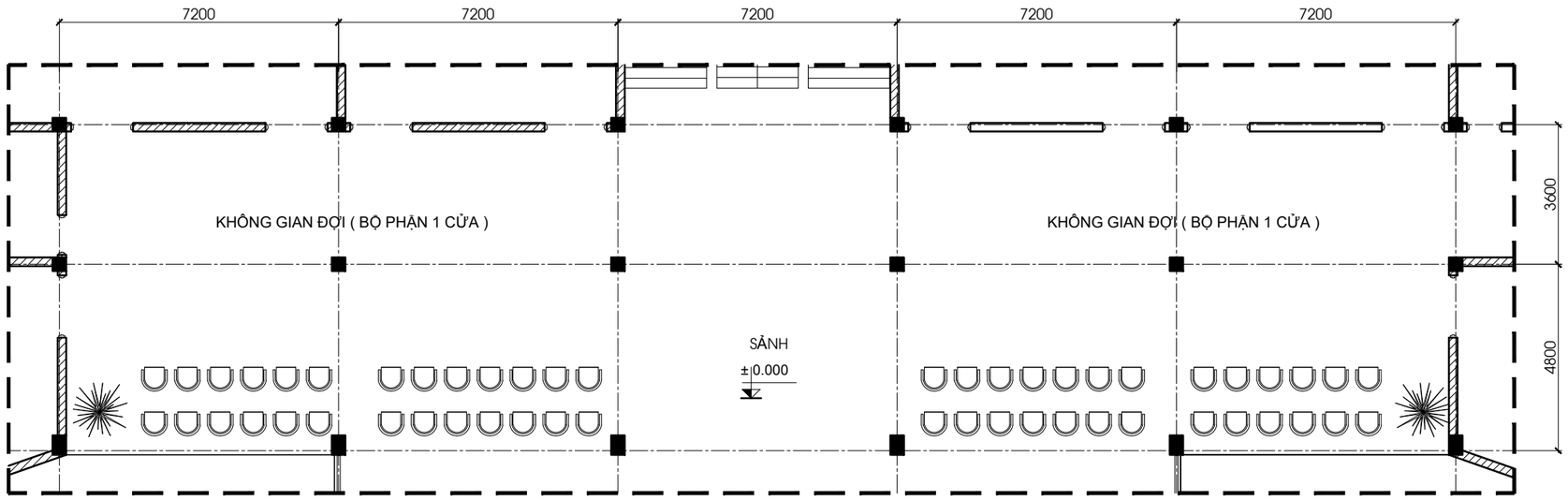

MẶT BẰNG SẢNH BỐI TRÍ KIỂU 3 (SẢNH TRUNG TÂM)

MẪU GHẾ SẢNH TIẾP ĐÓN

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	KHỐI BỘ PHẬN CÔNG CỘNG VÀ KỸ THUẬT KHÔNG GIAN SẢNH + ĐỢI TRẢ KẾT QUẢ (BỘ PHẬN 1 CỬA)	KT - 14	**BHXH-T.01..03-18** **BHXH-H.01..03-18**

. PHẦN NGHIÊN CỨU CƠ BẢN (KHỐI BỘ PHẬN CÔNG CỘNG VÀ KỸ THUẬT)

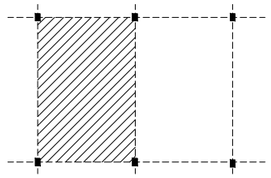

- ÁP DỤNG LƯỚI CỘT LỚN (DÙNG TRONG CÔNG SỞ XÂY DỰNG ĐỘC LẬP)
- KHÔNG GIAN NGĂN CÁCH BẰNG TƯỜNG XÂY

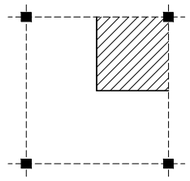

- KHÔNG GIAN NGĂN CÁCH BÊN TRONG BẰNG VÁCH NGĂN NHẸ

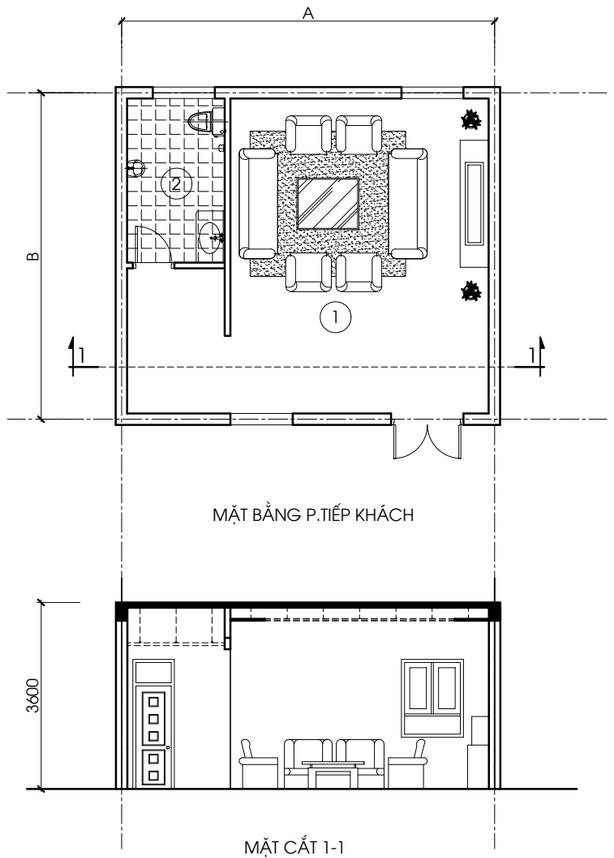

MẶT BẰNG P.TIẾP KHÁCH

MẶT CẮT 1-1

A	6000	6600	6900	7200
B	5400	5700	6000	6300

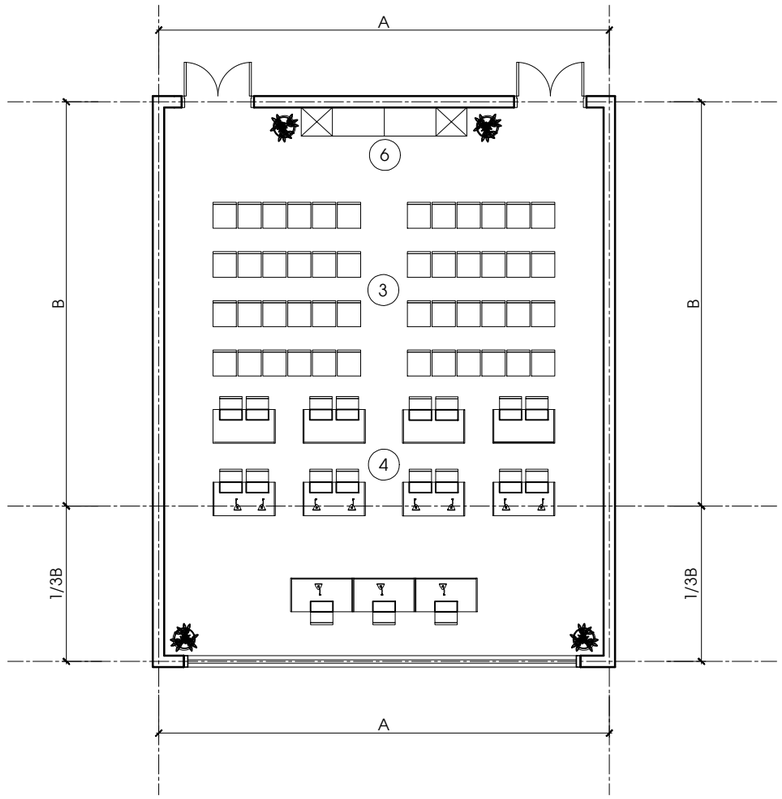

MẶT BẰNG P. HỌP BỐI TRÍ KIỂU 1

A	7200	7800	8100	8700
B	6600	6900	7200	7800

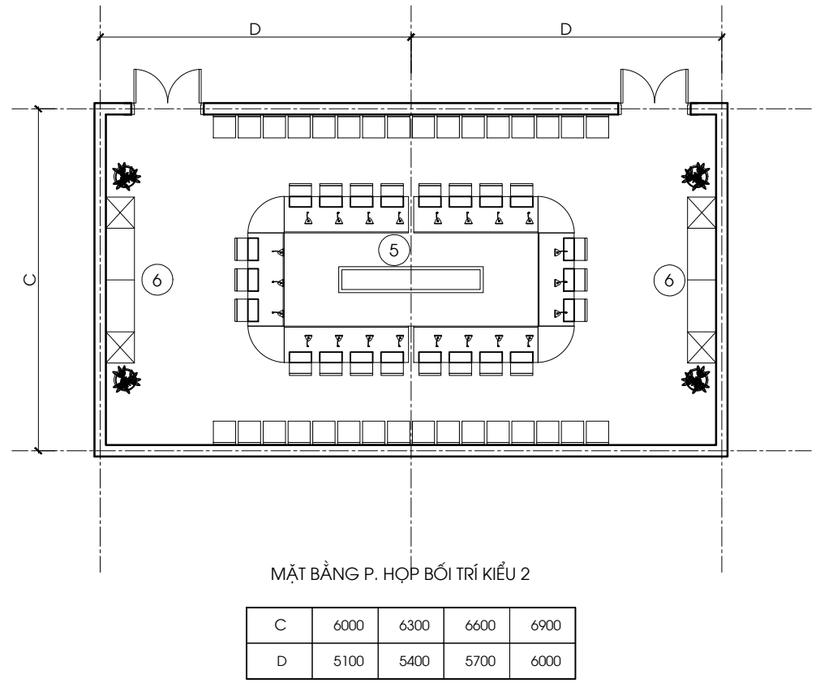

MẶT BẰNG P. HỌP BỐI TRÍ KIỂU 2

C	6000	6300	6600	6900
D	5100	5400	5700	6000

MẪU GHẾ PHÒNG HỌP

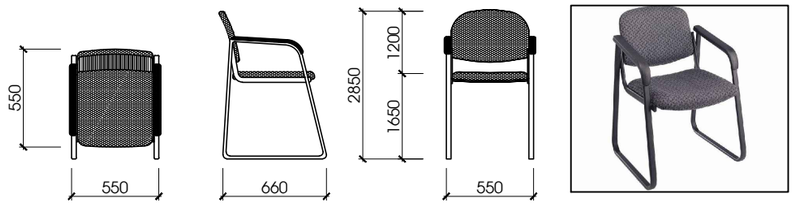

MẪU GHẾ PHÒNG HỌP

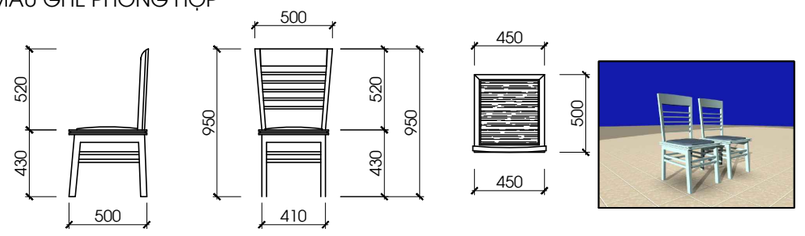

GHẾ LOẠI 1:
CHÂN INOX(HOẶC GỖ).
TAY NHỰA CỨNG.
ĐỆM BỌC VẢI HOẶC DA.

GHẾ LOẠI 2:
CHẤT LIỆU GHẾ GỖ.
ĐỆM BỌC VẢI HOẶC DA.

GHI CHÚ:

1. KHÔNG GIAN TIẾP KHÁCH
2. VỆ SINH KHÉP KÍN
3. CHỖ NGỒI HỌP ĐƯỢC BỐ TRÍ HƯỚNG LÊN SÂN KHẤU HOẶC ĐỐI DIỆN VỚI BÀN HỌP HAY CÁC DIỄN GIẢ KHÔNG CÓ BÀN.
4. DÃY BÀN HỌP ĐƠN CÓ GHẾ.
5. BÀN HỌP LỚN ĐƯỢC BỐ TRÍ TRUNG TÂM CÓ DẠNG MẶT HÌNH CHỮ NHẬT, HOẶC HÌNH BẦU DỤC.
6. KỆ TỦ CHUẨN BỊ.

- VẬT LIỆU CÁCH ÂM CHO PHÒNG HỌP CÓ THỂ DÙNG CAO SU NON, BÔNG THỦY TINH, BÔNG KHOÁNG, TÚI KHI, TẤM XỐP CÁCH ÂM.
- ĐỐI VỚI TRẦN ĐỂ GIẢM TIẾNG ỒN TỪ TẦNG TRÊN XUỐNG CÓ THỂ SỬ DỤNG TRẦN THẠCH CAO, HOẶC TRẦN SỢI KHOÁNG VỚI ĐẶC TÍNH CÁCH ÂM RẤT TỐT.

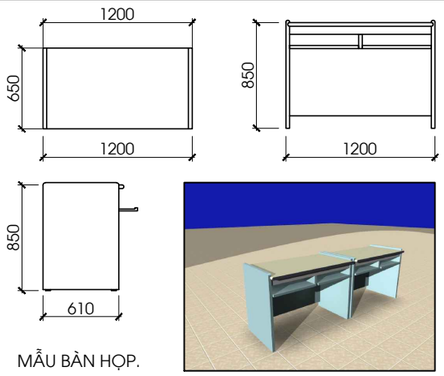

MẪU BÀN HỌP.

BỘ XÂY DỰNG VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA	CHỦ NHIỆM: CHỦ TRÌ	NGUYỄN QUỐC HOÀNG: SÂM MINH ĐỨC	THIẾT KẾ: QLKT SÂM MINH ĐỨC ĐẶNG TRẦN HƯNG

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	KHỐI BỘ PHẬN CÔNG CỘNG VÀ KỸ THUẬT KHÔNG GIAN PHÒNG TIẾP KHÁCH, PHÒNG HỌP	KT - 15

BHXH-T.01..03-18
BHXH-H.01..03-18

. PHẦN NGHIÊN CỨU CƠ BẢN (KHỐI BỘ PHẬN CÔNG CỘNG VÀ KỸ THUẬT)

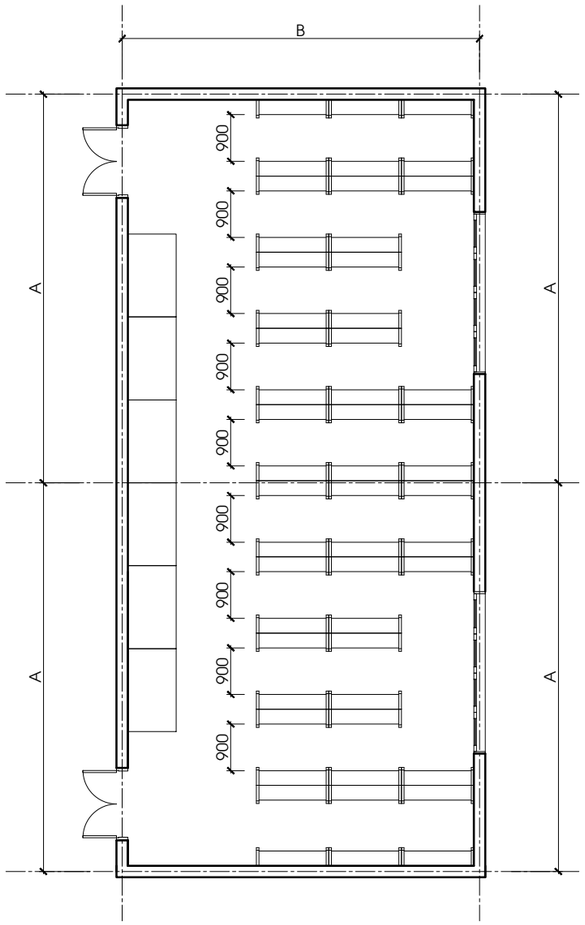

MẶT BẰNG BỐ TRÍ KIỂU 1

B	A
5400	6000
5700	6600
6300	7200
6900	7800

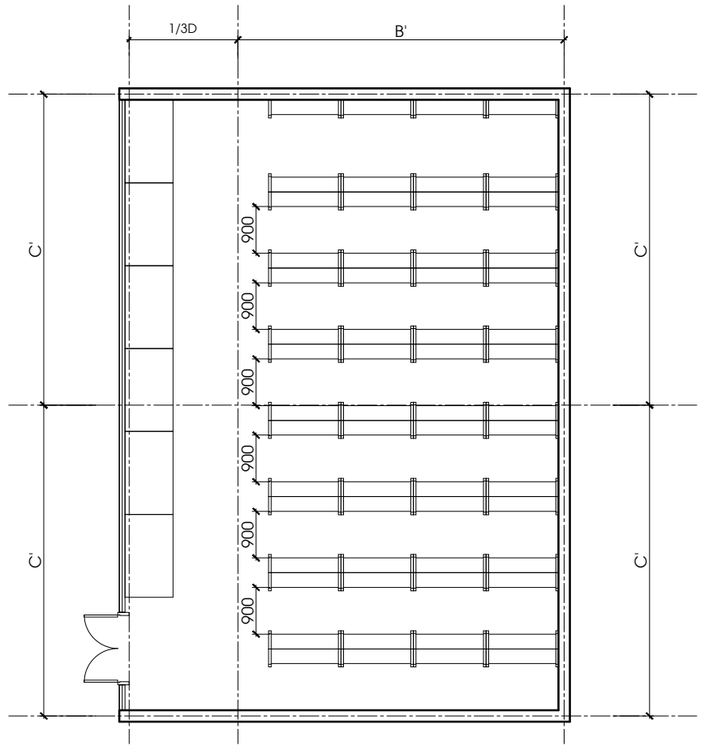

MẶT BẰNG BỐ TRÍ KIỂU 2

A	6000	6600	7200	7800
B	5400	5700	6300	6900

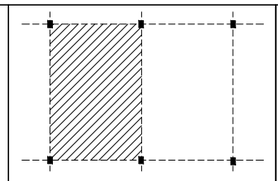

- ÁP DỤNG LƯỚI CỘT LỚN (DÙNG TRONG CÔNG SỞ XÂY DỰNG ĐỘC LẬP)
- KHÔNG GIAN NGĂN CÁCH BẰNG TƯỜNG XÂY

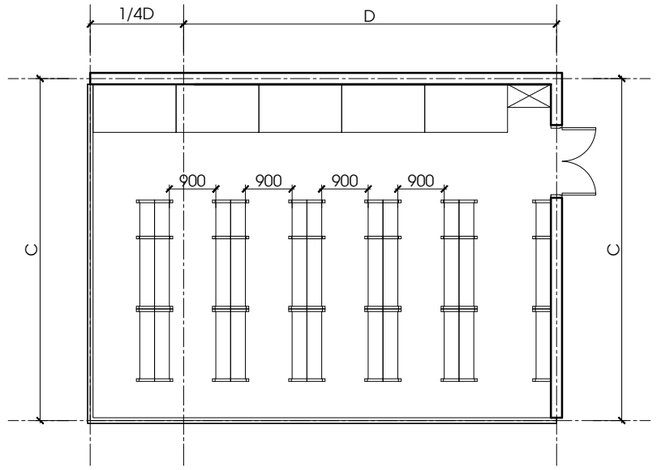

MẶT BẰNG BỐ TRÍ KIỂU 3

A'	5400	5700	6300	6900
B'	6000	6600	7200	7800

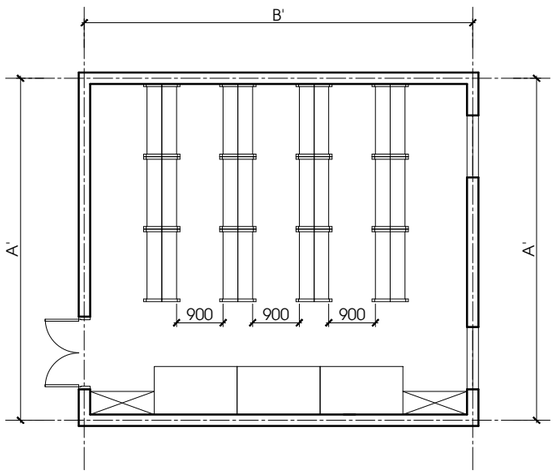

MẶT BẰNG BỐ TRÍ KIỂU 4

A'	5400	5700	6300	6900
B'	6000	6600	7200	7800

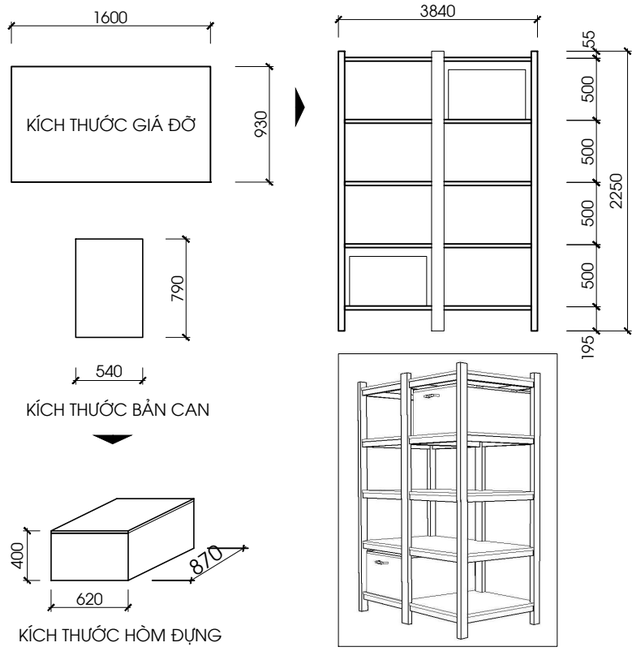

GIÁ ĐỠ KIỂU 1

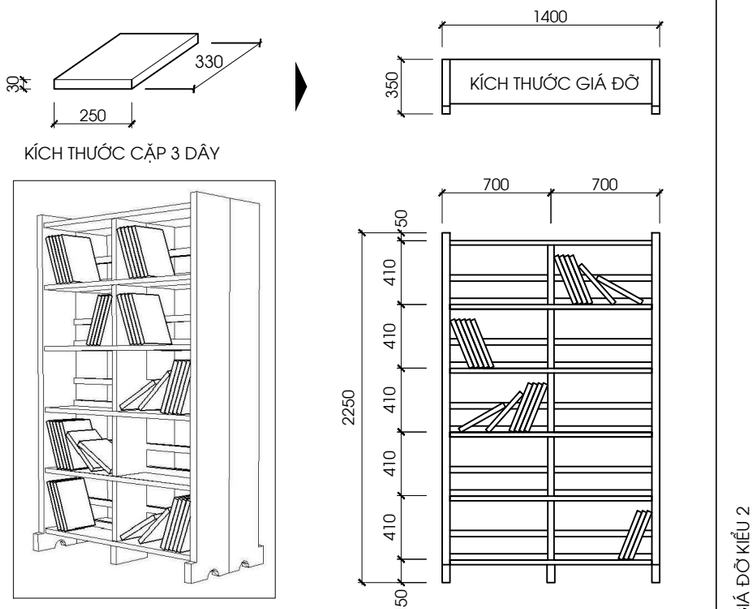

GIÁ ĐỠ KIỂU 2

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

CHỦ NHIỆM	CHỦ TRÌ
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SẦM MINH ĐỨC
THIẾT KẾ	QLKT
SẦM MINH ĐỨC	ĐẶNG TRẦN HƯNG

BẢO HIỂM XÃ HỘI
CẤP HUYỆN VÀ TỈNH

KHỐI BỘ PHẬN CÔNG CỘNG VÀ KỸ THUẬT
KHÔNG GIAN PHÒNG LƯU TRỮ HỒ SƠ

KT - 16

BHXH-T.01..03-18
BHXH-H.01..03-18

CHỦ NHIỆM	SÂM MINH ĐỨC
CHỦ TRÌ	ĐẶNG TRẦN HƯNG
THIẾT KẾ	NGUYỄN QUỐC HOÀNG
QLKT	SÂM MINH ĐỨC

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

. PHẦN NGHIÊN CỨU CƠ BẢN (KHỐI BỘ PHẬN PHỤ TRỢ VÀ PHỤC VỤ)

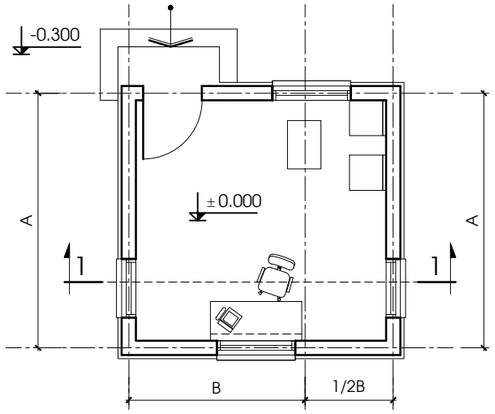

MẶT BẰNG.

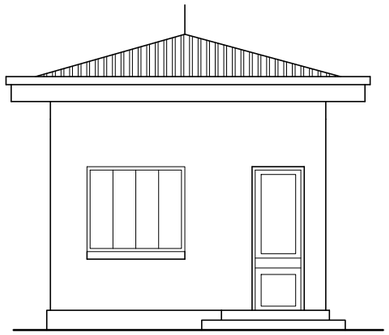

MẶT ĐỨNG CHÍNH.

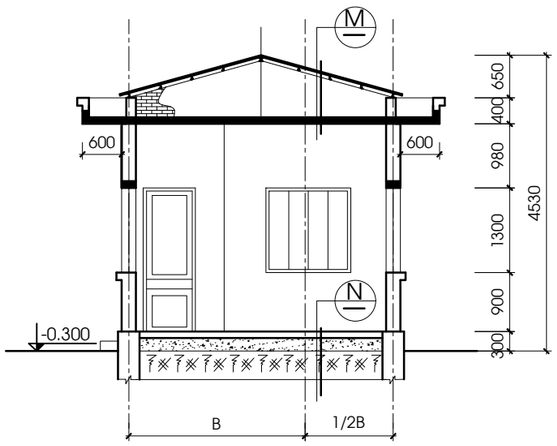

MẶT CẮT 1-1.

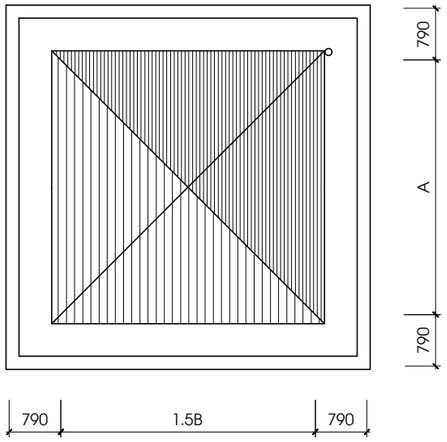

MẶT BẰNG MÁI.

A	3600	3900	3600	3900
B	2700	2700	3000	3000
DIỆN TÍCH	14.58 M2	15.80 M2	16.20 M2	17.55 M2

M — MÁI LỢP TÔN.
XÀ GỒ THÉP.
XÂY TƯỜNG THU HỒI.
TRẦN BTCT DẦY 100.

N — LÁT GẠHC 300 X 300.
VỮA XM LIÊN KẾT MÁC 50.
BTGV DẦY 100.
ĐẤT PHA CÁT TƯỚI NƯỚC ĐẦM CHẶT.
ĐẤT TỰ NHIÊN.

NHÀ THƯỜNG TRỰC

KHOẢNG DỊCH CHUYỂN.

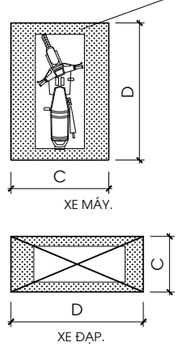

XE MÁY.

DIỆN TÍCH: 2,35-3 M2.				
C	1200	1300	1400	1500
D	2000 ~ 2500	1800 ~ 2300	1750 ~ 2100	1750 ~ 2000

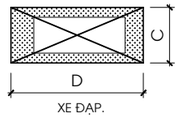

XE ĐẠP.

DIỆN TÍCH: 0.9 - 1,45 M2.				
C	700	750	800	850
D	1500 ~ 2000	1500 ~ 1900	1500 ~ 1800	1500 ~ 1700

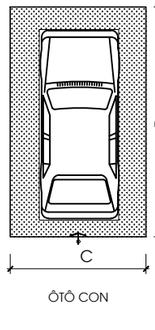

ÔTÔ CON

ÔTÔ CON.DIỆN TÍCH :8,5-10 M2			
C	2000	2200	2400
D	4250 ~ 5000	4000 ~ 4500	4000 ~ 4200

ÔTÔ DU LỊCH.DIỆN TÍCH :15-18 M2			
C	3000	3300	3600
D	5000 ~ 6000	4600 ~ 5400	4200 ~ 5000

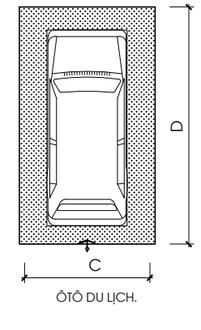

ÔTÔ DU LỊCH.

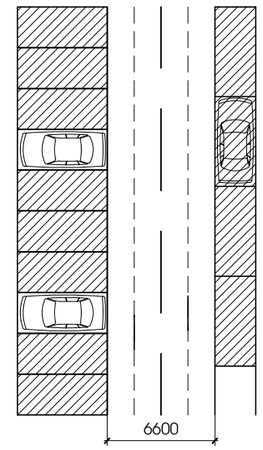

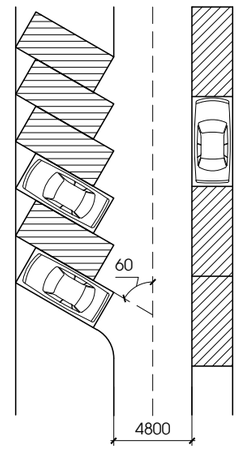

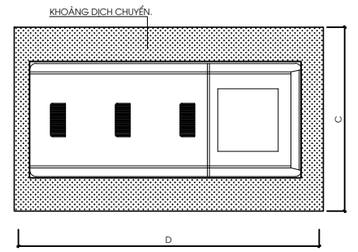

XE CA.

ÔTÔ CA.DIỆN TÍCH : 27-32 M2			
C	3300	3900	3600
D	8100 ~ 9600	6900 ~ 8100	7500 ~ 8700

KHU VỰC ĐỖ XE (XE MÁY, Ô TÔ)

GHI CHÚ :

- KÍCH THƯỚC TRONG BẢN VẼ LÀ MODUL TÍNH CHO MỘT XE.
- KÍCH THƯỚC THÔNG THUỶ ĐỦ CHO XE ĐỖ.
- KHI THIẾT KẾ TUỲ THEO ĐIỀU KIỆN MẶT BẰNG KHU ĐẤT XÂY DỰNG VÀ SỐ LƯỢNG NHÂN VIÊN CỦA TỪNG SỞ MÀ TÍNH TOÁN QUY MÔ CHO THÍCH HỢP.
- KẾT CẤU GARA CÓ THỂ XÂY TƯỜNG CỘT GẠCH HOẶC CỘT BÊ TÔNG HOẶC CỘT THÉP.MÁI LỢP TÔN.
CÓ THỂ DÙNG LƯỚI THÉP BẢO VỆ VÀ CÓ CỬA RA VÀO.

KHOẢNG KHÔNG GIAN DỊCH CHUYỂN.

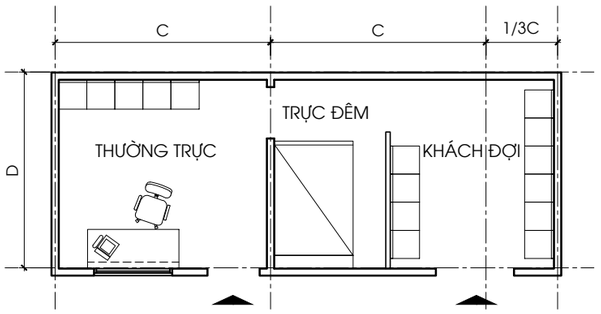

MẶT BẰNG NHÀ THƯỜNG TRỰC BỐ TRÍ KIỂU 1

C \ D	3000	3300	3600	3900	4200	4500
3300	23.10 M2	25.41 M2	27.72 M2	30.03 M2	32.34 M2	34.65 M2
3600	25.20 M2	27.72 M2	30.24 M2	32.76 M2	35.28 M2	

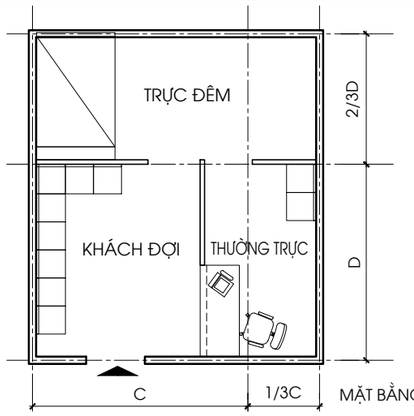

MẶT BẰNG NHÀ THƯỜNG TRỰC BỐ TRÍ KIỂU 2

C \ D	3000	3300	3600	3900	4200	4500
3300	22.00 M2	24.20 M2	26.40 M2	28.60 M2	30.80 M2	33.00 M2
3600	24.00 M2	26.40 M2	28.80 M2	31.20 M2	33.60 M2	

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	KHỐI BỘ PHẬN PHỤ TRỢ, VÀ PHỤC VỤ THƯỜNG TRỰC, BẢO VỆ, KÍCH THƯỚC CƠ BẢN CHỖ ĐỖ XE	KT - 17	**BHXH-T.01..03-18** **BHXH-H.01..03-18**

SẦM MINH ĐỨC | ĐẶNG TRẦN HƯNG
THIẾT KẾ | QLKT
NGUYỄN QUỐC HOÀNG | SẦM MINH ĐỨC
CHỦ NHIỆM | CHỦ TRÌ
BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

. PHẦN NGHIÊN CỨU CƠ BẢN (KHỐI BỘ PHẬN PHỤ TRỢ VÀ PHỤC VỤ)

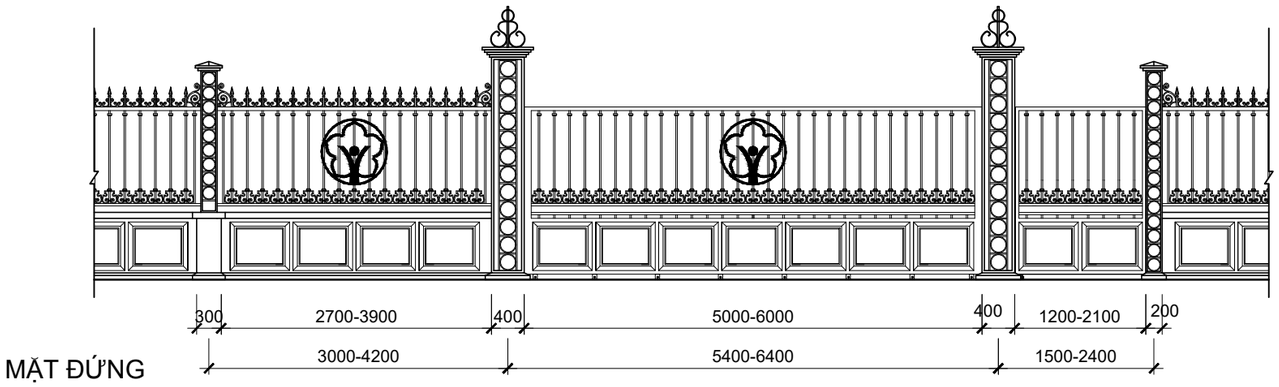

MẶT ĐỨNG

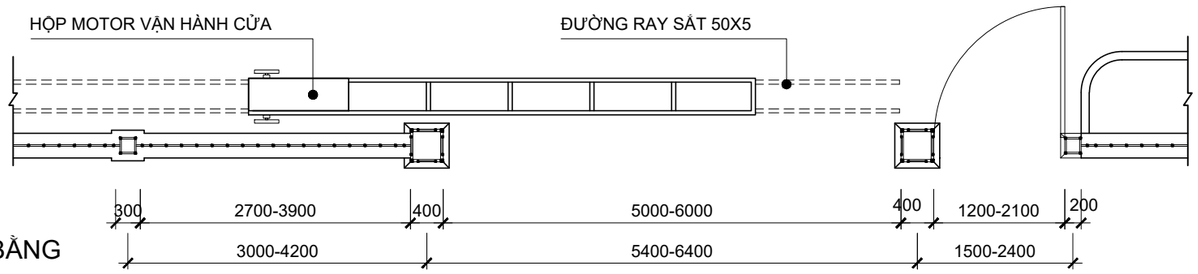

MẶT BẰNG

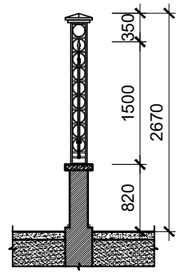

MẶT CẮT A-A

GHI CHÚ:

- CÁC CỘT CỔNG, CỘT TƯỜNG RÀO KHUNG SẮT SƠN MÀU XANH, ĐEN
- CÁC HOA SẮT TRANG TRÍ TRÊN CỘT VÀ TƯỜNG RÀO SƠN MÀU XANH, ĐEN (KIỂU HOA VĂN KHÔNG GÒ BÓ MÀ TUỲ THEO TỪNG ĐỊA PHƯƠNG)
- CHÂN TƯỜNG RÀO XÂY GẠCH ĐẶC MÁC #75, VỮA XI MĂNG CÁT MÁC #50
- KHI CHẾ TẠO CÁC CÁNH CỔNG SẮT CẦN KIỂM TRA LẠI CÁC KÍCH THƯỚC TỔNG THỂ CỦA PHẦN XÂY NỀ TRÊN HIỆN TRƯỜNG
- CÓ THỂ ÁP DỤNG CHO CÁC ĐỊA PHƯƠNG CÓ ĐIỀU KIỆN VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT TỐT

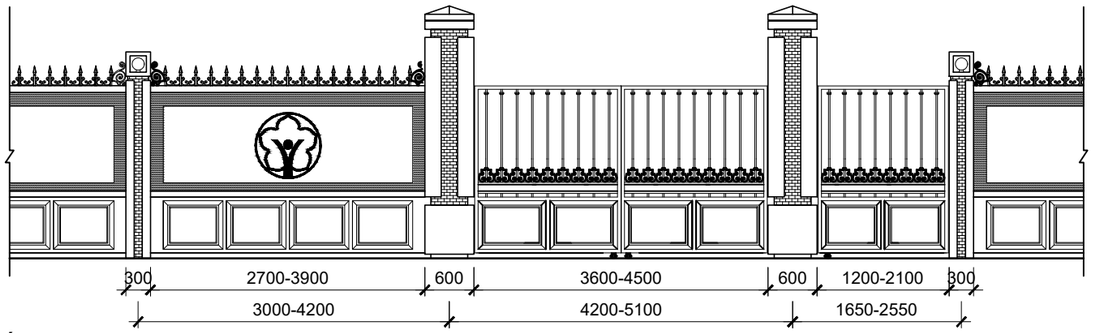

MẶT ĐỨNG

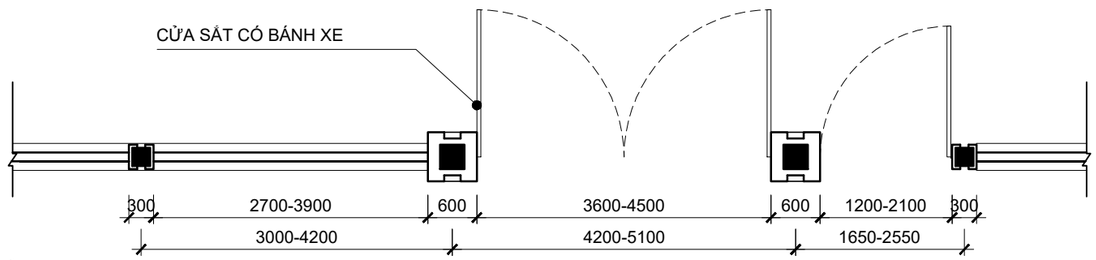

MẶT BẰNG

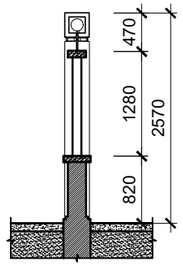

MẶT CẮT A-A

GHI CHÚ:

- CÁC CỘT CỔNG, CỘT TƯỜNG RÀO LÕI BTCT XÂY GẠCH, CỬA SẮT SƠN MÀU XANH ĐEN
- TƯỜNG RÀO XÂY GẠCH ĐẶC MÁC #75, VỮA XI MĂNG CÁT MÁC #50
- CÁC HOA SẮT TRANG TRÍ TRÊN CỔNG SẮT VÀ ĐỈNH TƯỜNG RÀO SƠN MÀU XANH, ĐEN
- KHI CHẾ TẠO CÁC CÁNH CỔNG SẮT CẦN KIỂM TRA LẠI CÁC KÍCH THƯỚC TỔNG THỂ CỦA PHẦN XÂY NỀ TRÊN HIỆN TRƯỜNG
- CÓ THỂ ÁP DỤNG CHO CÁC ĐỊA PHƯƠNG CÓ ĐIỀU KIỆN VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT CÒN YẾU

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	KHỐI BỘ PHẬN PHỤ TRỢ, VÀ PHỤC VỤ MẪU CỔNG TƯỜNG RÀO	KT - 18	**BHXH-T.01..03-18** **BHXH-H.01..03-18**

SẦM MINH ĐỨC
ĐẶNG TRẦN HƯNG
THIẾT KẾ
QLKT
NGUYỄN QUỐC HOÀNG
SẦM MINH ĐỨC
CHỦ NHIỆM
CHỦ TRÌ
BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

. PHẦN NGHIÊN CỨU CƠ BẢN

HÌNH THỨC KIẾN TRÚC CÁC TRỤ SỞ BHXH CÁC CẤP ĐÃ XÂY DỰNG

TRỤ SỞ BHXH TỈNH BÌNH DƯƠNG

- HÌNH THỨC KIẾN TRÚC PHỨC TẠP, MANH MÚN, LỘN SÔN, KHÔNG CÓ ĐIỂM NHẤN, KHÔNG ĐẠT ĐƯỢC YÊU CẦU VỀ THẨM MỸ.

TRỤ SỞ BHXH TỈNH CÀ MAU

- HÌNH THỨC KIẾN TRÚC ĐƠN ĐIỆU, KHÔNG CÓ ĐIỂM NHẤN, CHI TIẾT THIẾU, MÀU SẮC GIỮA KHỐI ĐẾ TẦNG 1 VÀ CÁC TẦNG TRÊN KHÔNG HỢP LÝ.

TRỤ SỞ BHXH HUYỆN DUY TIÊN, TỈNH HÀ NAM

- HÌNH THỨC KIẾN TRÚC XẤU, PHA TRỘN VỚI KIẾN TRÚC THỜI PHÁP THUỘC, THOẠT NHÌN SẼ KHÔNG NHẬN RA ĐÂY LÀ MỘT CÔNG TRÌNH TRỤ SỞ BHXH

TRỤ SỞ BHXH HUYỆN THANH SƠN, TỈNH PHÚ THỌ

- HÌNH THỨC KIẾN TRÚC LẤN TỶ LỆ HÌNH KHỐI KHÔNG HỢP LÝ, TRÔNG NẶNG NỀ, CHI TIẾT KIẾN TRÚC RƯỜM RÀ, CHƯA CÓ ĐIỂM NHẤN CHÍNH PHỤ.

ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG + CÁCH ĐIỆU Ý TƯỞNG TỪ LOGO BHXH

GIẢI PHÁP HÌNH KHỐI, ĐẶC ĐIỂM NHẬN DIỆN KIẾN TRÚC BHXH

HAI MẪU THIẾT KẾ LẤY Ý TƯỞNG TỪ LOGO BHXH KẾT HỢP VỚI SẢNH CHÍNH TẠO THÀNH ĐIỂM NHẤN XUYÊN SUỐT TỪ TẦNG 1 CHO ĐẾN MÁI, VỪA LÀM CHO CÔNG TRÌNH THÊM HOÀNH TRÁNG, KHÔNG BỊ ĐƠN ĐIỆU, TĂNG HIỆU QUẢ THẨM MỸ. ĐỒNG THỜI GIẢI PHÁP NÀY ĐÓNG VAI TRÒ LÀM ĐẶC ĐIỂM NHẬN DIỆN KIẾN TRÚC BẢO HIỂM XÃ HỘI.

ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG + SỬ DỤNG MỘT SỐ CHI TIẾT HOA VĂN CÁCH ĐIỆU LÀM ĐIỂM NHẤN CHO MẶT TIỀN CÔNG TRÌNH

CHI TIẾT HOA VĂN CÁCH ĐIỆU TẠO ĐIỂM NHẤN, HAY TRANG TRÍ MẶT TIỀN

MINH HỌA MỘT SỐ MẪU THIẾT KẾ

MẪU THIẾT KẾ SỬ DỤNG HOA VĂN CÁCH ĐIỆU ĐỂ TRANG TRÍ, CŨNG NHƯ LÀM ĐIỂM NHẤN CHO CÔNG TRÌNH

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	ĐẶC ĐIỂM NHẬN DIỆN KIẾN TRÚC TRỤ SỞ BHXH	KT - 19	**BHXH-T.01..03-18** **BHXH-H.01..03-18**

PHẦN THIẾT KẾ MẪU

CÁC MẪU THIẾT KẾ

TỪ: BHXH-T.01-18

ĐẾN: BHXH-T.03-18

TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH

ÁP DỤNG CHO CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

CHỦ NHIỆM: CHỦ TRÌ

NGUYỄN QUỐC HOÀNG | THIẾT KẾ | SÁM MINH ĐỨC
SÁM MINH ĐỨC | QLKT | ĐẶNG TRẦN HƯNG

TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH LOẠI 1
MẪU SỐ 01
(KÝ HIỆU: BHXH-T.01-18)

1. PHẠM VI ÁP DỤNG:

Phương án được áp dụng cho các khu vực đồng bằng, ít chịu ảnh hưởng của thiên tai bão lũ, phù hợp cho các đô thị lớn thuộc Tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, có số lượng ≥150 cán bộ.

2. GIẢI PHÁP THIẾT KẾ:

Chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật phương án:
- Diện tích khu đất: 3.248m²
- Diện tích xây dựng: 1.027m²
- Diện tích sàn xây dựng: 4.481m²
- Mật độ xây dựng: 31%
- Số tầng cao: 7 tầng

* GIẢI PHÁP QUY HOẠCH:

+ Phương án sử dụng giải pháp tổ hợp bố cục mặt bằng tập trung hay còn gọi là hợp khối. Công trình trụ sở được đặt trung tâm khu đất, giao thông được bố trí bao quanh công trình, đảm bảo dễ dàng tiếp cận, không chồng chéo, thuận tiện cho khách cũng như người dân đến giao dịch, đồng thời cũng đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy tốt nhất.

+ Khu vực để xe được bố trí hợp lý, gần lối vào công trình, chia làm hai khu vực đỗ xe riêng biệt cho khách, và cán bộ công nhân viên, phương án còn bố trí khu vực tầng hầm để xe riêng cho cán bộ nhân viên.

+ Ngoài ra tổng mặt bằng còn bố trí sân vườn xen kẽ, tạo cảnh quan. Xung quanh tường rào có trồng cây xanh cách ly để hạn chế tối đa tiếng ồn cho công trình.

* GIẢI PHÁP KIẾN TRÚC:

+ Khối nhà chính được thiết kế 7 tầng, là tổ hợp các khối chức năng kết hợp thành một khối lớn. Công trình được bố trí sảnh lệch một bên, có thông tầng, để tạo không gian đóng mở đa dạng thoáng đãng.

+ Hình thức kiến trúc của công trình hiện đại, đơn giản kết hợp những mảng đặc rỗng hài hòa, làm tăng yếu tố thẩm mỹ. Công trình sử dụng những mảng kính lớn chạy dài từ sảnh chính cho đến mái, làm điểm nhấn cho hình khối, giúp công trình trông hoành tráng hơn, có điểm nhấn chính phụ. Ngoài ra công trình còn sử dụng các chi tiết hoa văn cách điệu từ Logo BHXH Việt Nam để trang trí mặt tiền, làm tăng tính nhận diện, điểm nhấn riêng cho kiến trúc Trụ sở BHXH.

+ Mặt bằng công trình được tổ chức hợp lý giữa các khối chức năng, khu vực tiếp dân được bố trí ngay sảnh tầng 1, cộng với không gian đợi kết hợp với không gian sảnh chính, giúp khách và người dân tiếp cận dễ dàng.

* GIẢI PHÁP TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG, KIẾN TRÚC XANH:

+ Phương án lựa chọn kiểu dáng, hình khối đơn giản kết hợp giữa khối trụ tròn và khối chữ nhật, với tỷ lệ chiều cao hợp lý không chỉ thuần túy tăng hiệu quả thẩm mỹ, mà còn có tác dụng tiết kiệm năng lượng (TKNL) trong quá trình xây dựng, và vận hành sử dụng.

+ Công trình sử dụng vật liệu bao che kính, kết hợp với lam chắn nắng, cùng với hệ thống ban công lớn nhằm tận dụng ánh sáng tự nhiên để chiếu sáng cho các không gian bên trong, cũng là một giải pháp hữu hiệu để TKNL trong thiết kế, xây dựng.

+ Việc thiết kế không gian xanh trên mái, trên các ban công mặt tiền giúp cách nhiệt, chống nóng công trình, cải thiện vi khí hậu, tạo môi trường làm việc tiện nghi, hòa mình vào thiên nhiên, phù hợp với xu hướng thiết kế hiện đại, giúp tiết kiệm năng lượng sử dụng cho công trình một cách rõ rệt.

* GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ 4.0:

+ Công trình được áp dụng giải pháp công nghệ 4.0, được phát triển trên nền tảng khoa học công nghệ, tiếp cận áp dụng những khoa học công nghệ thông tin mới vào cải cách thủ tục hành chính.

+ Giải pháp được thể hiện qua việc thiết kế không gian, vách ngăn các cabin, kết hợp trang thiết bị công nghệ hiện đại cho khu vực tiếp nhận và trả kết quả hay còn gọi là khu vực cơ chế một cửa, giúp cho thời gian giải quyết thủ tục nhanh hơn, xóa bỏ được phiền hà, phiền phức cho khách hàng, và người dân.

+ Ngoài ra khu vực không gian đợi của khách được thiết kế ngay sảnh để dễ dàng tiếp cận, kết hợp với trang thiết bị tiện nghi, ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) cung cấp dịch vụ công (DVC) trực tuyến mức độ cao giúp cho người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính (TTHC) hiệu quả hơn.

+ Đối với khu vực kho lưu trữ cũng được áp dụng những khoa học công nghệ thông tin vào việc tra cứu hồ sơ, phù hợp với xu hướng phát triển hiện đại, cải thiện đáng kể diện tích kho lưu trữ.

* GIẢI PHÁP KẾT CẤU, SỬ DỤNG VẬT LIỆU:

+ Công trình sử dụng khung BTCT từ móng đến mái, dễ thi công tăng tuổi thọ cho công trình, giảm thiểu tối đa thời gian bảo trì tu sửa công trình.

+ Công trình sử dụng các vật liệu phù hợp, thân thiện với môi trường, các vách ngăn không gian phòng được sử dụng gạch không nung, cách âm cách nhiệt tốt. Đặc biệt giải pháp xanh hóa mặt tiền và mái vừa tạo thẩm mỹ, vừa chống nóng, chống ồn, thân thiện môi trường.

+ Kết hợp sử dụng các vật liệu chống thấm, chống nhiệt thích hợp cho mái và vỏ ngoài công trình, góp phần TKNL cho công trình.

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH - LOẠI 1 PHỐI CẢNH	KT - 01	**BHXH-T.01-18**

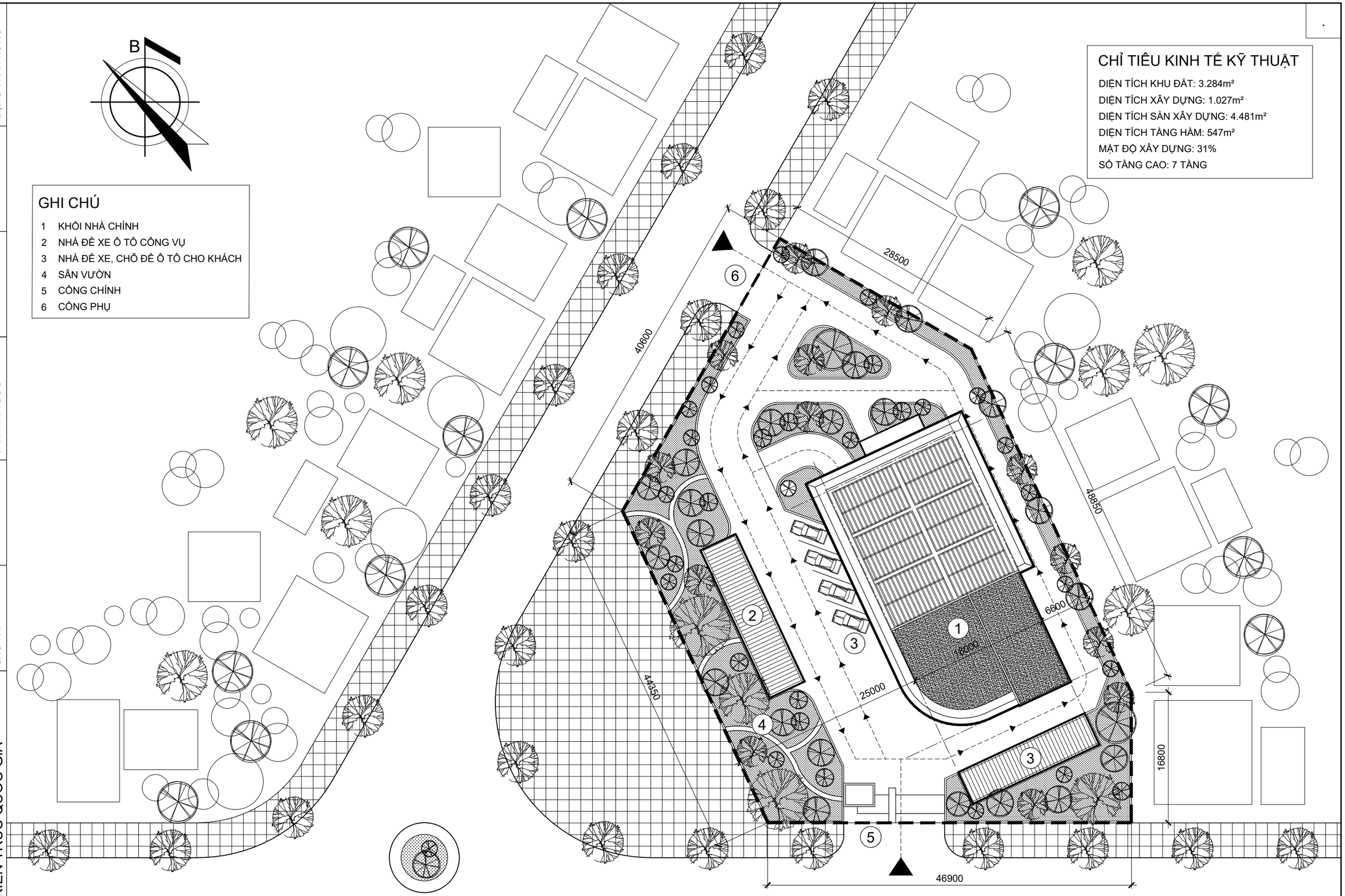

GHI CHÚ

1 KHỐI NHÀ CHÍNH
2 NHÀ ĐỂ XE Ô TÔ CÔNG VỤ
3 NHÀ ĐỂ XE, CHỖ ĐỂ Ô TÔ CHO KHÁCH
4 SÂN VƯỜN
5 CỔNG CHÍNH
6 CỔNG PHỤ

CHỈ TIÊU KINH TẾ KỸ THUẬT

DIỆN TÍCH KHU ĐẤT: 3.284m²
DIỆN TÍCH XÂY DỰNG: 1.027m²
DIỆN TÍCH SÀN XÂY DỰNG: 4.481m²
DIỆN TÍCH TẦNG HẦM: 547m²
MẬT ĐỘ XÂY DỰNG: 31%
SỐ TẦNG CAO: 7 TẦNG

SẦM MINH ĐỨC	ĐẶNG TRẦN HƯNG
THIẾT KẾ	QLKT
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SẦM MINH ĐỨC
CHỦ NHIỆM	CHỦ TRÌ

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH - LOẠI 1 MẶT BẰNG TỔNG THỂ	KT - 02	**BHXH-T.01-18**

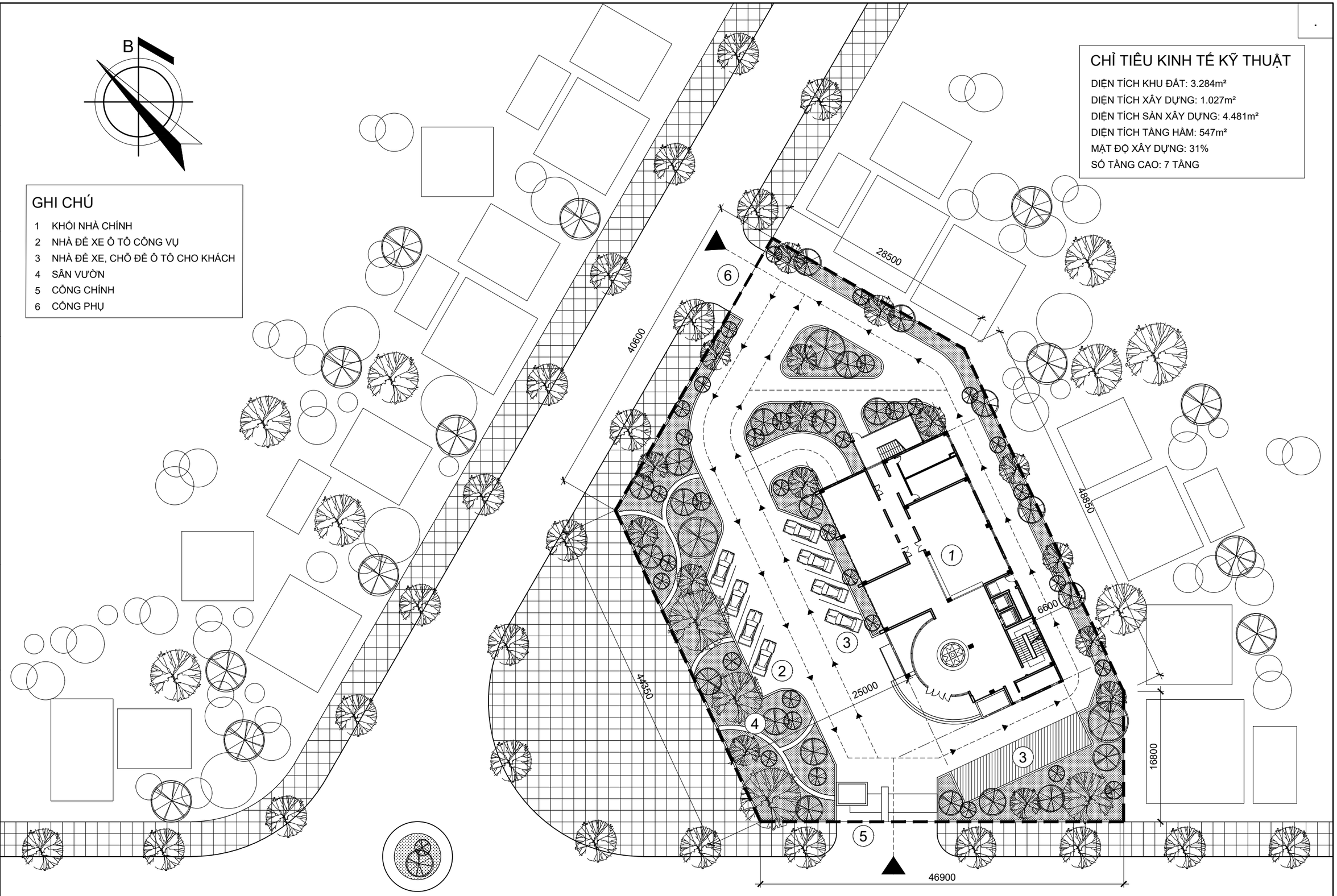

GHI CHÚ

1 KHỐI NHÀ CHÍNH
2 NHÀ ĐỂ XE Ô TÔ CÔNG VỤ
3 NHÀ ĐỂ XE, CHỖ ĐỂ Ô TÔ CHO KHÁCH
4 SÂN VƯỜN
5 CỔNG CHÍNH
6 CỔNG PHỤ

CHỈ TIÊU KINH TẾ KỸ THUẬT

DIỆN TÍCH KHU ĐẤT: 3.284m²
DIỆN TÍCH XÂY DỰNG: 1.027m²
DIỆN TÍCH SÀN XÂY DỰNG: 4.481m²
DIỆN TÍCH TẦNG HẦM: 547m²
MẬT ĐỘ XÂY DỰNG: 31%
SỐ TẦNG CAO: 7 TẦNG

SẦM MINH ĐỨC	ĐẶNG TRẦN HƯNG
THIẾT KẾ	QLKT
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SẦM MINH ĐỨC
CHỦ NHIỆM	CHỦ TRÌ

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH - LOẠI 1 MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ	KT - 03	**BHXH-T.01-18**

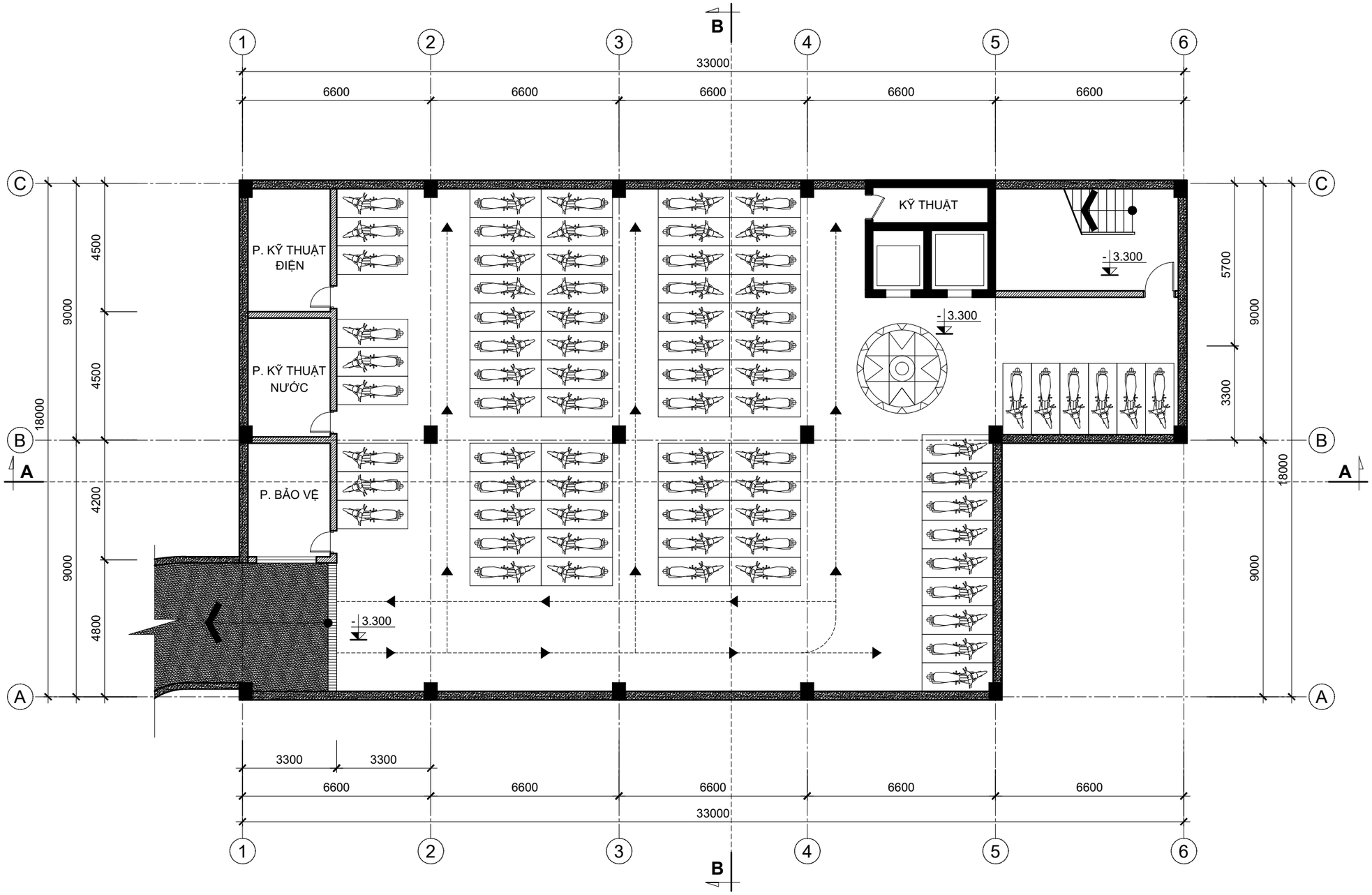

SÂM MINH ĐỨC	ĐẶNG TRẦN HƯNG
THIẾT KẾ	QLKT
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	
SÂM MINH ĐỨC	
CHỦ NHIỆM	
CHỦ TRÌ	

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH - LOẠI 1 MẶT BẰNG TẦNG HẦM	KT - 04	**BHXH-T.01-18**

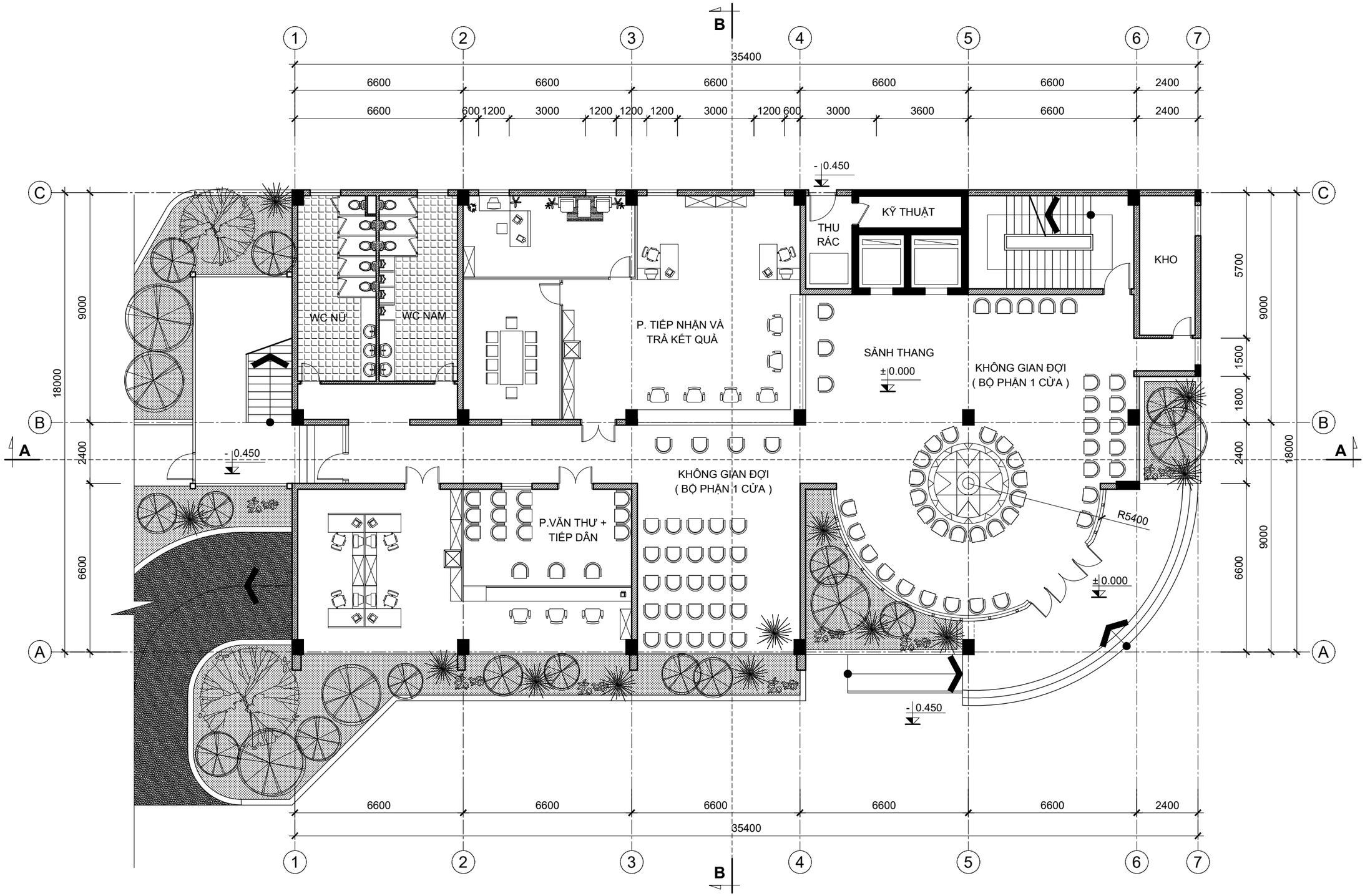

SẦM MINH ĐỨC	ĐẶNG TRẦN HƯNG
THIẾT KẾ	QLKT
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SẦM MINH ĐỨC
CHỦ NHIỆM	CHỦ TRÌ

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH - LOẠI 1 MẶT BẰNG TẦNG 1	KT - 05	**BHXH-T.01-18**

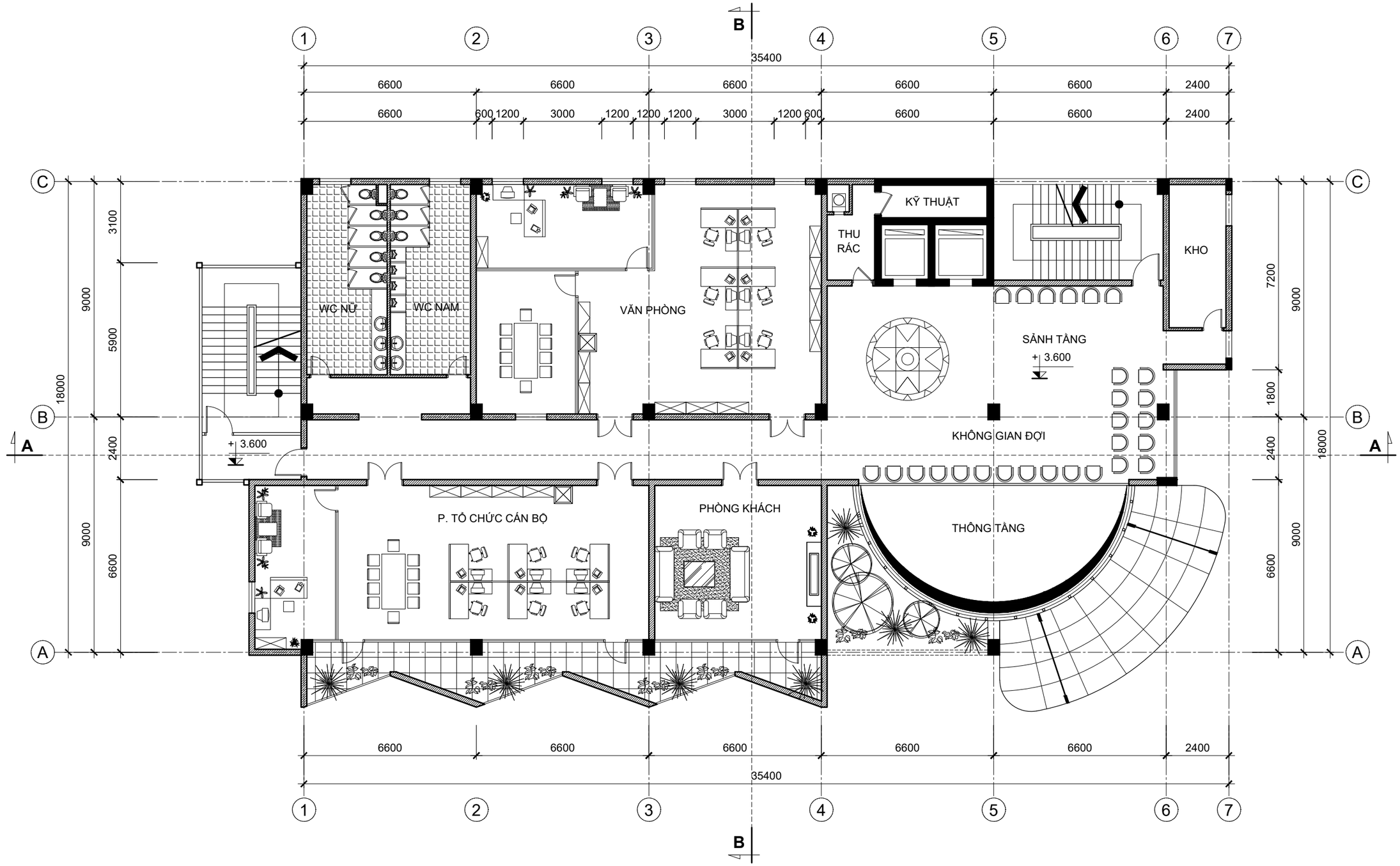

CHỦ NHIỆM	SÂM MINH ĐỨC
CHỦ TRÌ	ĐẶNG TRẦN HƯNG
THIẾT KẾ	NGUYỄN QUỐC HOÀNG
QLKT	SÂM MINH ĐỨC

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH - LOẠI 1 MẶT BẰNG TẦNG 2	KT - 06	**BHXH-T.01-18**

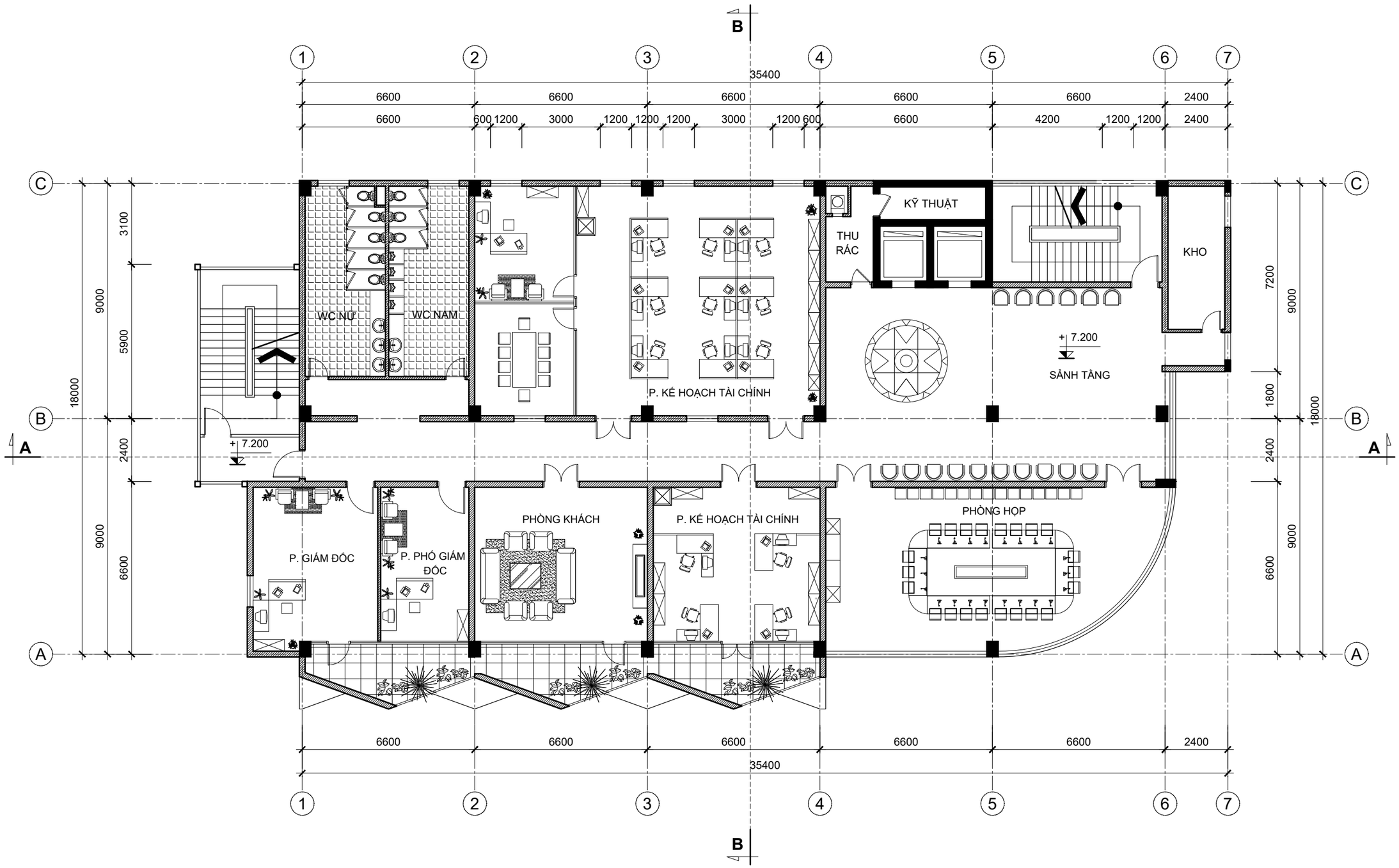

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH - LOẠI 1 MẶT BẰNG TẦNG 3	KT - 07	**BHXH-T.01-18**

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

CHỦ TRÌ: NGUYỄN QUỐC HOÀNG
CHỦ NHIỆM: SÂM MINH ĐỨC
QLKT: THIẾT KẾ
ĐẠNG TRẦN HƯNG
SÂM MINH ĐỨC

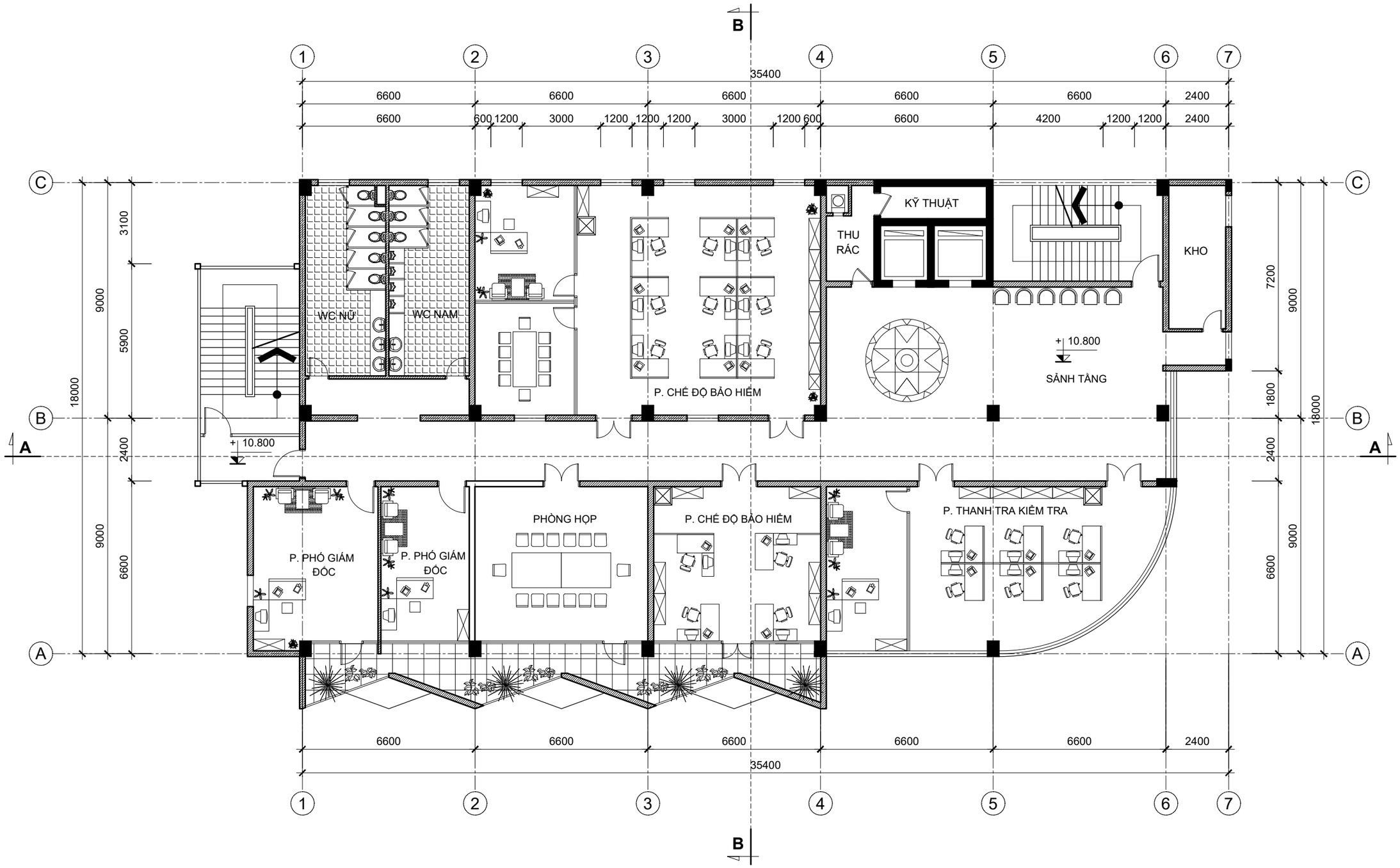

SÂM MINH ĐỨC	ĐẶNG TRẦN HƯNG
THIẾT KẾ	QLKT
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SÂM MINH ĐỨC
CHỦ NHIỆM	CHỦ TRÌ

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH - LOẠI 1 MẶT BẰNG TẦNG 4	KT - 08	**BHXH-T.01-18**

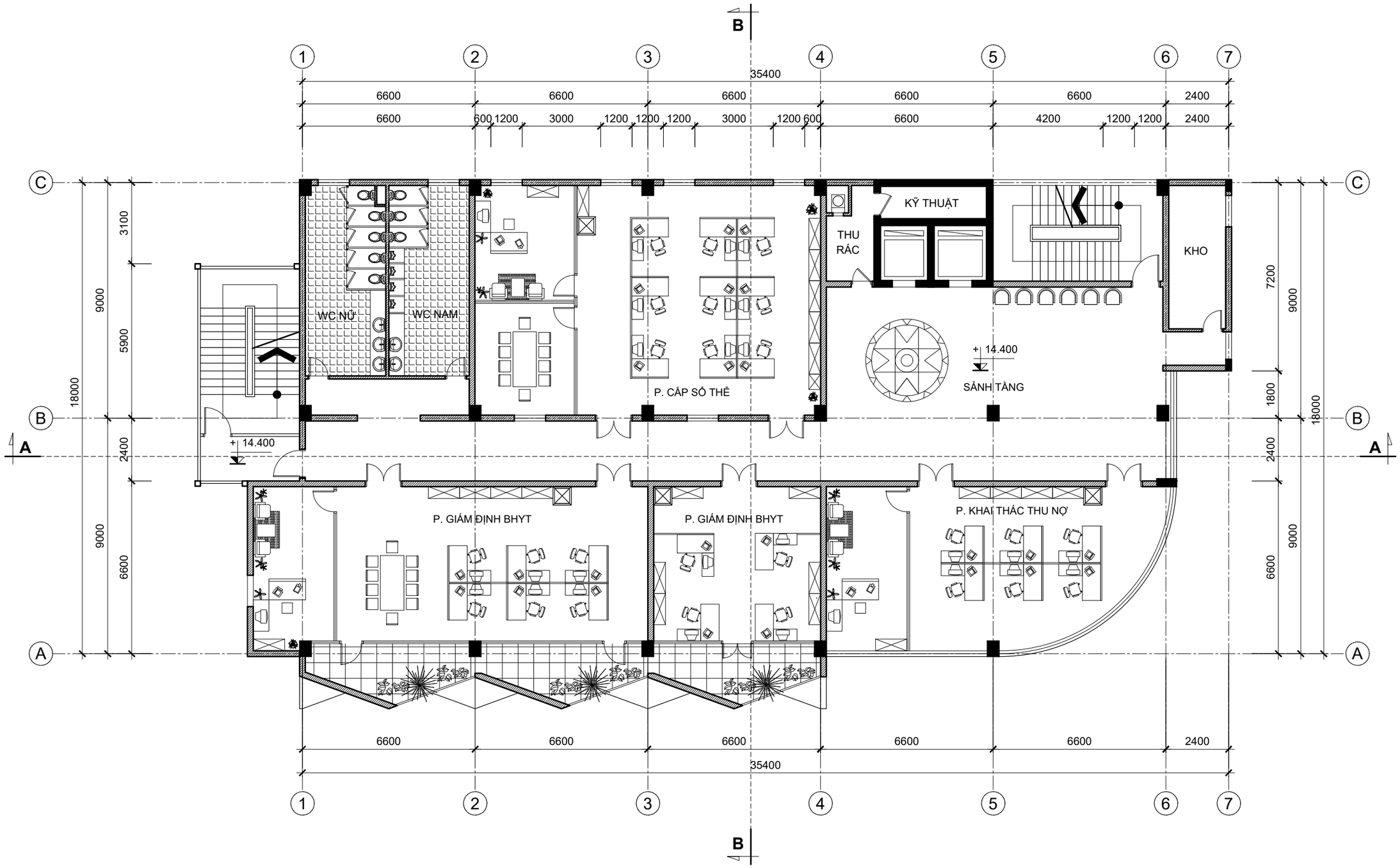

BỘ XÂY DỰNG VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA	
CHỦ NHIỆM	CHỦ TRÌ
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	
SẦM MINH ĐỨC	QLKT
THIẾT KẾ	
SẦM MINH ĐỨC	ĐẶNG TRẦN HƯNG

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH - LOẠI 1 MẶT BẰNG TẦNG 5	KT - 09	**BHXH-T.01-18**

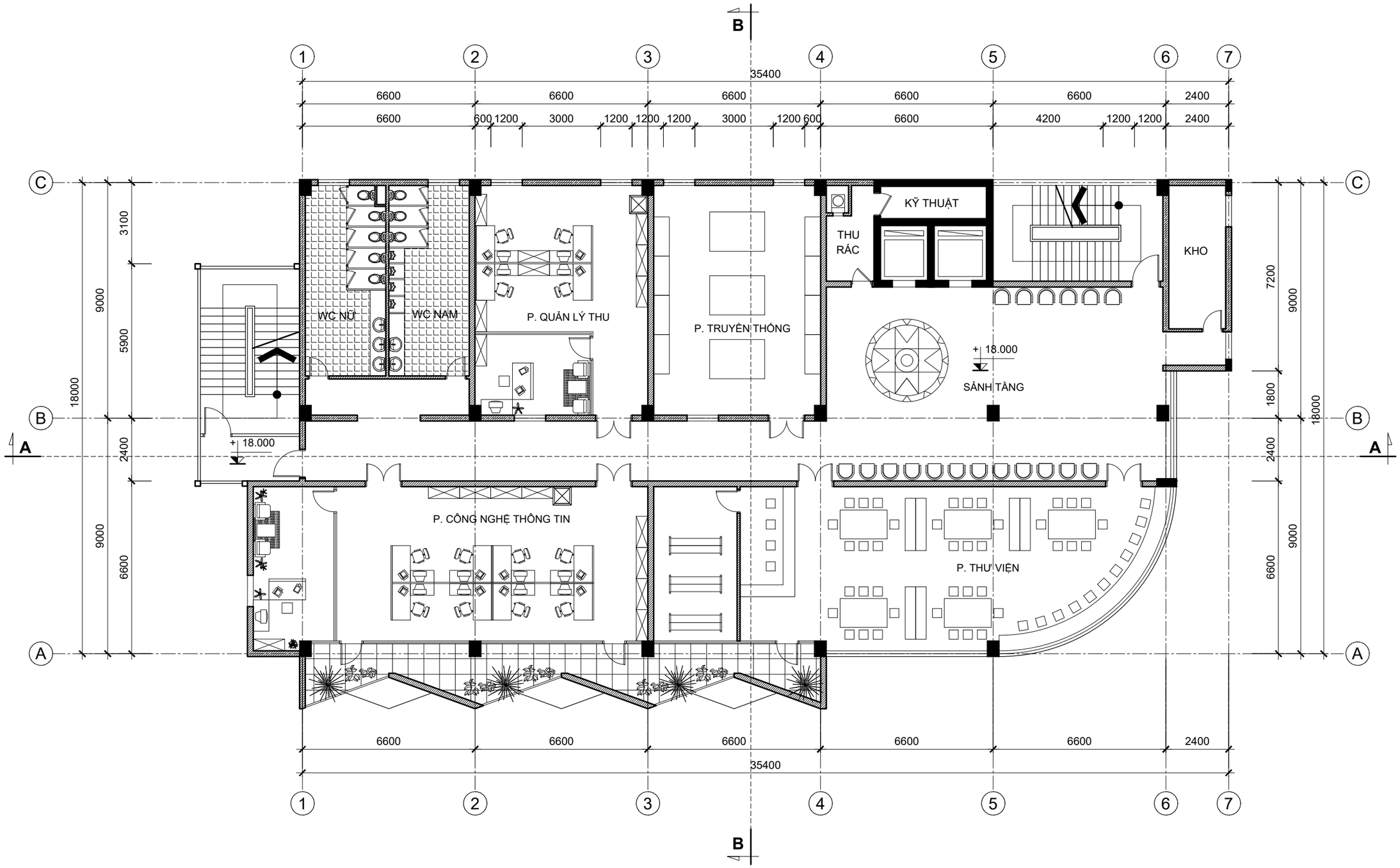

SÁM MINH ĐỨC	ĐẶNG TRẦN HƯNG
THIẾT KẾ	QLKT
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SÁM MINH ĐỨC
CHỦ NHIỆM	CHỦ TRÌ

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH - LOẠI 1 MẶT BẰNG TẦNG 6	KT - 10	**BHXH-T.01-18**

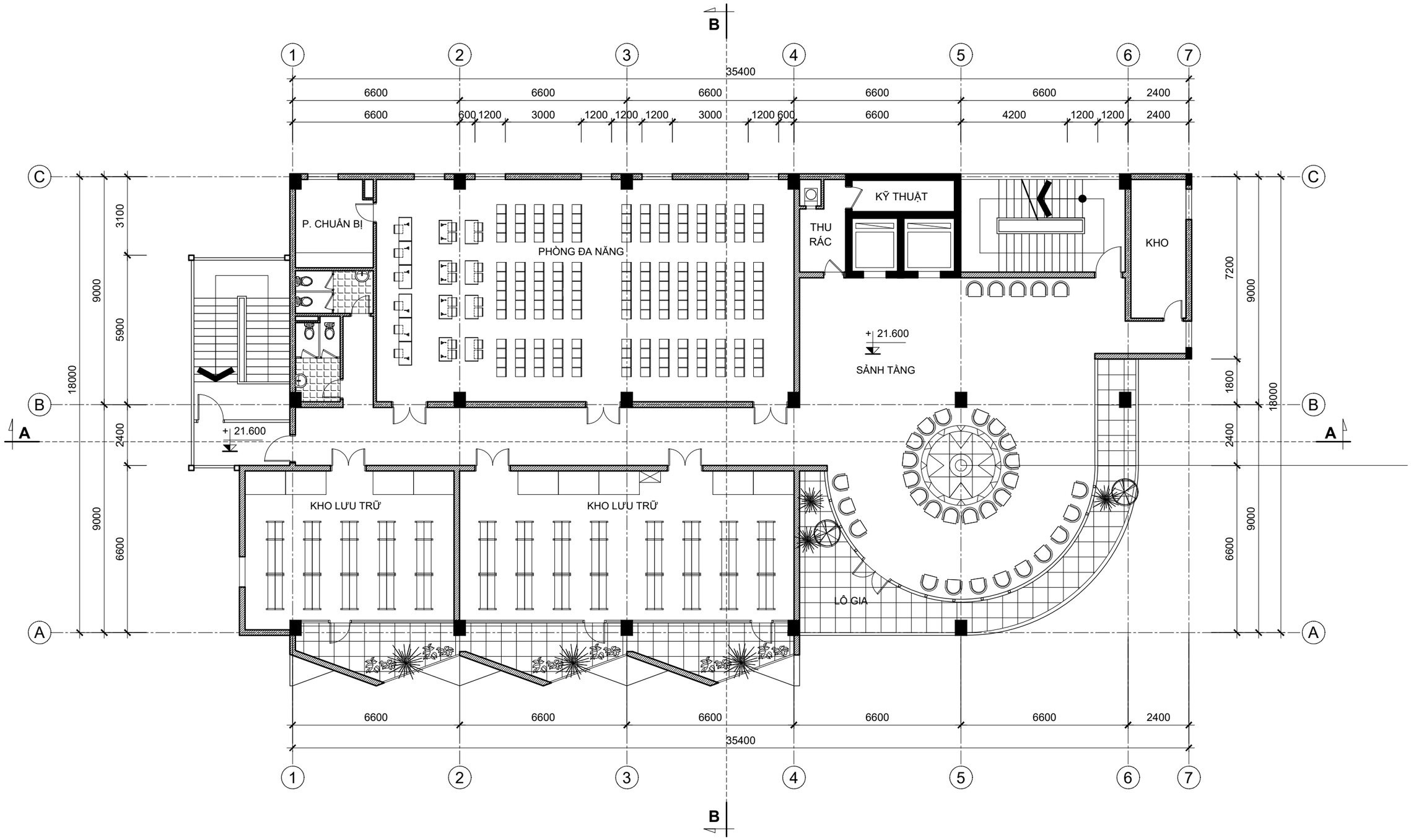

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH - LOẠI 1 MẶT BẰNG TẦNG 7	KT - 11	**BHXH-T.01-18**

BỘ XÂY DỰNG VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA	
CHỦ NHIỆM	SÂM MINH ĐỨC
CHỦ TRÌ	ĐẶNG TRẦN HƯNG
THIẾT KẾ	
QLKT	
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	
SÂM MINH ĐỨC	

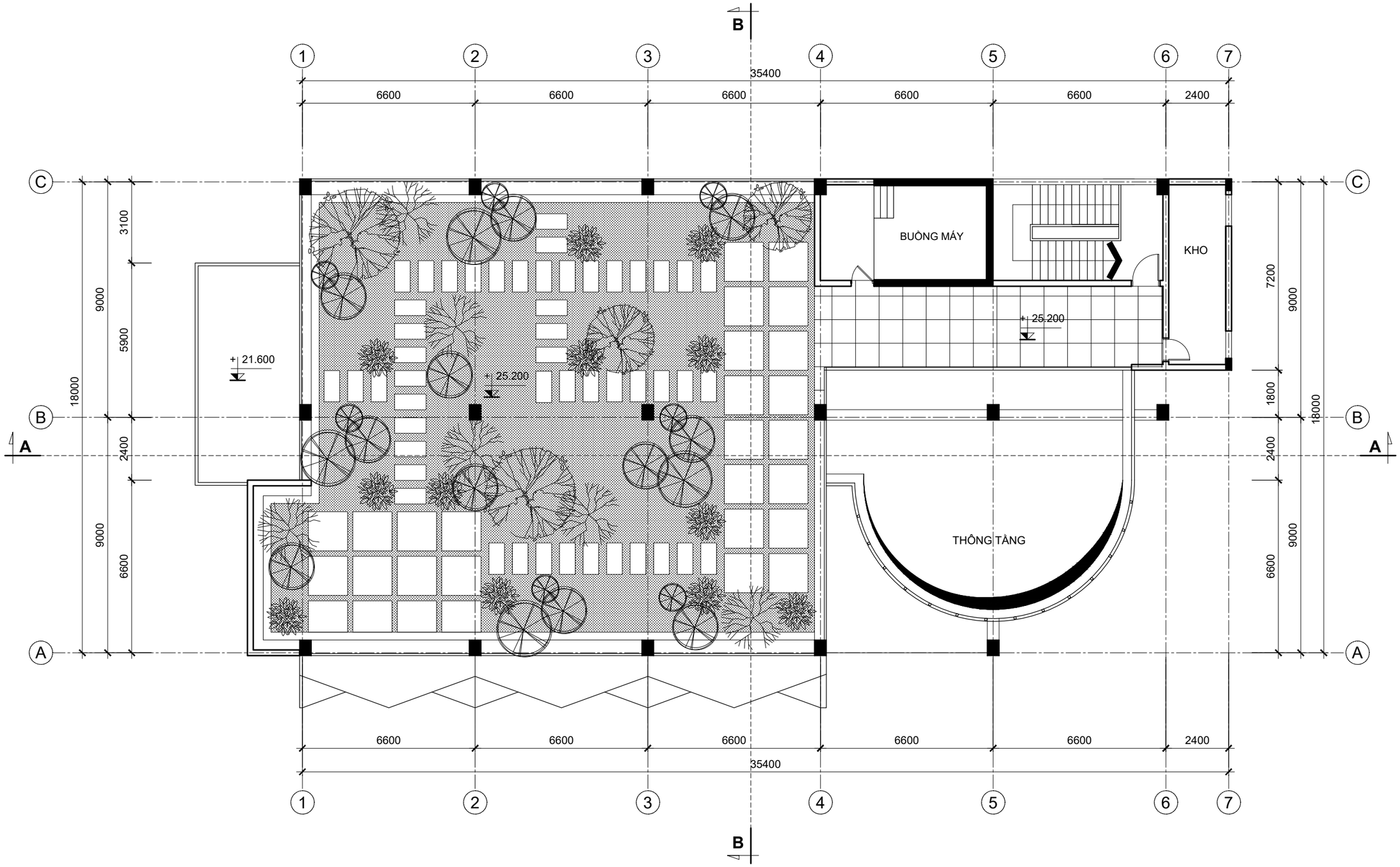

BỘ XÂY DỰNG VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA	CHỦ NHIỆM: CHỦ TRÌ	NGUYỄN QUỐC HOÀNG SÂM MINH ĐỨC	THIẾT KẾ: QLKT SÂM MINH ĐỨC ĐẶNG TRẦN HƯNG

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH - LOẠI 1 MẶT BẰNG TẦNG ÁP MÁI	KT - 12	**BHXH-T.01-18**

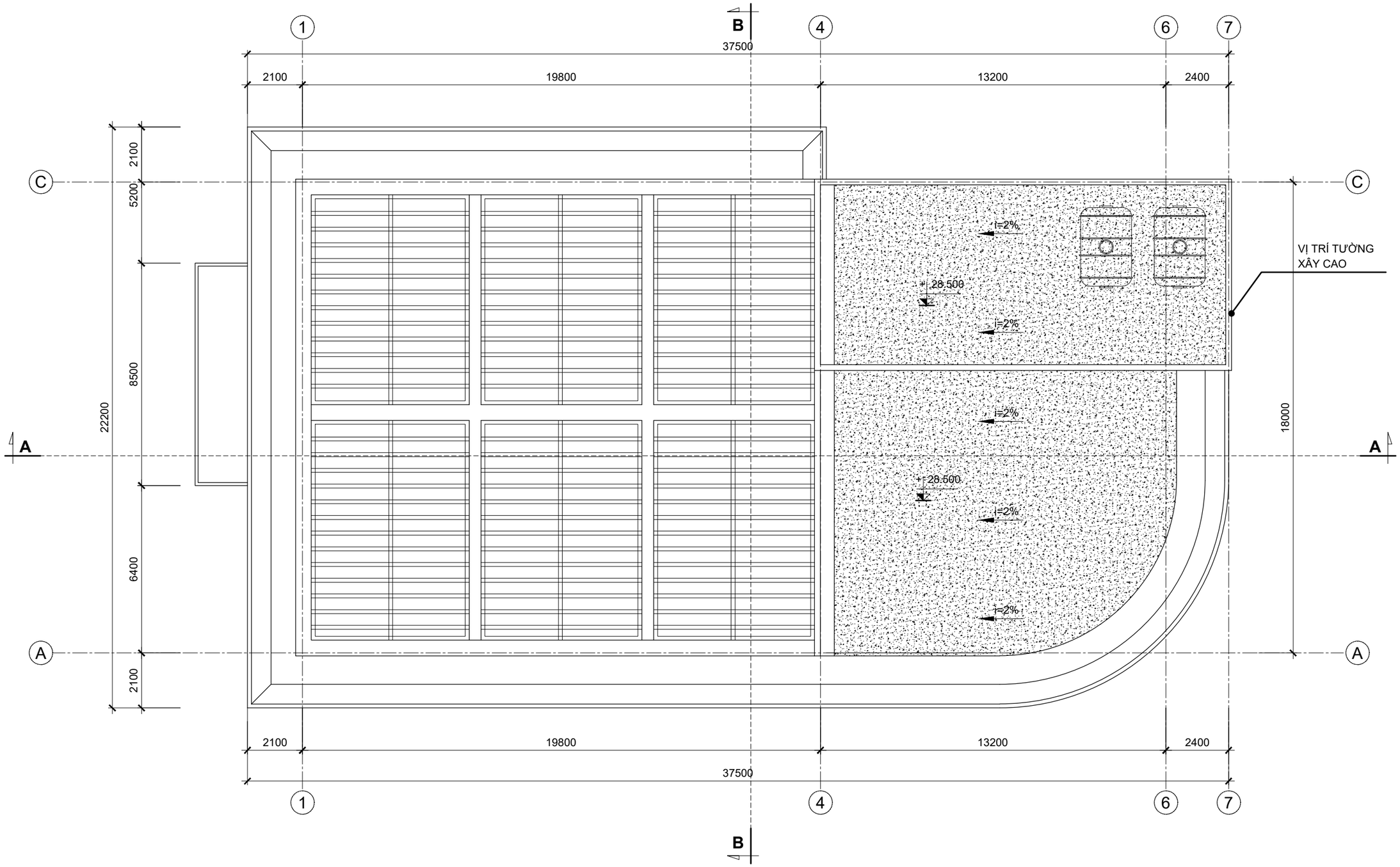

BỘ XÂY DỰNG VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA	CHỦ NHIỆM: CHỦ TRÌ	NGUYỄN QUỐC HOÀNG SÂM MINH ĐỨC	THIẾT KẾ: QLKT SÂM MINH ĐỨC ĐẶNG TRẦN HƯNG

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH - LOẠI 1 MẶT BẰNG MÁI	KT - 13	**BHXH-T.01-18**

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

CHỦ NHIỆM: CHỦ TRÌ

NGUYỄN QUỐC HOÀNG — SÂM MINH ĐỨC

THIẾT KẾ: QLKT

SÂM MINH ĐỨC — ĐẶNG TRẦN HƯNG

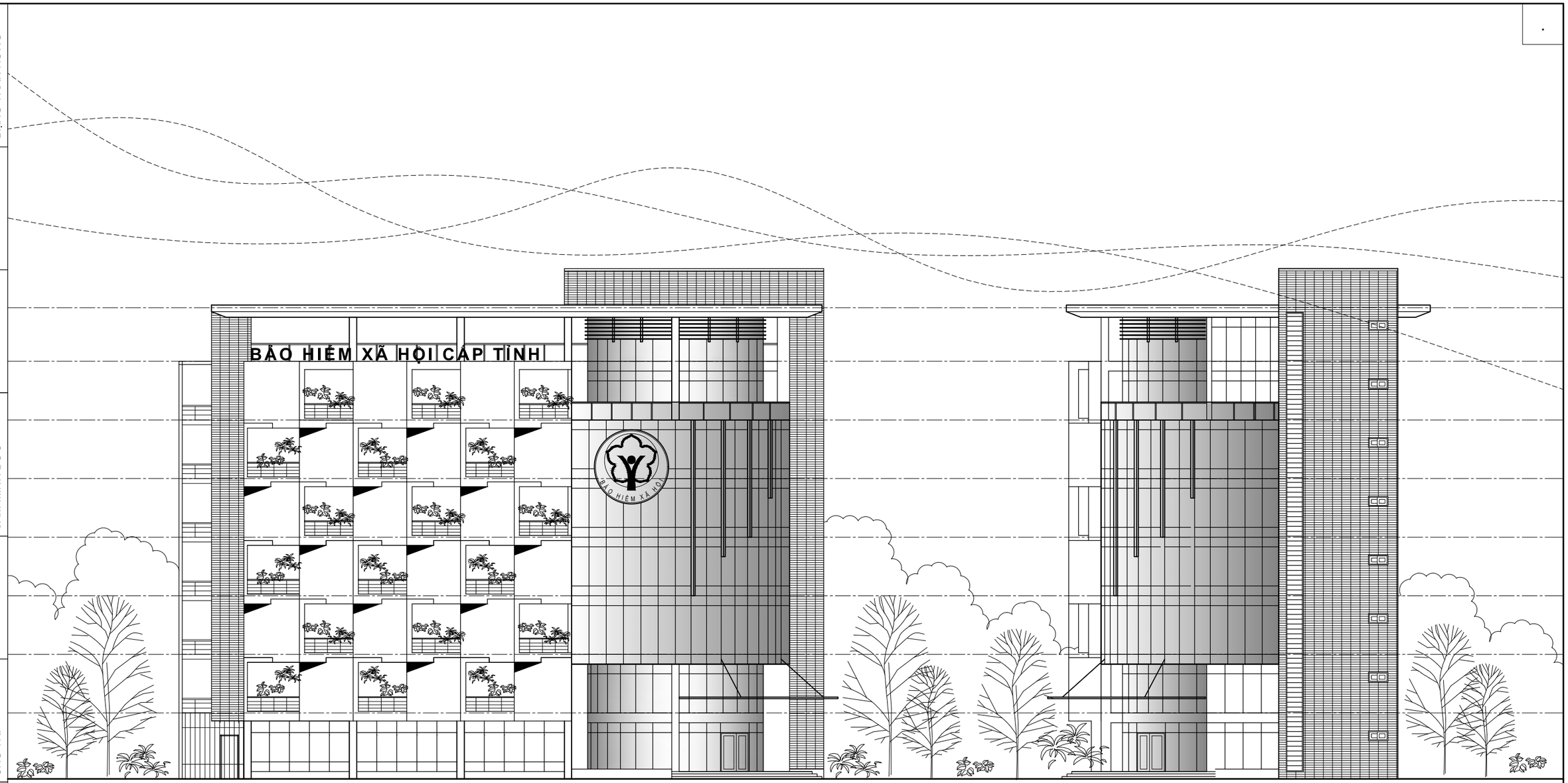

MẶT ĐỨNG TRỤC 1-7

MẶT ĐỨNG TRỤC A-C

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH - LOẠI 1 MẶT ĐỨNG TRỤC 1-7, TRỤC A-C	KT - 14	**BHXH-T.01-18**

CHỦ NHIỆM	SÂM MINH ĐỨC
CHỦ TRÌ	ĐẶNG TRẦN HƯNG
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	THIẾT KẾ
SÂM MINH ĐỨC	QLKT

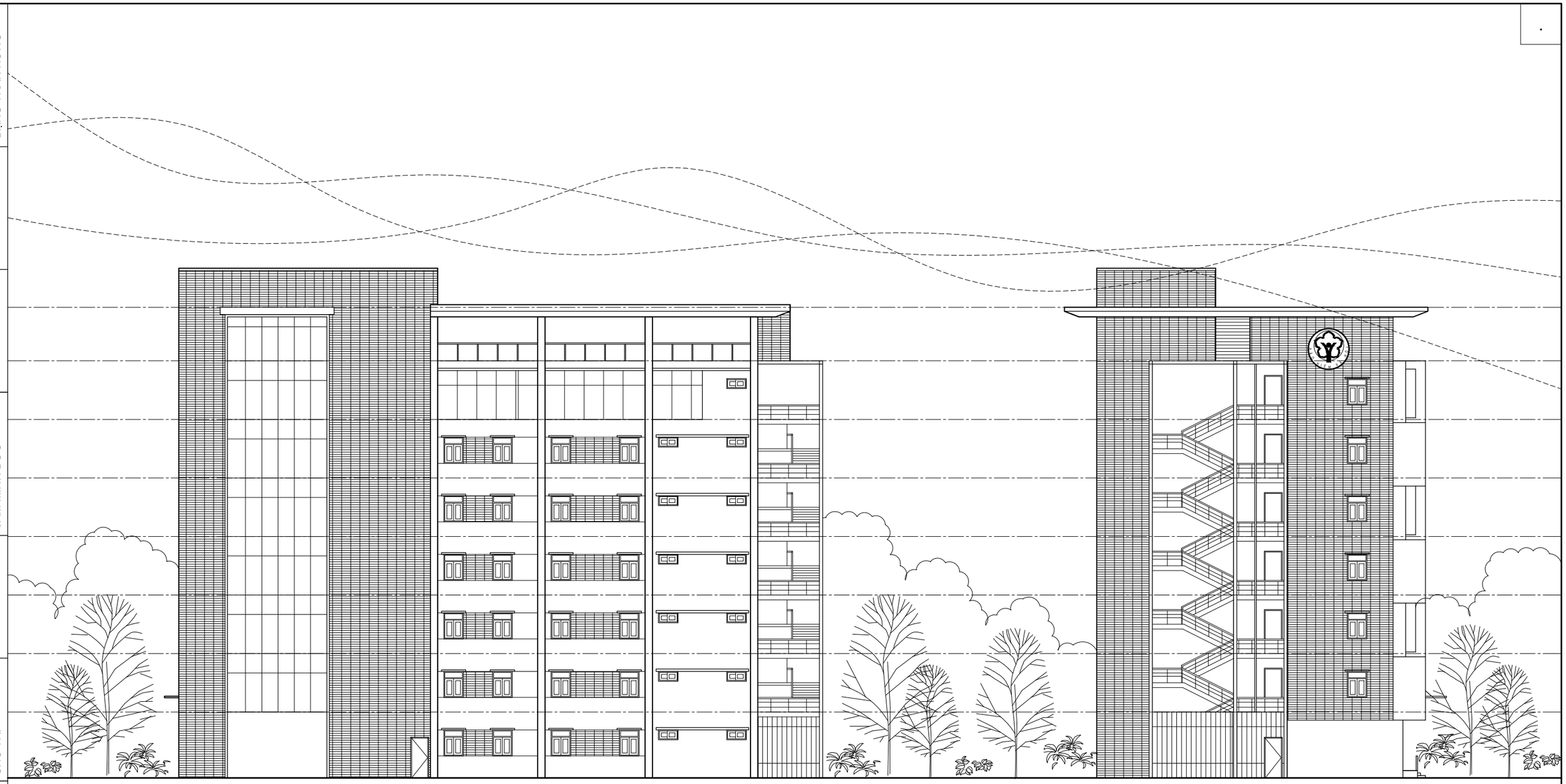

MẶT ĐỨNG TRỤC 7-1

MẶT ĐỨNG TRỤC C-A

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH - LOẠI 1 MẶT ĐỨNG TRỤC 7-1, TRỤC C-A	KT - 15	**BHXH-T.01-18**

BỘ XÂY DỰNG VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA	
CHỦ NHIỆM	CHỦ TRÌ
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SÂM MINH ĐỨC
THIẾT KẾ	QLKT
SÂM MINH ĐỨC	ĐẶNG TRẦN HƯNG

M
- HỆ THỐNG LAM CHE NẮNG
- LỚP SÂN VƯỜN
- LỚP VỮA LÓT
- LỚP CHỐNG THẤM
- SÀN BTCT ĐỔ TẠI CHỖ DÀY 100
- LỚP VỮA TRÁT TRẦN
- LĂN SƠN TRẮNG

M1
- GẠCH THÔNG TÂM CHỐNG NÓNG
- LỚP VỮA LÓT
- LỚP CHỐNG THẤM
- SÀN BTCT ĐỔ TẠI CHỖ DÀY 100
- LỚP VỮA TRÁT TRẦN
- LĂN SƠN TRẮNG

S
- GẠCH CERAMIC LÁT SÀN
- LỚP VỮA LÁT
- LỚP VỮA LÓT
- SÀN BTCT ĐỔ TẠI CHỖ DÀY 100
- LỚP VỮA TRÁT TRẦN
- LĂN SƠN TRẮNG

N
- GẠCH CERAMIC LÁT SÀN
- LỚP VỮA LÁT
- LỚP VỮA LÓT
- SÀN BTCT ĐỔ TẠI CHỖ DÀY 100
- LỚP VỮA TRÁT TRẦN
- LĂN SƠN TRẮNG
- SÀN BÊ TÔNG GẠCH VỠ DÀY 100
- ĐẤT TỰ NHIÊN

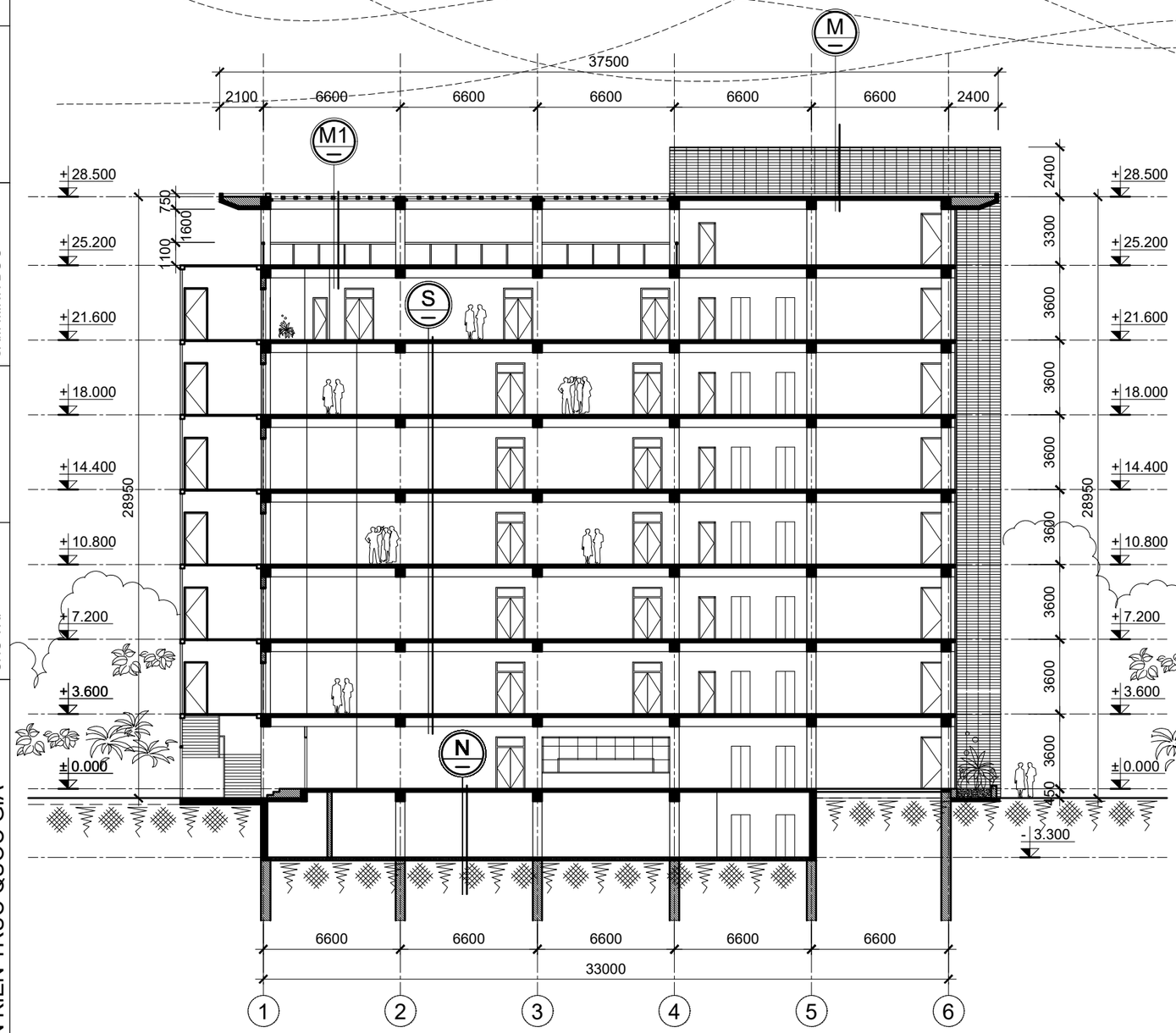

MẶT CẮT A-A

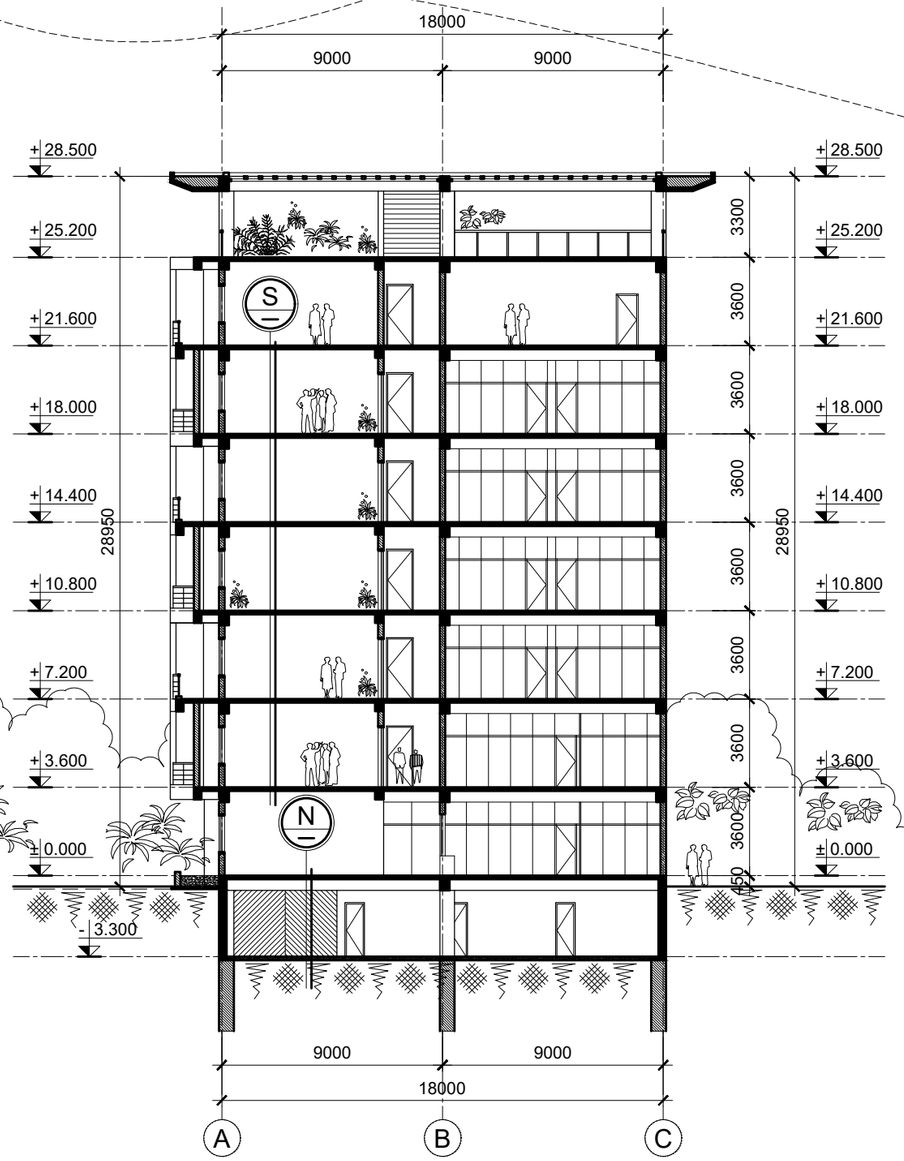

MẶT CẮT B-B

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH - LOẠI 1 MẶT CẮT A-A, MẶT CẮT B-B	KT - 16	**BHXH-T.01-18**

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

TRƯỞNG PHÒNG	CHỦ TRÌ
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SẦM MINH ĐỨC
THIẾT KẾ	QLKT
	ĐẶNG TRẦN HƯNG
PHẠM PHƯƠNG DUNG	

.

TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH LOẠI 2
MẪU SỐ 02
(KÝ HIỆU: BHXH-T.02-18)

1. PHẠM VI ÁP DỤNG:

Phương án được áp dụng cho các khu vực miền Trung, chịu ảnh hưởng của thiên tai bão lũ, phù hợp cho các đô thị lớn thuộc Tỉnh, có số lượng từ 120 đến 150 cán bộ.

2. GIẢI PHÁP THIẾT KẾ:

Chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật phương án:
- Diện tích khu đất: 3.460m²
- Diện tích xây dựng: 1.160m²
- Diện tích sàn xây dựng: 3.620m²
- Mật độ xây dựng: 33,5%
- Số tầng cao: 6 tầng

* GIẢI PHÁP QUY HOẠCH:

Công trình nằm ngay trên trục trục đường giao thông chính,thuận lợi cho việc tiếp cận,hướng tiếp cận công trình phù hợp với khu đất tự nhiên, công trình được thiết kế dưới dạng hợp khối, đặt giữa trung tâm khu đất,xen kẽ là các khoảng không gian cây xanh,tạo cảm giác thân thiện,hài hòa với tổng thể xung quanh,công trình được thiết kế có khu để xe riêng cho cán bộ và người dân, bo quanh công trình là đường dành cho xe cứu hỏa, đảm bảo đúng nguyên tắc phòng cháy chữa cháy trong nhà công cộng.

*GIẢI PHÁP KIẾN TRÚC:

+ Công trình được thiết kế dạng trụ sở làm việc, điểm nhấn công trình là những mảng trang trí đặc rỗng, kết hợp với cửa sổ kính, mang xu hướng kiến trúc hiện đại, phù hợp với xu hướng thiết kế kiến trúc hiện nay.

+ Hình khối công trình được thiết kế kết hợp giữa các mảng đặc mảng rỗng, giúp không gian sảnh, nghỉ ngơi thư giãn, cũng như không gian làm việc đa dạng, đóng mở linh hoạt, thoáng đãng, tận dụng được tối đa thông gió chiếu sáng cho công trình.

+ Cầu thang thoát hiểm được bố trí hợp lý,thiết kế cách điệu, nhằm tăng thêm yếu tố thẩm mỹ cho công trình.

+ Mẫu thiết kế lấy ý tưởng Logo BHXH kết hợp với sảnh chính tạo thành điểm nhấn xuyên suốt từ tầng trệt cho đến mái, làm cho công trình không bị đơn điệu, thêm hoành tráng, tăng hiệu quả thẩm mỹ, đồng thời giải pháp này đóng vai trò làm đặc điểm nhận diện kiến trúc BHXH.

Chi tiết đặc điểm nhận diện

* GIẢI PHÁP TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG, KIẾN TRÚC XANH:

+ Phương án lựa chọn kiểu dáng, hình khối chữ nhật cơ bản, với chiều cao hợp lý, không chỉ thuần túy tăng hiệu quả thẩm mỹ, mà còn có tác dụng tiết kiệm năng lượng (TKNL) trong quá trình xây dựng, và vận hành sử dụng.

+ Công trình thiết kế nhiều cửa sổ kính, nhằm tận dụng ánh sáng tự nhiên để chiếu sáng cho các không gian bên trong, cũng là một giải pháp hữu hiệu để TKNL trong thiết kế, xây dựng. Đồng thời bề mặt kính công trình sử dụng là kính có lớp cách nhiệt từ bên ngoài vào trong, và giảm thiểu truyền tải nhiệt ra ngoài. Sử dụng kính là TKNL, phù hợp với điều kiện khí hậu nóng ẩm ở Việt Nam.

+ Phương án có thiết kế không gian xanh trên mái, giúp cách nhiệt, chống nóng cho tầng áp mái, tạo môi trường không khí thấp hơn, sạch hơn, mát hơn, giúp tiết kiệm điện năng cho công trình một cách rõ rệt.

* GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ 4.0:

+ Công trình được áp dụng giải pháp công nghệ 4.0, được phát triển trên nền tảng khoa học công nghệ, tiếp cận áp dụng những khoa học công nghệ thông tin mới vào cải cách thủ tục hành chính.

+ Giải pháp được thể hiện qua việc thiết kế không gian, vách ngăn các cabin, kết hợp trang thiết bị công nghệ hiện đại cho khu vực tiếp nhận và trả kết quả hay còn gọi là khu vực cơ chế một cửa, giúp cho thời gian giải quyết thủ tục nhanh hơn, xóa bỏ được phiền hà, phiền phức cho khách hàng, và người dân.

+ Ngoài ra khu vực không gian đợi của khách được thiết kế ngay sảnh để dễ dàng tiếp cận, kết hợp với trang thiết bị tiện nghi, ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) cung cấp dịch vụ công (DVC) trực tuyến mức độ cao giúp cho người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính (TTHC) hiệu quả hơn.

+ Đối với khu vực kho lưu trữ cũng được áp dụng những khoa học công nghệ thông tin vào việc tra cứu hồ sơ, phù hợp với xu hướng phát triển hiện đại, cải thiện đáng kể diện tích kho lưu trữ.

* GIẢI PHÁP KẾT CẤU, SỬ DỤNG VẬT LIỆU:

+ Công trình sử dụng khung BTCT từ móng đến mái, dễ thi công tăng tuổi thọ cho công trình, giảm thiểu tối đa thời gian bảo trì tu sửa công trình.

+ Công trình sử dụng các vật liệu phù hợp, thân thiện với môi trường, các vách ngăn không gian phòng được sử dụng gạch không nung, cách âm cách nhiệt tốt, không tác động đến môi trường.

+ Kết hợp sử dụng các vật liệu chống thấm, chống nhiệt thích hợp cho mái và vỏ ngoài công trình, góp phần TKNL cho công trình.

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH - LOẠI 2 PHỐI CẢNH	KT - 01	**BHXH-T.02-18**

PHẠM PHƯƠNG DUNG	ĐẶNG TRẦN HƯNG
THIẾT KẾ	QLKT
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SẦM MINH ĐỨC
TRƯỞNG PHÒNG	CHỦ TRÌ

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

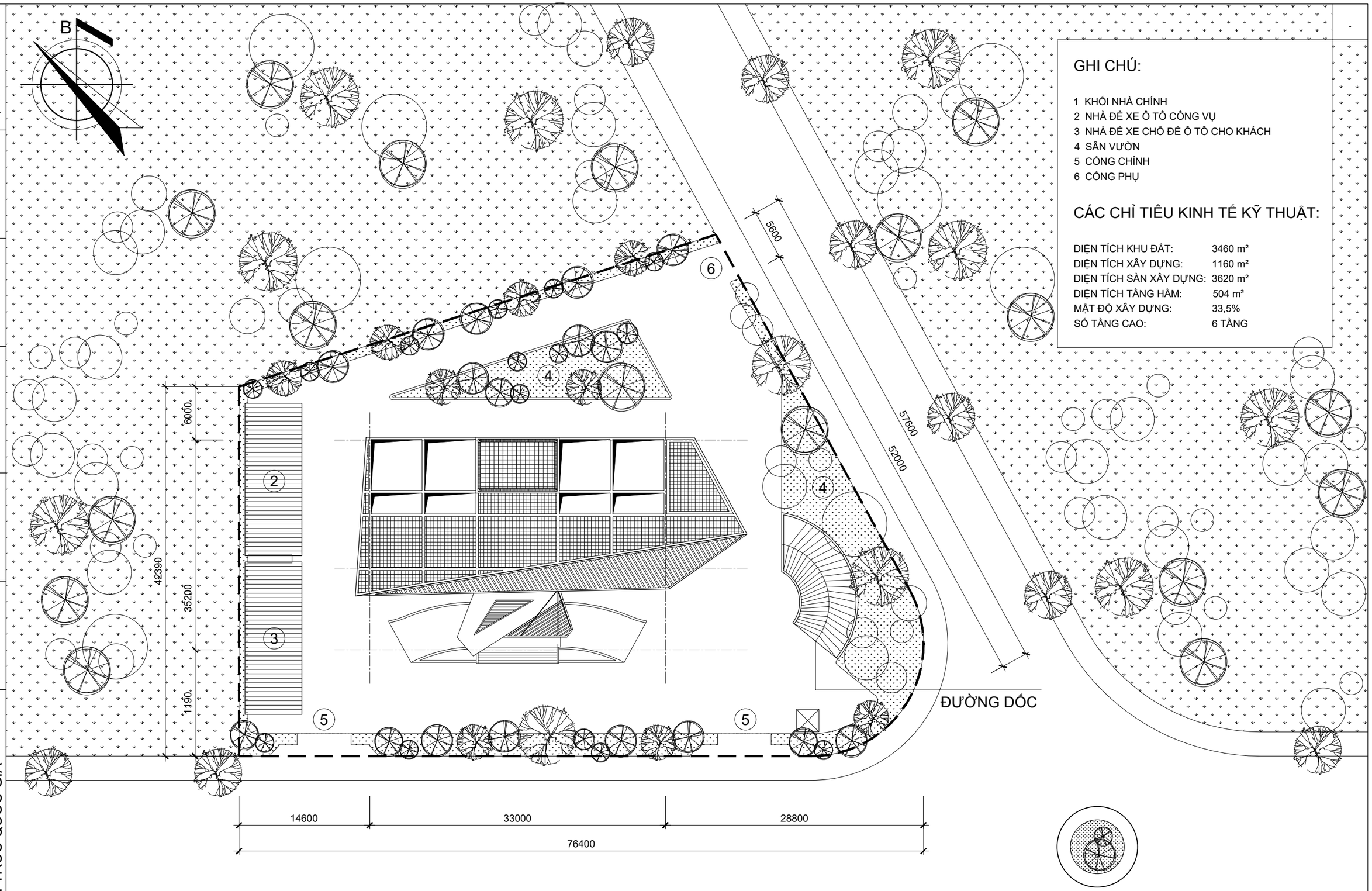

GHI CHÚ:

1 KHỐI NHÀ CHÍNH
2 NHÀ ĐỂ XE Ô TÔ CÔNG VỤ
3 NHÀ ĐỂ XE CHỖ ĐỂ Ô TÔ CHO KHÁCH
4 SÂN VƯỜN
5 CỔNG CHÍNH
6 CỔNG PHỤ

CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ KỸ THUẬT:

DIỆN TÍCH KHU ĐẤT:	3460 m²
DIỆN TÍCH XÂY DỰNG:	1160 m²
DIỆN TÍCH SÀN XÂY DỰNG:	3620 m²
DIỆN TÍCH TẦNG HẦM:	504 m²
MẬT ĐỘ XÂY DỰNG:	33,5%
SỐ TẦNG CAO:	6 TẦNG

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH LOẠI 2 MẶT BẰNG TỔNG THỂ	KT - 02	**BHXH-T.02-18**

PHẠM PHƯƠNG DUNG
ĐẶNG TRẦN HƯNG
THIẾT KẾ
QLKT
NGUYỄN QUỐC HOÀNG
SẦM MINH ĐỨC
TRƯỞNG PHÒNG
CHỦ TRÌ
BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

B

GHI CHÚ:

1 KHỐI NHÀ CHÍNH
2 NHÀ ĐỂ XE Ô TÔ CÔNG VỤ
3 NHÀ ĐỂ XE CHỖ ĐỂ Ô TÔ CHO KHÁCH
4 SÂN VƯỜN
5 CỔNG CHÍNH
6 CỔNG PHỤ

CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ KỸ THUẬT:

DIỆN TÍCH KHU ĐẤT:	3460 m²
DIỆN TÍCH XÂY DỰNG:	1160 m²
DIỆN TÍCH SÀN XÂY DỰNG:	3620 m²
DIỆN TÍCH TẦNG HẦM:	504 m²
MẬT ĐỘ XÂY DỰNG:	33,5%
SỐ TẦNG CAO:	6 TẦNG

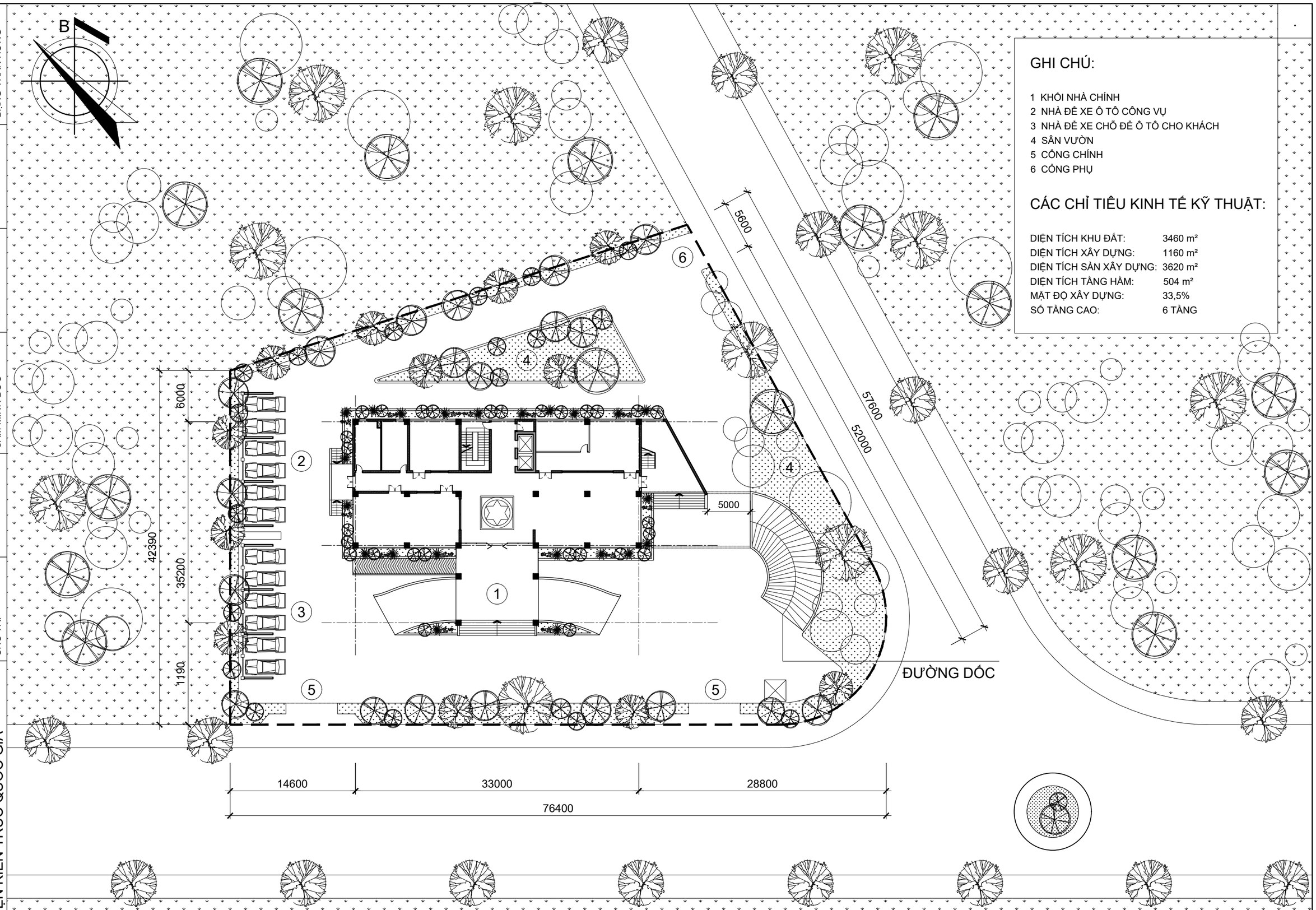

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH LOẠI 2 MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ CÔNG TRÌNH	KT - 03	**BHXH-T.02-18**

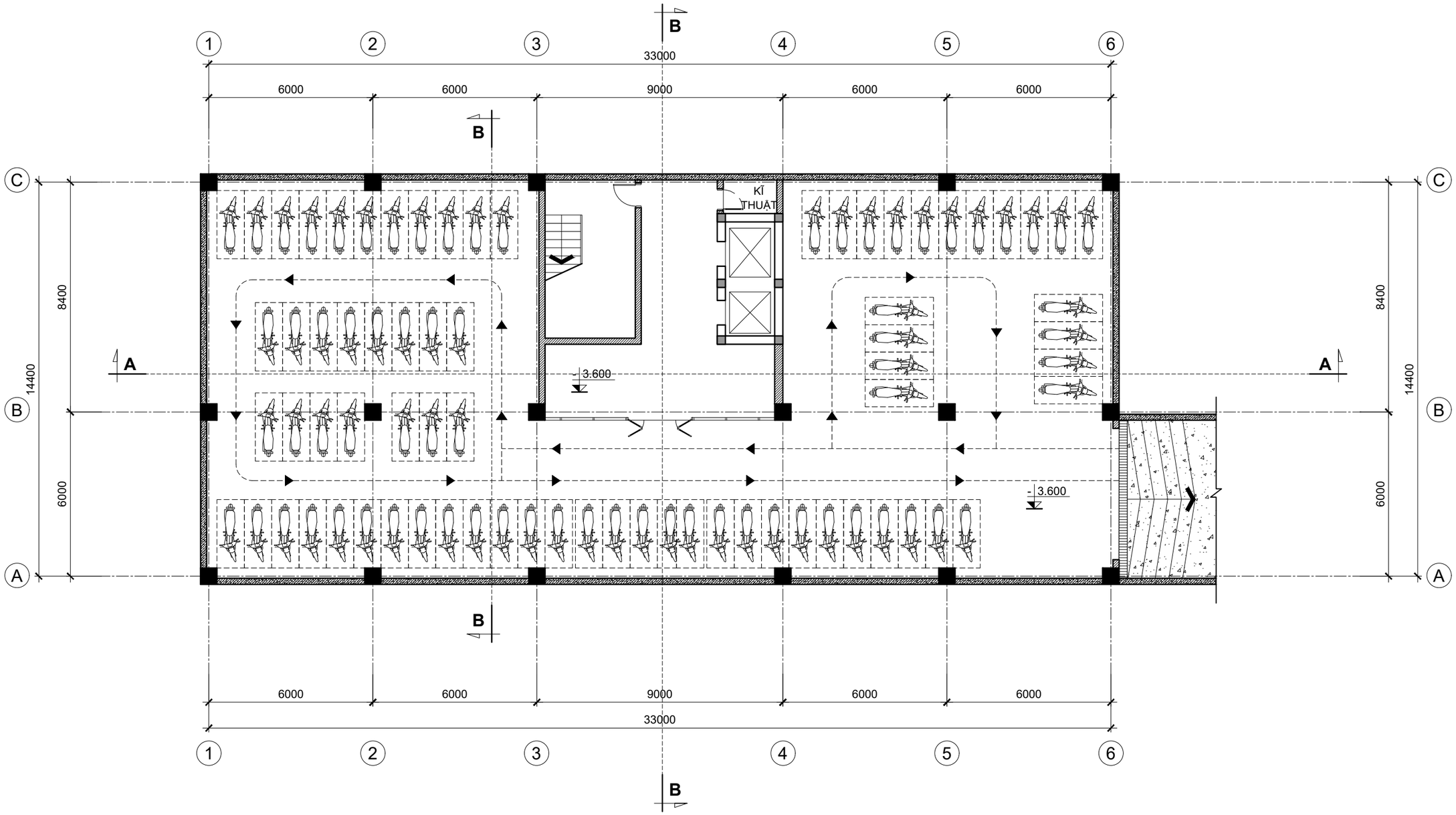

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH LOẠI 2 MẶT BẰNG TẦNG HẦM	KT - 04	**BHXH-T.02-18**

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

TRƯỞNG PHÒNG — CHỦ TRÌ
NGUYỄN QUỐC HOÀNG — SÂM MINH ĐỨC
THIẾT KẾ — QLKT
PHẠM PHƯƠNG DUNG — ĐẶNG TRẦN HƯNG

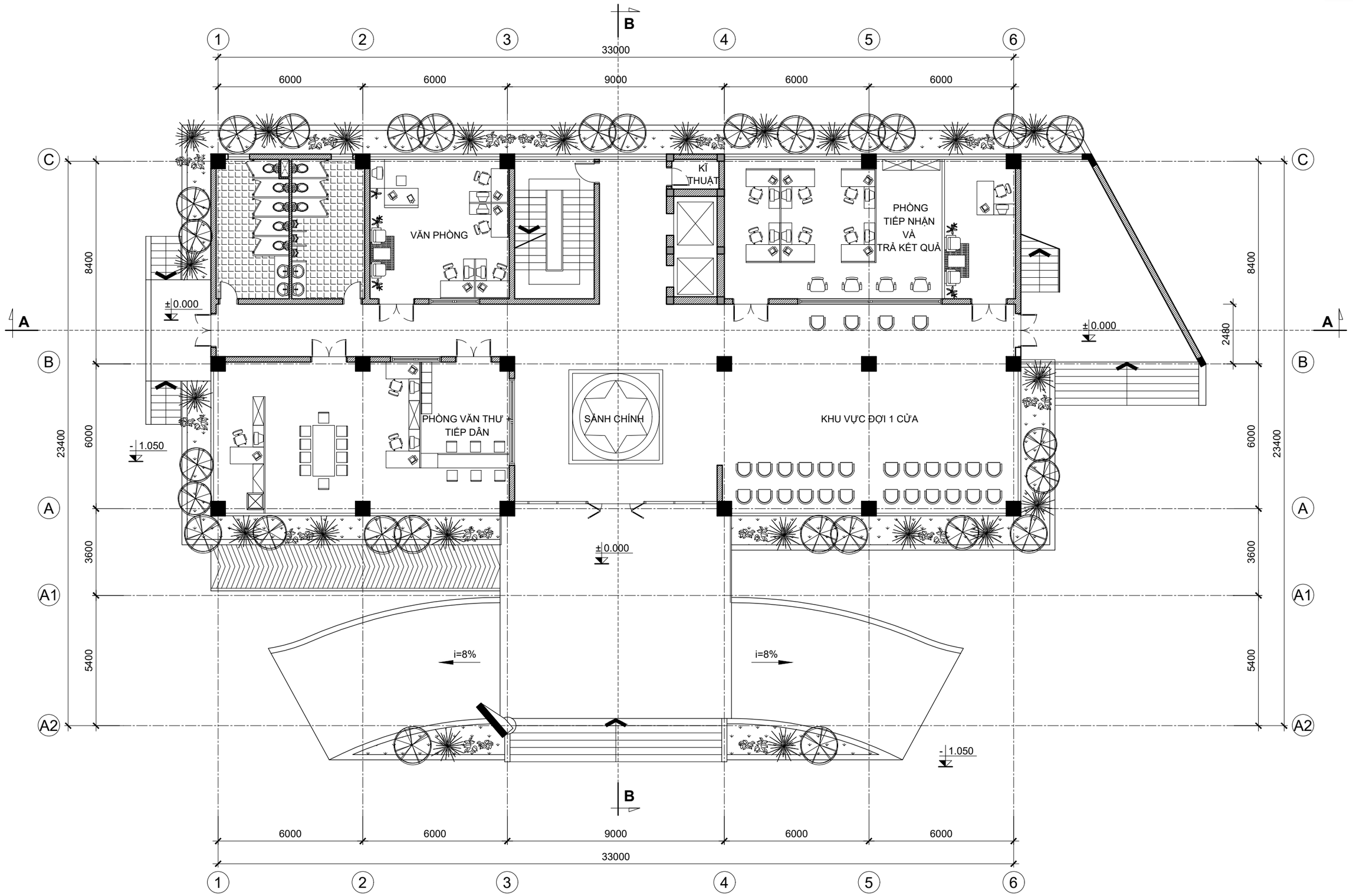

PHẠM PHƯƠNG DUNG	ĐẶNG TRẦN HƯNG
THIẾT KẾ	QLKT
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SẦM MINH ĐỨC
TRƯỞNG PHÒNG	CHỦ TRÌ

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH LOẠI 2 MẶT BẰNG TẦNG 1	KT - 05	**BHXH-T.02-18**

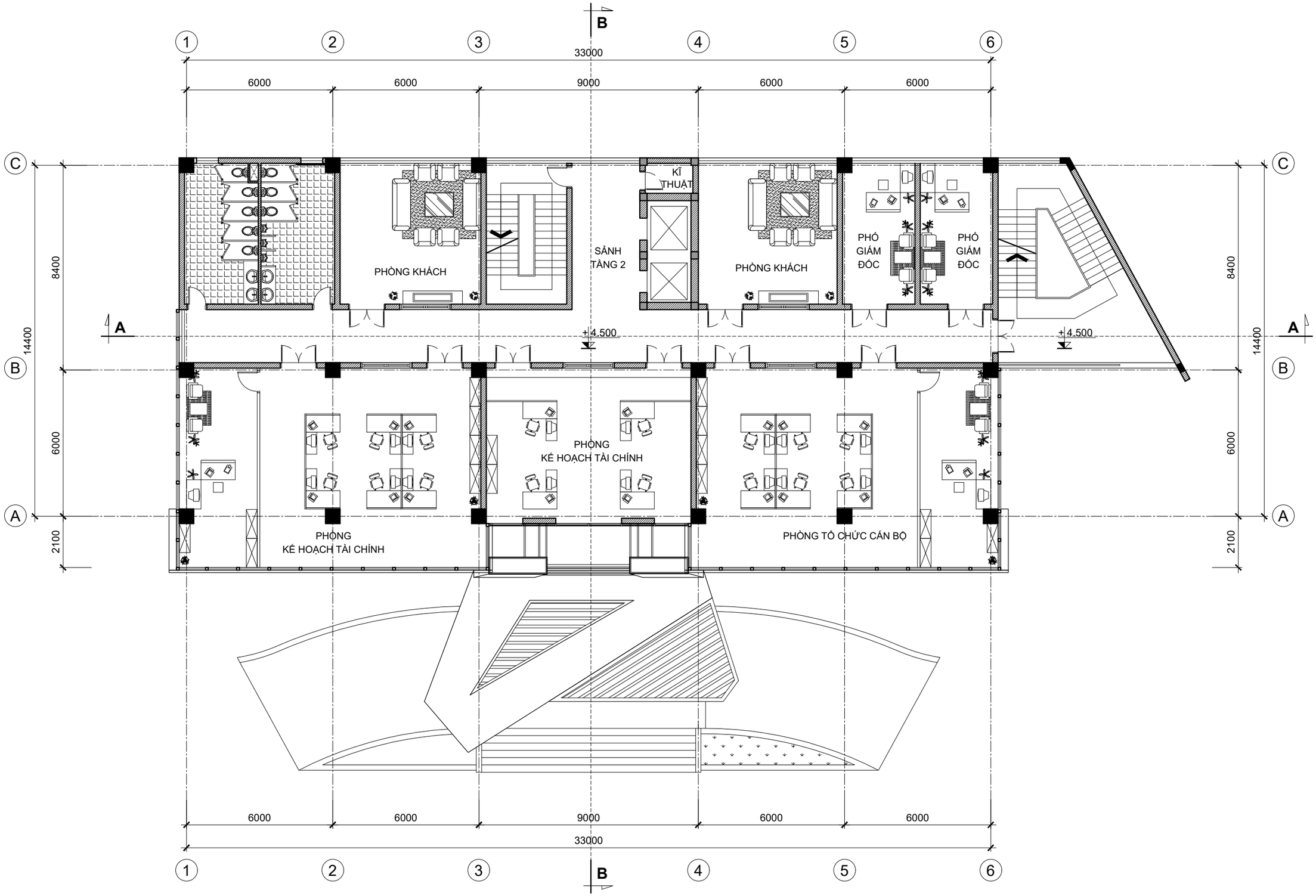

PHẠM PHƯƠNG DUNG	ĐẶNG TRẦN HƯNG
THIẾT KẾ	QLKT
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SÂM MINH ĐỨC
TRƯỞNG PHÒNG	CHỦ TRÌ

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH LOẠI 2 MẶT BẰNG TẦNG 2	KT - 06	**BHXH-T.02-18**

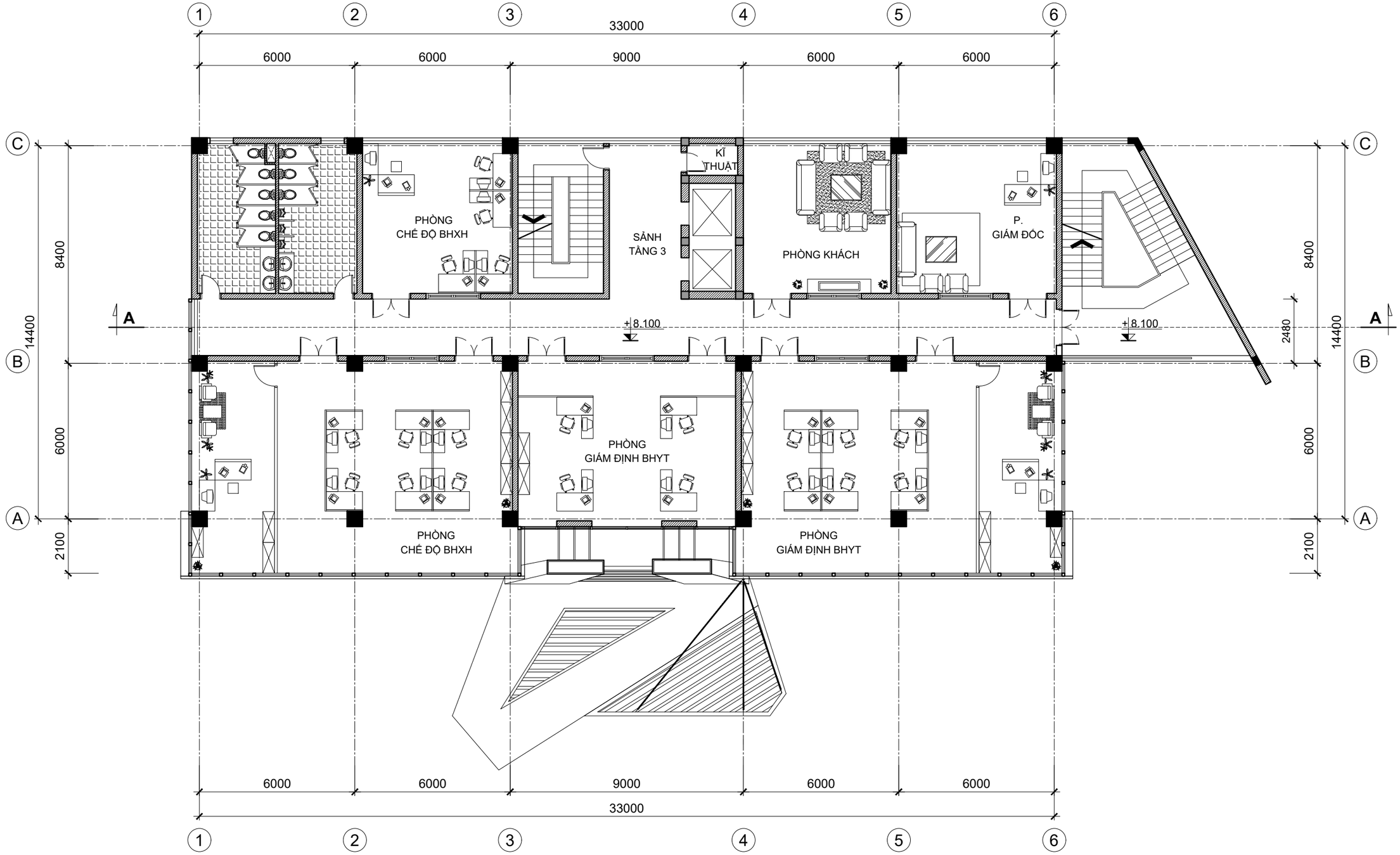

PHẠM PHƯƠNG DUNG	ĐẶNG TRẦN HƯNG
THIẾT KẾ	QLKT
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SẦM MINH ĐỨC
TRƯỞNG PHÒNG	CHỦ TRÌ

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH LOẠI 2 MẶT BẰNG TẦNG 3	KT - 07	**BHXH-T.02-18**

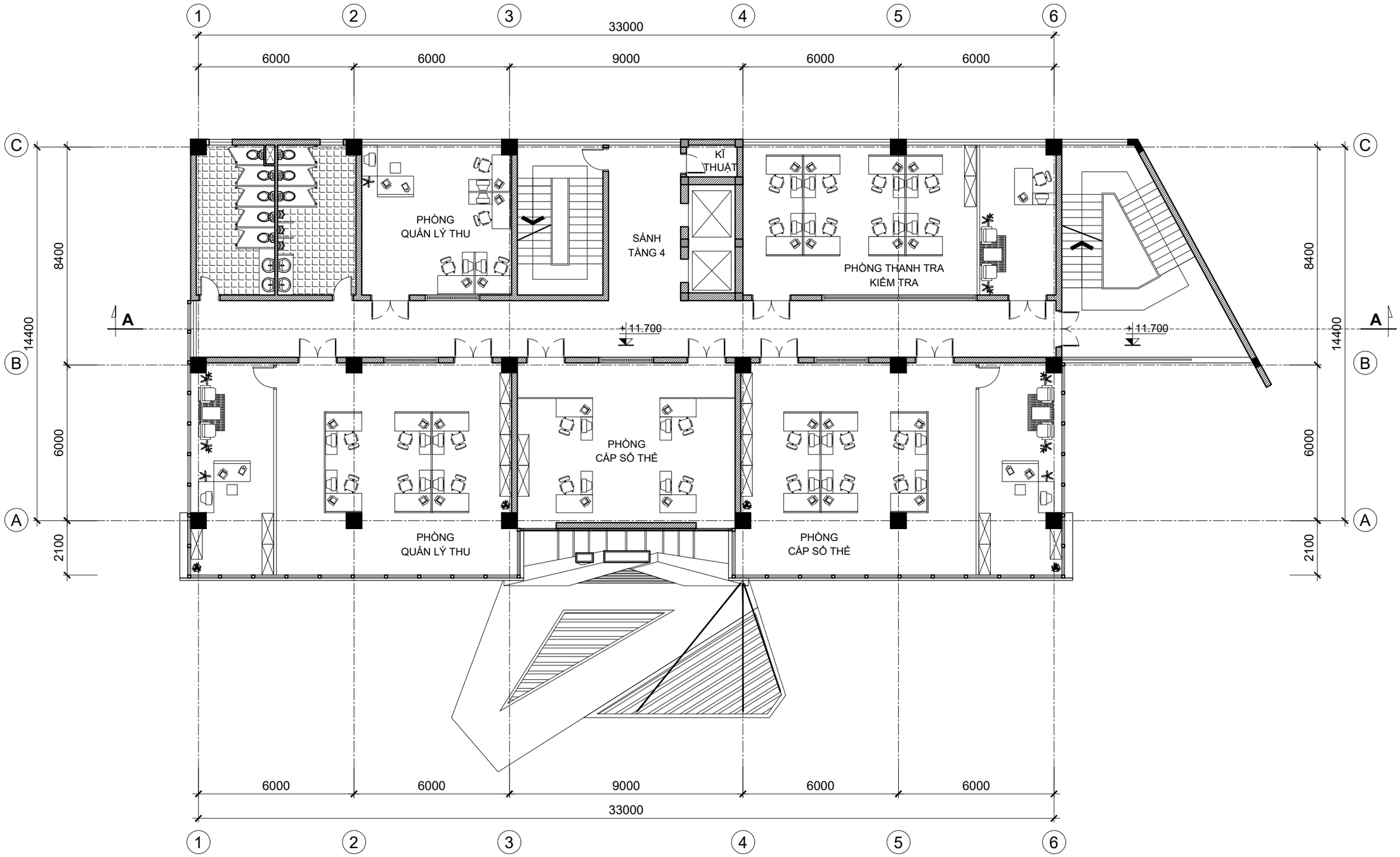

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH LOẠI 2 MẶT BẰNG TẦNG 4	KT - 08	**BHXH-T.02-18**

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

TRƯỞNG PHÒNG	CHỦ TRÌ
THIẾT KẾ	QLKT
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SÂM MINH ĐỨC
PHẠM PHƯƠNG DUNG	ĐẶNG TRẦN HƯNG

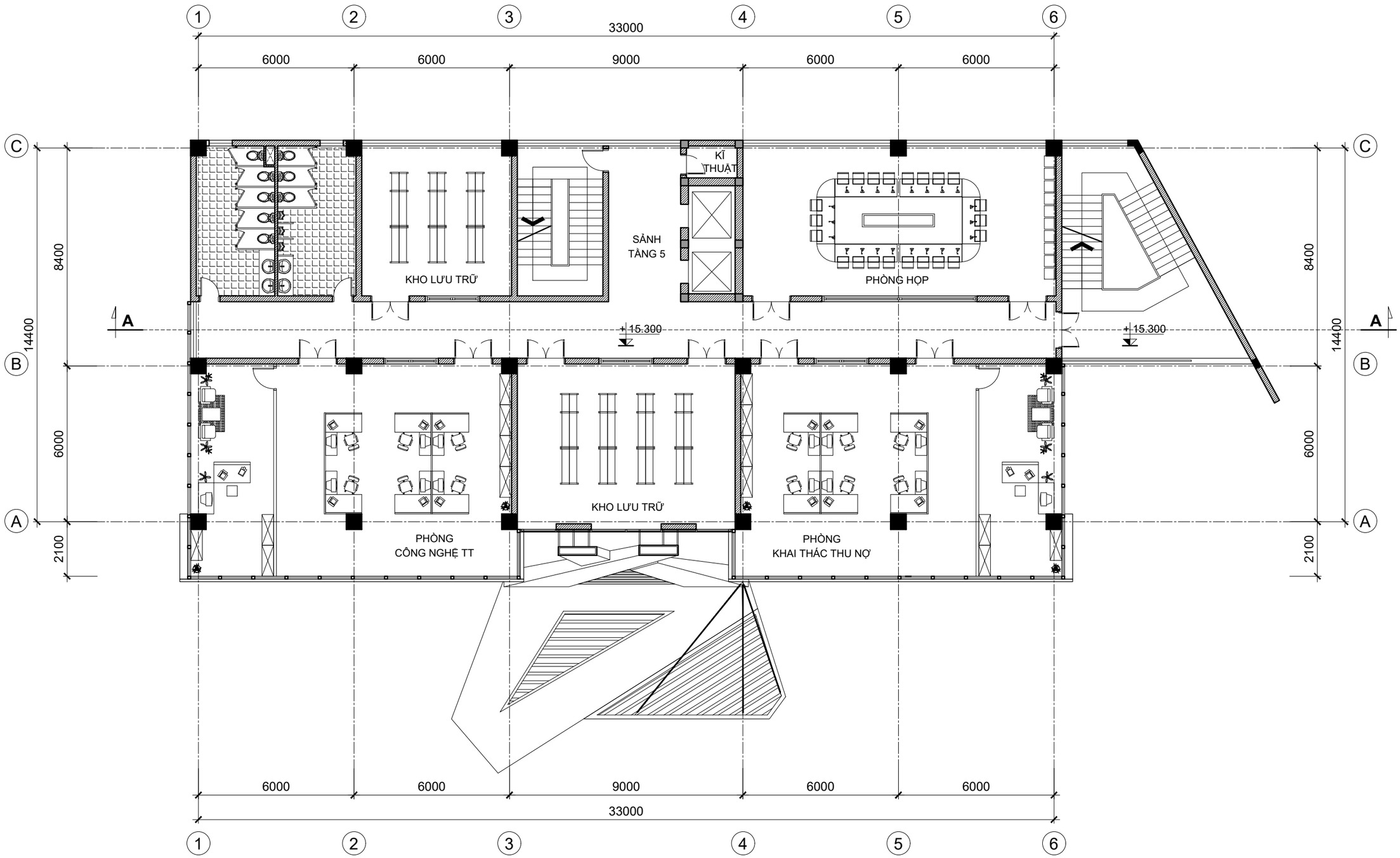

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH LOẠI 2 MẶT BẰNG TẦNG 5	KT - 09	**BHXH-T.02-18**

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

TRƯỞNG PHÒNG	CHỦ TRÌ
THIẾT KẾ	QLKT
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SÂM MINH ĐỨC
PHẠM PHƯƠNG DUNG	ĐẶNG TRẦN HƯNG

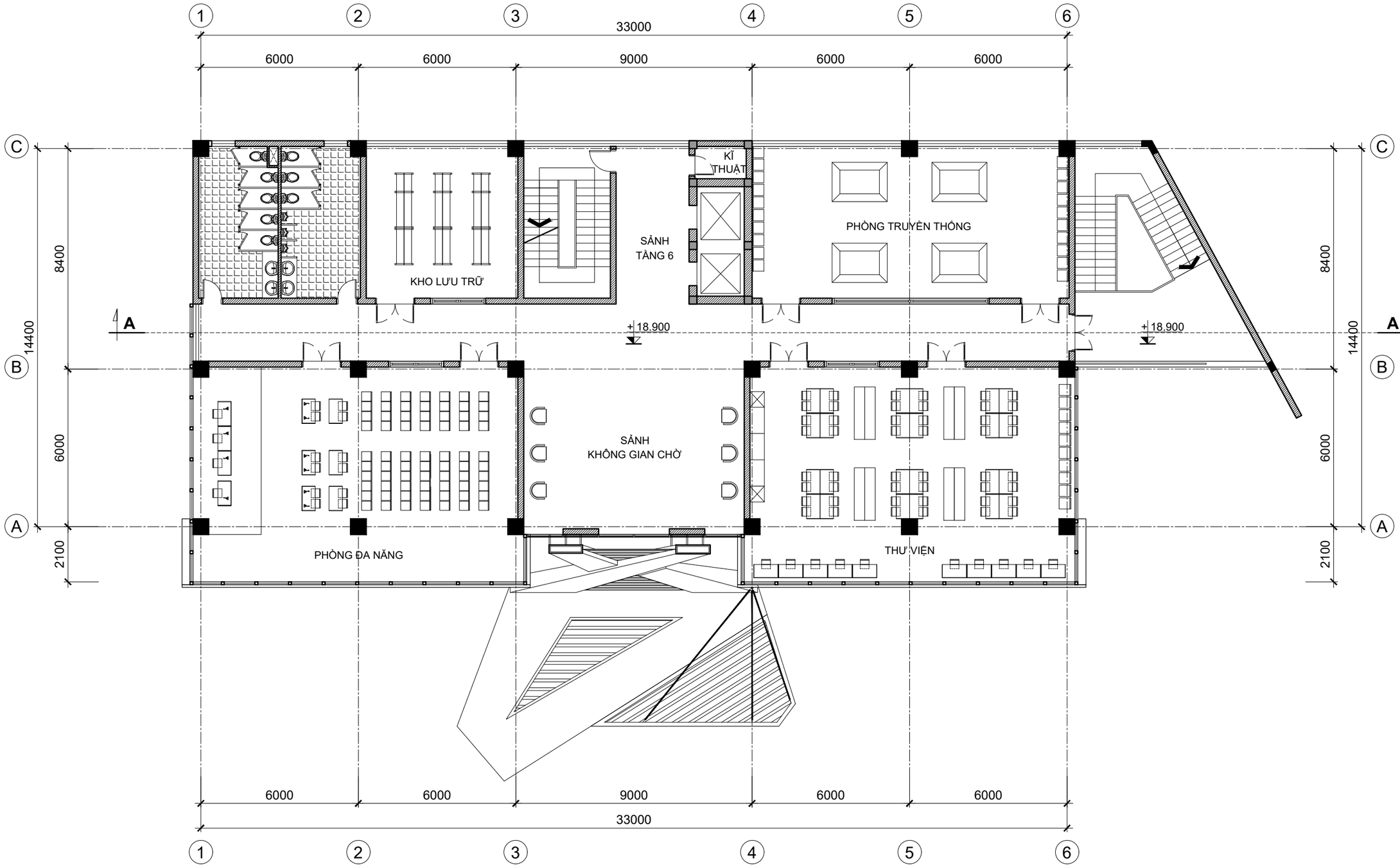

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH LOẠI 2 MẶT BẰNG TẦNG 6	KT - 10	**BHXH-T.02-18**

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

TRƯỞNG PHÒNG — CHỦ TRÌ
NGUYỄN QUỐC HOÀNG — SẦM MINH ĐỨC
THIẾT KẾ — QLKT
PHẠM PHƯƠNG DUNG — ĐẶNG TRẦN HƯNG

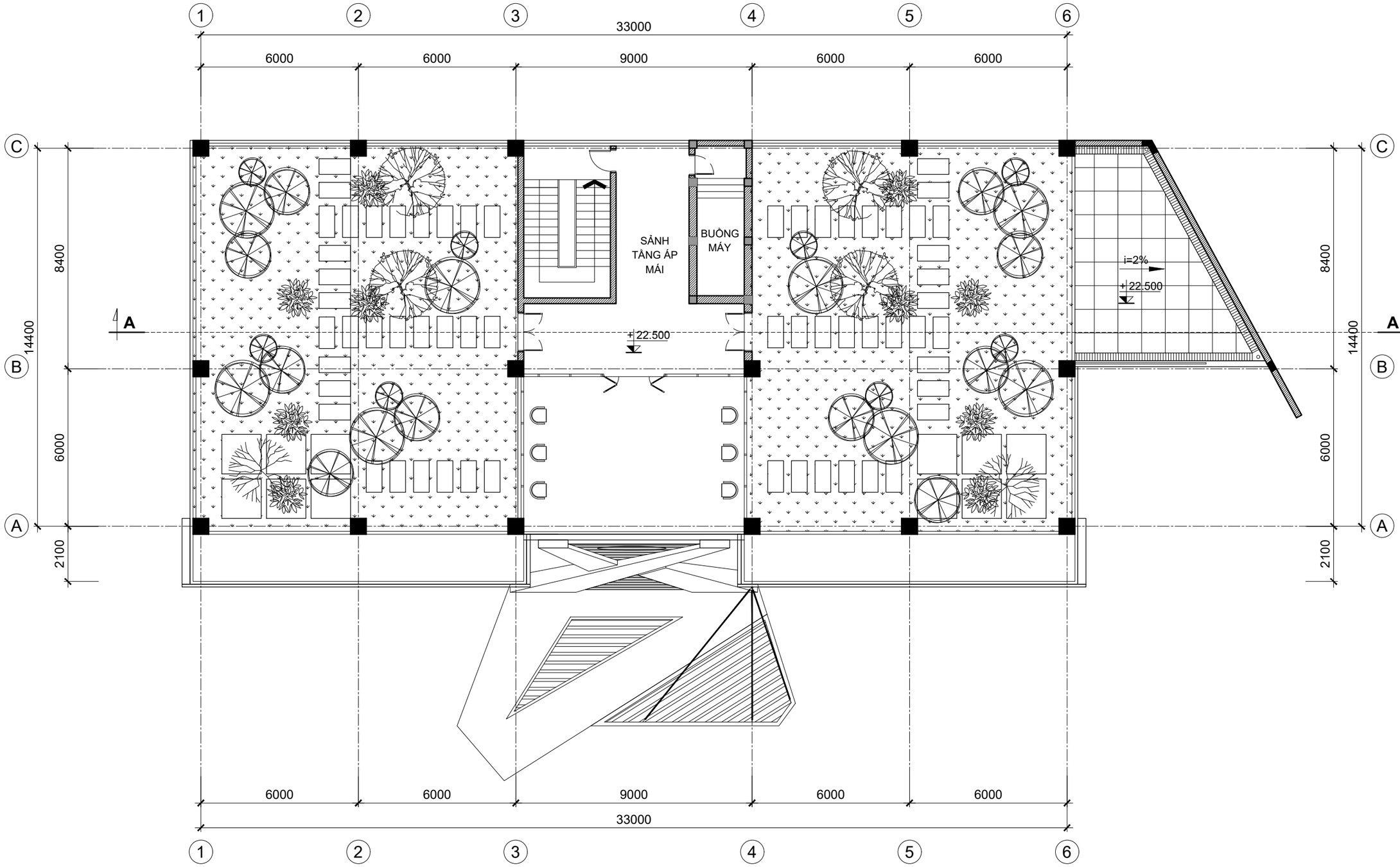

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH LOẠI 2 MẶT BẰNG TẦNG ÁP MÁI	KT - 11	**BHXH-T.02-18**

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

TRƯỞNG PHÒNG	CHỦ TRÌ
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SÂM MINH ĐỨC
THIẾT KẾ	QLKT
PHẠM PHƯƠNG DUNG	ĐẶNG TRẦN HƯNG

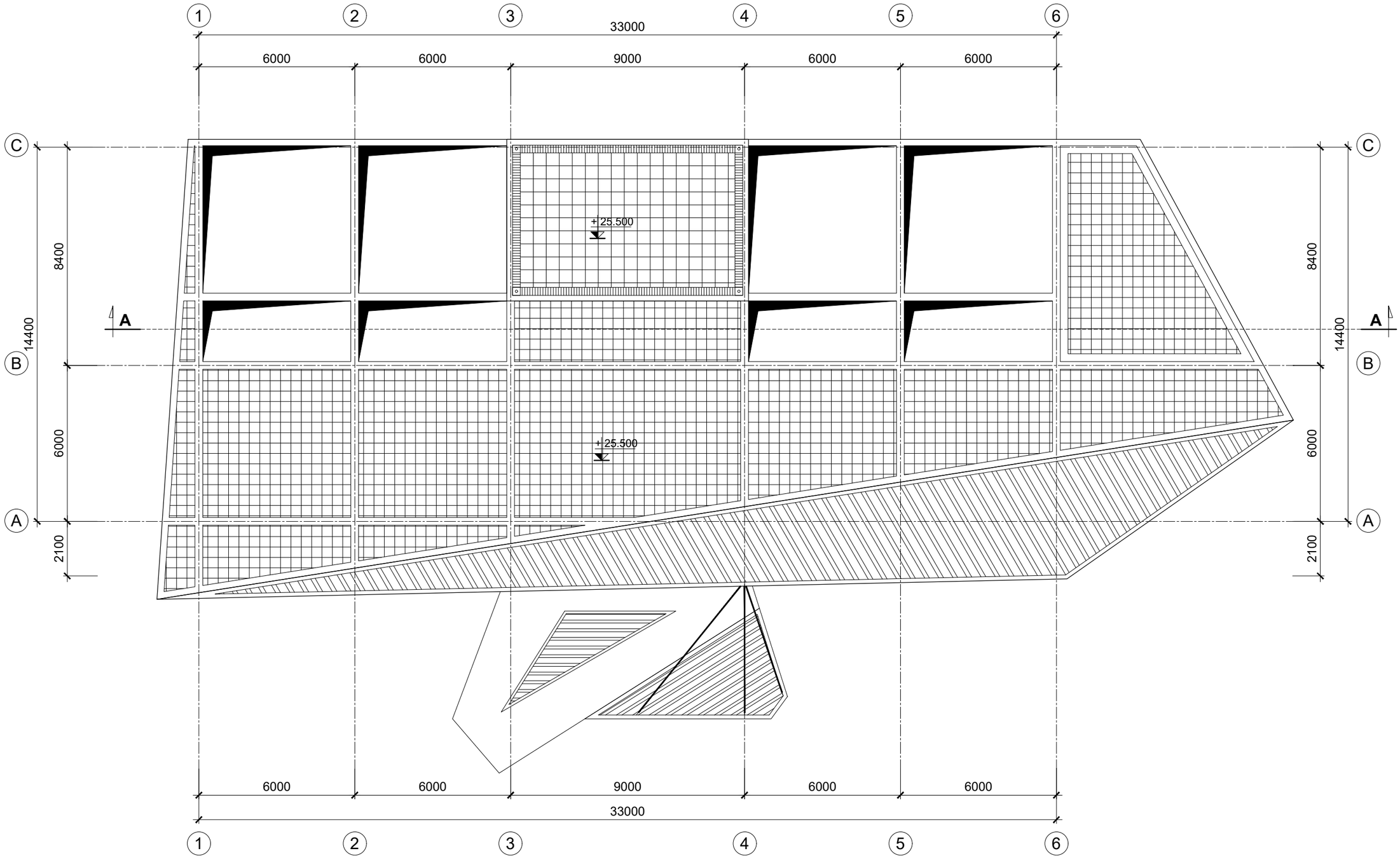

BỘ XÂY DỰNG VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA			
TRƯỞNG PHÒNG: CHỦ TRÌ	THIẾT KẾ: QLKT	NGUYỄN QUỐC HOÀNG: SẦM MINH ĐỨC	PHẠM PHƯƠNG DUNG: ĐẶNG TRẦN HƯNG

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH LOẠI 2 MẶT BẰNG MÁI	KT - 12	**BHXH-T.02-18**

PHẠM PHƯƠNG DUNG | ĐẠNG TRẦN HƯNG
THIẾT KẾ | QLKT
NGUYỄN QUỐC HOÀNG | SẦM MINH ĐỨC
TRƯỞNG PHÒNG | CHỦ TRÌ
BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

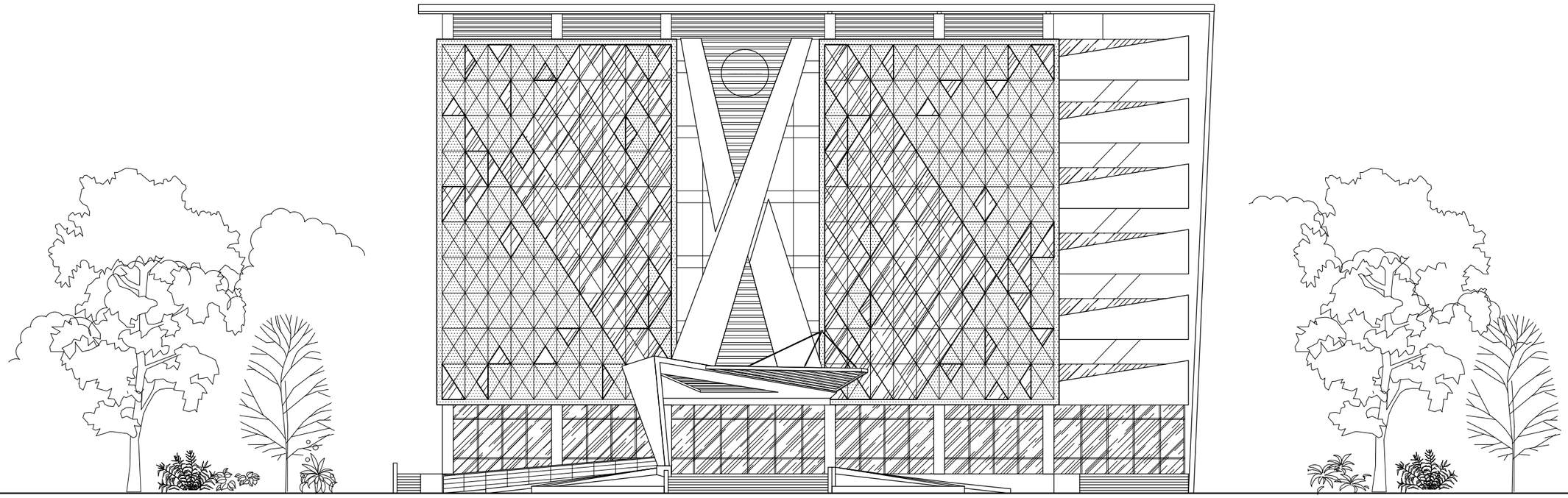

MẶT ĐỨNG TRỤC 1-6

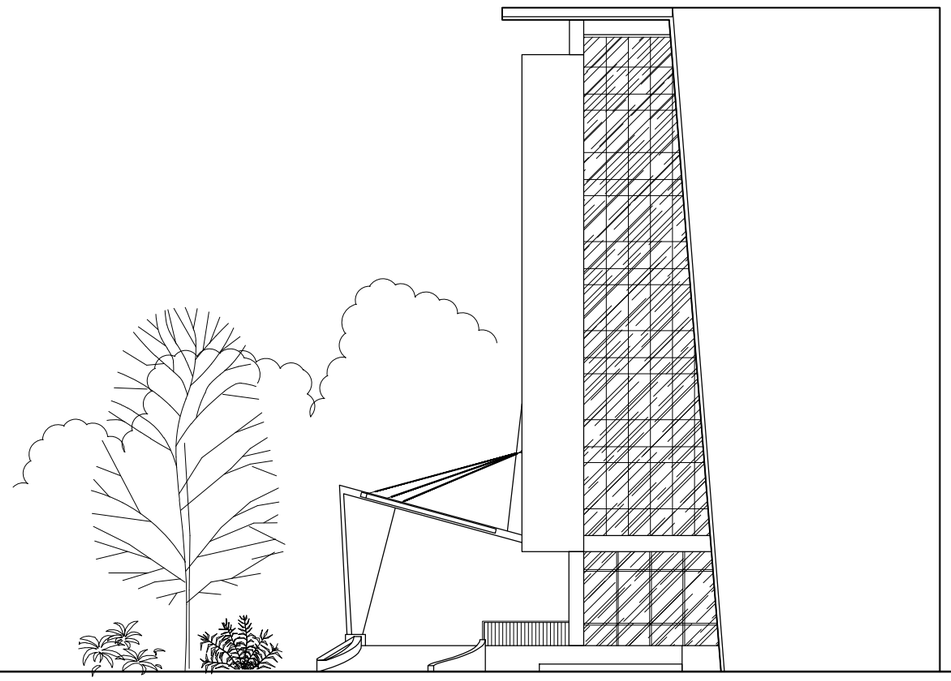

MẶT ĐỨNG TRỤC A-C

MẶT ĐỨNG TRỤC C-A

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH LOẠI 2 MẶT ĐỨNG TRỤC 1-6, TRỤC A-C, TRỤC C-A	KT - 13	**BHXH-T.02-18**

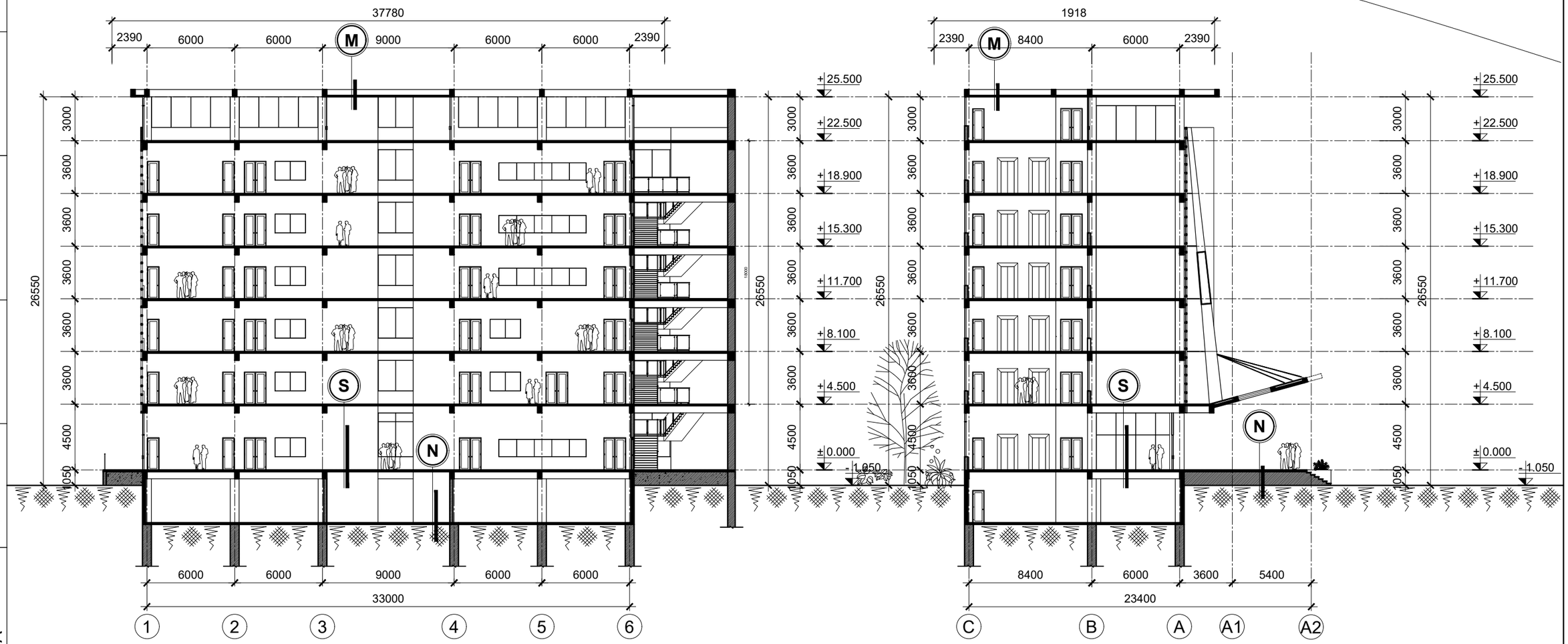

MẶT CẮT A-A

MẶT CẮT B-B

M
- LỚP GẠCH CHỐNG NÓNG
- LỚP VỮA LÓT
- LỚP CHỐNG THẤM
- MÁI BTCT ĐỔ TẠI CHỖ DÀY 100
- TRẦN ỐP GỖ NGOÀI TRỜI

S
- GẠCH CERAMIC 400x400MM
- LỚP VỮA CÁN PHẲNG 15MM
- TRẦN BTCT ĐỔ TẠI CHỖ MÁC 200 DÀY 100
- TRÁT TRẦN VỮA TH MÁC 50 DÀY 15MM
- LĂN SƠN MÀU TRẮNG

N
- LỚP GẠCH LÁT NỀN 300x300
- LỚP VỮA LÓT DÀY 15
- ĐẤT PHA CÁT TƯỚI NƯỚC ĐẦM KỸ
- ĐẤT TỰ NHIÊN

PHẠM PHƯƠNG DUNG	ĐẶNG TRẦN HƯNG		
THIẾT KẾ	QLKT		
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SẦM MINH ĐỨC		
TRƯỞNG PHÒNG	CHỦ TRÌ		

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH LOẠI 2 MẶT CẮT A-A, MẶT CẮT B-B	KT - 14	**BHXH-T.02-18**

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

TRƯỞNG PHÒNG	NGUYỄN QUỐC HOÀNG
CHỦ TRÌ	SẦM MINH ĐỨC
THIẾT KẾ	NGUYỄN QUANG THÁI
QLKT	ĐẶNG TRẦN HƯNG

TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH LOẠI 3
MẪU SỐ 03
(KÝ HIỆU: BHXH-T.03-18)

1. PHẠM VI ÁP DỤNG:

Phương án được áp dụng cho các khu vực miền trung , chịu ảnh hưởng của thiên tai bão lũ, thể hiện qua việc để trống tầng 1 (để xe) phòng khi có ngập lụt do mưa bão, phù
hợp tỉnh loại 3 có mật độ giao dịch làm việc thấp.Quan điểm thiết kế phù hợp với công trình xanh , tiết kiệm năng lượng.

2. GIẢI PHÁP QUY HOẠCH:

+ Phương án sử dụng giải pháp tổ hợp bố cục mặt bằng hợp khối. Công trình trụ sở được đặt trung tâm khu đất, giao thông được bố trí bao quanh công trình, đảm bảo dễ dàng tiếp cận, không chồng chéo, thuận tiện cho khách cũng như người dân đến giao dịch, đồng thời cũng đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy.

+ Khu vực để xe được bố trí hợp lý, gần lối vào công trình, chia làm hai khu vực đỗ xe riêng biệt cho khách, và cán bộ công nhân viên, phương án còn bố trí khu vực tầng 1 để xe riêng cho cán bộ nhân viên, Ngoài ra tổng mặt bằng còn bố trí sân vườn xen kẽ, tạo cảnh quan. Xung quanh tường rào có trồng cây xanh cách ly để hạn chế tối đa tiếng ồn cho công trình.

* GIẢI PHÁP KIẾN TRÚC:

+ Khối nhà gồm 7 tầng, gồm các khối chức năng kết hợp thành một khối lớn. Công trình được bố trí sảnh ở giữa ,cầu thang ở bên xen kẽ những cây xanh để tạo không gian đóng mở đa dạng , cải thiện vi khí hậu .

+ Ngoài ra công trình còn sử dụng các chi tiết hoa văn cách điệu từ logo BHXH Việt Nam để trang trí mặt tiền, làm tăng tính nhận diện, điểm nhấn riêng cho kiến trúc Trụ sở BHXH.

+ Yếu tố thẩm mỹ là điểm nhấn cho công trình thể hiện qua các ban công đua ra , được tận dụng trồng cây xanh , nhằm tăng tính tiện nghi và cải thiện vi khí hậu .

+ Ngoài ra công trình còn sử dụng các chi tiết hoa văn cách điệu từ logo BHXH Việt Nam để trang trí mặt tiền , làm tăng tính nhận diện , điểm nhấn riêng cho kiến trúc Trụ sở BHXH.

* GIẢI PHÁP TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG, KIẾN TRÚC XANH:

+ Công trình sử dụng vật liệu nhẹ kết hợp của 3 ngôn ngữ là kính , gạch bông gió và cây xanh làm vật liệu bao che, nhằm tận dụng ánh sáng tự nhiên để chiếu sáng cho các không gian bên trong . Ban công trồng cây xanh chống nóng , mưa hắt , phù hợp với điều kiện khí hậu nóng ẩm ở Việt Nam.

* GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ 4.0:

+ Giải pháp được thể hiện qua việc thiết kế không gian, vách ngăn các cabin, kết hợp trang thiết bị công nghệ hiện đại cho khu vực tiếp nhận và trả kết quả hay còn được gọi là khu vực cơ chế một cửa, giúp cho thời gian giải quyết thủ tục nhanh hơn , tiện nghi hơn .

+ Ngoài ra khu vực không gian đợi của khách được thiết kế ngay sảnh để dễ dàng tiếp cận, kết hợp với trang thiết bị tiện nghi, ứng dụng công nghệ thông tin cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao giúp cho người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính hiệu quả hơn.

+ Đối với khu vực kho lưu trữ , không gian tra cứu, không gian kho thể hiện đặc thù của công nghệ số, phù hợp với xu hướng phát triển hiện đại, cải thiện đáng kể diện tích sử dụng.

* GIẢI PHÁP KẾT CẤU, SỬ DỤNG VẬT LIỆU:

+ Công trình sử dụng khung BTCT và vật liệu công nghệ mới và vật liệu alumium, dễ thi công tăng tuổi thọ cho công trình, giảm thiểu sức nặng chịu lực và giảm tối đa thời gian bảo trì tu sửa công trình.

+ Công trình sử dụng các vật liệu phù hợp, thân thiện với môi trường, các vách ngăn không gian phòng được sử dụng gạch không nung, cách âm cách nhiệt tốt, không tác động đến môi trường.

+ Kết hợp sử dụng các vật liệu chống thấm, chống nhiệt thích hợp cho mái và vỏ ngoài công trình, góp phần tiết kiệm nhiên liệu cho công trình.

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH - LOẠI 3 PHỐI CẢNH	KT - 01	**BHXH-T.03-18**

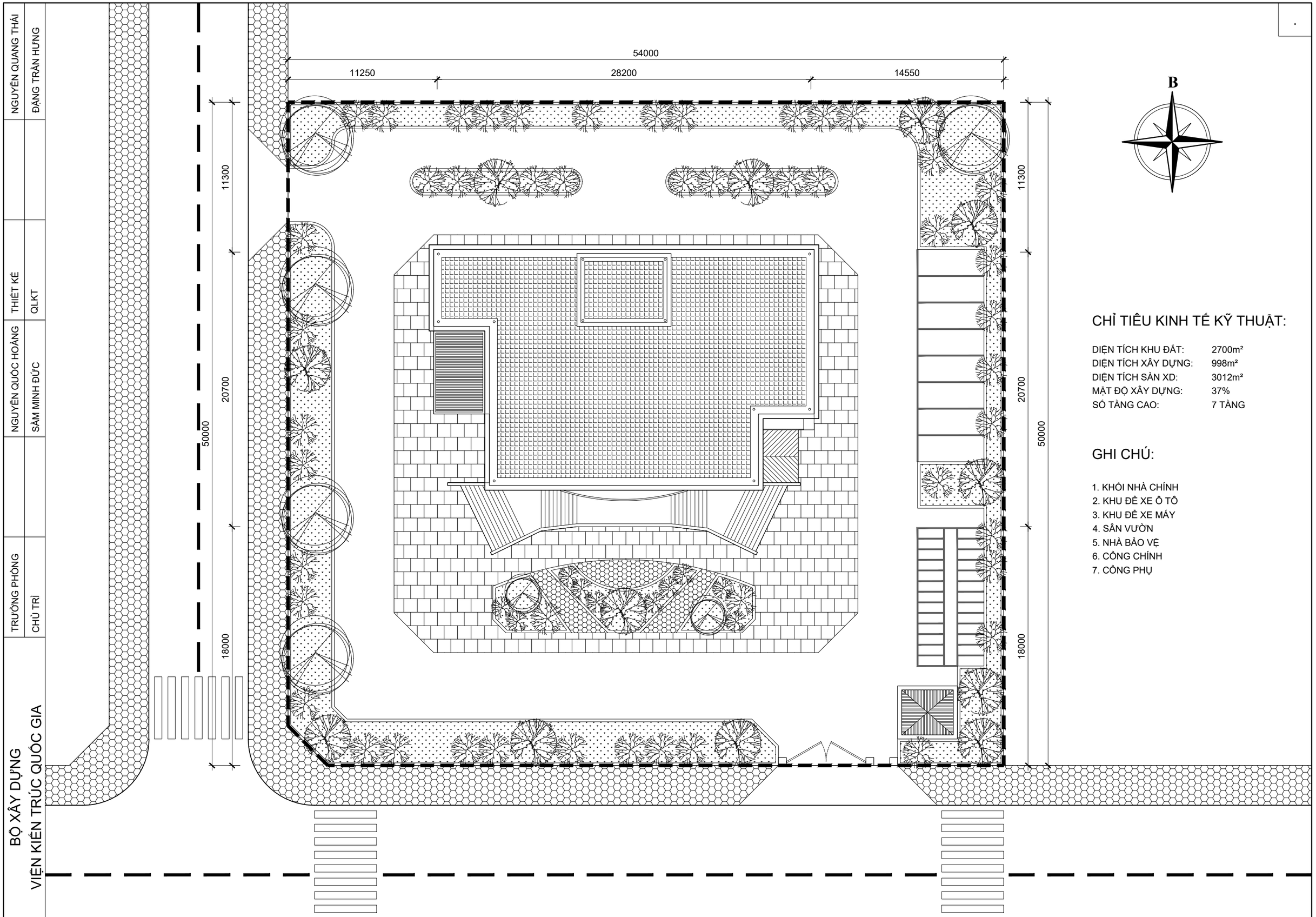

CHỈ TIÊU KINH TẾ KỸ THUẬT:

DIỆN TÍCH KHU ĐẤT:	2700m²
DIỆN TÍCH XÂY DỰNG:	998m²
DIỆN TÍCH SÀN XD:	3012m²
MẬT ĐỘ XÂY DỰNG:	37%
SỐ TẦNG CAO:	7 TẦNG

GHI CHÚ:

1. KHỐI NHÀ CHÍNH
2. KHU ĐỂ XE Ô TÔ
3. KHU ĐỂ XE MÁY
4. SÂN VƯỜN
5. NHÀ BẢO VỆ
6. CỔNG CHÍNH
7. CỔNG PHỤ

NGUYỄN QUỐC HOÀNG	THIẾT KẾ		NGUYỄN QUANG THÁI
SÂM MINH ĐỨC	QLKT		ĐẶNG TRẦN HƯNG
TRƯỞNG PHÒNG			
CHỦ TRÌ			

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH - LOẠI 3 MẶT BẰNG TỔNG THỂ	KT - 02	**BHXH-T.03-18**

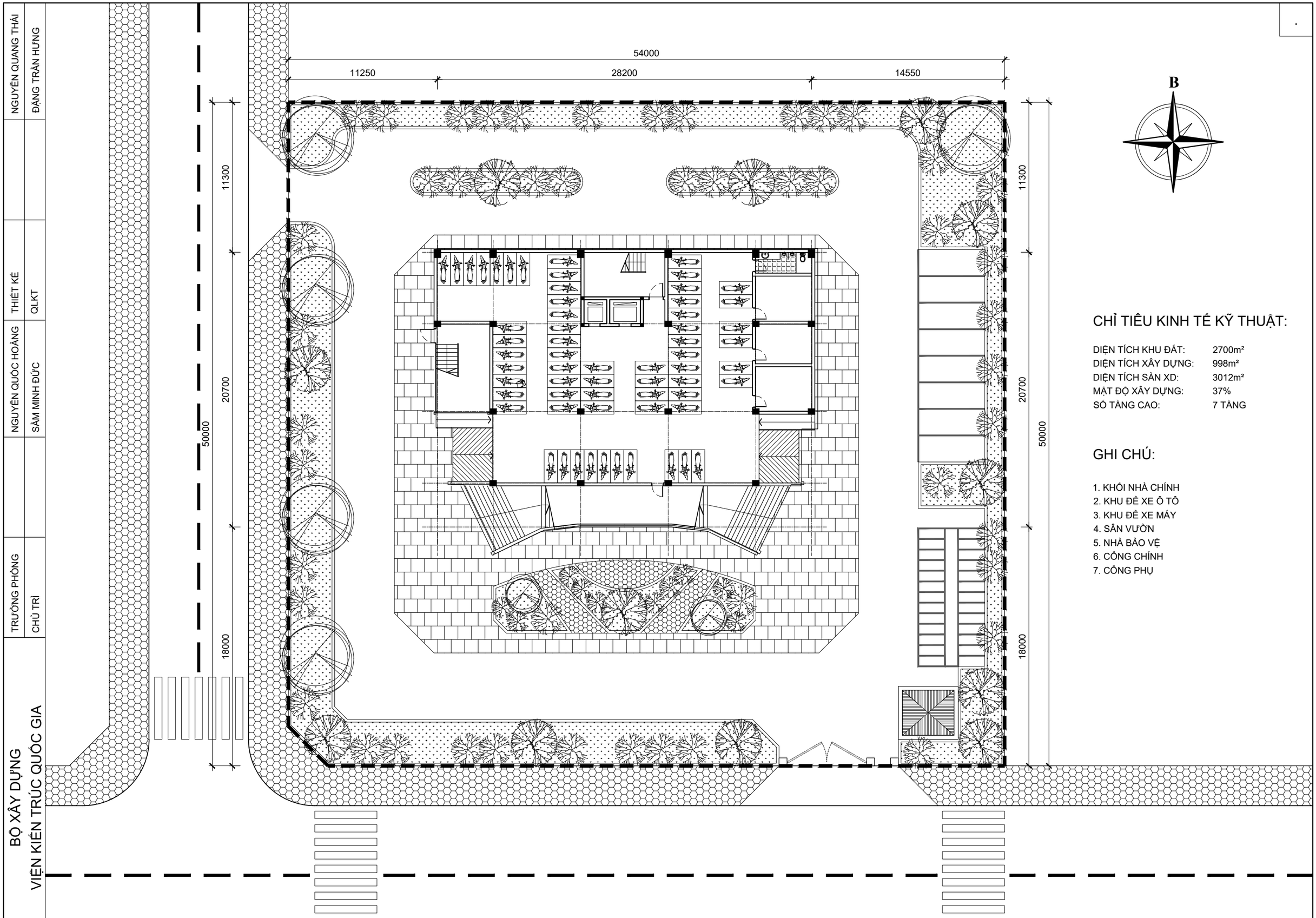

CHỈ TIÊU KINH TẾ KỸ THUẬT:

DIỆN TÍCH KHU ĐẤT:	2700m²
DIỆN TÍCH XÂY DỰNG:	998m²
DIỆN TÍCH SÀN XD:	3012m²
MẬT ĐỘ XÂY DỰNG:	37%
SỐ TẦNG CAO:	7 TẦNG

GHI CHÚ:

1. KHỐI NHÀ CHÍNH
2. KHU ĐỂ XE Ô TÔ
3. KHU ĐỂ XE MÁY
4. SÂN VƯỜN
5. NHÀ BẢO VỆ
6. CỔNG CHÍNH
7. CỔNG PHỤ

NGUYỄN QUỐC HOÀNG	THIẾT KẾ		NGUYỄN QUANG THÁI
SÂM MINH ĐỨC	QLKT		ĐẶNG TRẦN HƯNG
TRƯỞNG PHÒNG			
CHỦ TRÌ			

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH - LOẠI 3 MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ	KT - 03	**BHXH-T.03-18**

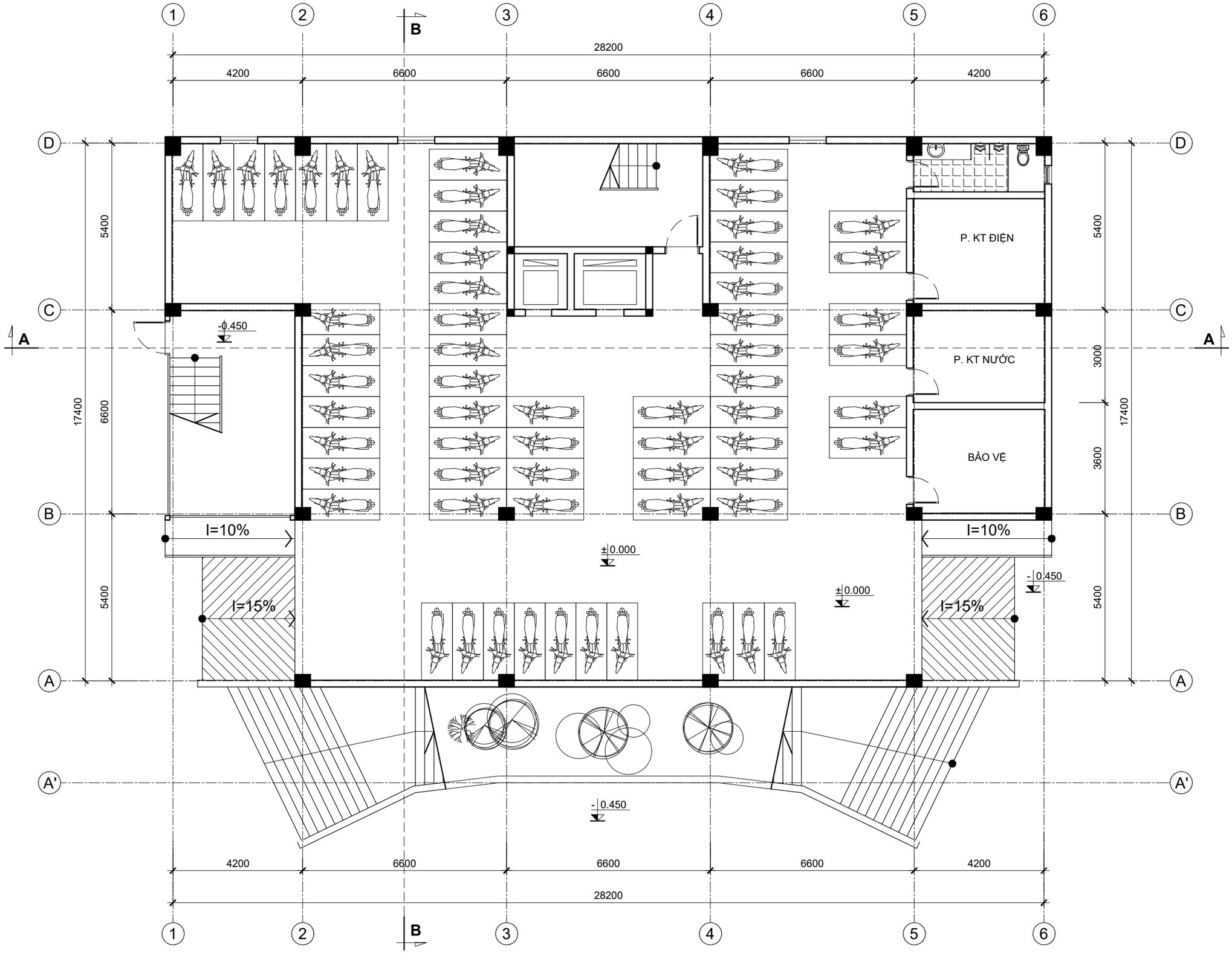

BỘ XÂY DỰNG VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA	TRƯỞNG PHÒNG	CHỦ TRÌ	
	THIẾT KẾ	QLKT	
	NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SÂM MINH ĐỨC	
	NGUYỄN QUANG THÁI	ĐẶNG TRẦN HƯNG	

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH - LOẠI 3 MẶT BẰNG TẦNG 1	KT - 04	**BHXH-T.03-18**

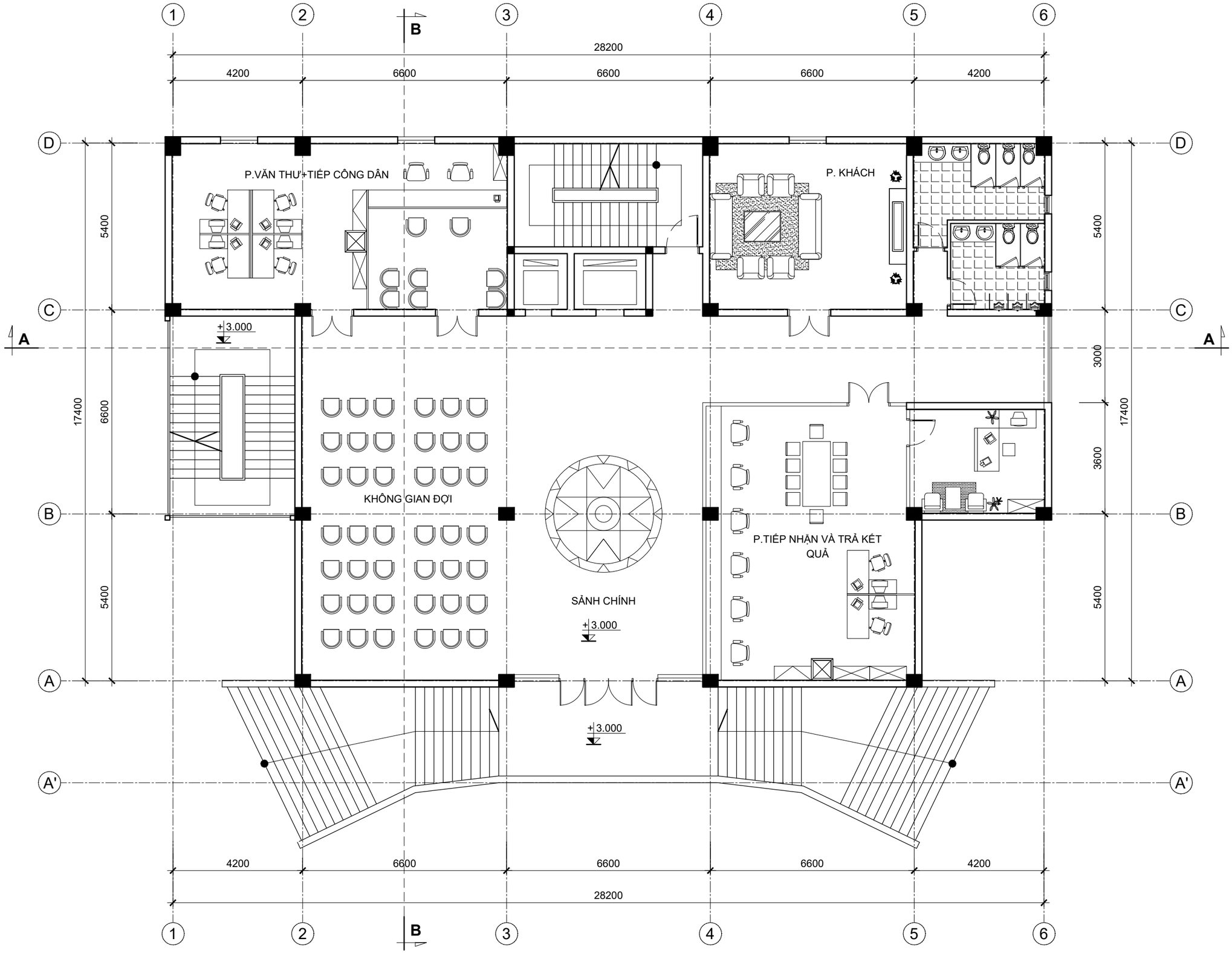

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH - LOẠI 3 MẶT BẰNG TẦNG 2	KT - 05	**BHXH-T.03-18**

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

TRƯỞNG PHÒNG	NGUYỄN QUỐC HOÀNG
CHỦ TRÌ	SÂM MINH ĐỨC
THIẾT KẾ	NGUYỄN QUANG THÁI
QLKT	ĐẶNG TRẦN HƯNG

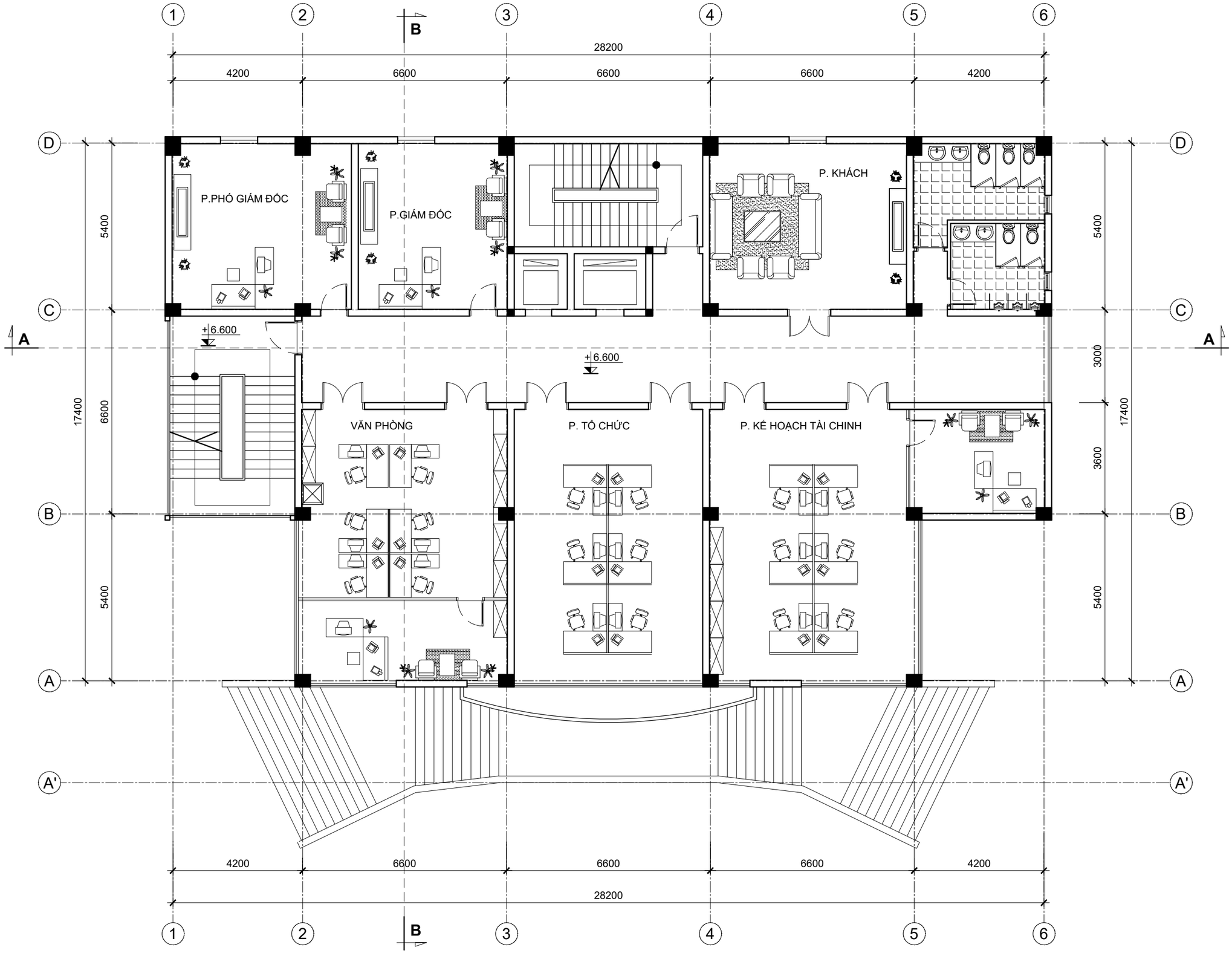

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH - LOẠI 3 MẶT BẰNG TẦNG 3	KT - 06	**BHXH-T.03-18**

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

TRƯỞNG PHÒNG	NGUYỄN QUANG THÁI
CHỦ TRÌ	ĐẶNG TRẦN HƯNG
THIẾT KẾ	
QLKT	
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	
SẦM MINH ĐỨC	

NGUYỄN QUANG THÁI	
ĐẶNG TRẦN HƯNG	
THIẾT KẾ	QLKT
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	
SÂM MINH ĐỨC	
TRƯỞNG PHÒNG	CHỦ TRÌ

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

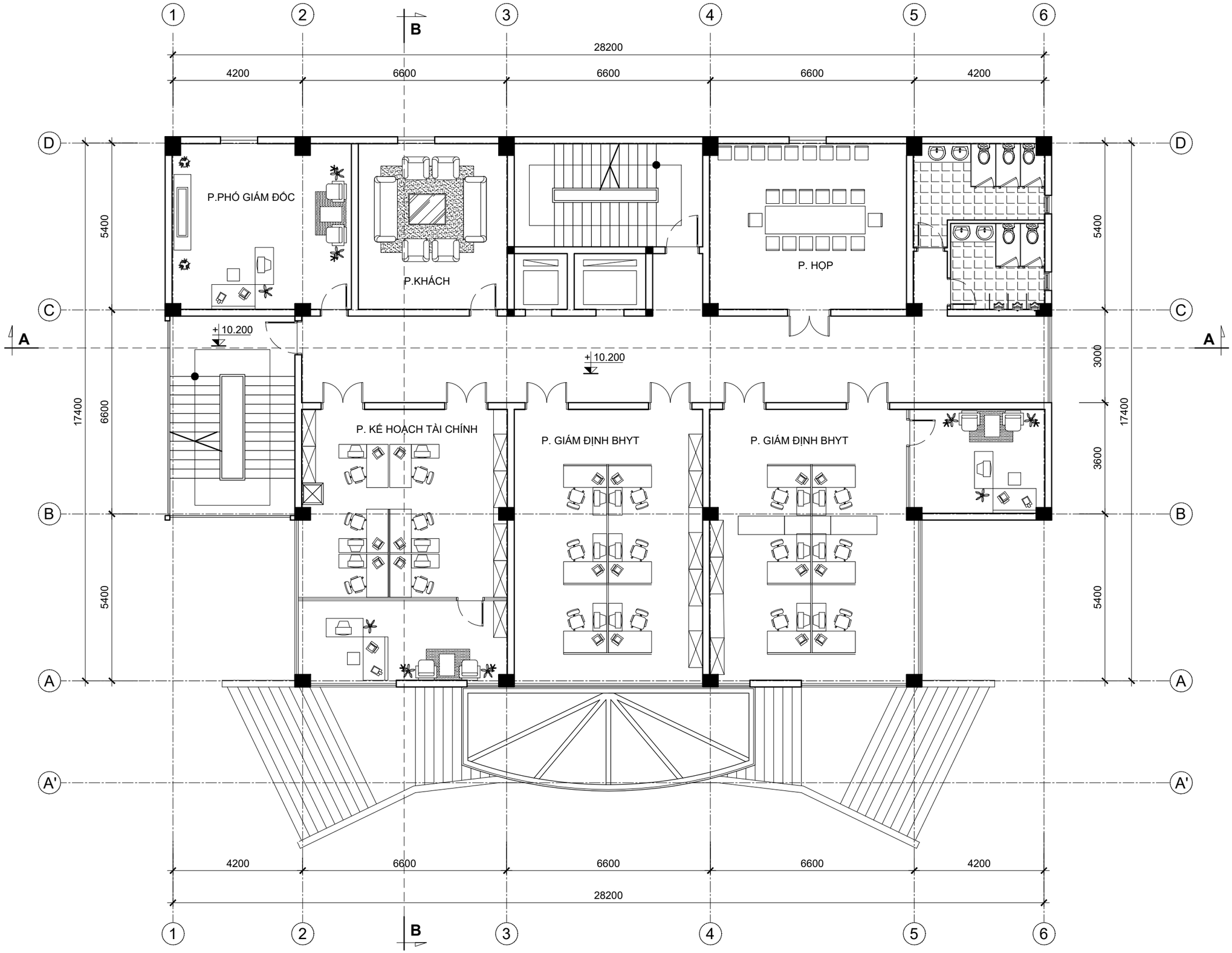

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH - LOẠI 3 MẶT BẰNG TẦNG 4	KT - 07	**BHXH-T.03-18**

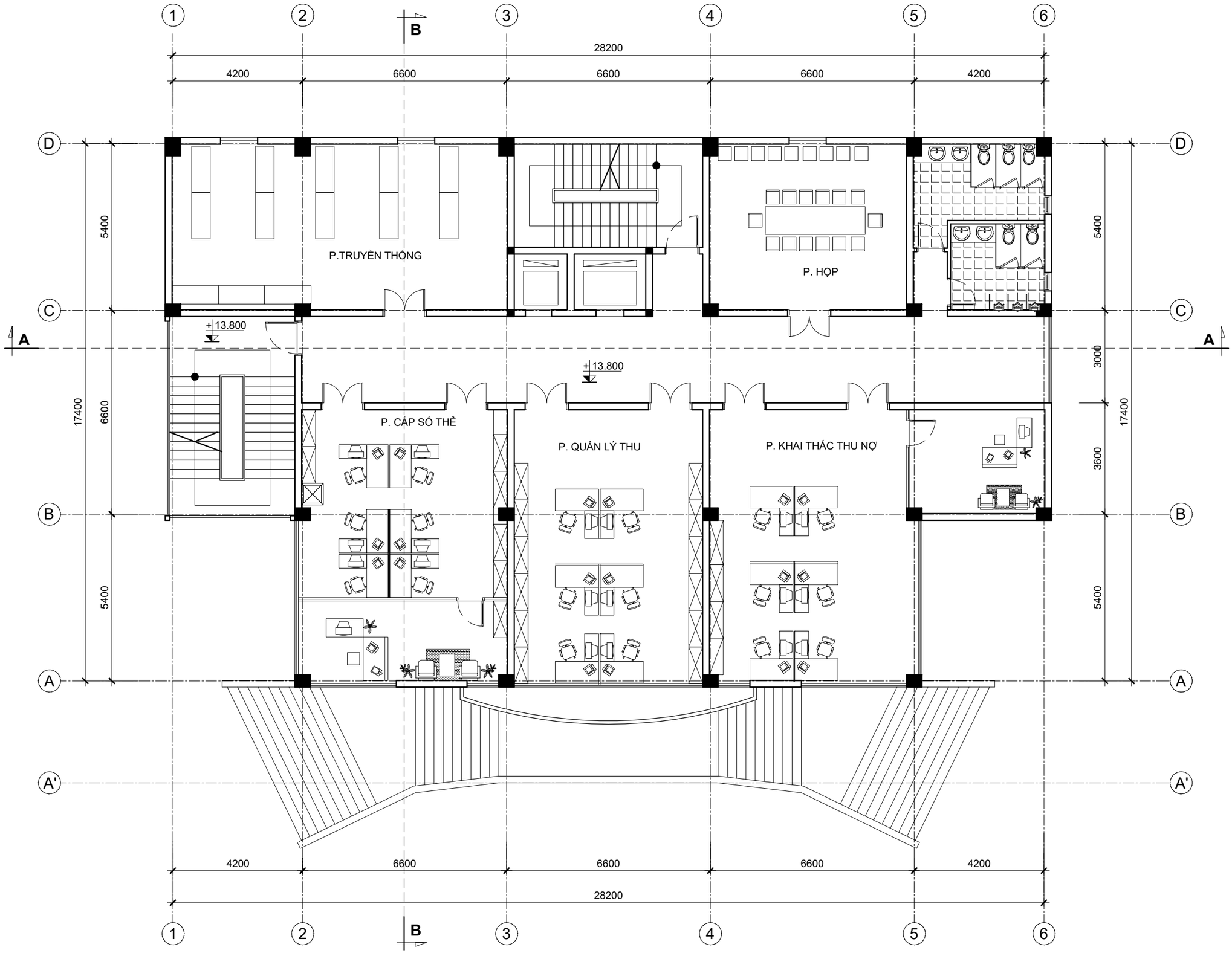

BỘ XÂY DỰNG VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA	TRƯỞNG PHÒNG	CHỦ TRÌ
	THIẾT KẾ	QLKT
	NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SÂM MINH ĐỨC
	NGUYỄN QUANG THÁI	ĐẶNG TRẦN HƯNG

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH - LOẠI 3 MẶT BẰNG TẦNG 5	KT - 08	**BHXH-T.03-18**

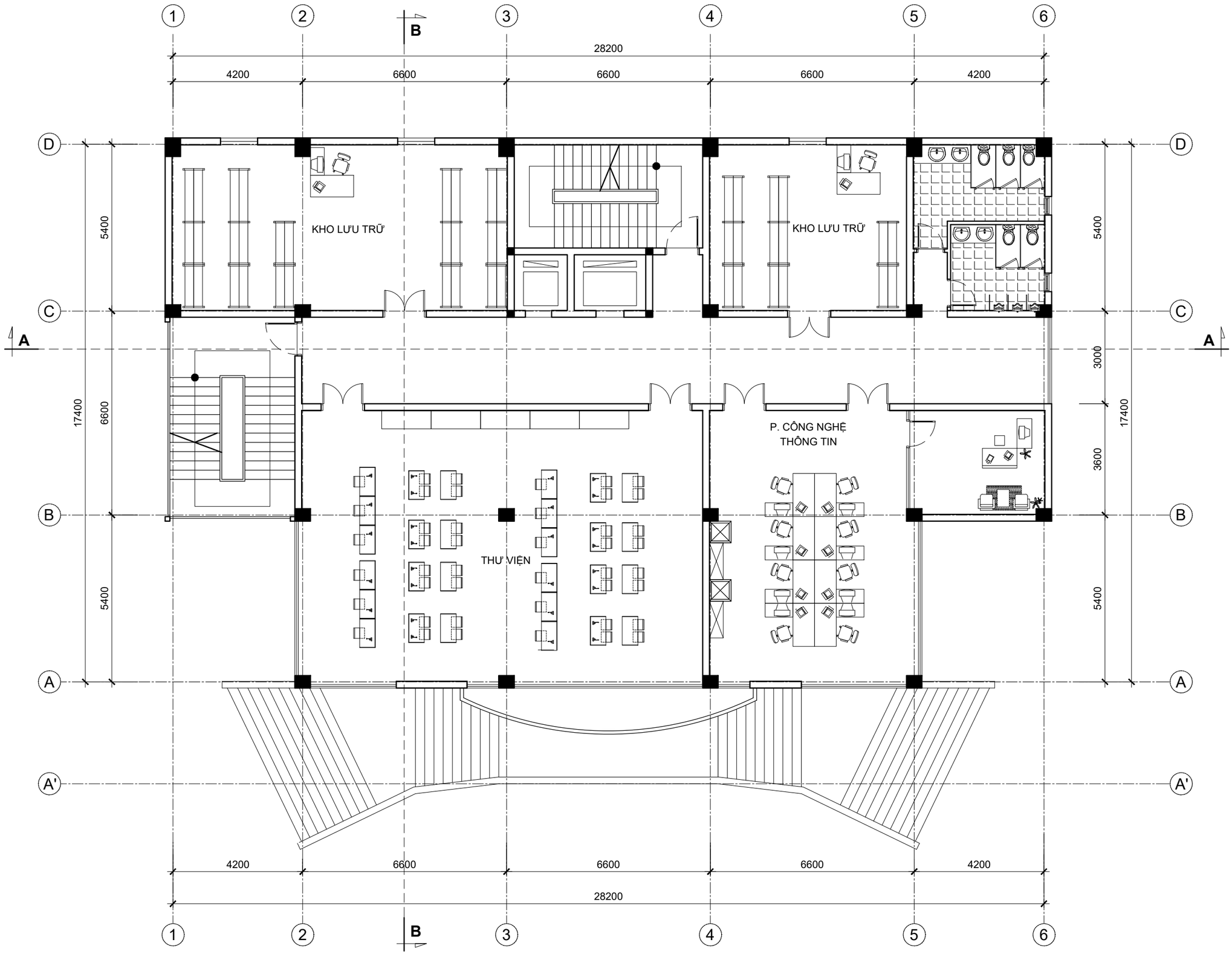

BỘ XÂY DỰNG VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA	TRƯỞNG PHÒNG	CHỦ TRÌ	
	NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SÂM MINH ĐỨC	
	THIẾT KẾ	QLKT	
	NGUYỄN QUANG THÁI	ĐẶNG TRẦN HƯNG	

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH - LOẠI 3 MẶT BẰNG TẦNG 6	KT - 09	**BHXH-T.03-18**

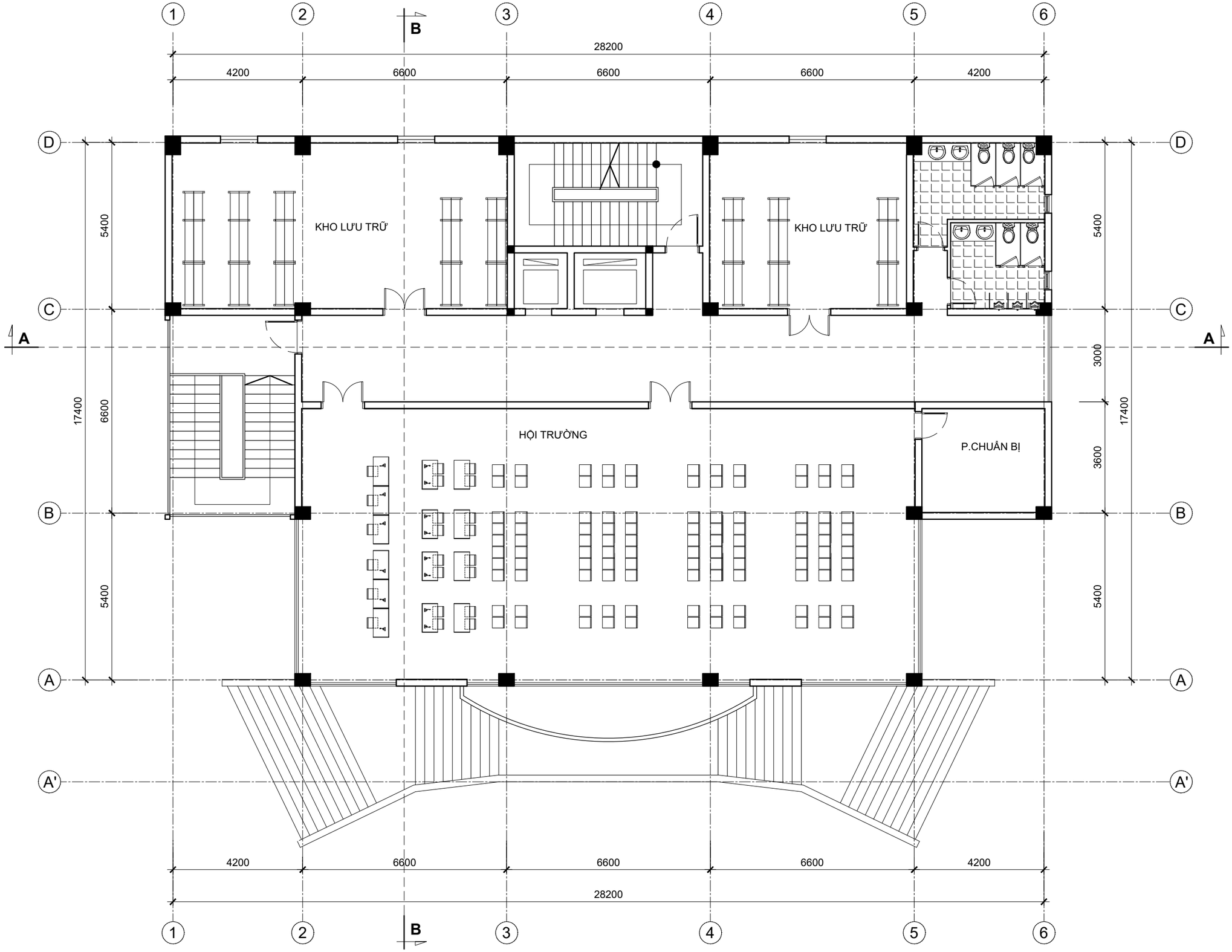

BỘ XÂY DỰNG VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA	TRƯỞNG PHÒNG CHỦ TRÌ	NGUYỄN QUỐC HOÀNG SÂM MINH ĐỨC	THIẾT KẾ QLKT	NGUYỄN QUANG THÁI ĐẶNG TRẦN HƯNG

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH - LOẠI 3 MẶT BẰNG TẦNG 7	KT - 10	**BHXH-T.03-18**

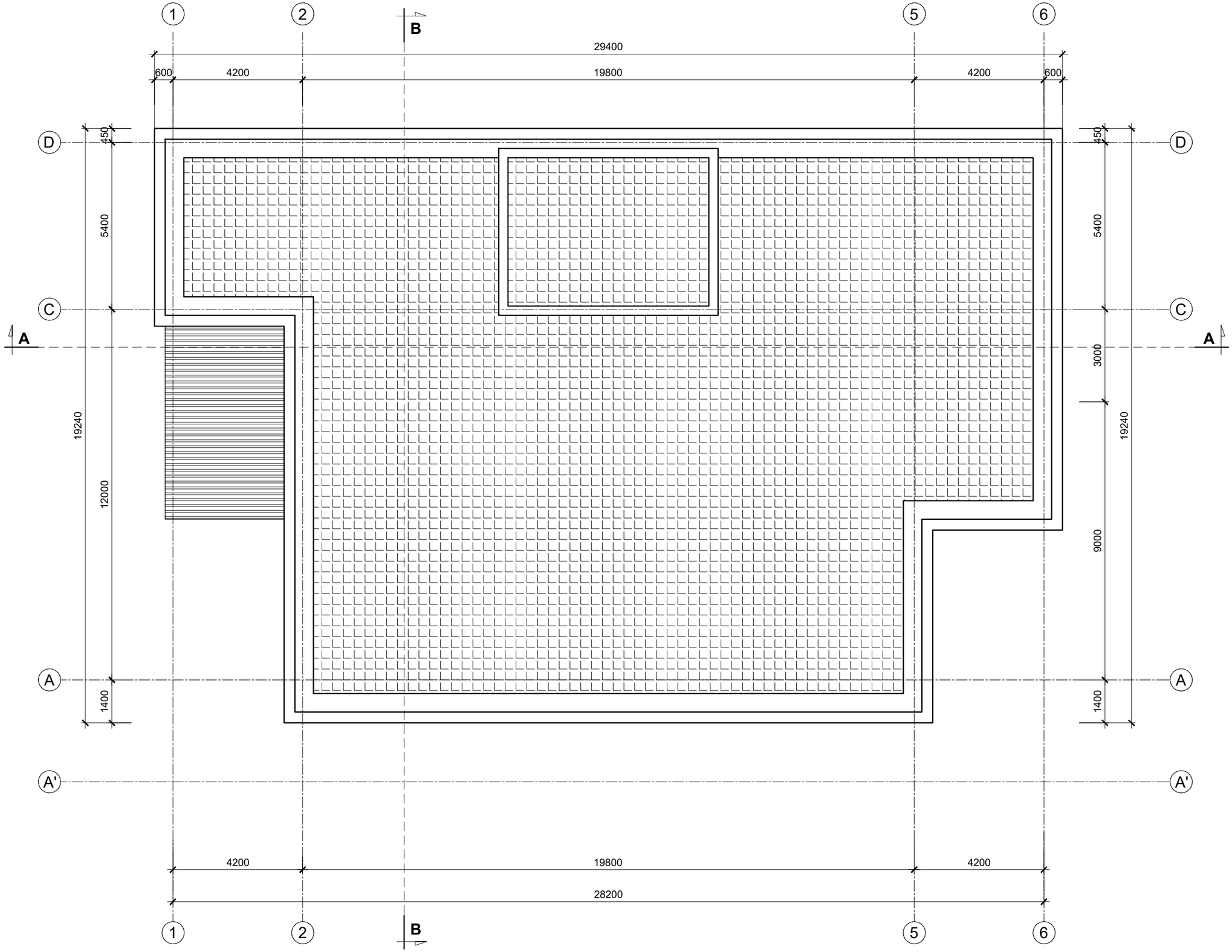

NGUYỄN QUANG THÁI	ĐẶNG TRẦN HƯNG		
THIẾT KẾ	QLKT		
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SÂM MINH ĐỨC		
TRƯỞNG PHÒNG	CHỦ TRÌ		

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP TỈNH - LOẠI 3 MẶT BẰNG MÁI	KT - 11	**BHXH-T.03-18**

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

NGUYỄN QUỐC HOÀNG	THIẾT KẾ	NGUYỄN QUANG THÁI	
SÂM MINH ĐỨC	QLKT	ĐẶNG TRẦN HƯNG	
TRƯỞNG PHÒNG	CHỦ TRÌ		

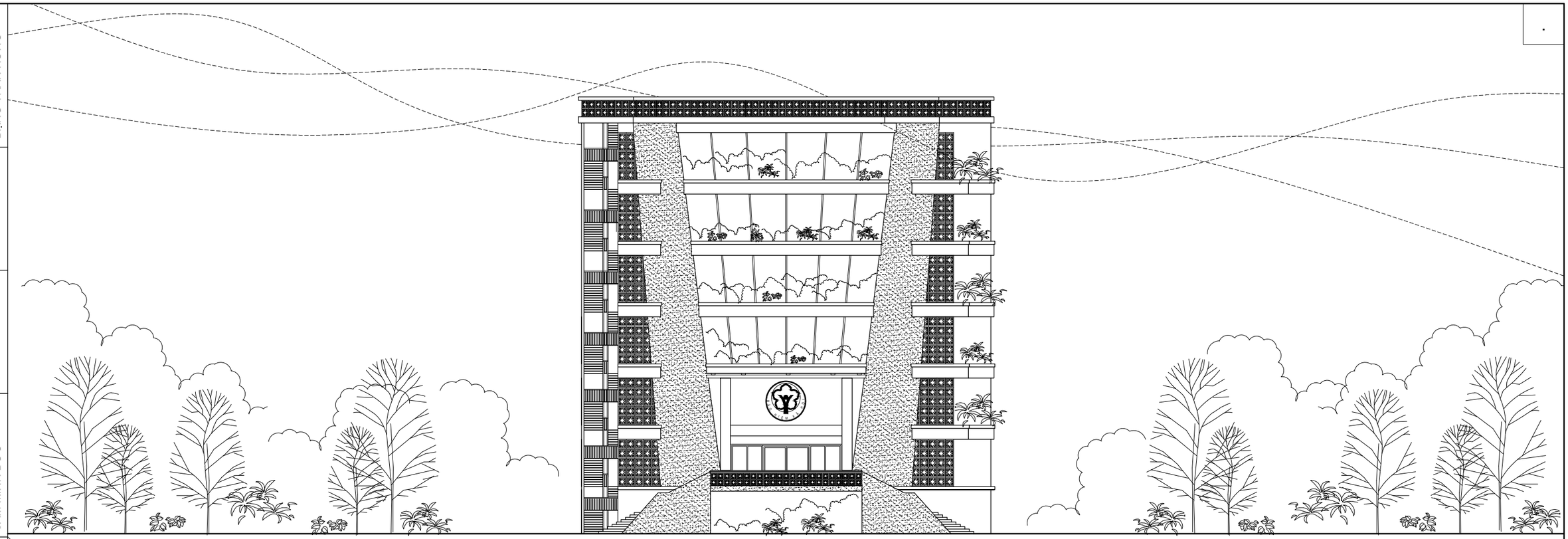

MẶT ĐỨNG TRỤC 1-6

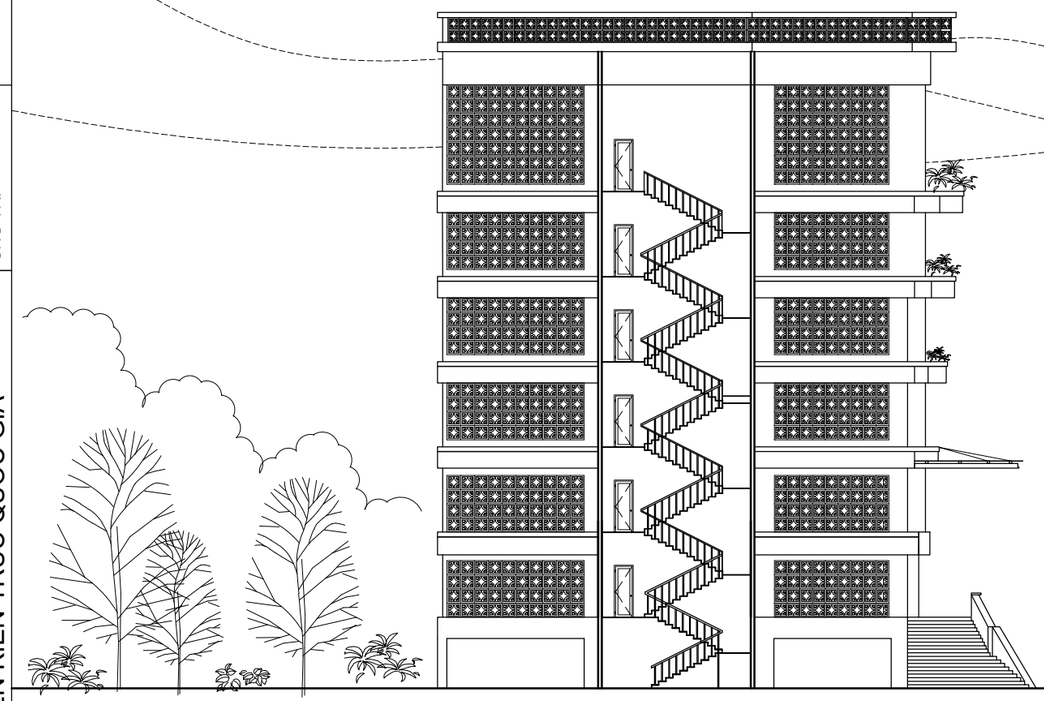

MẶT ĐỨNG TRỤC D-A

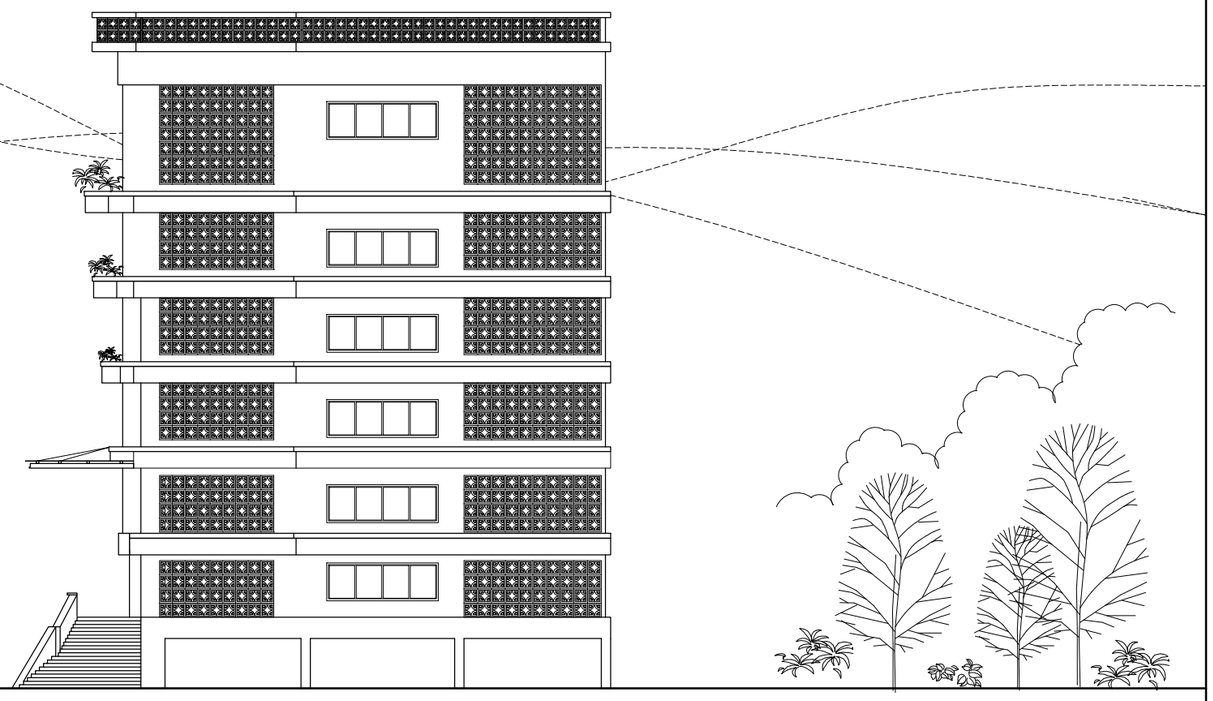

MẶT ĐỨNG TRỤC A-D

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM CẤP TỈNH - LOẠI 3 MẶT ĐỨNG TRỤC 1-6	KT - 12	**BHXH-T.03-18**

NGUYỄN QUANG THÁI	ĐẶNG TRẦN HƯNG
THIẾT KẾ	QLKT
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SẦM MINH ĐỨC
TRƯỞNG PHÒNG	CHỦ TRÌ

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

M
- LỚP SÂN VƯỜN
- LỚP VỮA LÓT
- LỚP CHỐNG THẤM
- SÀN BTCT ĐỂ TẠI CHỖ DÀY 100
- LỚP VỮA TRÁT TRẦN
- LĂN SƠN TRẮNG

S
- GẠCH CERAMIC LÁT SÀN
- LỚP VỮA LÁT
- LỚP VỮA LÓT
- SÀN BTCT ĐỔ TẠI CHỖ DÀY 100
- LỚP VỮA TRÁT TRẦN
- LĂN SƠN TRẮNG

N
- GẠCH CERAMIC LÁT SÀN
- LỚP VỮA LÁT
- LỚP VỮA LÓT
- SÀN BTCT ĐỔ TẠI CHỖ DÀY 100
- LỚP VỮA TRÁT TRẦN
- LĂN SƠN TRẮNG
- SÀN BÊ TÔNG GẠCH VỠ DÀY 100
- ĐẤT TỰ NHIÊN

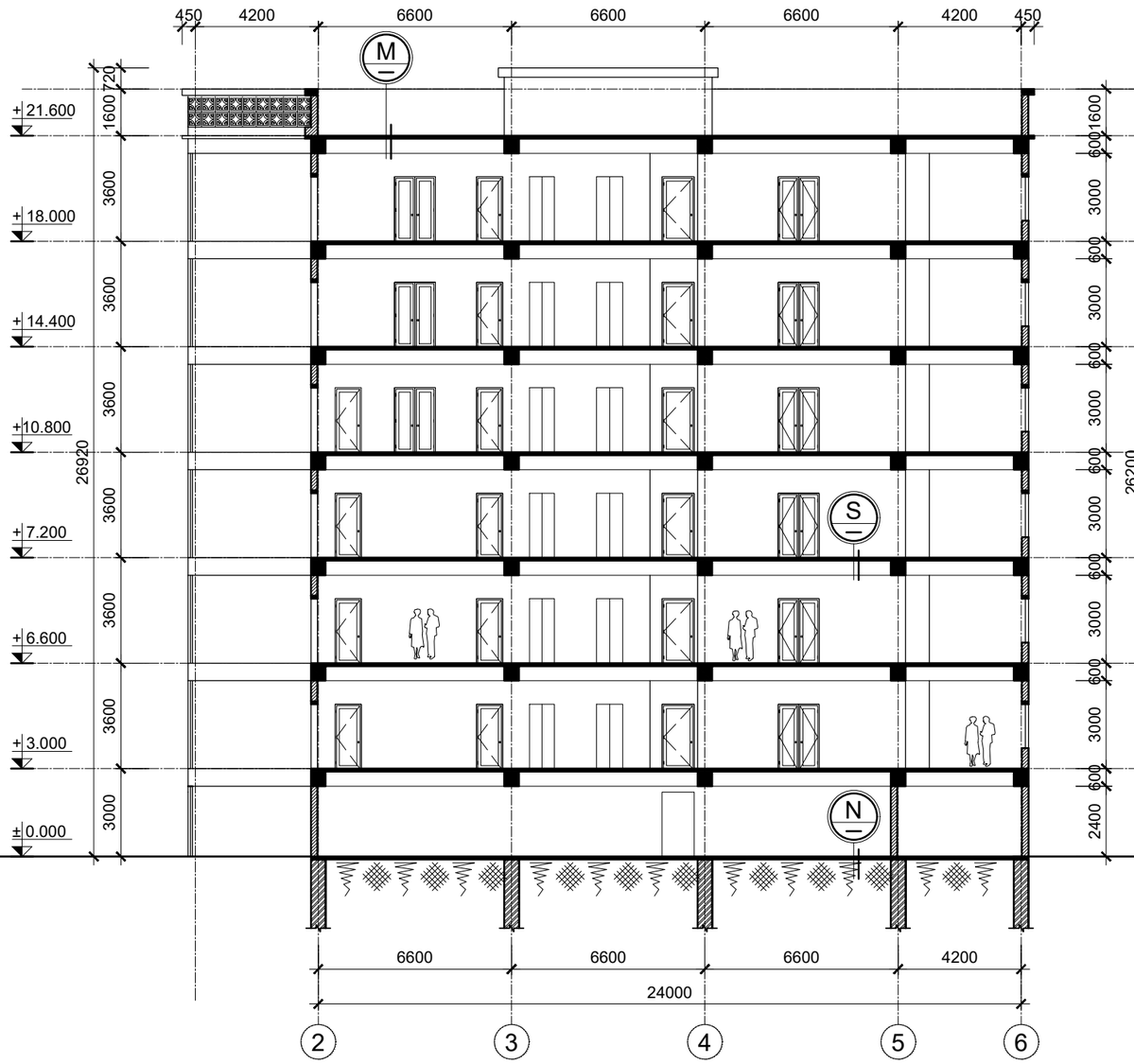

MẶT CẮT A-A

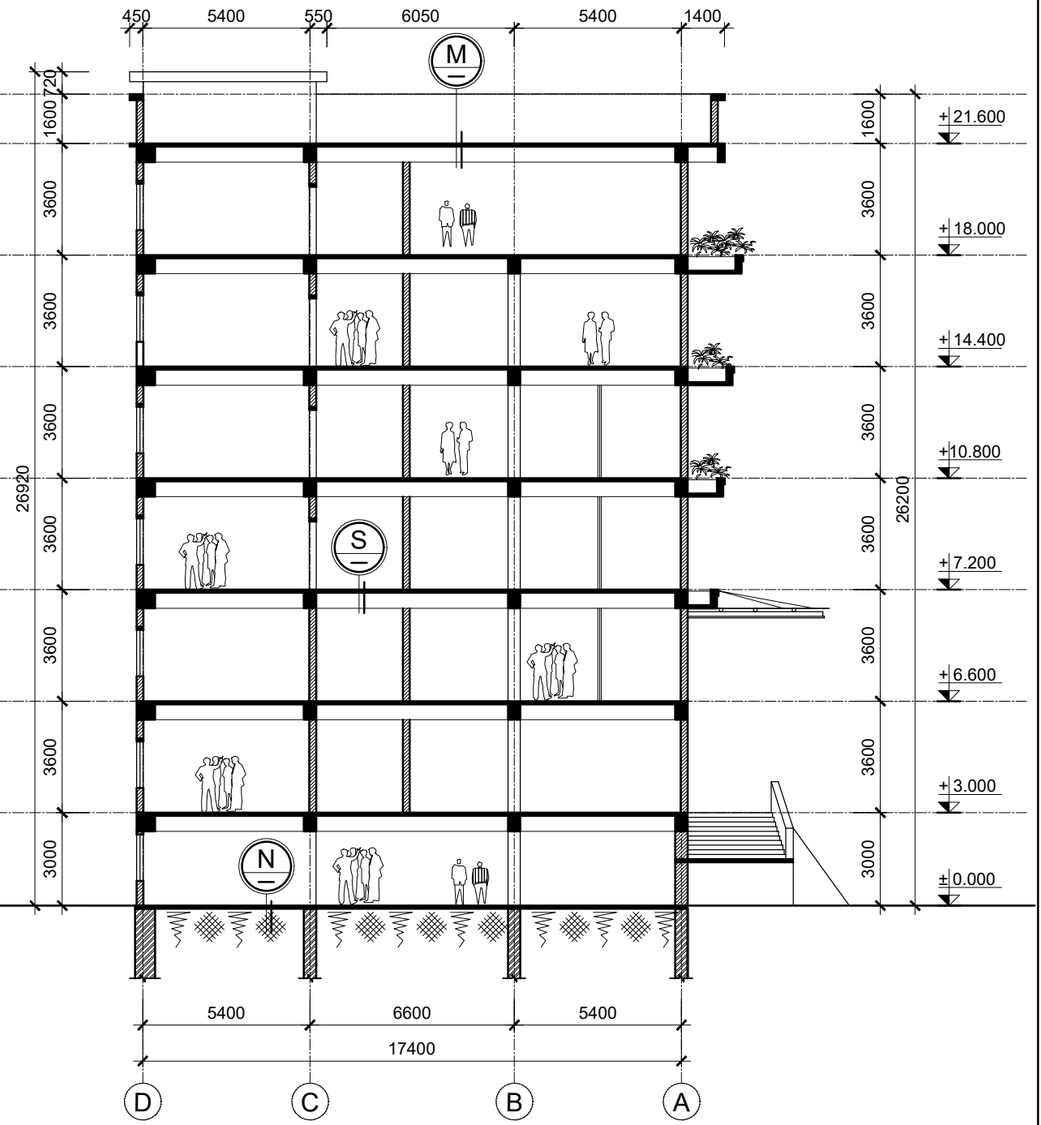

MẶT CẮT B-B

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	MẶT CẮT A-A ; MẶT CẮT B-B	KT - 13	**BHXH-T.03-18**

CÁC MẪU THIẾT KẾ

TỪ: BHXH-H.01-18

ĐẾN: BHXH-H.03-18

TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN

ÁP DỤNG CHO CÁC HUYỆN, QUẬN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ THUỘC TỈNH

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

CHỦ NHIỆM	CHỦ TRÌ
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SÂM MINH ĐỨC
THIẾT KẾ	QLKT
TRỊNH TUẤN SƠN	ĐẶNG TRẦN HƯNG

.

TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN LOẠI 1
MẪU SỐ 04
(KÝ HIỆU: BHXH-H.01-18)

1. PHẠM VI ÁP DỤNG:

Mẫu thiết kế có quy mô lớn, phù hợp với các quận huyện thuộc các thành phố lớn, dân số đông, với số lượng cán bộ làm việc trên 36 người.

2. GIẢI PHÁP THIẾT KẾ:

Chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật phương án:

- Diện tích khu đất: 2490m²
- Diện tích xây dựng: 675m²
- Diện tích sàn xây dựng: 2830m²
- Mật độ xây dựng: 27%
- Số tầng cao: 5 tầng

* GIẢI PHÁP QUY HOẠCH:

+ Khối nhà chính được đặt tại trung tâm khu đất, thuận tiện cho các luồng giao thông với 2 cổng vào.

+ Cây xanh sân vườn được bố trí bao quanh khu đất, nhằm hạn chế tối đa tiếng ồn và khói bụi ảnh hưởng đến công trình.

+ Quanh công trình là các bãi đỗ xe ô tô, xe máy và đường giao thông để đảm bảo tiêu chuẩn phòng cháy chữa cháy.

* GIẢI PHÁP KIẾN TRÚC:

+ Khối nhà chính được thiết kế có sảnh đón rộng ở tầng 1, tạo điều kiện thuận lợi để đón khách đến làm việc. Các phòng làm việc được bố trí trên tầng 2,3,4, ngoài ra trên tầng 5 còn có phòng đa năng và các kho lưu trữ hồ sơ.

+ Phương án có bố trí 1 thang bộ chính, với các kích thước đạt tiêu chuẩn cho thang trong công trình công cộng và 1 thang bộ phụ được sử dụng làm thang thoát hiểm trong trường hợp khẩn cấp.

+ Công trình trụ sở BHXH cấp huyện được thiết kế theo hình thức kiến trúc hiện đại, sử dụng các hình khối đơn giản, kết hợp với vật liệu trang trí và mảng kính để tạo nên dáng vẻ thanh thoát cho công trình.

+ Tuy nhiên, các chi tiết trang trí vẫn gợi nét đặc trưng kiến trúc truyền thống, phù hợp với các địa phương miền núi. Hàng cột dưới tầng 1 được đưa ra phía trước vách kính sảnh, gợi hình ảnh cột chống nhà sàn. Phần nan trang trí trên tầng 5 cũng lấy hình ảnh cách điệu từ mái dốc nhà truyền thống của các dân tộc.

* GIẢI PHÁP TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG, KIẾN TRÚC XANH:

+ Phương án có kiểu dáng hình khối đơn giản, vật liệu hoàn thiện phổ biến, tạo điều kiện dễ dàng cho việc xây dựng và vận hành sử dụng.

+ Công trình sử dụng vật liệu bao che chủ yếu là kính, kết hợp với lam chắn nắng, nhằm tận dụng ánh sáng tự nhiên để chiếu sáng cho các không gian bên trong, cũng là một giải pháp hữu hiệu để tiết kiệm năng lượng (TKNL) trong thiết kế, xây dựng. Đồng thời bề mặt kính còn ngăn nhiệt từ bên ngoài vào trong, và giảm thiểu truyền tải nhiệt ra ngoài. Sử dụng kính là TKNL, phù hợp với điều kiện khí hậu nóng ẩm ở Việt Nam.

* GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ 4.0:

+ Công trình được áp dụng giải pháp công nghệ 4.0, được phát triển trên nền tảng khoa học công nghệ, tiếp cận áp dụng những khoa học công nghệ thông tin mới vào cải cách thủ tục hành chính.

+ Giải pháp được thể hiện qua việc thiết kế không gian, vách ngăn các cabin, kết hợp trang thiết bị công nghệ hiện đại cho khu vực tiếp nhận và trả kết quả hay còn gọi là khu vực cơ chế một cửa, giúp cho thời gian giải quyết thủ tục nhanh hơn, xóa bỏ được phiền hà, phiền phức cho khách hàng, và người dân.

+ Ngoài ra khu vực không gian đợi của khách được thiết kế ngay sảnh để dễ dàng tiếp cận, kết hợp với trang thiết bị tiện nghi, ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) cung cấp dịch vụ công (DVC) trực tuyến mức độ cao giúp cho người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính (TTHC) hiệu quả hơn.

+ Đối với khu vực kho lưu trữ cũng được áp dụng những khoa học công nghệ thông tin vào việc tra cứu hồ sơ, phù hợp với xu hướng phát triển hiện đại, cải thiện đáng kể diện tích kho lưu trữ.

* GIẢI PHÁP KẾT CẤU, SỬ DỤNG VẬT LIỆU:

+ Phương án sử dụng mảng kính lớn, kết hợp với hệ khung mang hình thức kiến trúc hiện đại, cập nhật xu hướng thiết kế các văn phòng làm việc hiện nay.

+ Công trình sử dụng khung BTCT từ móng đến mái, dễ thi công tăng tuổi thọ cho công trình, giảm thiểu tối đa thời gian bảo trì tu sửa công trình.

+ Kết hợp sử dụng các vật liệu chống thấm, chống nhiệt thích hợp cho mái và vỏ ngoài công trình, góp phần TKNL cho công trình.

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN - LOẠI 1 PHỐI CẢNH	KT - 01	**BHXH-H.01-18**

CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ KỸ THUẬT:

DIỆN TÍCH KHU ĐẤT:	2490m²
DIỆN TÍCH XÂY DỰNG:	675m²
DIỆN TÍCH SÀN XÂY DỰNG:	2830m²
MẬT ĐỘ XÂY DỰNG:	27%
SỐ TẦNG CAO:	5 TẦNG

GHI CHÚ:

1. KHỐI NHÀ CHÍNH
2. KHU ĐỂ XE MÁY, Ô TÔ NHÂN VIÊN
3. KHU ĐỂ XE MÁY, Ô TÔ CHO KHÁCH
4. SÂN VƯỜN
5. NHÀ BẢO VỆ
6. CỔNG

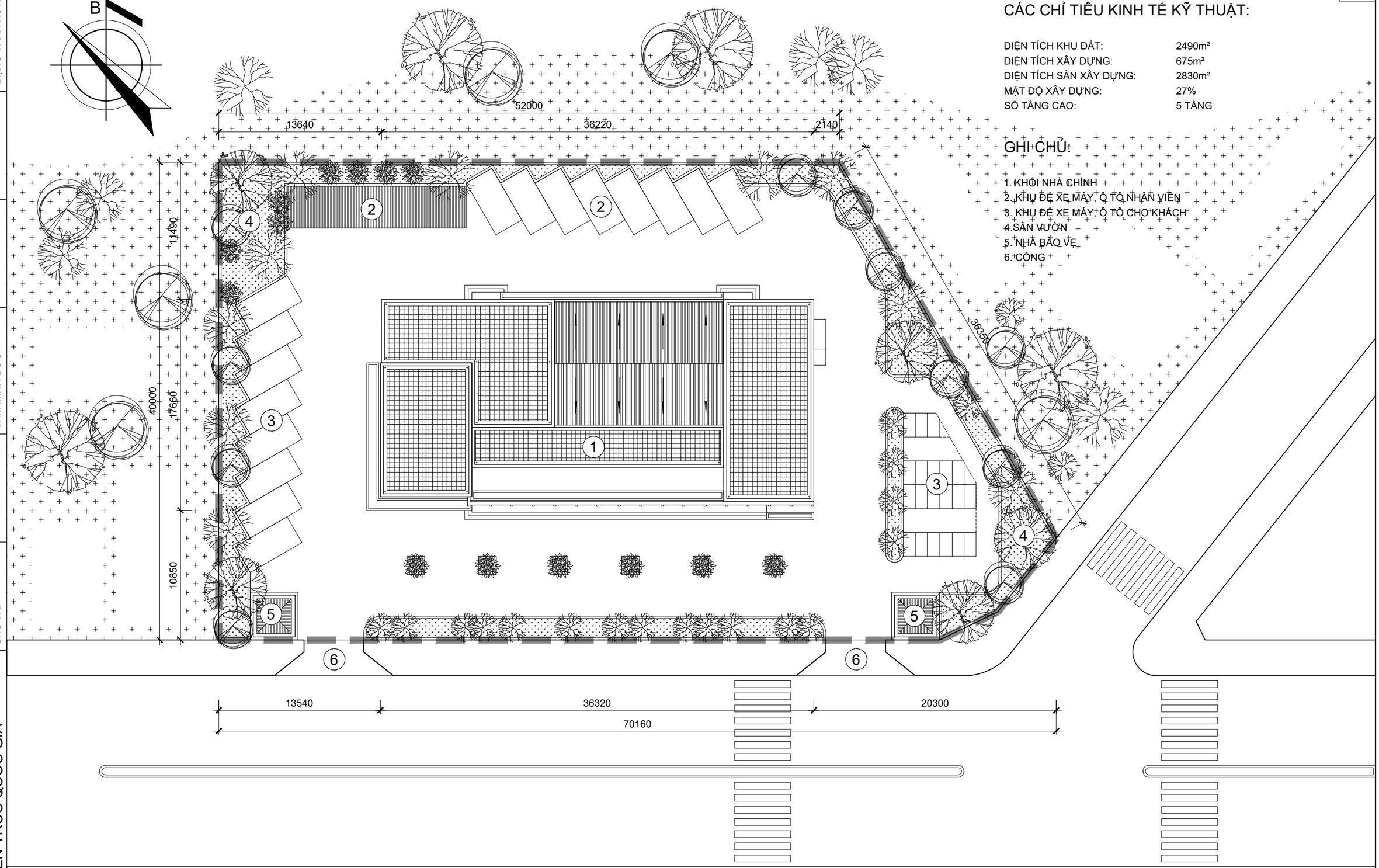

TRỊNH TUẤN SƠN	ĐẶNG TRẦN HƯNG		
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	THIẾT KẾ		
SÂM MINH ĐỨC	QLKT		
CHỦ NHIỆM	CHỦ TRÌ		

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN - LOẠI 1 MẶT BẰNG TỔNG THỂ	KT - 02	**BHXH-H.01-18**

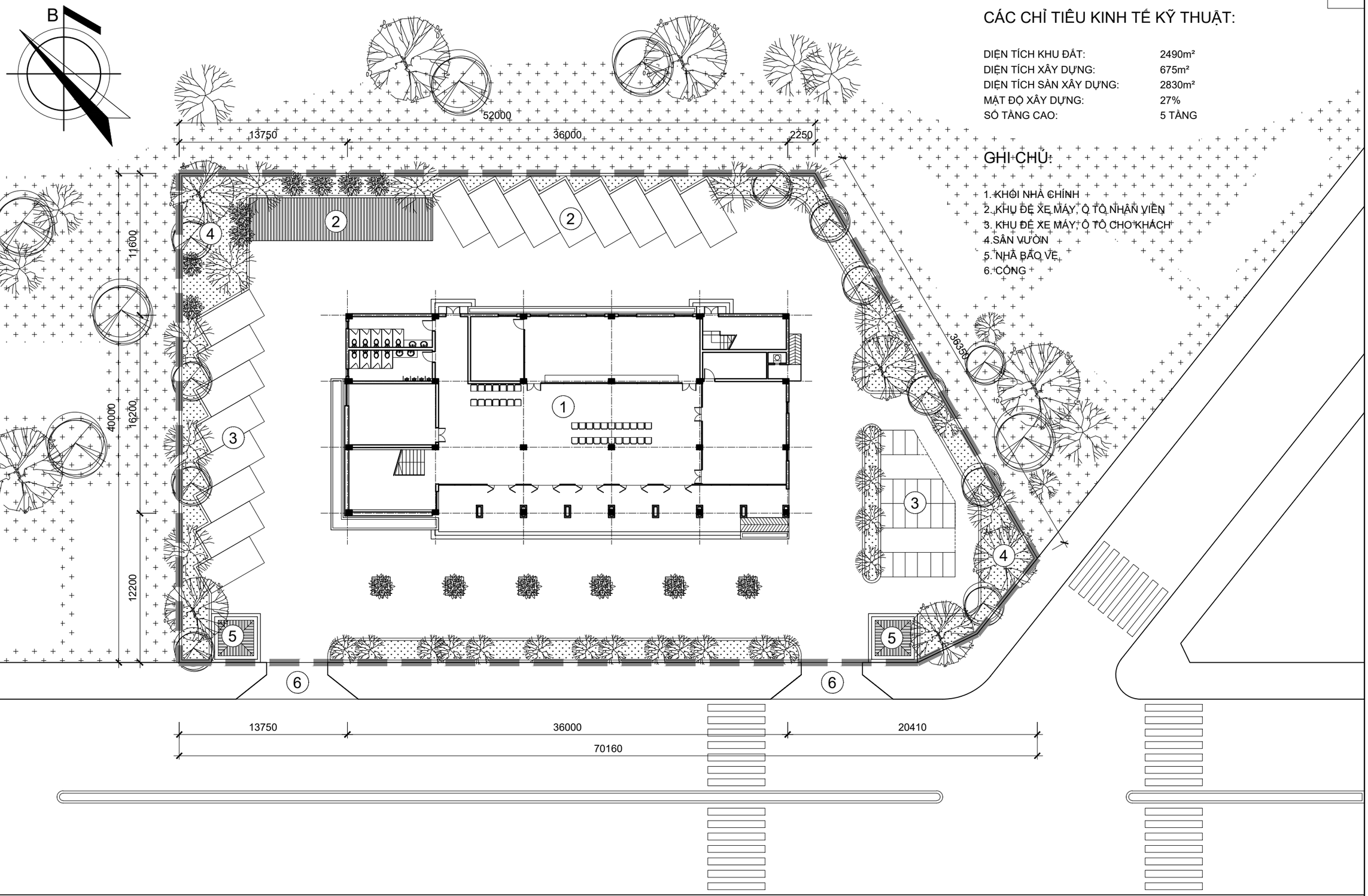

CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ KỸ THUẬT:

DIỆN TÍCH KHU ĐẤT:	2490m²
DIỆN TÍCH XÂY DỰNG:	675m²
DIỆN TÍCH SÀN XÂY DỰNG:	2830m²
MẬT ĐỘ XÂY DỰNG:	27%
SỐ TẦNG CAO:	5 TẦNG

GHI CHÚ:

1. KHỐI NHÀ CHÍNH
2. KHU ĐỂ XE MÁY, Ô TÔ NHÂN VIÊN
3. KHU ĐỂ XE MÁY, Ô TÔ CHO KHÁCH
4. SÂN VƯỜN
5. NHÀ BẢO VỆ
6. CỔNG

TRỊNH TUẤN SƠN	ĐẶNG TRẦN HƯNG
THIẾT KẾ	QLKT
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SẦM MINH ĐỨC
CHỦ NHIỆM	CHỦ TRÌ

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN - LOẠI 1 MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ CÔNG TRÌNH	KT - 03	**BHXH-H.01-18**

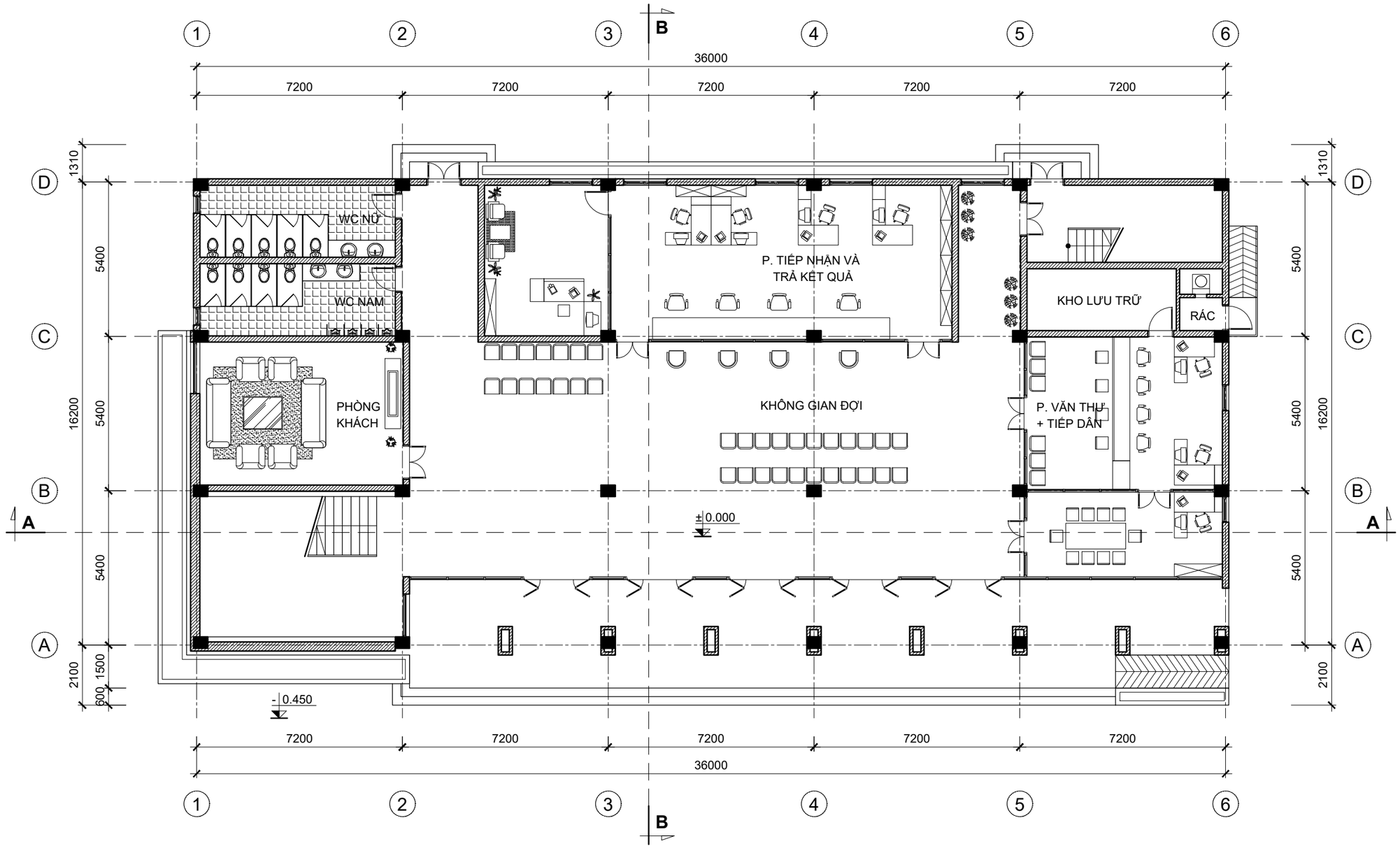

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN - LOẠI 1 MẶT BẰNG TẦNG 1	KT - 04	**BHXH-H.01-18**

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

CHỦ NHIỆM	NGUYỄN QUỐC HOÀNG
CHỦ TRÌ	SÂM MINH ĐỨC
THIẾT KẾ	
QLKT	
	TRỊNH TUẤN SƠN
	ĐẶNG TRẦN HƯNG

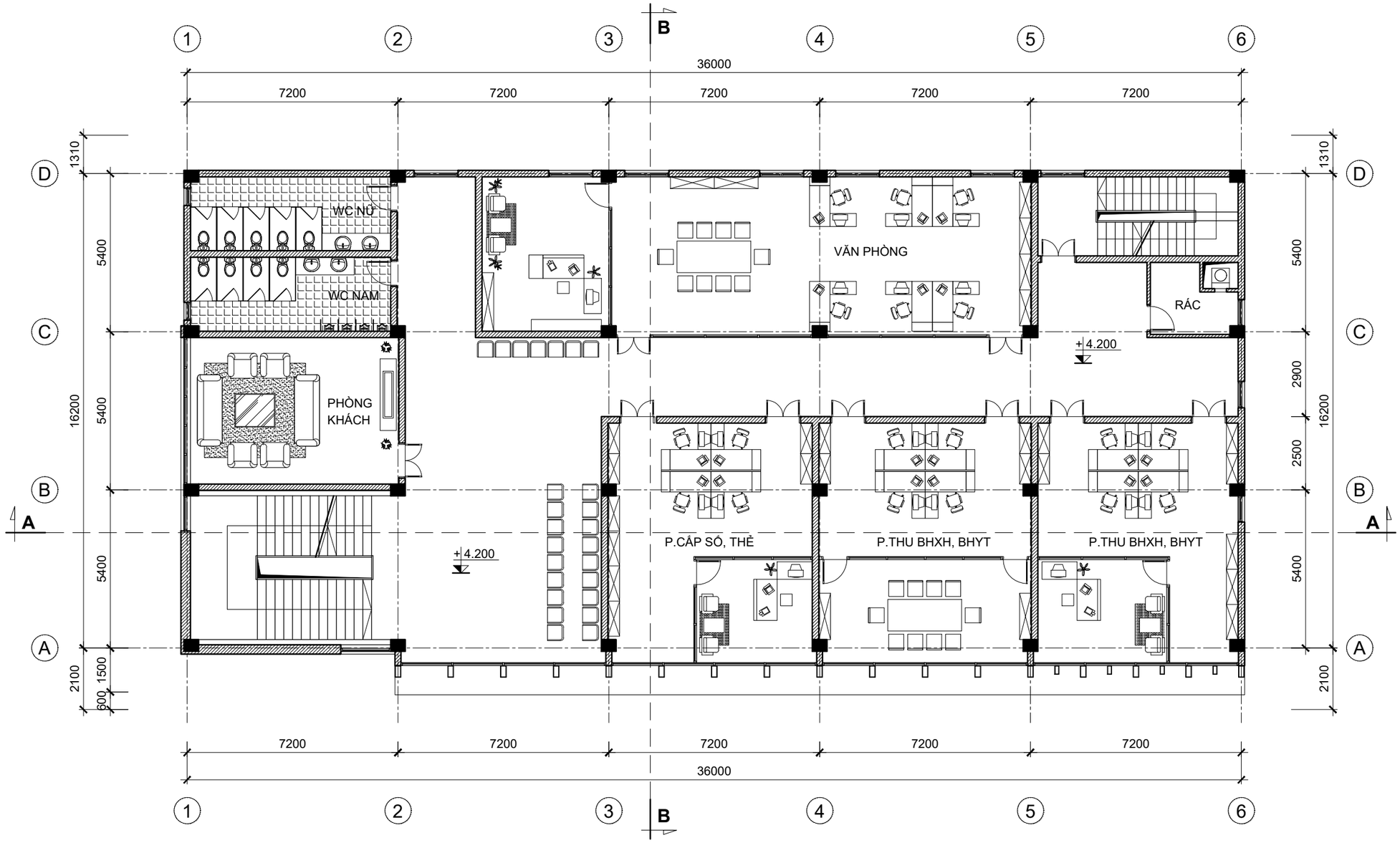

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN - LOẠI 1 MẶT BẰNG TẦNG 2	KT - 05	**BHXH-H.01-18**

BỘ XÂY DỰNG VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA	CHỦ NHIỆM	NGUYỄN QUỐC HOÀNG	
	CHỦ TRÌ	SÂM MINH ĐỨC	
	THIẾT KẾ	QLKT	ĐẶNG TRẦN HƯNG
			TRỊNH TUẤN SƠN

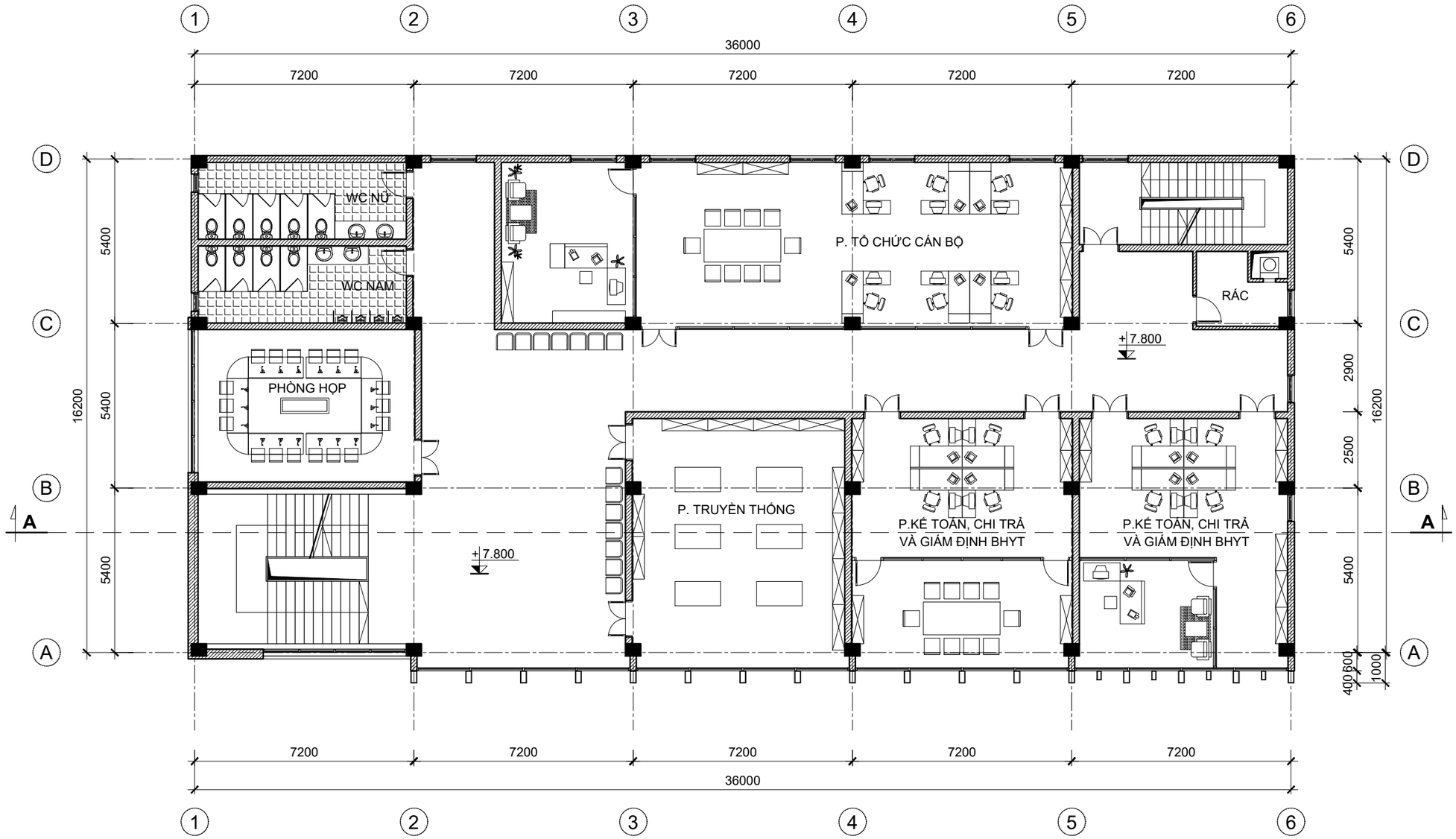

CHỦ NHIỆM	CHỦ TRÌ
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SÂM MINH ĐỨC
THIẾT KẾ	QLKT
TRỊNH TUẤN SƠN	ĐẶNG TRẦN HƯNG

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN - LOẠI 1 MẶT BẰNG TẦNG 3	KT - 06	**BHXH-H.01-18**

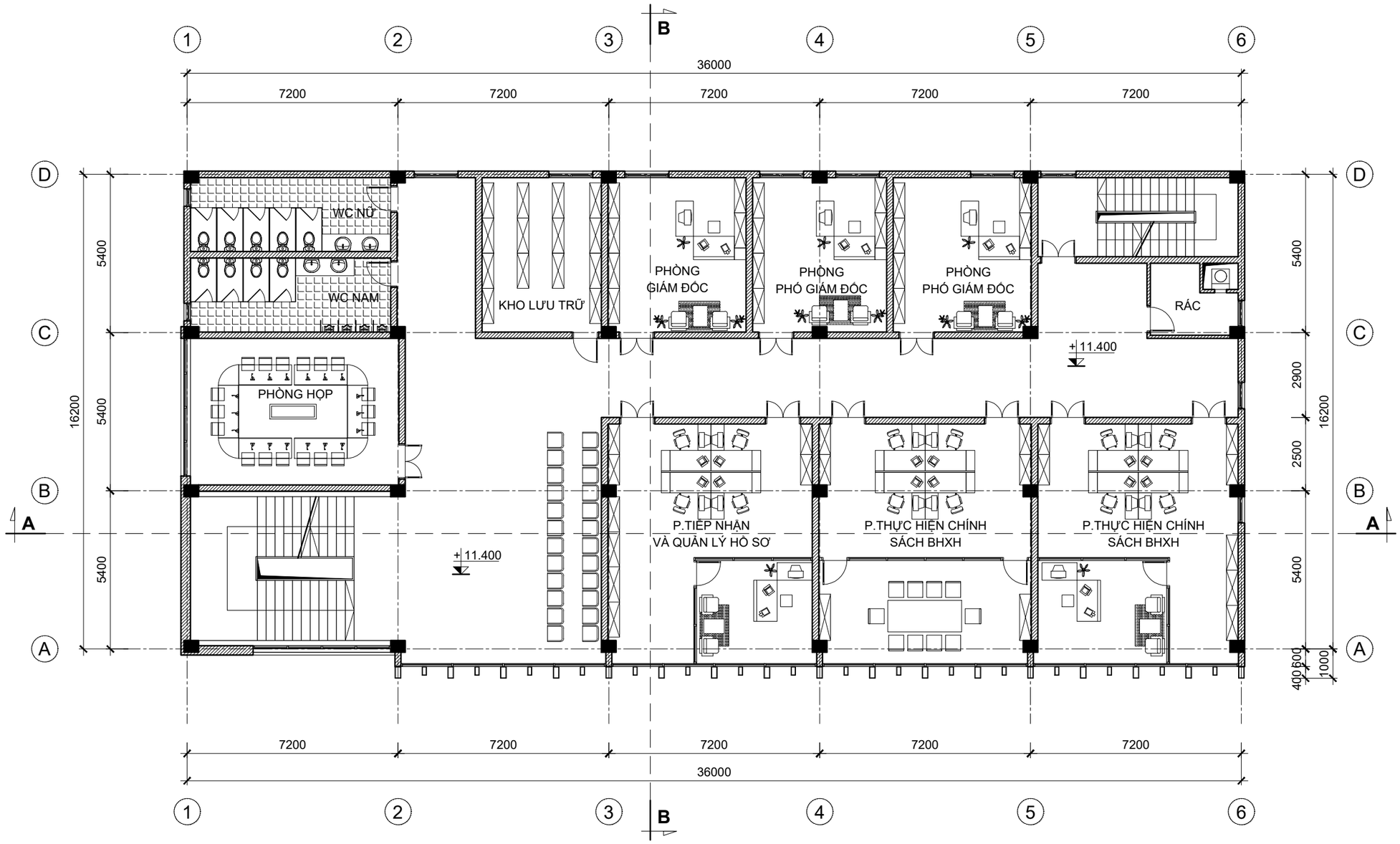

NGUYỄN QUỐC HOÀNG	TRỊNH TUẤN SƠN
SÂM MINH ĐỨC	ĐẶNG TRẦN HƯNG
THIẾT KẾ	
QLKT	
CHỦ NHIỆM	
CHỦ TRÌ	

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN - LOẠI 1 MẶT BẰNG TẦNG 4	KT - 07	**BHXH-H.01-18**

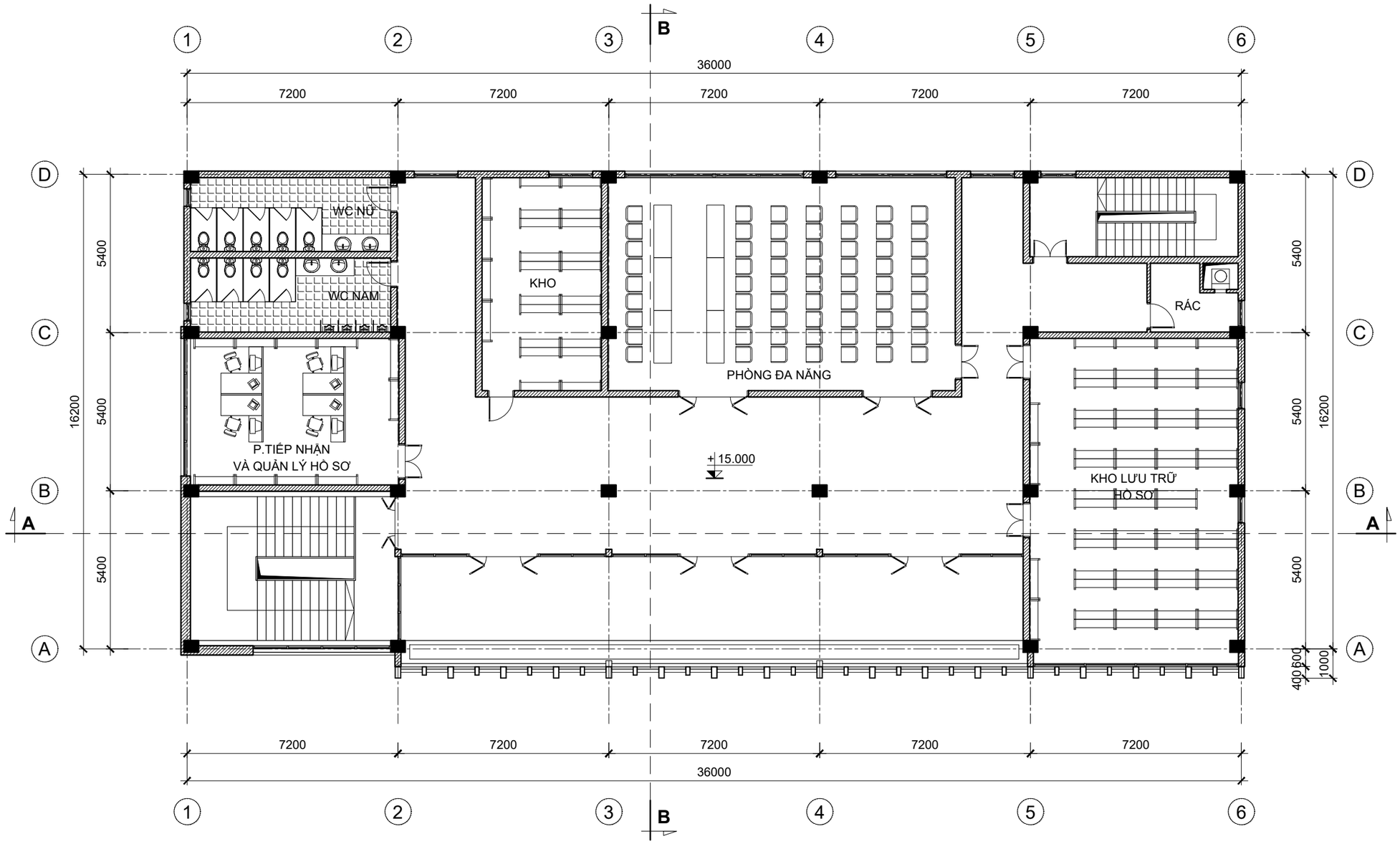

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN - LOẠI 1 MẶT BẰNG TẦNG 5	KT - 08	**BHXH-H.01-18**

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

CHỦ NHIỆM	NGUYỄN QUỐC HOÀNG
CHỦ TRÌ	SÂM MINH ĐỨC
THIẾT KẾ	
QLKT	
	TRỊNH TUẤN SƠN
	ĐẶNG TRẦN HƯNG

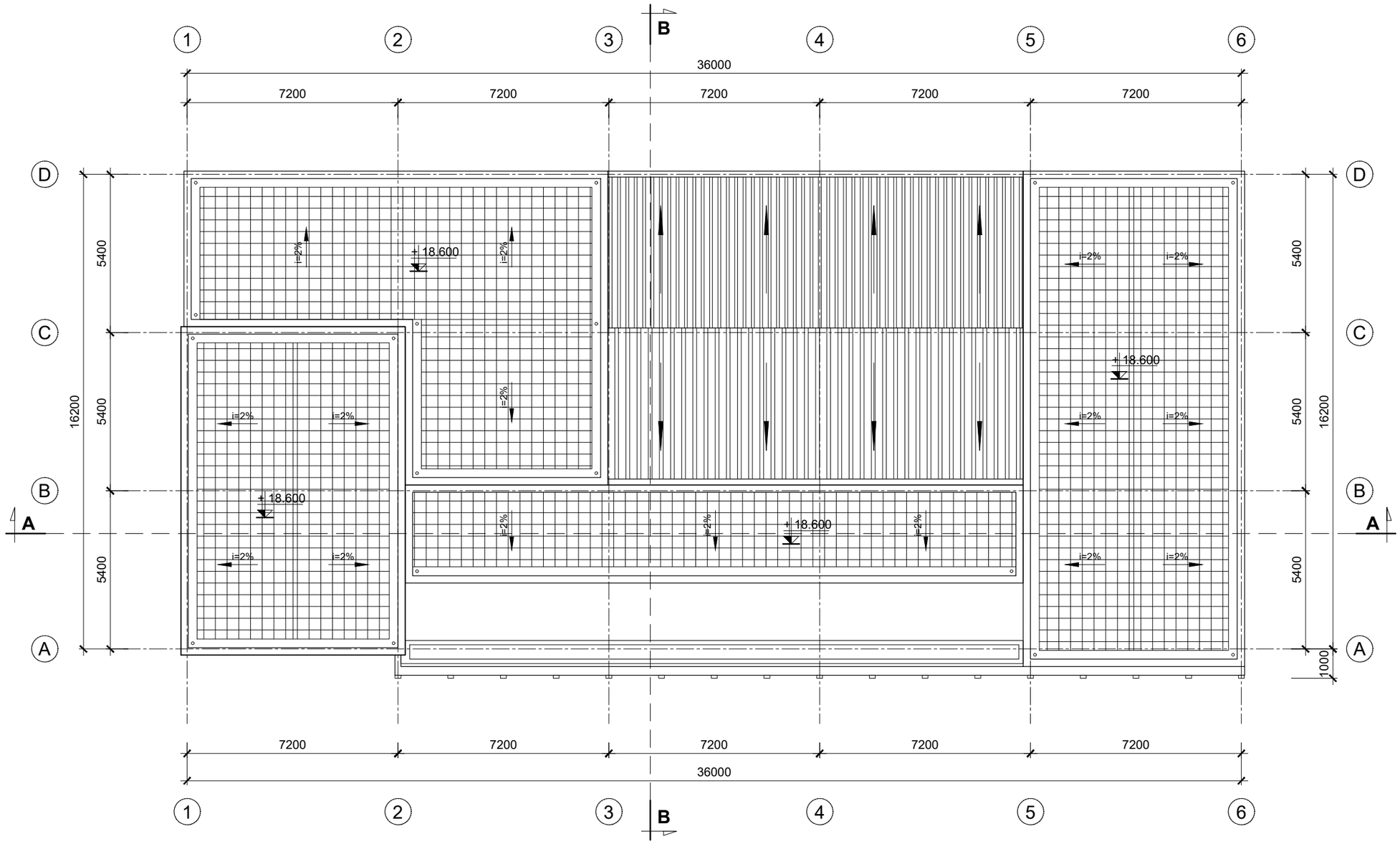

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN - LOẠI 1 MẶT BẰNG MÁI	KT - 09	**BHXH-H.01-18**

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

CHỦ NHIỆM	NGUYỄN QUỐC HOÀNG
CHỦ TRÌ	SẦM MINH ĐỨC
THIẾT KẾ	TRỊNH TUẤN SƠN
QLKT	ĐẶNG TRẦN HƯNG

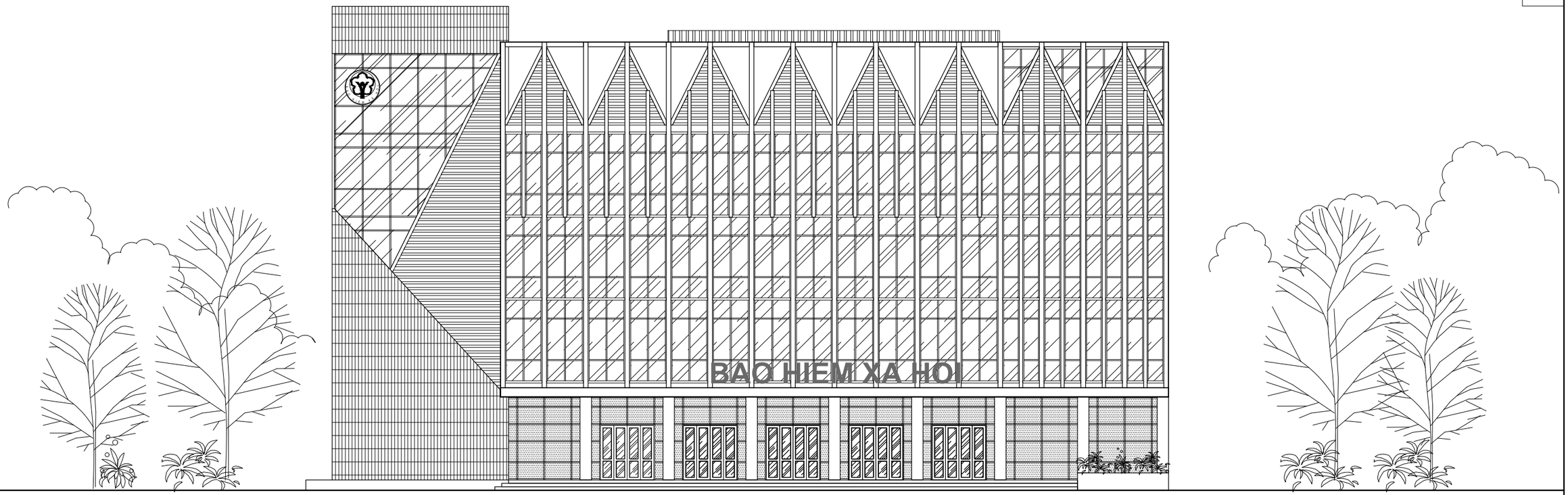

MẶT ĐỨNG TRỤC 1-6

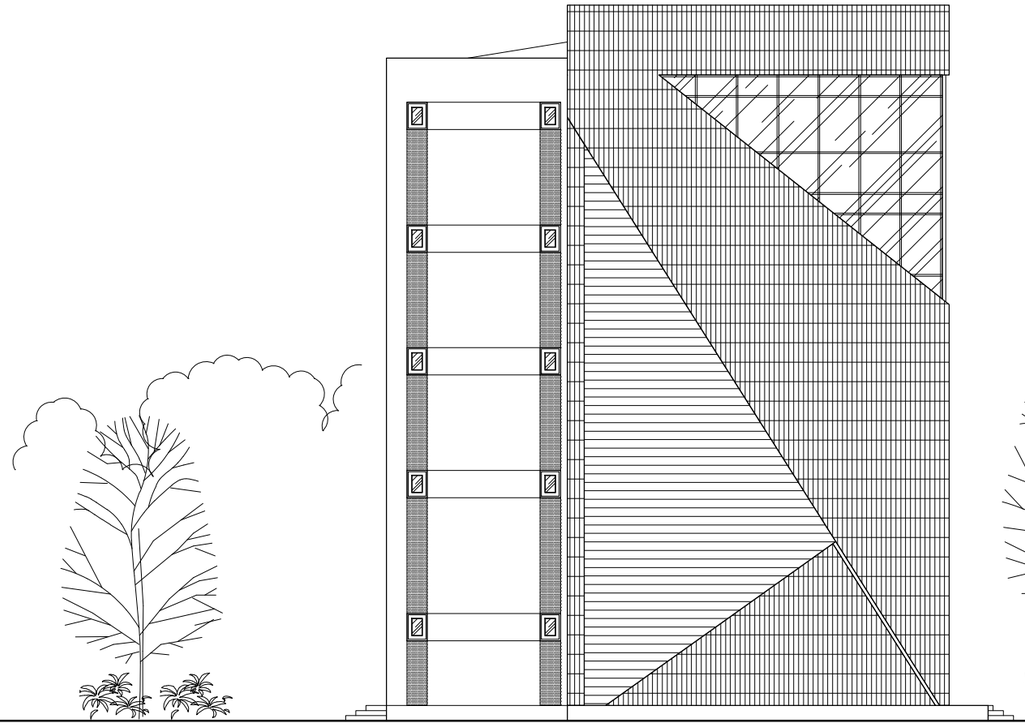

MẶT ĐỨNG TRỤC D-A

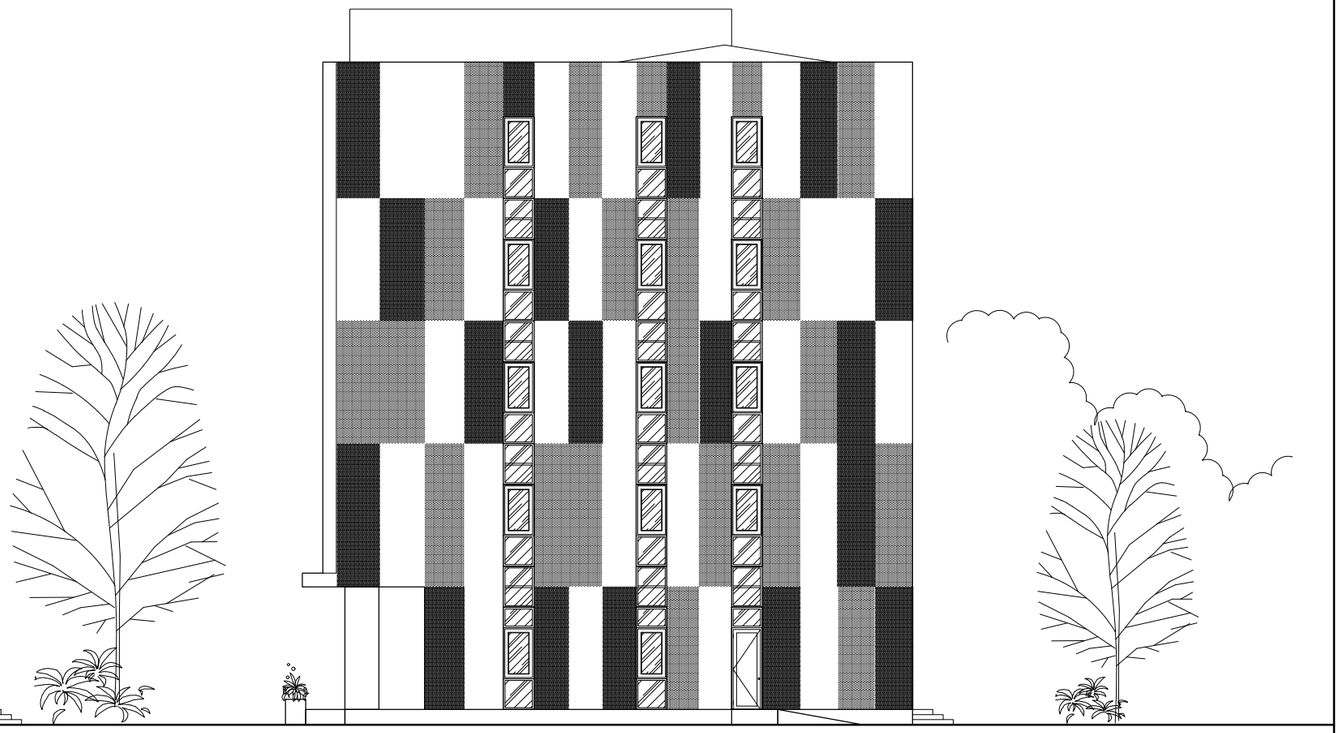

MẶT ĐỨNG TRỤC A-D

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN - LOẠI 1 MẶT ĐỨNG TRỤC 1-6, TRỤC D-A, TRỤC A-D	KT - 10	**BHXH-H.01-18**

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

CHỦ NHIỆM	
CHỦ TRÌ	
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	
SẦM MINH ĐỨC	
THIẾT KẾ	
QLKT	
TRỊNH TUẤN SƠN	
ĐẶNG TRẦN HƯNG	

BỘ XÂY DỰNG VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA	
CHỦ NHIỆM	CHỦ TRÌ
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SÂM MINH ĐỨC
THIẾT KẾ	QLKT
TRỊNH TUẤN SƠN	ĐẶNG TRẦN HƯNG

M1
- MÁI LỢP TÔN
- HỆ VÌ KÈO XÀ GỒ THÉP
- TRẦN THẠCH CAO
- LĂN SƠN TRẮNG

M
- GẠCH THÔNG TÂM CHỐNG NÓNG
- LỚP VỮA LÓT
- LỚP CHỐNG THẤM
- SÀN BTCT ĐỔ TẠI CHỖ DÀY 100
- TRẦN THẠCH CAO
- LĂN SƠN TRẮNG

S
- GẠCH CERAMIC LÁT SÀN
- LỚP VỮA LÁT
- LỚP VỮA LÓT
- SÀN BTCT ĐỔ TẠI CHỖ DÀY 100
- TRẦN THẠCH CAO
- LĂN SƠN TRẮNG

N
- GẠCH CERAMIC LÁT SÀN
- LỚP VỮA LÁT
- LỚP VỮA LÓT
- SÀN BÊ TÔNG GẠCH VỠ DÀY 100
- LỚP CÁT TÔN NỀN ĐẦM CHẶT
- ĐẤT TỰ NHIÊN

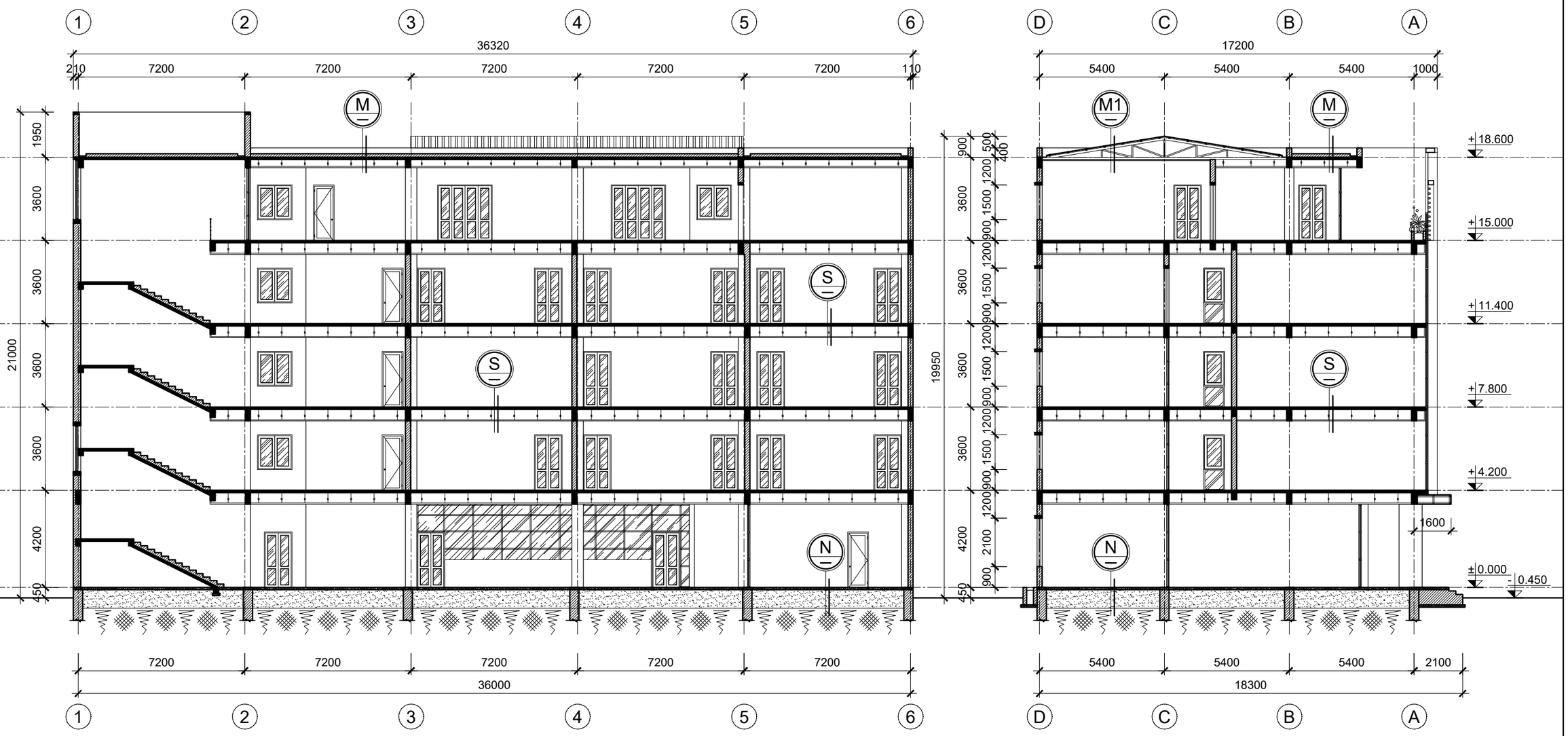

MẶT CẮT A-A

MẶT CẮT B-B

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN - LOẠI 1 MẶT CẮT A-A, MẶT CẮT B-B	KT - 11	**BHXH-H.01-18**

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

CHỦ NHIỆM: NGUYỄN QUỐC HOÀNG
CHỦ TRÌ: SẦM MINH ĐỨC
THIẾT KẾ: QLKT
SẦM MINH ĐỨC
ĐẶNG TRẦN HƯNG

TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN LOẠI 2
MẪU SỐ 05
(KÝ HIỆU: BHXH-H.02-18)

1. PHẠM VI ÁP DỤNG:

Phương án được áp dụng cho các khu vực miền núi, có địa hình đồi núi dốc hay bị sạt lở, lũ quét, lũ ống, ngoài ra còn hiện tượng giông lốc tốc mái, phù hợp với các huyện loại 3, dân số ít mật độ giao dịch nhỏ, có số lượng ≤ 25 cán bộ làm việc.

2. GIẢI PHÁP THIẾT KẾ:

Chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật phương án:
- Diện tích khu đất: 2.550m²
- Diện tích xây dựng: 1.340m²
- Diện tích sàn xây dựng: 2.340m²
- Mật độ xây dựng: 52%
- Số tầng cao: 2 tầng

* GIẢI PHÁP QUY HOẠCH:

+ Công trình được đặt trên khu đất có cốt cao độ khác nhau so với mặt đường, xung quanh kè đá chống sạt lở. Phù hợp với các khu vực trung tâm huyện vùng núi cao.

+ Phương án sử dụng giải pháp tổ hợp bố cục mặt bằng phân tán. Công trình trụ sở được đặt trung tâm khu đất, giao thông được bố trí bao quanh công trình, đảm bảo dễ dàng tiếp cận dễ dàng, không chồng chéo, thuận tiện cho khách cũng như người dân đến giao dịch, đồng thời đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy khi có hỏa hoạn.

+ Khu vực để xe được bố trí hợp lý bao quanh khu đất, chia ra làm hai khu vực đỗ xe, khu vực đỗ xe ô tô, và khu vực đỗ xe máy.

+ Ngoài ra tổng mặt bằng còn bố trí sân vườn xen kẽ, tạo cảnh quan. Xung quanh tường rào có trồng cây xanh cách ly để hạn chế tối đa tiếng ồn cho công trình.

* GIẢI PHÁP KIẾN TRÚC:

+ Phương án sử dụng giải pháp phân tán, hai khối được kết nối với nhau bằng hành lang cầu. Hình khối công trình phù hợp với địa hình miền núi, kết hợp bố trí tường rào hướng dòng, hào thu thoát nước, tránh xối nước trực tiếp vào công trình.

+ Khối làm việc, giao dịch ở phía trước, khối phục vụ ở phía sau, được kết nối với nhau bằng không gian sảnh và hành lang cầu, khu vực sảnh vừa đóng vai trò tạo không gian đóng mở, thông thoáng chiếu sáng cho công trình, còn là không gian đợi, giao dịch, giúp khách và người dân tiếp cận dễ dàng.

+ Hình thức kiến trúc mang phong cách hiện đại, đơn giản, kết hợp mảng đặc của đá hộc, mảng rỗng của kính tạo điểm nhấn cho công trình. Do công trình được áp dụng cho khu vực miền núi, thường có mùa đông lạnh, thời tiết cực đoan kèm theo sương muối, mưa đá và gió lốc, nên phương án sử dụng hình thức mái dốc, và thấp tầng, ít cửa, tường dày kết hợp đá hộc tự nhiên, mái đua rộng nhằm chống lạnh, sương muối về mùa đông, nắng nóng mùa hè.

+ Ngoài ra công trình còn lấy ý tưởng cách điệu từ LOGO BHXH, kết hợp với sảnh chính tạo điểm nhấn, giúp công trình hoành tráng, không bị đơn điệu, tăng hiệu quả thẩm mỹ, đồng thời đóng vai trò làm đặc điểm nhận diện kiến trúc BHXH.

* GIẢI PHÁP TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG, KIẾN TRÚC XANH:

+ Công trình chủ yếu sử dụng vật liệu địa phương, thân thiện với môi trường kết hợp với những mảng kính lớn, nhằm tận dụng ánh sáng tự nhiên để chiếu sáng cho các không gian bên trong, cũng là một giải pháp hữu hiệu để TKNL trong thiết kế, xây dựng.

+ Phương án có thiết kế mái dày và đua rộng, giúp cách nhiệt, chống nóng cho tầng áp mái, tạo môi trường không khí thấp hơn, sạch hơn, mát hơn, giúp tiết kiệm điện năng cho công trình một cách rõ rệt.

* GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ 4.0:

+ Công trình được áp dụng giải pháp công nghệ 4.0, được phát triển trên nền tảng khoa học công nghệ, tiếp cận áp dụng những khoa học công nghệ thông tin mới vào cải cách thủ tục hành chính.

+ Giải pháp được thể hiện qua việc thiết kế không gian, vách ngăn các cabin, kết hợp trang thiết bị công nghệ hiện đại cho khu vực tiếp nhận và trả kết quả hay còn gọi là khu vực cơ chế một cửa, giúp cho thời gian giải quyết thủ tục nhanh hơn, xóa bỏ được phiền hà, phiền phức cho khách hàng, và người dân.

+ Ngoài ra khu vực không gian đợi của khách được thiết kế ngay sảnh để dễ dàng tiếp cận, kết hợp với trang thiết bị tiện nghi, ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) cung cấp dịch vụ công (DVC) trực tuyến mức độ cao giúp cho người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính (TTHC) hiệu quả hơn.

+ Đối với khu vực kho lưu trữ cũng được áp dụng những khoa học công nghệ thông tin vào việc tra cứu hồ sơ, phù hợp với xu hướng phát triển hiện đại, cải thiện đáng kể diện tích kho lưu trữ.

* GIẢI PHÁP KẾT CẤU, SỬ DỤNG VẬT LIỆU:

+ Công trình sử dụng khung BTCT từ móng đến mái, dễ thi công tăng tuổi thọ cho công trình, giảm thiểu tối đa thời gian bảo trì tu sửa công trình.

+ Đây là khu vực vùng sâu nhất, xa nhất và khó khăn nhất trong vùng, cơ sở vật chất hết sức nghèo nàn. Giao thông chuyên chở vật liệu bị hạn chế, do đó phương án chủ yếu sử dụng vật liệu sẵn có tại địa phương như đá hộc, gạch không nung, vv... Mảng tường dày, mái đua rộng để cách nhiệt, chống lạnh vào mùa đông, cách nhiệt vào mùa hè.

+ Kết hợp sử dụng các vật liệu chống thấm, chống nhiệt thích hợp cho mái và vỏ ngoài công trình, góp phần TKNL cho công trình.

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN - LOẠI 2 PHỐI CẢNH	KT - 01	**BHXH-H.02-18**

B

GHI CHÚ

1 KHỐI NHÀ CHÍNH
2 SÂN VƯỜN
3 KHU ĐỂ XE Ô TÔ CÔNG VỤ
4 KHU ĐỂ XE CHO KHÁCH
5 CỔNG VÀO

14050
33600
3110
6000
7500
6290
16500
47700
11410
12890
33600
11510
58000

CHỈ TIÊU KINH TẾ KỸ THUẬT

DIỆN TÍCH KHU ĐẤT: 2.550m²
DIỆN TÍCH XÂY DỰNG: 1340m²
DIỆN TÍCH SÀN XÂY DỰNG: 2.340m²
MẬT ĐỘ XÂY DỰNG: 52%
SỐ TẦNG CAO: 2 TẦNG

CHỦ NHIỆM	NGUYỄN QUỐC HOÀNG
CHỦ TRÌ	SÂM MINH ĐỨC
THIẾT KẾ	SÂM MINH ĐỨC
QLKT	ĐẶNG TRẦN HƯNG

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

BẢO HIỂM XÃ HỘI
CẤP HUYỆN VÀ TỈNH

TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN - LOẠI 2
MẶT BẰNG TỔNG THỂ

KT - 02

BHXH-H.02-18

BỘ XÂY DỰNG VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA	
CHỦ NHIỆM	CHỦ TRÌ
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SÁM MINH ĐỨC
THIẾT KẾ	ĐẶNG TRẦN HƯNG
QLKT	SÁM MINH ĐỨC

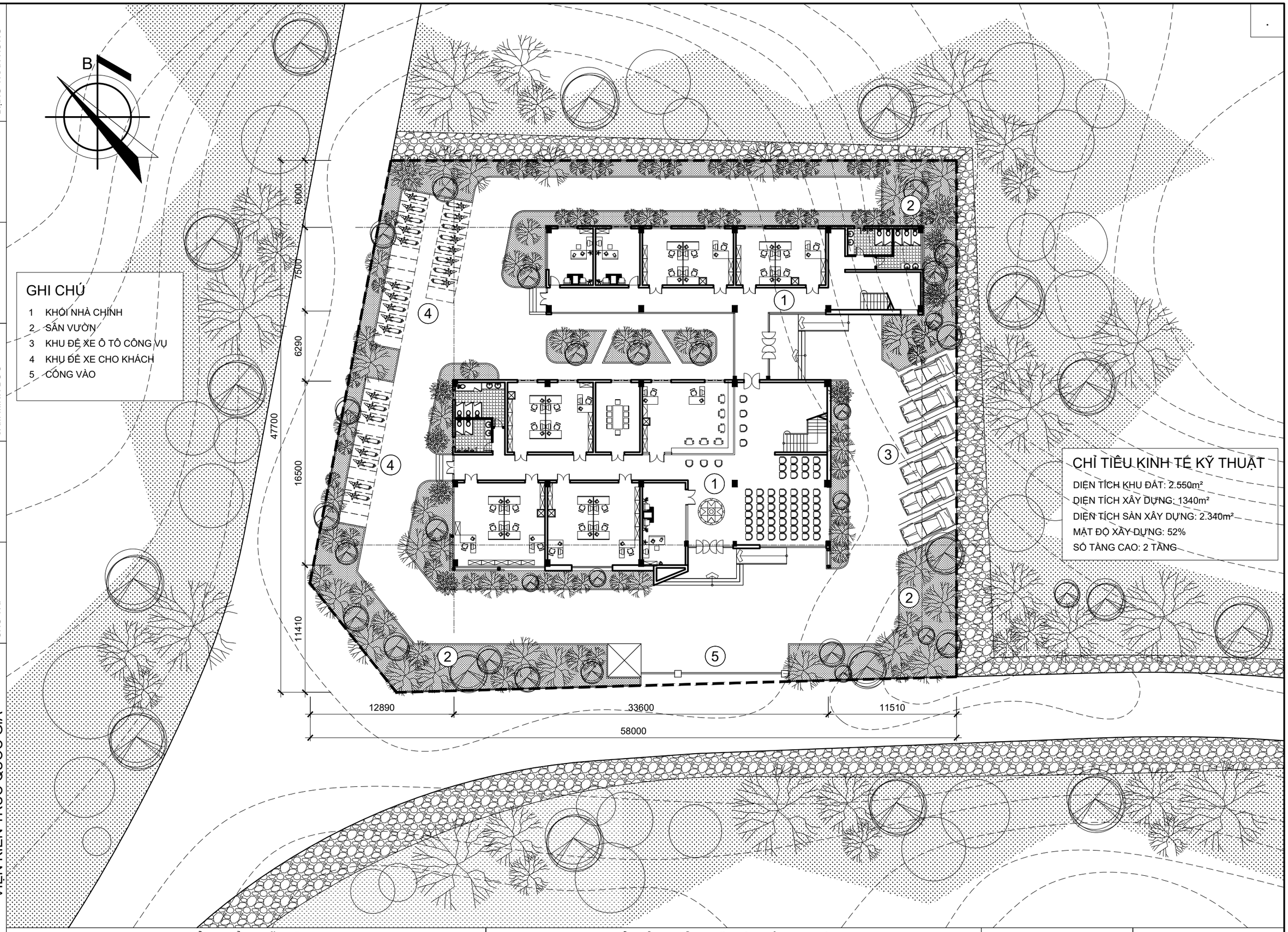

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN - LOẠI 2 MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ	KT - 03	**BHXH-H.02-18**

CHỦ NHIỆM	SÁM MINH ĐỨC
CHỦ TRÌ	ĐẶNG TRẦN HƯNG
THIẾT KẾ	NGUYỄN QUỐC HOÀNG
QLKT	SÁM MINH ĐỨC

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

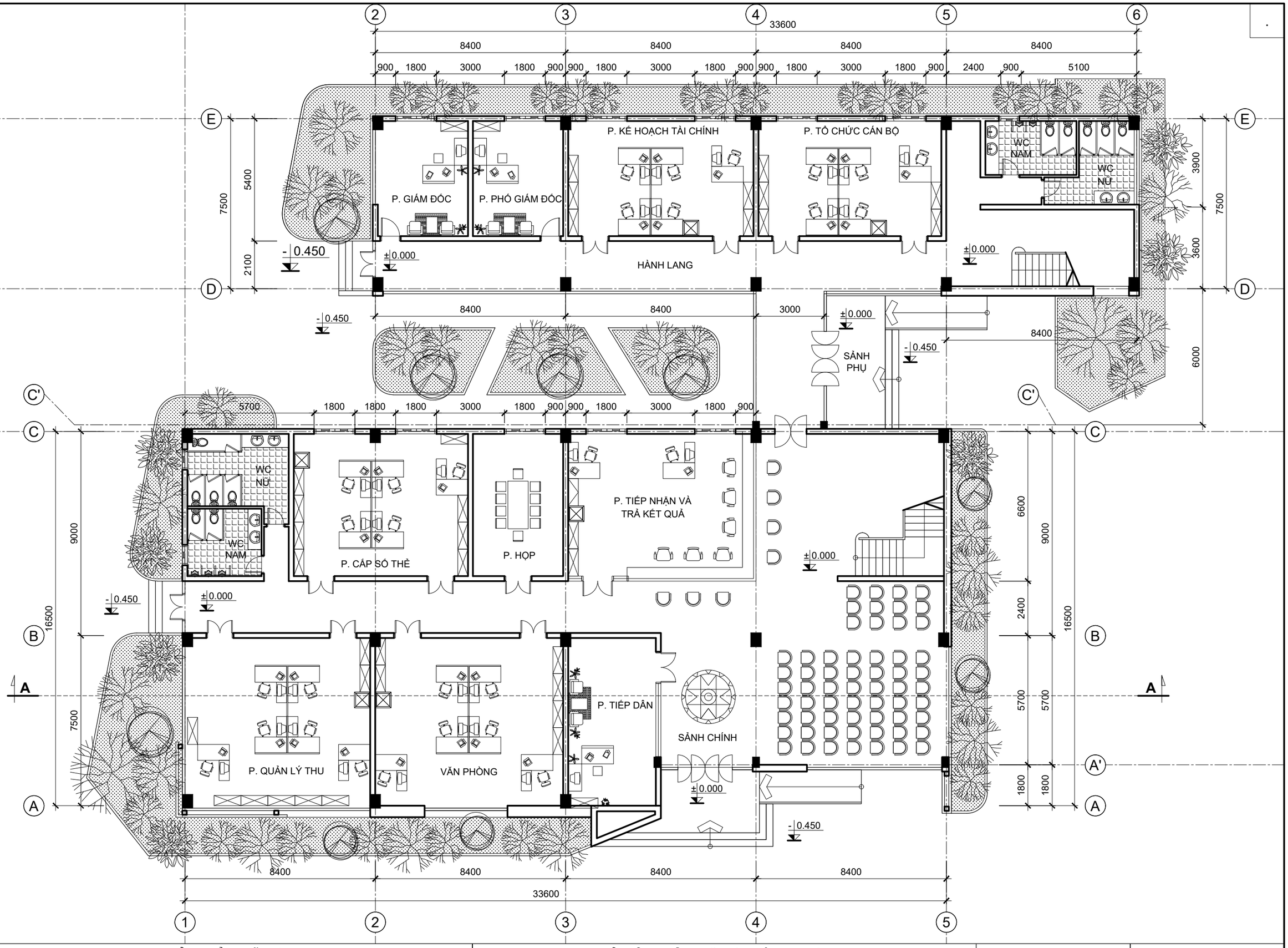

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN - LOẠI 2 MẶT BẰNG TẦNG 1	KT - 04	**BHXH-H.02-18**

SÁM MINH ĐỨC	ĐẶNG TRẦN HƯNG
THIẾT KẾ	QLKT
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SÁM MINH ĐỨC
CHỦ NHIỆM	CHỦ TRÌ

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

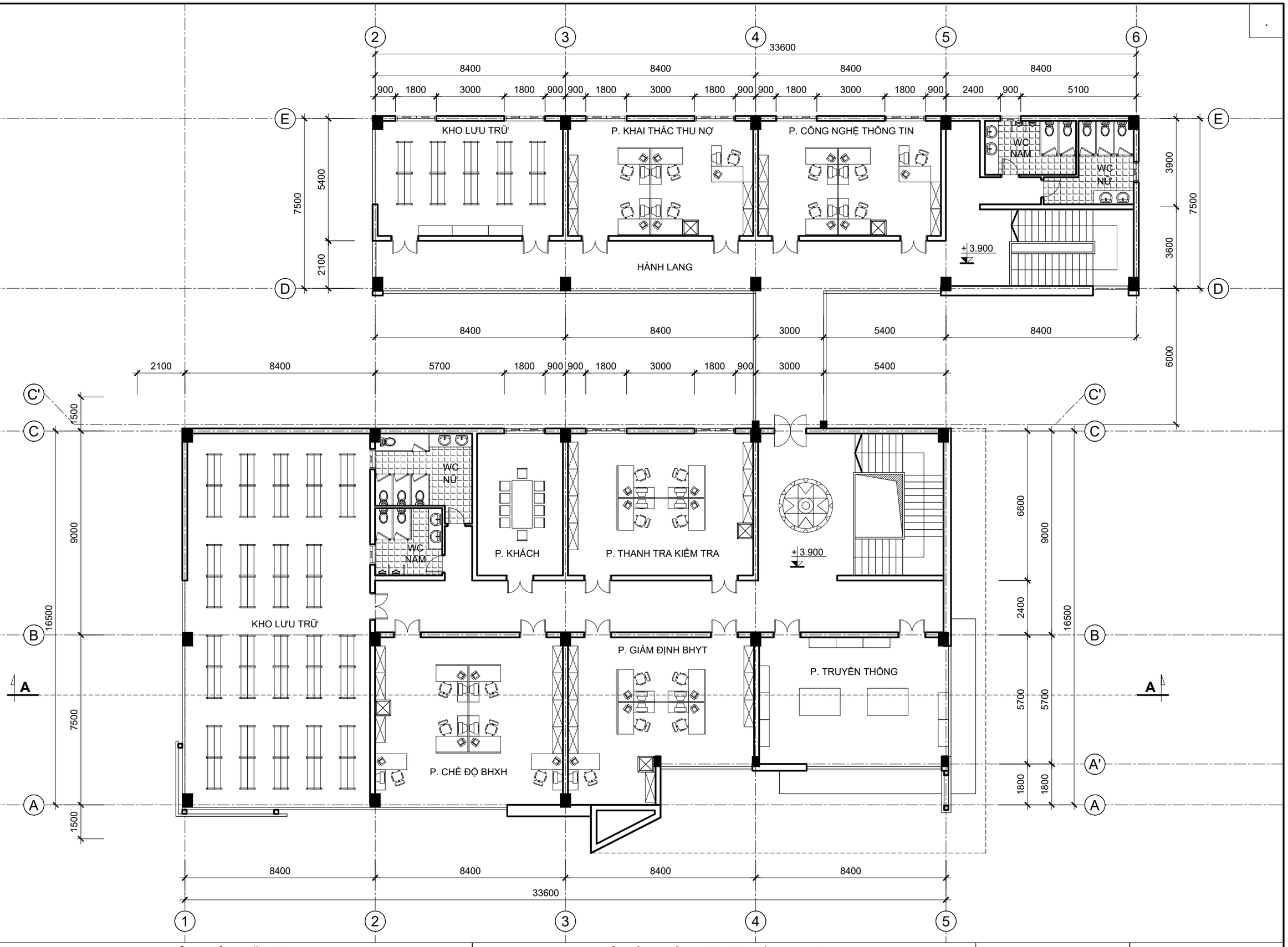

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN - LOẠI 2 MẶT BẰNG TẦNG 2	KT - 05	**BHXH-H.02-18**

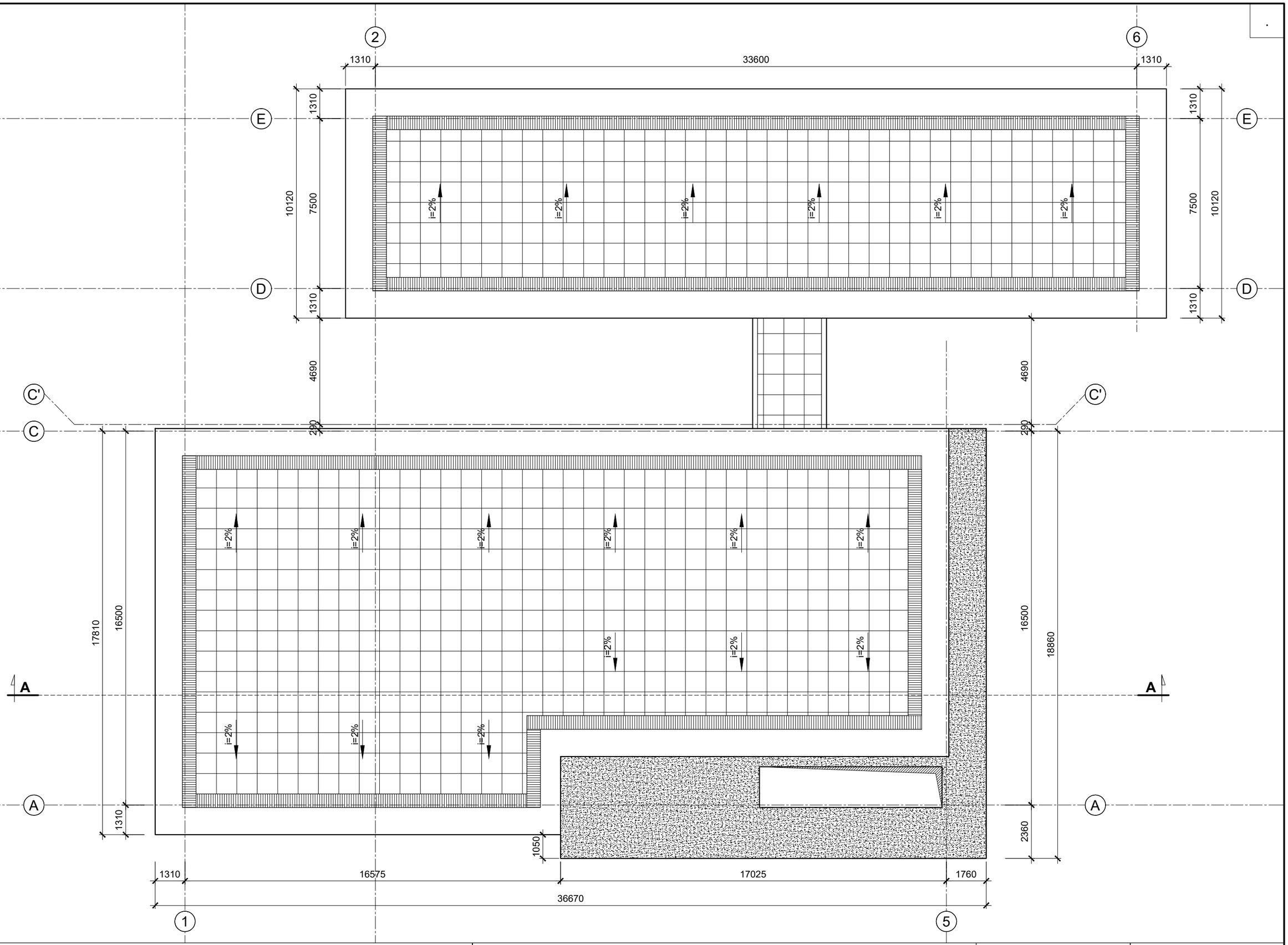

SÂM MINH ĐỨC	ĐẠNG TRẦN HƯNG		
THIẾT KẾ	QLKT		
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SÂM MINH ĐỨC		
CHỦ NHIỆM	CHỦ TRÌ		

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN - LOẠI 2 MẶT BẰNG MÁI	KT - 06	**BHXH-H.02-18**

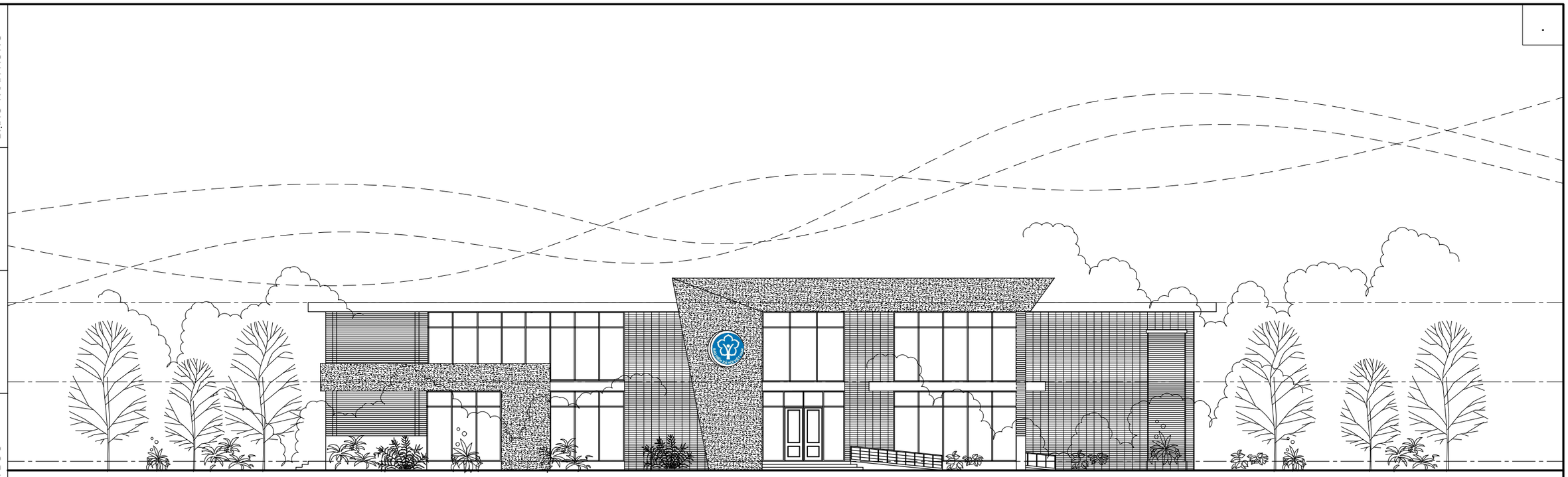

MẶT ĐỨNG TRỤC 1-6

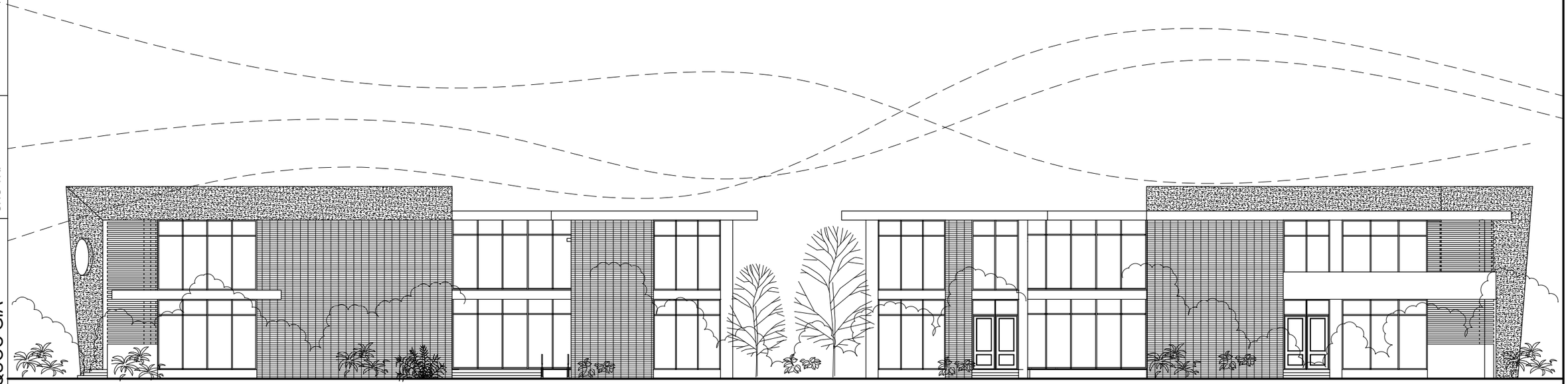

MẶT ĐỨNG TRỤC A-E

MẶT ĐỨNG TRỤC E-A

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN - LOẠI 2 MẶT ĐỨNG TRỤC 1-6, TRỤC A-E, TRỤC E-A	KT - 07	**BHXH-H.02-18**

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

CHỦ NHIỆM
CHỦ TRÌ

NGUYỄN QUỐC HOÀNG
SẦM MINH ĐỨC

THIẾT KẾ
QLKT

SẦM MINH ĐỨC
ĐẶNG TRẦN HƯNG

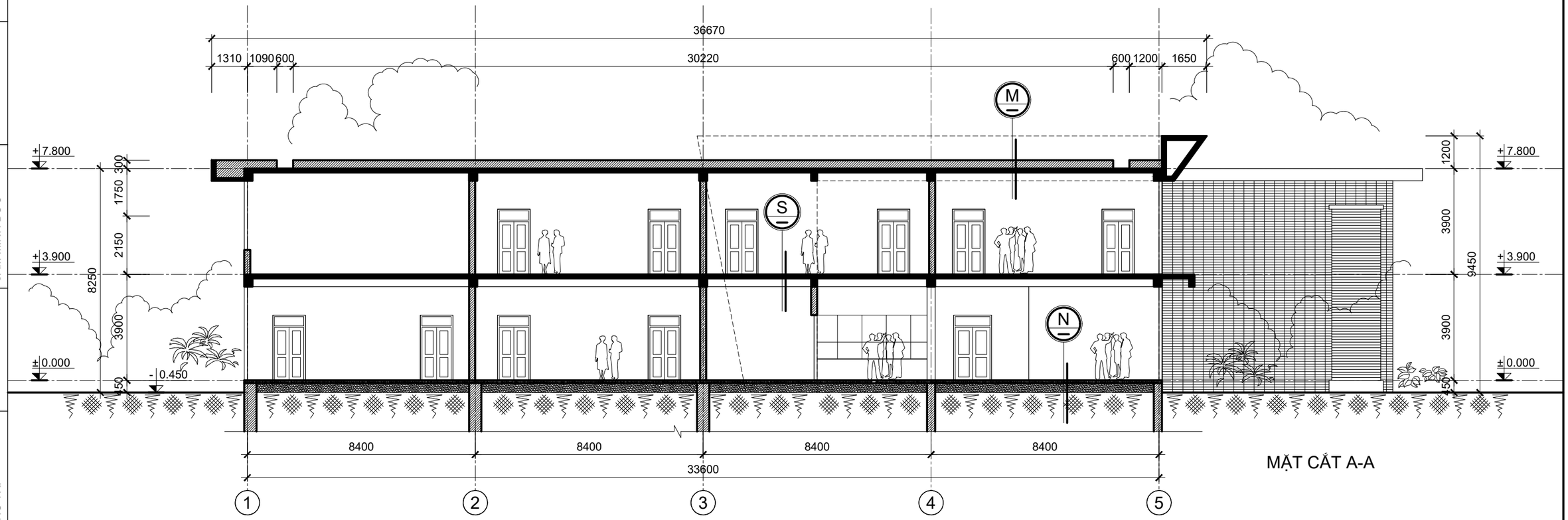

MẶT CẮT A-A

M
- GẠCH THÔNG TÂM CHỐNG NÓNG
- LỚP VỮA LÓT
- LỚP CHỐNG THẤM
- SÀN BTCT ĐỔ TẠI CHỖ DÀY 100
- LỚP VỮA TRÁT TRẦN
- LỚP TRẦN GIẢ

S
- GẠCH CERAMIC LÁT SÀN
- LỚP VỮA LÁT
- LỚP VỮA LÓT
- SÀN BTCT ĐỔ TẠI CHỖ DÀY 100
- LỚP VỮA TRÁT TRẦN
- LĂN SƠN TRẮNG

N
- GẠCH CERAMIC LÁT SÀN
- LỚP VỮA LÁT
- LỚP VỮA LÓT
- SÀN BÊ TÔNG GẠCH VỠ DÀY 100
- LỚP CÁT TÔN NỀN ĐẦM CHẶT
- ĐẤT TỰ NHIÊN

SẦM MINH ĐỨC	ĐẶNG TRẦN HƯNG		
THIẾT KẾ	QLKT		
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SẦM MINH ĐỨC		
CHỦ NHIỆM	CHỦ TRÌ		

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN - LOẠI 2 MẶT CẮT A-A	KT - 08	**BHXH-H.02-18**

BỘ XÂY DỰNG VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA	
CHỦ NHIỆM	CHỦ TRÌ
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SÁM MINH ĐỨC
THIẾT KẾ	QLKT
SÁM MINH ĐỨC	ĐẶNG TRẦN HƯNG

TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN LOẠI 3

MẪU SỐ 06

(KÝ HIỆU: BHXH-H.03-18)

1. PHẠM VI ÁP DỤNG:

Phương án được áp dụng cho các khu vực đồng bằng, ít chịu ảnh hưởng của thiên tai bão lũ, phù hợp cho các quận huyện có dân số trung bình, trụ sở có số lượng từ 25 đến 36 cán bộ làm việc.

2. GIẢI PHÁP THIẾT KẾ:

Chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật phương án:

- Diện tích khu đất: 1.580m²
- Diện tích xây dựng: 652m²
- Diện tích sàn xây dựng: 2.080m²
- Mật độ xây dựng: 41%
- Số tầng cao: 5 tầng

* GIẢI PHÁP QUY HOẠCH:

+ Phương án sử dụng giải pháp tổ hợp bố cục mặt bằng tập trung hay còn gọi là hợp khối. Công trình trụ sở được đặt ở ngay sát mặt đường , phù hợp cho các quận, huyện, thị xã có quỹ đất eo hẹp. Tổng mặt bằng có bố trí cổng riêng cho khu vực đỗ xe của khách và cán bộ nhân viên. Đồng thời vẫn đảm bảo cho an toàn phòng cháy chữa cháy tiếp cận được công trình.

+ Ngoài ra tổng mặt bằng còn bố trí sân vườn và tường rào có trồng cây xanh cách ly đảm bảo hạn chế tối đa tiếng ồn cho công trình.

* GIẢI PHÁP KIẾN TRÚC:

+ Khối nhà chính được thiết kế 5 tầng, là tổ hợp các khối chức năng tạo thành một khối. Công trình được bố trí sảnh chính tiếp cận ngay mặt đường, nên rất dễ nhận biết, đảm bảo khách và người dân tiếp cận dễ dàng, nhanh chóng.

+ Hình thức kiến trúc của công trình hiện đại, đơn giản, nhưng không gây nhàm chán. Hình khối công trình là sự kết hợp hài hòa, có sự thay đổi nhịp điệu về chiều cao và chiều sâu, có mảng đặc, rỗng, vừa làm tăng hiệu quả thẩm mỹ cho công trình, đồng thời giải pháp này đóng vai trò làm đặc điểm nhận diện một trụ sở Bảo hiểm xã hội. Mảng rỗng ở đây là những mảng kính lớn, kết hợp mảng đặc là khối thang phía sau, giúp công trình trông hoành tráng hơn, và có điểm nhấn chính phụ.

+ Ngoài ra công trình còn sử các chi tiết nan kính và logo BHXH Việt nam để trang trí mặt tiền, làm tăng tính nhận diện, và là điểm nhấn riêng công trình.

+ Mặt bằng công trình được tổ chức hợp lý giữa các khối chức năng, khu vực tiếp dân được bố trí ngay sảnh tầng 1, cộng với không gian đợi kết hợp với không gian sảnh chính, giúp khách và người dân tiếp cận dễ dàng.

* GIẢI PHÁP TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG, KIẾN TRÚC XANH:

+ Phương án lựa chọn kiểu dáng, hình khối đơn giản, mặt bằng có hình dạng chữ nhật, kết hợp với tỷ lệ chiều cao hợp lý không chỉ thuần túy tăng hiệu quả thẩm mỹ, mà còn có tác dụng tiết kiệm năng lượng (TKNL) trong quá trình xây dựng, và vận hành sử dụng.

+ Công trình sử dụng vật liệu bao che chủ yếu là kính, kết hợp với những mảng đặc rỗng, những mảng kính lớn để tận dụng ánh sáng tự nhiên chiếu sáng cho các không gian bên trong, cũng là một giải pháp hữu hiệu để TKNL trong thiết kế, xây dựng. Đồng thời kính sử dụng cho công trình làn loại kính hai lớp, giúp ngăn nhiệt từ bên ngoài vào trong, và giảm thiểu truyền tải nhiệt ra ngoài. Giải pháp sử dụng kính cho công trình công sở, làm việcm, là hiệu quả, là TKNL, phù hợp với điều kiện khí hậu nóng ẩm ở Việt Nam.

+ Phương án có thiết kế không gian xanh trên mái, giúp cách nhiệt, chống nóng cho tầng áp mái, tạo môi trường không khí thấp hơn, sạch hơn, mát hơn, giúp tiết kiệm điện năng cho công trình một cách rõ rệt.

* GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ 4.0:

+ Các không gian làm việc và đặc thù như văn thư, tiếp nhận và trả kết quả, kho lưu trữ.. , sử dụng không gian lớn với vách ngăn kiểu cabin, phù hợp với xu hướng văn phòng làm việc hiện đại. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong phân chia dây chuyền công năng đáp ứng yêu cầu chính phủ điện tử trong thời đại mới.

+ Đặc biệt kho lưu trữ trong thời đại kỹ thuật số cũng được áp dụng vào việc tra cứu hồ sơ, phù hợp với xu hướng phát triển hiện đại, cải thiện đáng kể diện tích kho lưu trữ.

* GIẢI PHÁP KẾT CẤU, SỬ DỤNG VẬT LIỆU:

+ Công trình sử dụng khung BTCT từ móng đến mái, dễ thi công tăng tuổi thọ cho công trình, giảm thiểu tối đa thời gian bảo trì tu sửa công trình.

+ Công trình sử dụng các vật liệu phù hợp, thân thiện với môi trường, các vách ngăn không gian phòng được sử dụng gạch không nung, cách âm cách nhiệt tốt, không tác động đến môi trường.

+ Kết hợp sử dụng các vật liệu chống thấm, chống nhiệt thích hợp cho mái và vỏ ngoài công trình, góp phần TKNL cho công trình.

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN - LOẠI 3 PHỐI CẢNH	KT - 01	**BHXH-H.03-18**

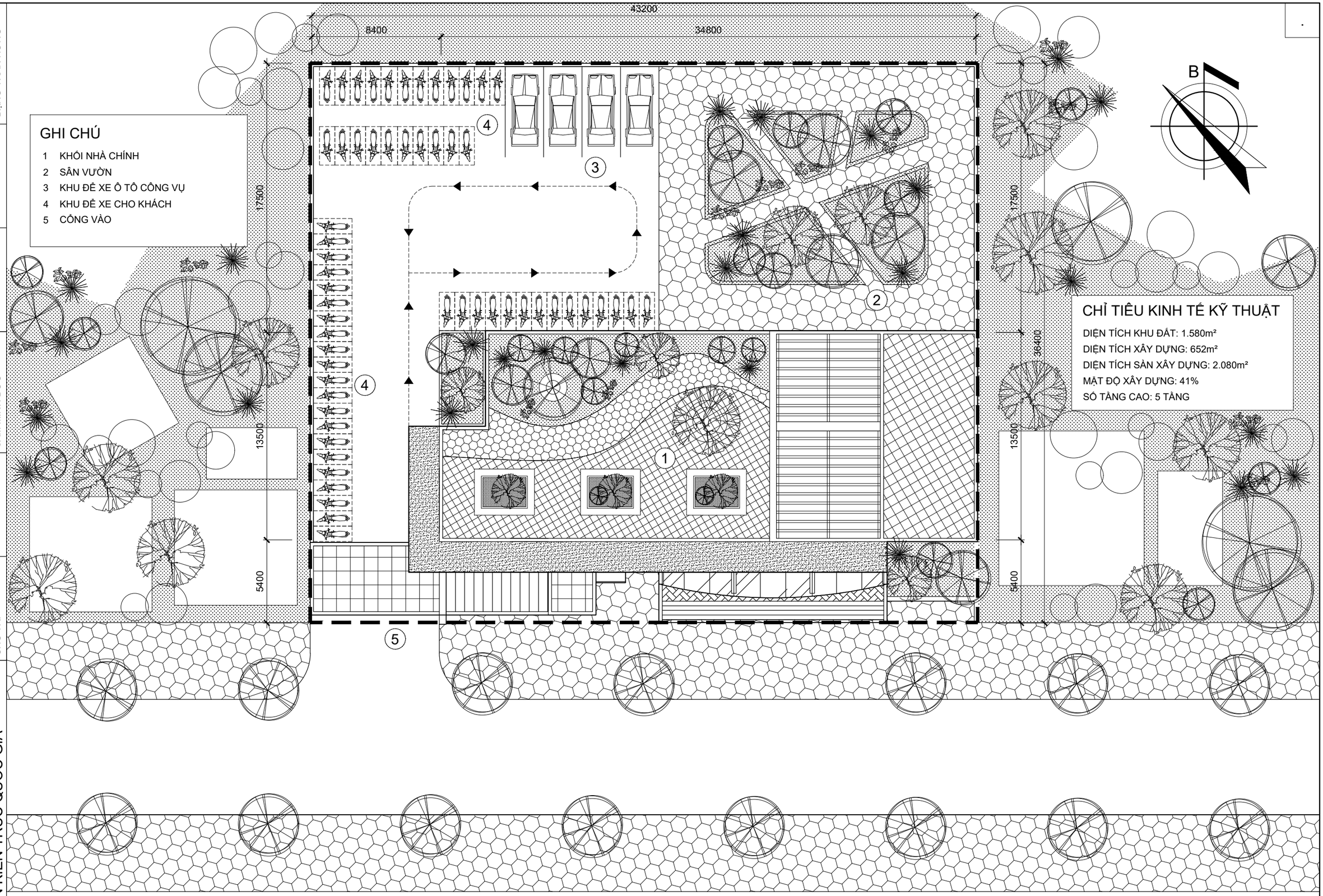

GHI CHÚ

1 KHỐI NHÀ CHÍNH
2 SÂN VƯỜN
3 KHU ĐỂ XE Ô TÔ CÔNG VỤ
4 KHU ĐỂ XE CHO KHÁCH
5 CỔNG VÀO

CHỈ TIÊU KINH TẾ KỸ THUẬT

DIỆN TÍCH KHU ĐẤT: 1.580m²
DIỆN TÍCH XÂY DỰNG: 652m²
DIỆN TÍCH SÀN XÂY DỰNG: 2.080m²
MẬT ĐỘ XÂY DỰNG: 41%
SỐ TẦNG CAO: 5 TẦNG

SẦM MINH ĐỨC	ĐẶNG TRẦN HƯNG
THIẾT KẾ	QLKT
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SẦM MINH ĐỨC
CHỦ NHIỆM	CHỦ TRÌ

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN - LOẠI 3 MẶT BẰNG TỔNG THỂ	KT - 02	**BHXH-H.03-18**

SÂM MINH ĐỨC	ĐẶNG TRẦN HƯNG
THIẾT KẾ	QLKT
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SÂM MINH ĐỨC
CHỦ NHIỆM	CHỦ TRÌ

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

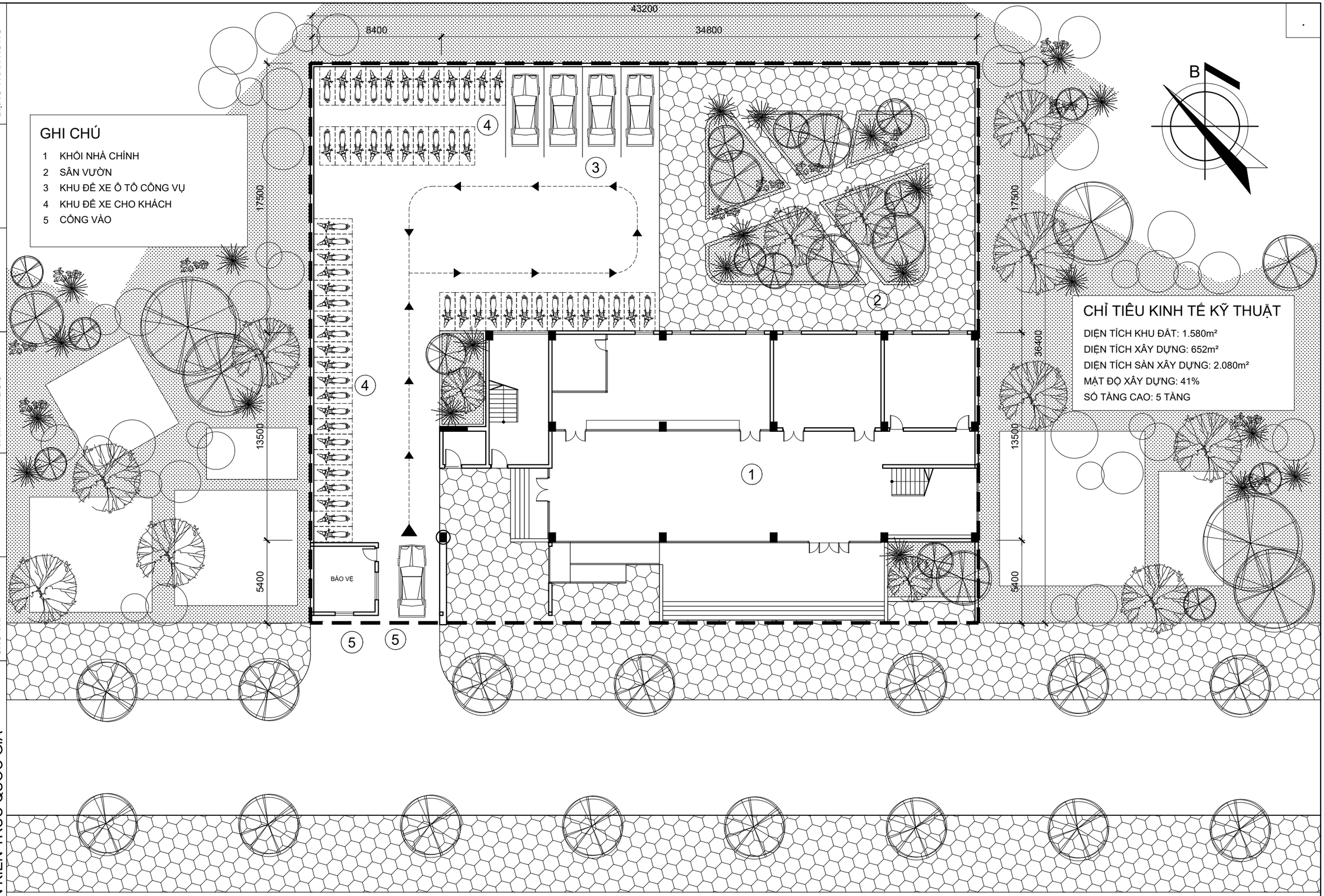

GHI CHÚ

1 KHỐI NHÀ CHÍNH
2 SÂN VƯỜN
3 KHU ĐỂ XE Ô TÔ CÔNG VỤ
4 KHU ĐỂ XE CHO KHÁCH
5 CỔNG VÀO

CHỈ TIÊU KINH TẾ KỸ THUẬT

DIỆN TÍCH KHU ĐẤT: 1.580m²
DIỆN TÍCH XÂY DỰNG: 652m²
DIỆN TÍCH SÀN XÂY DỰNG: 2.080m²
MẬT ĐỘ XÂY DỰNG: 41%
SỐ TẦNG CAO: 5 TẦNG

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN - LOẠI 3 MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ	KT - 03	**BHXH-H.03-18**

SÂM MINH ĐỨC	ĐẶNG TRẦN HƯNG
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	THIẾT KẾ
SÂM MINH ĐỨC	QLKT
CHỦ NHIỆM	
CHỦ TRÌ	

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

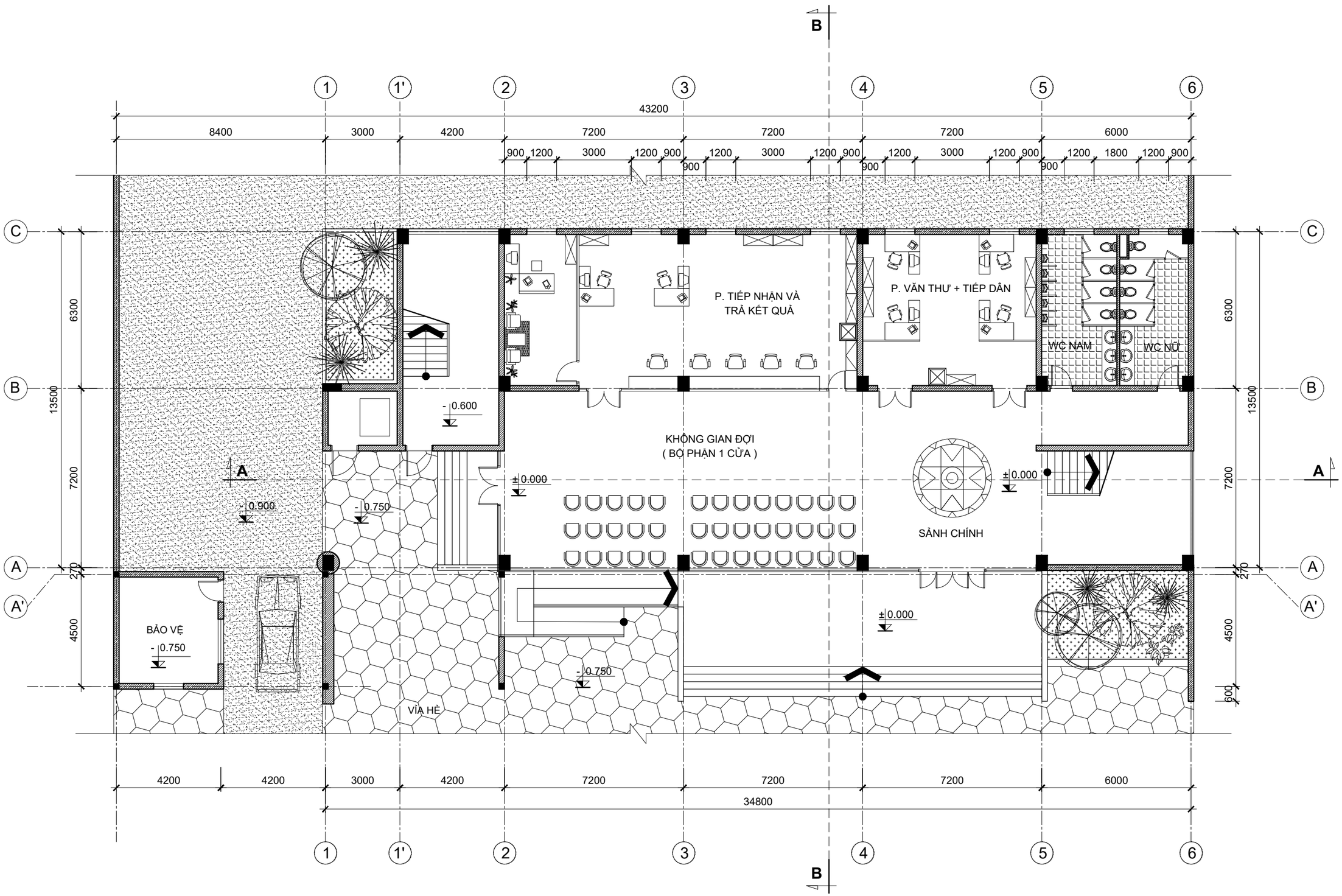

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN - LOẠI 3 MẶT BẰNG TẦNG 1	KT - 04	**BHXH-H.03-18**

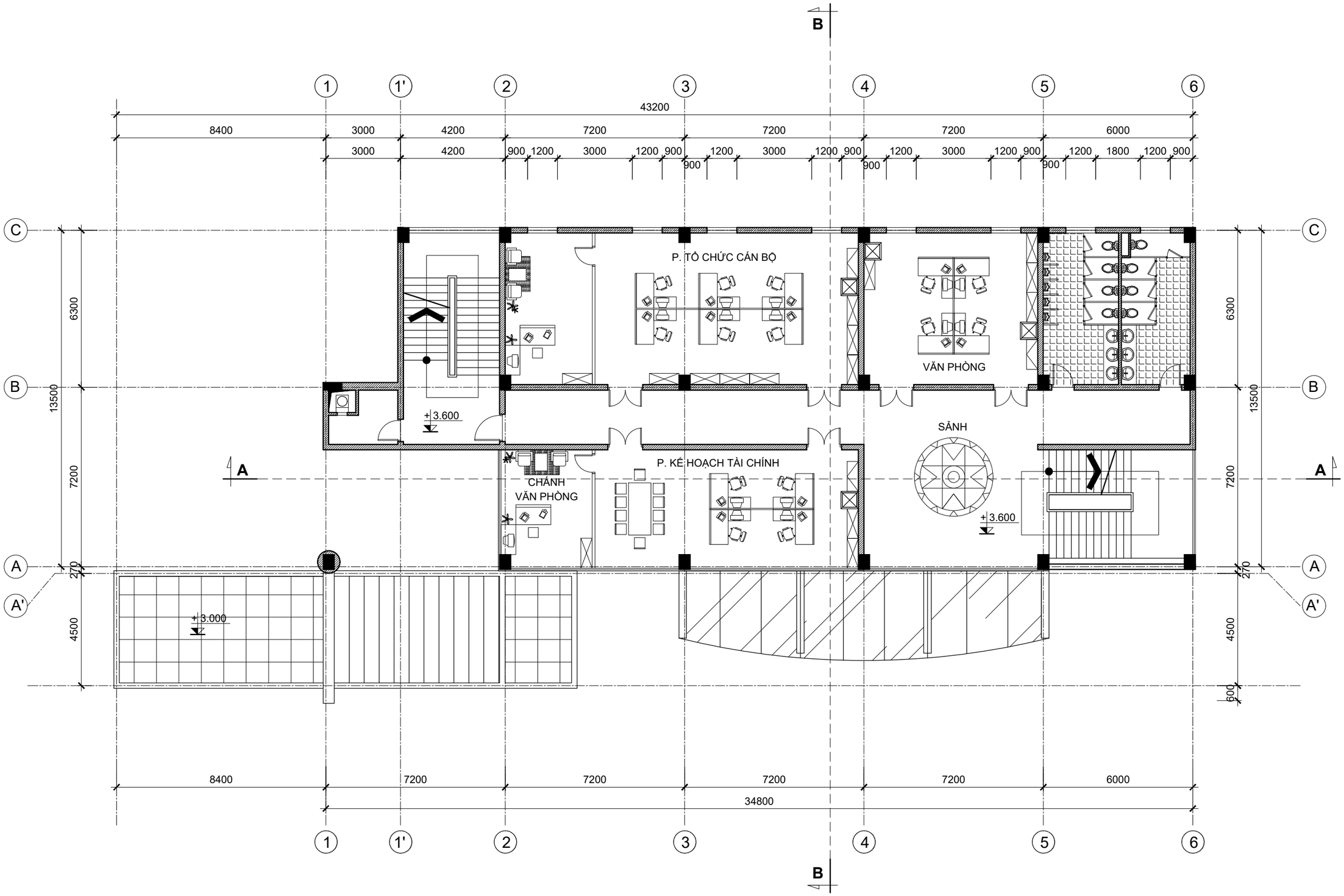

BỘ XÂY DỰNG VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA	
CHỦ NHIỆM	NGUYỄN QUỐC HOÀNG
CHỦ TRÌ	SẦM MINH ĐỨC
THIẾT KẾ	SẦM MINH ĐỨC
QLKT	ĐẶNG TRẦN HƯNG

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN - LOẠI 3 MẶT BẰNG TẦNG 2	KT - 05	**BHXH-H.03-18**

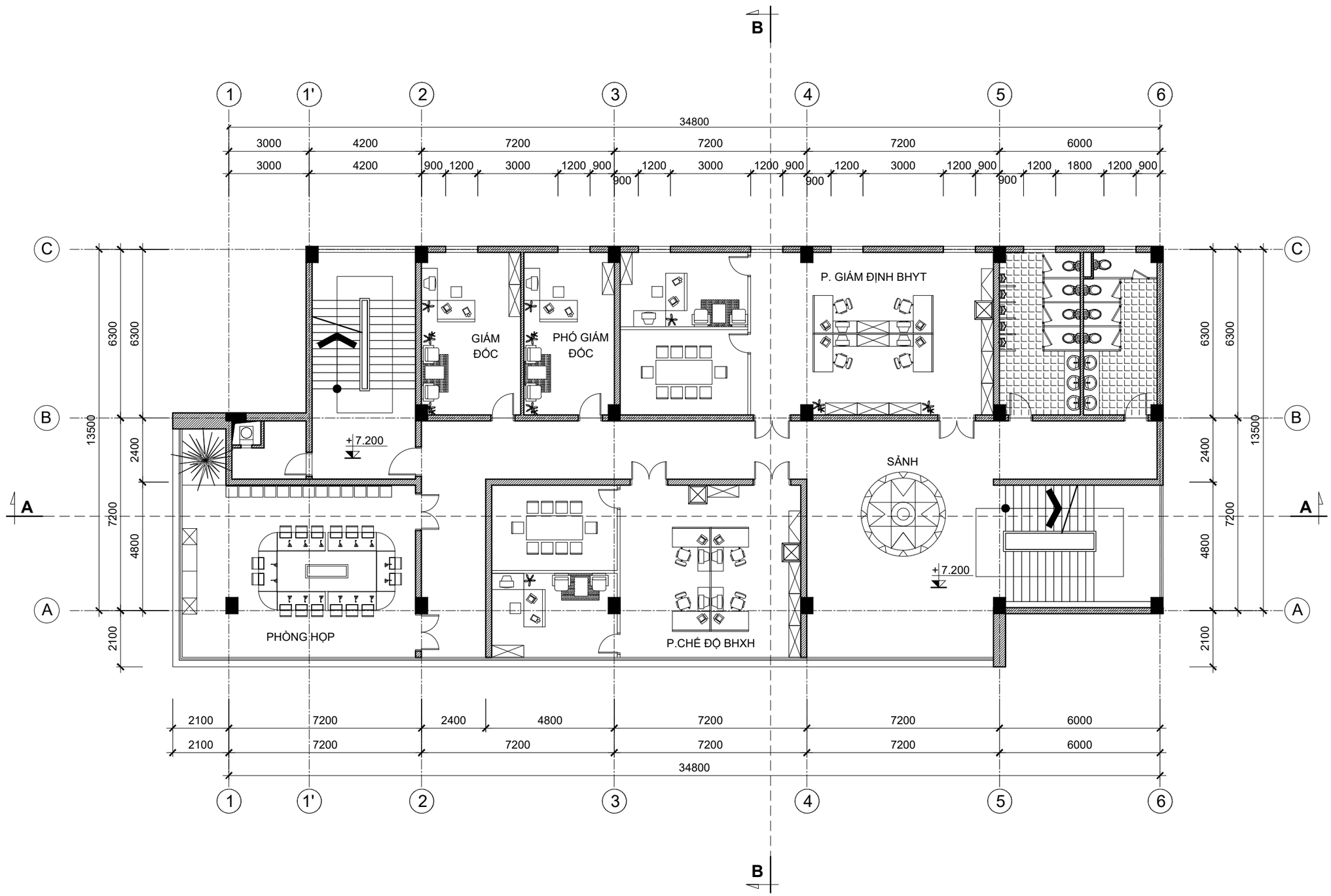

BỘ XÂY DỰNG VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA	CHỦ TRÌ: SÂM MINH ĐỨC CHỦ NHIỆM: NGUYỄN QUỐC HOÀNG	THIẾT KẾ: QLKT ĐẠNG TRẦN HƯNG	SÂM MINH ĐỨC

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN - LOẠI 3 MẶT BẰNG TẦNG 3	KT - 06	**BHXH-H.03-18**

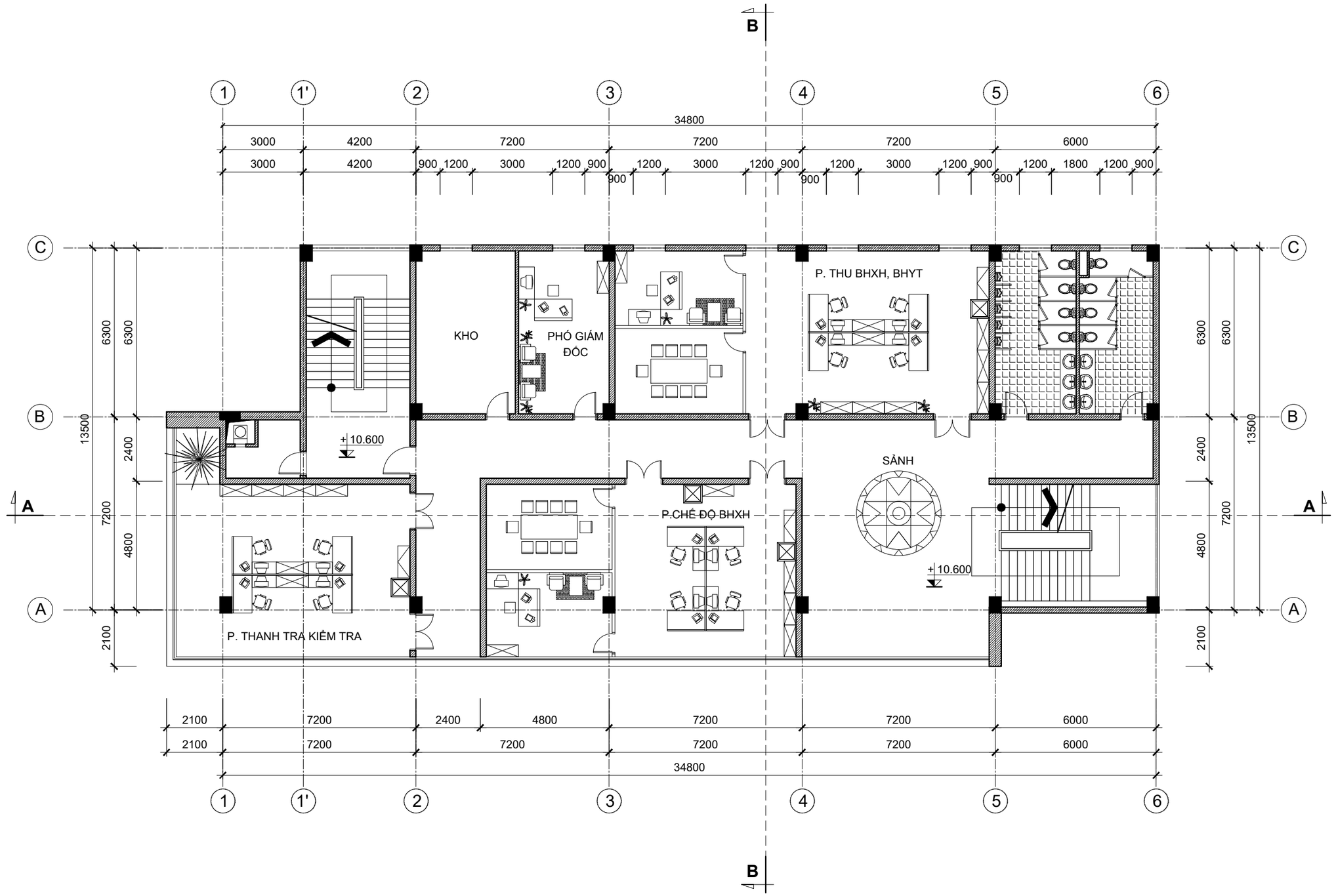

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN - LOẠI 3 MẶT BẰNG TẦNG 4	KT - 07	**BHXH-H.03-18**

CHỦ NHIỆM	NGUYỄN QUỐC HOÀNG
CHỦ TRÌ	SÂM MINH ĐỨC
QLKT	ĐẶNG TRẦN HƯNG
THIẾT KẾ	SÂM MINH ĐỨC

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

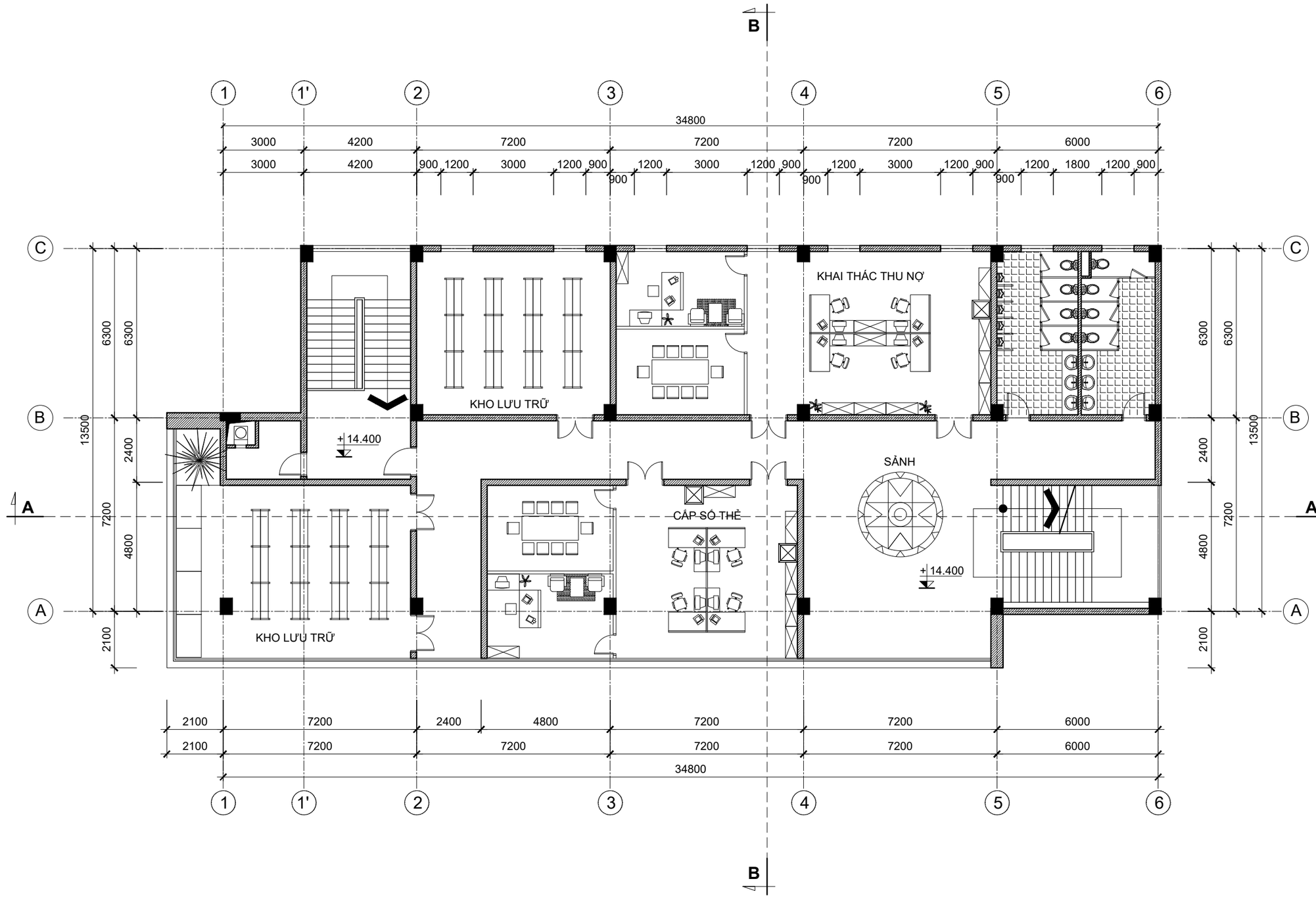

BỘ XÂY DỰNG VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA	
CHỦ NHIỆM: NGUYỄN QUỐC HOÀNG CHỦ TRÌ: SÂM MINH ĐỨC	THIẾT KẾ: SÂM MINH ĐỨC QLKT: ĐẶNG TRẦN HƯNG

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN - LOẠI 3 MẶT BẰNG TẦNG 5	KT - 08	**BHXH-H.03-18**

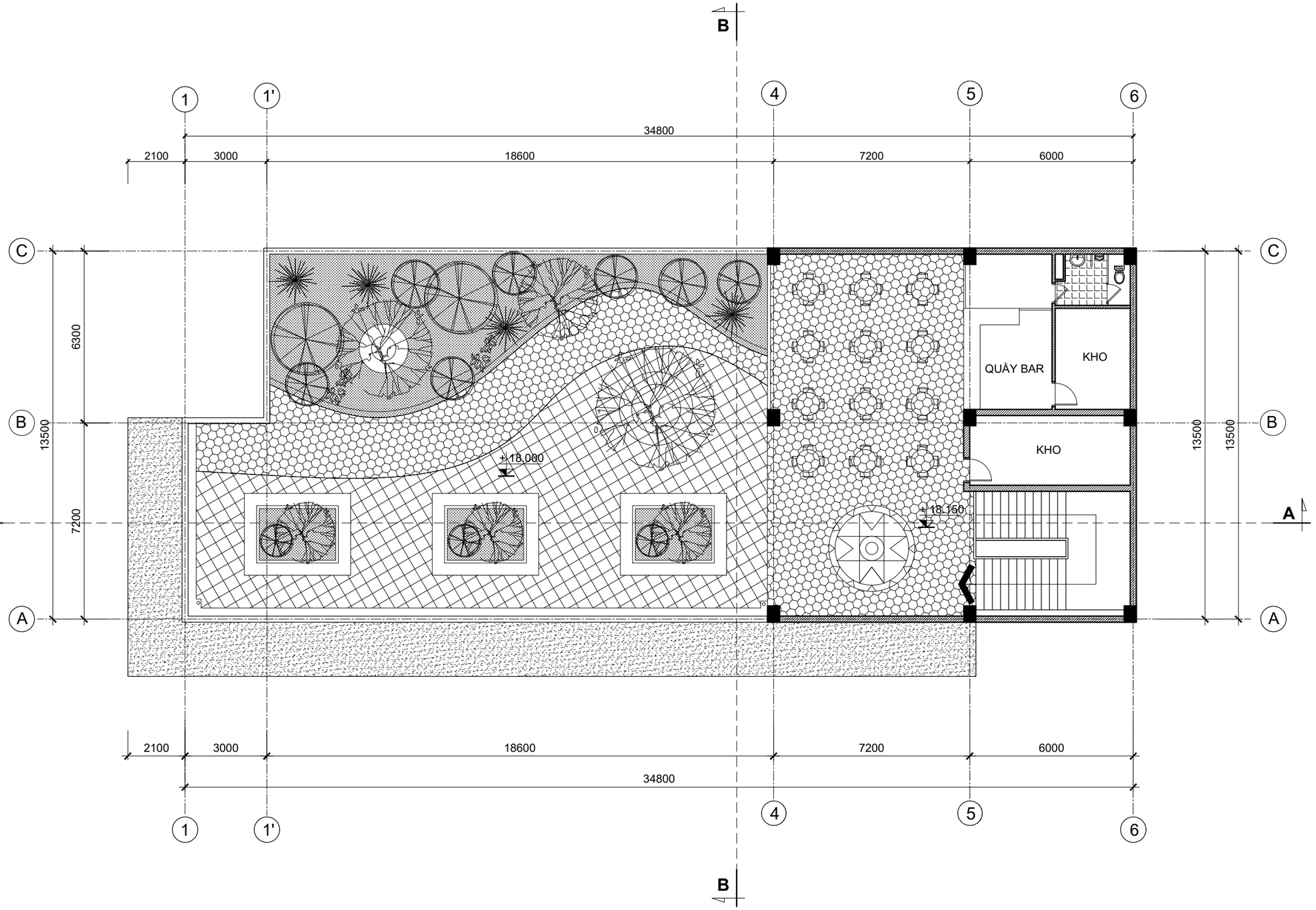

BỘ XÂY DỰNG VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA	CHỦ NHIỆM	CHỦ TRÌ	
	NGUYỄN QUỐC HOÀNG	THIẾT KẾ	SÂM MINH ĐỨC
	SÂM MINH ĐỨC	QLKT	ĐẶNG TRẦN HƯNG

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN - LOẠI 3 MẶT BẰNG TẦNG ÁP MÁI	KT - 09	**BHXH-H.03-18**

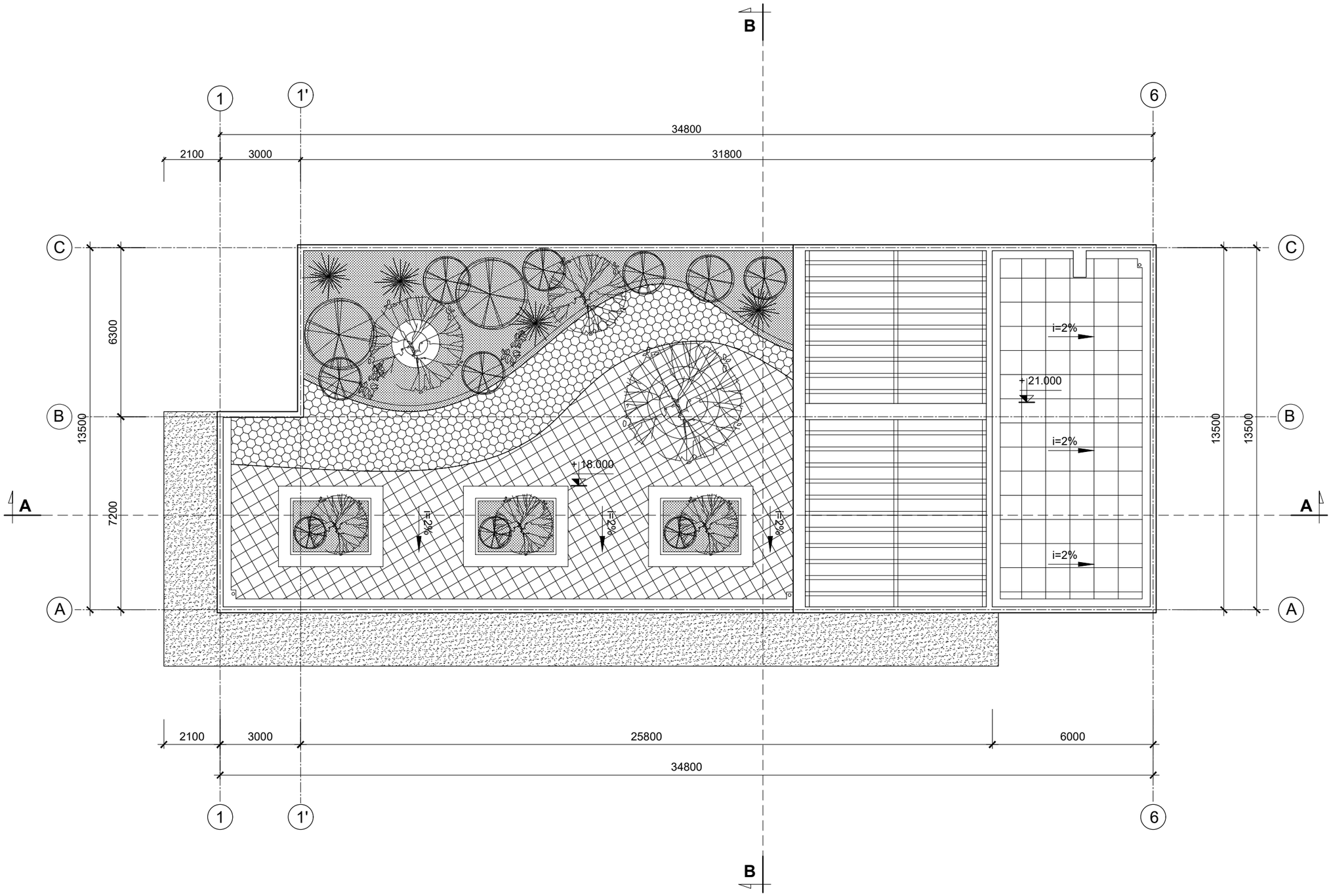

BỘ XÂY DỰNG VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA	CHỦ NHIỆM	NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SÂM MINH ĐỨC
	CHỦ TRÌ	SÂM MINH ĐỨC	ĐẶNG TRẦN HƯNG
	THIẾT KẾ	QLKT	

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN - LOẠI 3 MẶT BẰNG MÁI	KT - 10	**BHXH-H.03-18**

BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

CHỦ NHIỆM	CHỦ TRÌ
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SÂM MINH ĐỨC
THIẾT KẾ	QLKT
SÂM MINH ĐỨC	ĐẶNG TRẦN HƯNG

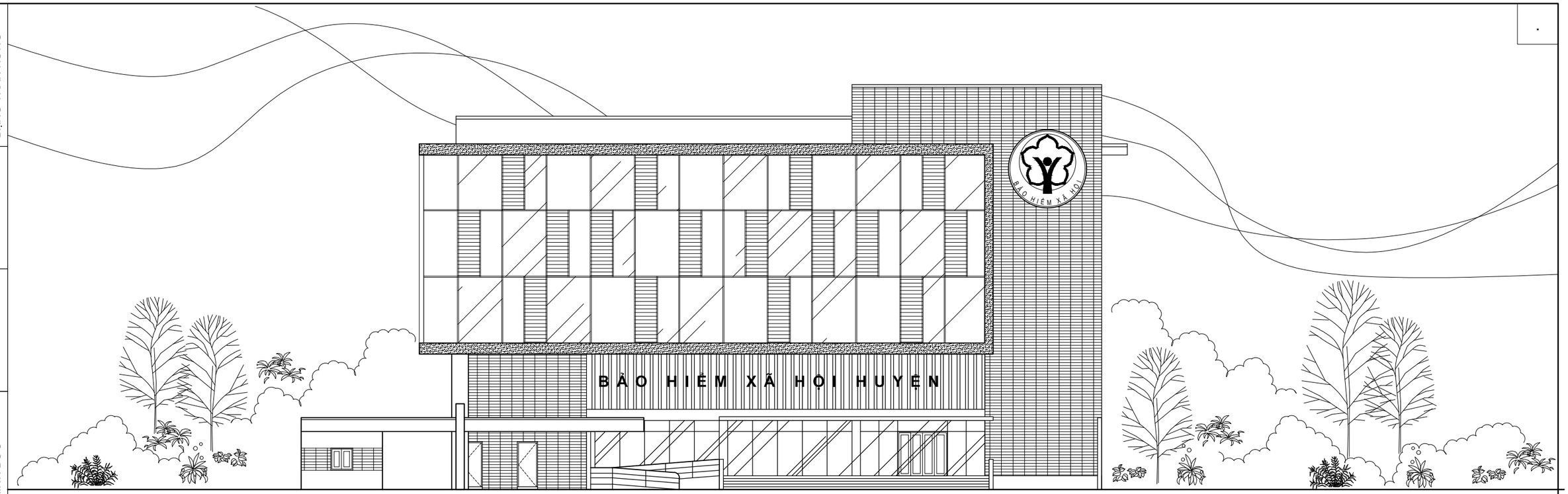

MẶT ĐỨNG TRỤC 1-6

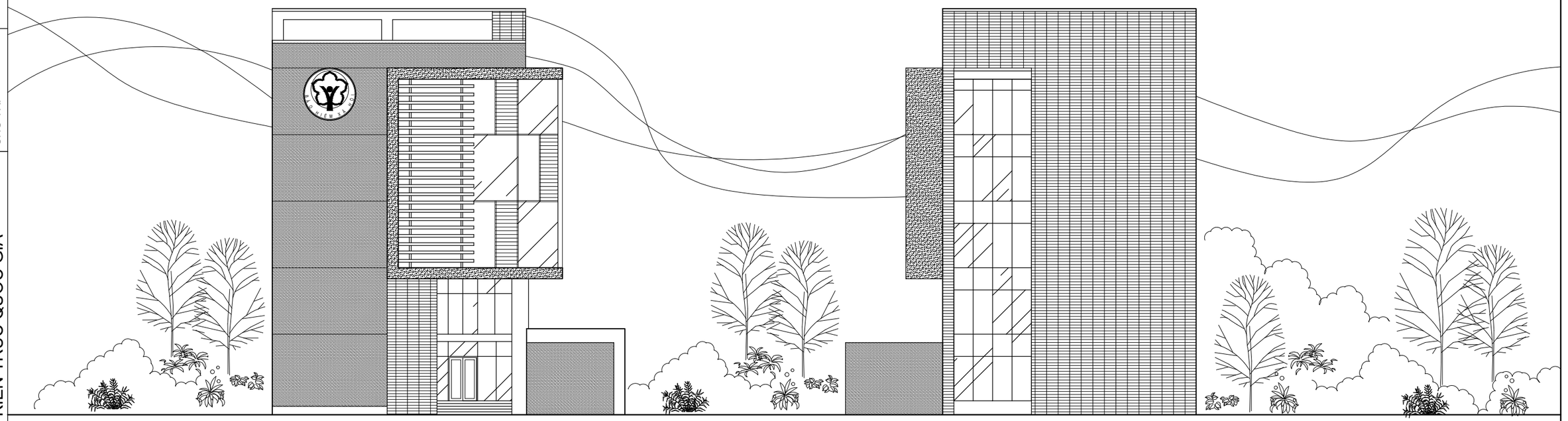

MẶT ĐỨNG TRỤC C-A

MẶT ĐỨNG TRỤC A-C

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN - LOẠI 3 MẶT ĐỨNG TRỤC 1-6, TRỤC C-A, TRỤC A-C	KT - 11	**BHXH-H.03-18**

BỘ XÂY DỰNG VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA	
CHỦ NHIỆM	CHỦ TRÌ
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	SÂM MINH ĐỨC
THIẾT KẾ	QLKT
SÂM MINH ĐỨC	ĐẶNG TRẦN HƯNG

M1
- HỆ THỐNG LAM CHE NẮNG
- LỚP SÂN VƯỜN
- LỚP VỮA LÓT
- LỚP CHỐNG THẤM
- SÀN BTCT ĐỔ TẠI CHỖ DÀY 100
- LỚP VỮA TRÁT TRẦN
- LĂN SƠN TRẮNG

M
- GẠCH THÔNG TÂM CHỐNG NÓNG
- LỚP VỮA LÓT
- LỚP CHỐNG THẤM
- SÀN BTCT ĐỔ TẠI CHỖ DÀY 100
- LỚP VỮA TRÁT TRẦN
- LĂN SƠN TRẮNG

S
- GẠCH CERAMIC LÁT SÀN
- LỚP VỮA LÁT
- LỚP VỮA LÓT
- SÀN BTCT ĐỔ TẠI CHỖ DÀY 100
- LỚP VỮA TRÁT TRẦN
- LĂN SƠN TRẮNG

N
- GẠCH CERAMIC LÁT SÀN
- LỚP VỮA LÁT
- LỚP VỮA LÓT
- SÀN BÊ TÔNG GẠCH VỠ DÀY 100
- ĐẤT TỰ NHIÊN

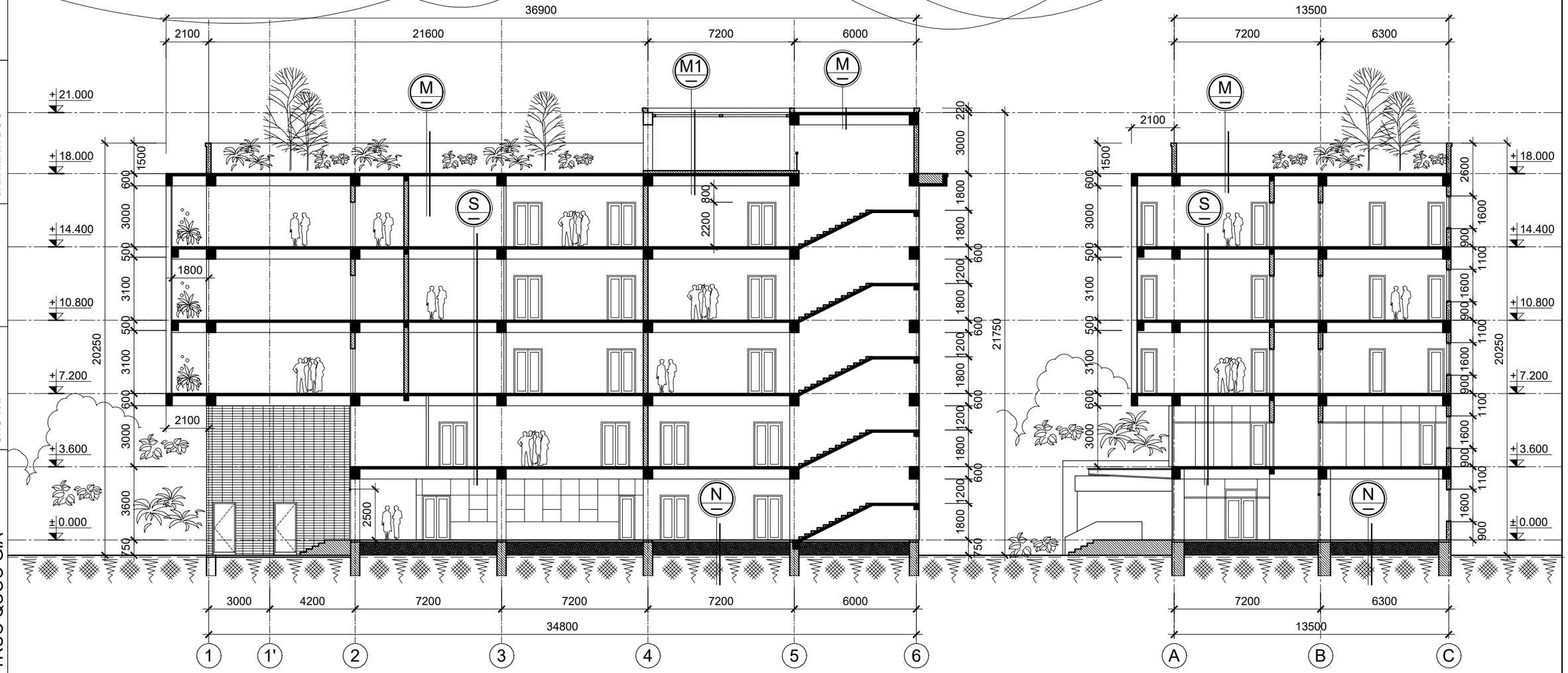

MẶT CẮT A-A

MẶT CẮT B-B

BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN VÀ TỈNH	TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI CẤP HUYỆN - LOẠI 3 MẶT CẮT A-A, MẶT CẮT B-B	KT - 12	**BHXH-H.03-18**